



Đặc San Vô Vi

Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp

Tiếng Nói Của Bạn Đạo Vô Vi Thế Giới

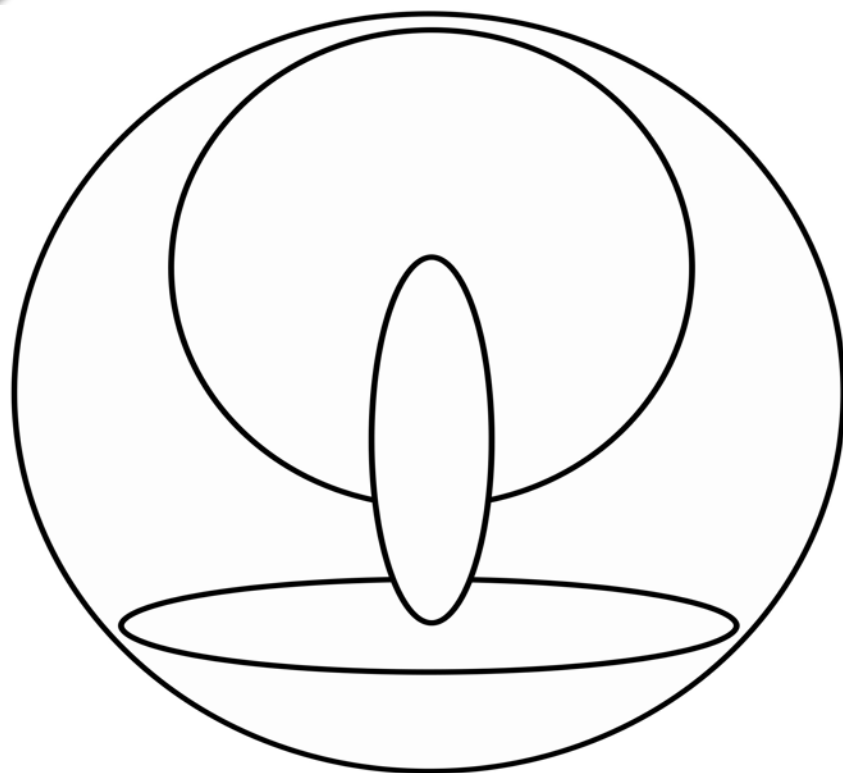
Số 4 Tháng 9 Năm 2015



Chào Mừng Đại Hội Vô Vi Quốc Tế

Du Hành Đạo Pháp 2015

Đặc San Vô Vi



**PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP
TIẾNG NÓI CỦA BẠN ĐẠO VÔ VI KHẮP NĂM CHÂU**

Chủ Biên: Vô Vi

Thực Hiện: Ban Biên Tập Đặc San Vô Vi

Bài Vở Và Hình Ảnh: Bạn Đạo Vô Vi Khắp Năm Châu



Mục Tiêu Của Đặc San Vô Vi

Cần công hiến những bài vở như sau:

1. Xây dựng giải trí thanh nhẹ.
2. Trình bày trật tự sau khi dày công thực hiện pháp môn, thành đạt đến đâu diễn tả đến đó.
3. Tin tức liên hệ đến cộng đồng Vô Vi.
4. Không nhận những bài báo thiên cơ có thể xáo trộn đến điện năng tu học của bạn đạo.
5. Những bài vở hữu ích, như giúp đỡ gia tăng sự thanh tịnh đối phó với hoàn cảnh hiện tại.
6. Đóng góp sự chung vui hòa bình, giải thông đời đạo, hướng về thanh tịnh mà tiến.
7. Không được chỉ trích một ai, ngoài sự xây dựng tâm linh

Kính Bái,
Lương Sĩ Hằng – Vĩ Kiên



Chỉ Dùng Điện Mới Giải Được Cái Nghiệp Tâm Hiện Tại

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên
1923 - 2009

Lá Thư Đặc San Vô Vi



Kính thưa quý bạn,

Nhân dịp chào mừng “**Đại Hội Du Hành Đạo Pháp 2015**”, Ban Biên Tập Đặc San (BBTĐS) xin kính chúc toàn thể quý bạn đạo tràn đầy niềm vui cũng như tiếp nhận được nhiều thanh quang điển lành, cùng với những kinh nghiệm tu học bổ ích cho bản thân trong 3 ngày Đại Hội. BBTĐS hy vọng những bài văn thơ giải trí và những hình ảnh kỷ niệm được kết gởi trong *Đặc San* năm nay sẽ mang lại niềm vui và kỷ niệm chung cho tất cả quý bạn ở khắp mọi nơi.

Thưa quý bạn. Vậy mà một năm đã qua. Thời gian 1 năm tuy hơi dài, nhưng đối với người tu Vô Vi thì nó chỉ là một cái thoáng thoáng qua nhanh, như hơi thở ra vào, nhẹ nhàng cho những ai một lòng thẳng tiến và dứt khoát; nhưng nặng nề và đầy áp lực cho những phần linh căn thiếu may mắn, thiếu sự kiên trì, đang lặn lội, thăng trầm trong cuộc sống mưu sinh hàng ngày.

Tuy dù ở trong tâm trạng và hoàn cảnh gì đi nữa, thì ngày họp mặt, hứa hẹn **Đại Hội Vô Vi “Du Hành Đạo Pháp”** hằng năm vẫn là cái điểm tựa tinh thần chung cho bạn đạo ở khắp mọi nơi, mới cũ, xa gần, cùng nương tựa vào nhau, hầu sưởi lại cái hơi ấm và thấp sáng lại cái ngọn tâm đấng bé nhỏ, tiếp tục duy trì cuộc hành trình thực hành sự cải tiến tâm linh, cho kịp chu kỳ tiến hóa của càn khôn vũ trụ.

Để có thể tiếp tay duy trì và phát huy tinh thần tu học kể trên. BBTĐS chúng tôi thiết tha kêu gọi, tất cả mọi đóng góp trên mọi lĩnh vực, thi thơ, bài vở, tu học, triết lý trong phạm vi hành Pháp. Hoặc san sẻ những lời tâm sự thương kính Thầy Tổ, mến trọng bạn đồng tu, tri ân cùng đạo pháp, tạo thành giềng mối để an ủi, đỡ dành cho những ai đang cùng chung cảnh ngộ, có thêm niềm tin và nghị lực, vượt mọi khó khăn, chung hành, chung tiến.

Cuối cùng, BBTĐS xin cầu chúc “**Đại Hội Du Hành Đạo Pháp 2015**” tổ chức tại **Champasak Lào** được thành công tốt đẹp và xin chân thành tán tụng tất cả mọi đóng góp hộ trì mà bạn đạo đã dành cho **Đặc San Vô Vi - Tiếng Nói Của Bạn Đạo Vô Vi Khắp Năm Châu** nói riêng và cho **Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp** nói chung.

Chúng con xin cảm ơn Bề Trên, Đức Tổ Sư, Đức Thầy đã cho phép anh em chúng con có được cơ hội phục vụ bạn đạo. Kính chúc toàn thể bạn đạo tham dự **Đại Hội** được sở cầu như ý.

Kính thư,
Ban Biên Tập Đặc San Vô Vi



Pháp Luân Thường Chuyển Huệ Tâm Khai
Tổ Sư - Đỗ Thuần Hậu
1883 - 1967

Đại Hội Vô Vi Quốc Tế

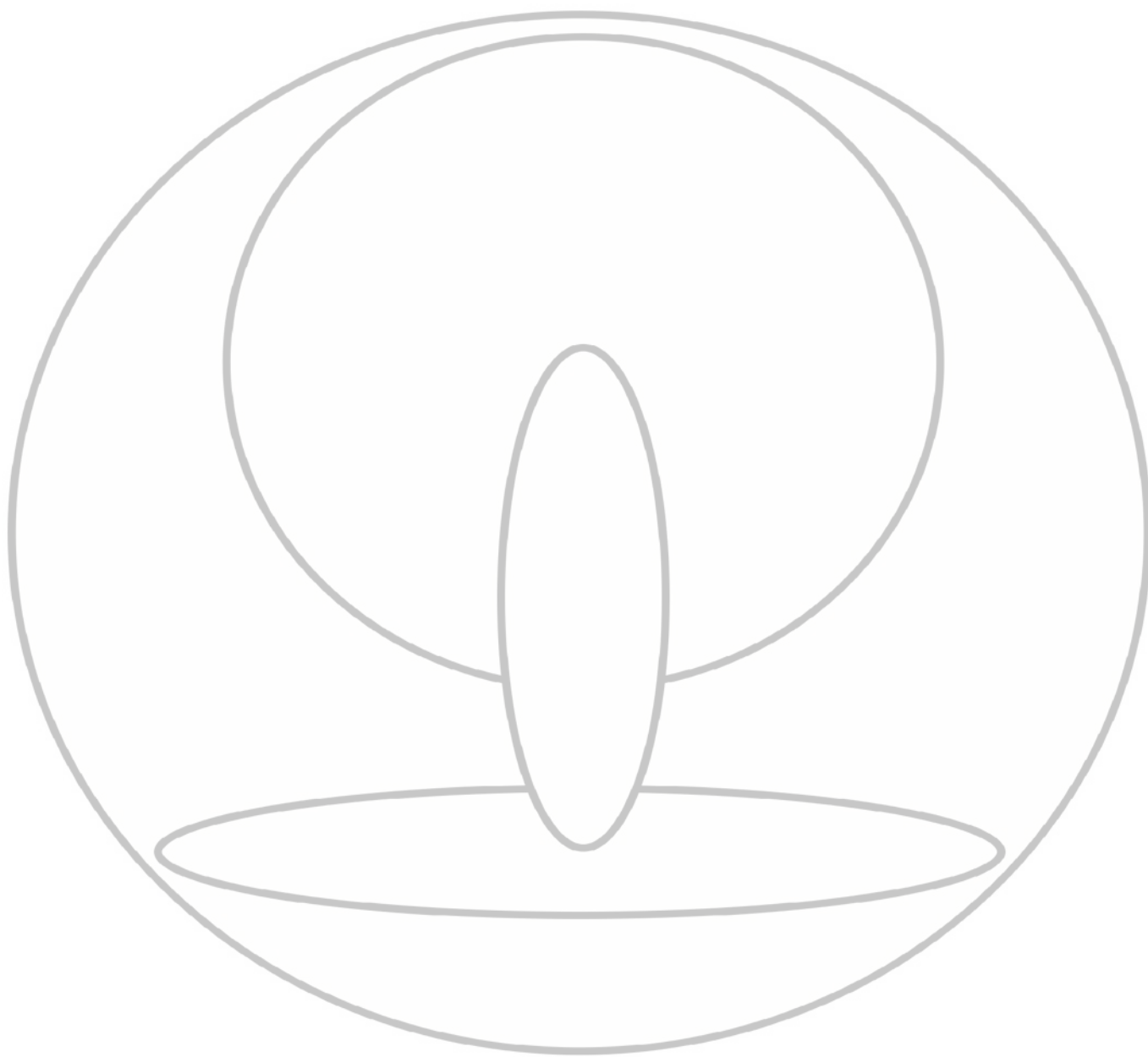
Du Hành Đạo Pháp



*Đại La xoay chuyển khắp năm châu
Pháp Lý Vô Vi rất nhiệm màu
Xây dựng vô cùng trong Đạo Pháp
Quý tướng Trời cao tâm hành triển
Học hỏi vô cùng tâm tự tiến
Phục vụ thành tâm, tâm tự giác
Quyết định tự tu chẳng đổi dời
Quy y Phật Pháp thành tâm tiến
Hương về Trời Phật óc sáng choang
Đẹp bỏ thị phi tâm tánh hiền
Thực hành Chánh Pháp tự đạt duyên*

San Diego, ngày 9 tháng 1 năm 2009

Lương Sĩ Hằng - Vô Kiên



Hò Khai Mạc

Hò ơi! Bạn đạo về đây,
Chung vui sum họp dịp may vẫn còn.
Hướng tâm thức giác đường mòn,
Tu hành thực tập, hò ơi!
Tu hành thực tập sắc son vững bền.

Hò ơi! Căn bản đạo nền,
Tâm ta sẵn có dựng nên cơ đồ,
Cảm thông nguyên lý "Nam Mô",
Thực hành chánh pháp, hò ơi!
Thực hành chánh pháp bước vô đạo đời.

Hò ơi! Tâm đạo chẳng rời,
Quy về một mối do Trời ân ban.
Đạo tâm khai triển nhiều màn
Thanh quang sáng chiếu, hò ơi!
Thanh quang sáng chiếu mở màn từ bi.

Hò ơi! Học hỏi dự thi,
Trần đầy thanh tịnh thực thi tiến lần.
Mến thương cảm thức một phần,
Giàu lòng tha thứ, hò ơi!
Giàu lòng tha thứ ân cần dựng xây.

Hò ơi! Tái hội ngày nay,
Tâm tâm tương cảm, vui say đạo đời.
Cảm thông tiến hóa hợp thời,
Chung vui khai đạo, hò ơi!
Chung vui khai đạo thức mùi đạo tâm.

Ronneburg, 06-06-1992

Lương Sĩ Hằng - Vô Kiên

Một Năm Dài

Một năm! Một năm dài!
Một năm chuyển hóa bao ngày
Thương yêu tha thiết mới gần được nhau
Tình thâm tưởng niệm đôi trao
Năm Mồ lục tự tiến sâu tâm người
Thức tâm ướp nở nụ cười
Người người hoan lạc người người cảm vui
Tự mình thực hiện rèn trui
Bỏ tâm động loạn hưởng mùi đạo tâm
Quý Cha thương Mẹ tự tâm
Con đường chơn giác siêu âm của Trời
Mỗi năm dự Tết hợp thời
Vô Vi cởi mở dui đời tiến lên
Tình thương huynh đệ chẳng quên
Bền lòng tu luyện đạo nền phổ ghi
Chung vui học hỏi dự thi
Năm nay kết thúc hẹn thì sang năm
Một năm lại có một năm dài!!!

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên

Kính Gởi Bạn Đạo Năm Châu

Hò ơi! Mở trí khai đường
Gieo gương lành mạnh hổ tương đậm đà
Quý thương bạn đạo thật thà
Tự khai tội lỗi, hò ơi!
Tự khai tội lỗi vượt qua nghiệp trần.

Hò ơi! Cảm thức nghĩa ân
Trong đời có đạo mỗi phần dựng xây
Quyết tâm tiến hóa hằng ngày
Theo Thầy học đạo, hò ơi!
Theo Thầy học đạo cao sâu tâm người.

Hò ơi! Ướm nở nụ cười
Tham thiền nhập định người người yên vui
Thực hành tự luyện rèn trui
Quy về một mối, hò ơi!
Quy về một mối quý yêu đạo đời.

Hò ơi! Học hỏi hợp thời
Trời ban thanh điển con thời hòa tu
Xét mình còn đại khờ ngu
Tu tâm sửa tánh, hò ơi!
Tu tâm sửa tánh giải mù giải mê.

Hò ơi! Chơn lý chẳng chê
Trở về thanh tịnh giải mê thực hành
Hướng về điển giới thanh thanh
Trăm hoa đua nở, hò ơi!
Trăm hoa đua nở em anh một nhà.

Hò ơi! Cảm thức tâm hòa
Dù cho xa cách nhớ Cha hoài hoài
Nơi nao cũng có điển Ngai
An bài sắp đặt, hò ơi!
An bài sắp đặt cho hai đạo đời.

Hò ơi! Chẳng có thỉnh mời

Tự tâm thực hiện lập đời Tân Dân
Thanh thanh diệp diệp tiến lần
Quay về nguồn cội, hò ơi!
Quay về nguồn cội nghĩa ân tràn đầy.

Hò ơi! Tan tụt đổi thay
Chia tay bạn đạo vui say mắt nhìn
Lệ trào tâm nguyện làm thỉnh
Cùng chung tự hện, hò ơi!
Cùng chung tự hện sửa mình kỳ sau.

Hò ơi! Thấm thía đổi trao
Xa Thầy xa bạn lệ trào nhớ thương
Học bài gọt rửa hổ tương
Tình thương huynh đệ, hò ơi!
Tình thương huynh đệ nhớ thương hoài hoài.

Hò ơi! Định luật chẳng sai
Thắng thua cũng vậy cũng vay trả dần
Ra về cảm thức góp phần
Hưởng vui thắng cảnh, hò ơi!
Hưởng vui thắng cảnh lột trần trước ô.

Hò ơi! Nguyên niệm Nam Mô
Ra về an tịnh Nam Mô liên hồi
Chẳng còn lý luận sang tôi
Bình an thượng lộ, hò ơi!
Bình an thượng lộ tự hồi về quê.

Lương Sĩ Hằng.
Las Vegas, 07-05-1987



Thầy Giảng Về

Chủ Đề Thủy Điện



Hỏi: Thưa Thầy Điện Quang là gì?

Đáp: Điện Quang là sự sáng suốt của trong nội thức của chúng ta, cho nên khi mọi người tu hiểu được sự sáng suốt đó mới liên kết với Điện Quang sáng suốt của Bề Trên. Được Điện Quang sáng suốt trong lúc bạn đang viết thơ mà nghĩ một việc này rồi viết một chặp nó ào ào nó ra những cái việc còn siêu hơn và nhẹ hơn. Đó! Cái Điện Quang nó chuyển hóa xuống cái tâm thức mình nó được mở càng ngày càng sáng suốt.

Hỏi: Thưa Thầy Điện Trục Điện Thanh là gì?

Đáp: Điện Trục là nó làm bít tắt cả những lỗ chân lông nó làm cho con người tối tăm và bực tức, cái đó kêu bằng Trục, khi mà cái bản tánh sân... này kia đó là Trục nó làm những lỗ chân lông không thông, ở ngoài lỗ chân lông không thông thì ở trong ngũ tạng cũng bị kẹt nó không có giao cảm được đó là Điện Trục.

Điện Thanh là khi mà giải tỏa cho nó thông tắt cả những lỗ chân lông của thể xác lúc đó mình nhắm mắt mình thấy cái cơ tạng của mình nó sáng hết từ trên đầu tới chân cũng như chiếc đèn Neon vậy. Đó! Là thấy Thanh rồi con người có Điện Thanh, mà những con người bây giờ chuyển cho họ thư dạy bằng thi thơ thì trong cái làm thơ đó trong lúc làm bài thơ đó nó có câu Thanh và câu Trục rõ ràng. Câu Trục bị đứt câu văn nghe không hay không mở mà người tu có Điện đọc không thấy giải, cho nên cái Điện nó bồi bổ trong lúc nó hành văn để cho nó thấy Thanh Trục một lượt mà nó thích cái Thanh thì nó ráng tu hơn nữa để nó trở về với hoàn toàn Thanh thì lúc đó nó hành văn khỏi cần cầu xin Bề Trên chuyển cho nó. Thật sự có chuyển lúc mà hành giả đang viết bài thơ khuyến tu thì nhiều cái Điện chiếu cho nó để nó làm một cách thoải mái. Mà rồi nó xét lấy nó chưa có tu gì hết thấy còn yếu quá là tại gì? Còn Trục nó phải tu nữa bởi vì cái Căn của nó nhẹ nhưng cái Thể của nó Trục nó phải buồn, bắt buộc phải tu để lập lại trật tự mới đón rước được phần Thanh trở về trọn vẹn được.

Hỏi: Thưa Thầy Thủy Điện và Thận Thủy là một hay khác nhau?

Đáp: Thận Thủy Thủy Điện cũng là một. Nước với Điện là cảm giao giao cảm.

Hỏi: Thưa Thầy tại sao nói là Thủy Điện bất thông?

Đáp: Thủy Điện bất thông là bị kẹt ngay đường đốc mạch của xương sống là Thủy Điện bất thông. Đường từ sau lưng đi lên tới óc bị kẹt là bất thông, kẹt ở đó làm con người bức bối ghê lắm. Cho nên, chúng ta phải làm Pháp Luân nhiều cho nó thông lên trụ đỉnh ở bên trên, từ ở bên trên rút.. xương sống là vũ trụ của thể xác.

Hỏi: Thưa Thầy tại sao gọi Nước là Điện, Điện là Nước?

Đáp: Nước là Điện, Điện là Nước trong cơ thể chúng ta không có Nước thì Điện không có chỗ chạy, thấy không? Điện nó cảm giao ở trong Nước thì cái thức chúng ta mới mở. Trong cơ tạng con người không có Nước thì cái Điện nó không có tới. Cho nên, bây giờ cái Điện nhà đèn mình để dưới Nước để hai dây Điện dưới Nước mà mình thọc tay vô Nước là nó giật liên. Hai cái nó cảm giao, dưới nước nó hòa cảm nhau và nó dẫn tiến cái luồng Điện, mà có Nước làm con đường lót Điện đi. Cho nên, chỗ nào chúng ta cũng có Nước Điện Điện Nước hai cái nó đồng hành với nhau tiến hóa. Mà vượt khỏi thể xác này không cần Nước nữa hoàn toàn Thanh Điện, còn ở trong thể xác này phải lấy Nước làm đường cho Điện chạy.

Hỏi: Thưa Thầy “Diên Hồng Hòa Hai Tám” là gì?

Đáp: “Diên Hồng Hòa Hai Tám” nói về hai trái cật. Hai cái không hợp lại ra tám. Về “Điện” trong cơ tạng của mình hết mà không hiểu.

Cho nên tu phải biết về “Điện”, đi thẳng vào Điện giới không có chấp mà không có mê, không cần phải truy cái đó làm gì, lo thiền rồi sẽ hiểu. Tùy theo trình độ của nó, chứ người ta nói là người ta đạt được, người ta nắm được người ta nói được, còn mình chưa nắm chưa đạt mà nói - trạt, mình nghe cũng không thích, khi mình đạt được nghe cái nó ót vô trong này, nó nhẹ như vậy.

Cho nên cái băng của tôi một năm trước anh tu anh nghe, một năm sau anh đem anh nghe cũng thấy mới, không cũ đâu, luôn mới tùy theo trình độ tiến hóa mà dẫn tiến. Cho nên cũng băng người ta nói nhưng mà sao nghe nó mệt quá, còn cái này nghe rồi thấy cái “Điện” nó mở, cái tâm nó nhẹ, nghe nó mỗi kỳ mỗi khác. Cũng bao nhiêu công chuyện đó mà nói đi nói lại hoài nghe mỗi kỳ nó mỗi mở, đó là cái “Điện” giải.

Cho nên tu mà không biết về cái “Điện” thì còn mê còn chấp, tu mà biết cái “Điện” trọn lành của mình thì không còn mê chấp. Anh thấy cái “Điện” là cái gì không? Anh ăn cơm ở đâu có? Cục đất của vũ trụ nó lên thành lúa thành gạo, anh ăn - Điện hóa sanh khí, khí hóa sanh thủy,

thủy hóa sanh sắc, anh ăn rồi nó – đói bụng mặt xanh ăn vào mặt mày no nê nó trở về Điền giới mà cái xác của mình cũng cấu trúc từ Điền giới xuống, bây giờ mình đang sống trong “Điền” mà mình không biết mình còn chấp món ăn này kia kia nọ. Kỳ thật nó là “Điền”. Đang sống trong “Điền” mình thông cảm mình biết được “Điền” rồi nhứt trần bất nhiễm không có bụi đời dính vô, thông rồi thông rồi, cái “Điền” ai cắt anh được? Như anh biết cái Tâm rồi ai chặn được, thấy không? Cái “Điền” chỗ nào nó cũng vô được hết đâu có chặn nó được. **Thủy Điền tương giao, Nước với Điền hai cái nó hợp với nhau**, cơ thể mình toàn là “Nước” thấy không? Nhưng mà “Điền” làm trụ, “Điền” làm trụ. Phải hiểu cái đó (*nghe không rõ*).

Mây là gì? Mây là Nước. Mình biết cái luồng “Điền” nó chạy rồi mình ngồi mình nhắm mắt mình tưởng cái Mây nó tan **Thủy Điền tương giao**, cái “Điền” của mình nó hợp với cái “Nước” thì nó tan **Thủy Điền tương giao**. Cho nên nhiều người người ta thấy lạ, những cái chỗ tôi tới đang mưa đang nắng này kia tôi tới là yên, tốt, xán lạn ra. Họ thấy lạ chỗ đó họ đâm ra mê tín là trật rồi. Cái cycle của mình nó chạy đều rồi mình tới đó mình ngự thì nó làm việc hoài nó mở ra, nó nhẹ đi, khác, thậm thủy ở đó.

Hành để hiểu, cho nên tôi khuyên người ta thực hành. Mình từ Điền giới đến đây ở thế gian không ai tự chế mình được hết, từ Điền giới phải trở về Điền giới trước đã rồi mới nói đến chuyện thanh tịnh, nhứt trần bất nhiễm. Mình không hiểu cái nguyên lý đó mình lúc nào cũng động, tâm đời nghĩ cái này chấp cái kia mê lộn xộn, còn mình biết “Điền” rồi nó là như vậy thôi. Nó sẽ tiến tới nữa. Mình thông suốt rồi mình có “Điền”, mình bén nhạy lắm. Computer bây giờ anh thấy bấm ra là nó trả lời liền. Nó là vật chất nhưng nó hỏi mình được? Nhờ “Điền” nó mới hỏi. Cúp điện đổ anh bấm nó có ra cái gì đâu? Thấy không! “Điền” là chánh, vật thể là phụ, xác mình là phụ. Linh tánh mình là chánh, “Điền” là chánh. Thiền nhiều nó sẽ mở trí ra....

Nước Trời

*Hơn hử xinh tươi nhìn điền giới
Tĩnh tâm thanh tịnh uống nước Trời
Bình an khỏe mạnh tâm thành thật
Uống nước Trời ban ý thành thoi.*

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên

Áo Giáp Tinh Thương

*Hồ ơ! Nhơn loại bốn phương
Chung nhau xây dựng tạo gương thể tình
Cần khôn vũ trụ tâm linh
Quy nguyên thiền giác, hồ ơ!
Quy nguyên thiền giác rõ khuynh đạo Trời.*

*Hồ ơ! Thức giác hợp thời
Tiến thẳng tịnh độ tạo nơi an toàn
Cùng chung gánh vác khai màn
Độ tha tị giác, hồ ơ!
Độ tha tị giác cảm an cảm hòa.*

*Hồ ơ! Xuất phát ta bà
Đi đây đi đó thiết tha độ đời
Nằm trong quy luật của Trời
Thương yêu tha thứ, hồ ơ!
Thương yêu tha thứ, hợp thời đạt thông.*

*Hồ ơ! Thực hiện khai vòng
Nhớ Trời thương Phật từ trong ra ngoài
Quy nguyên thức giác hoài hoài
Cảm thông chơn lý, hồ ơ!
Cảm thông chơn lý thanh đài tị đi.*

Hồ ơ! Đẹp bỏ sân si

*Dẫn thân tận độ tùy nghi thực hành
Lý Trời siêu diệu cảm thanh
Bình tâm học hỏi, hò ơi!
Bình tâm học hỏi bức tranh của Trời.*

*Hò ơi! Dũng chí đời đời
Ban ơn không ngớt, thành thời dung hòa
Thông minh thanh sạch thật thà
Tình thương Áo Giáp, hò ơi!
Tình thương Áo Giáp vượt qua muôn loài.*

*Hò ơi! Cảm mến hoài hoài
Duyên Trời duyên Phật đạt ngày vinh quang
Cùng chung huynh đệ bạc bàn
Quy nguyên một mối, hò ơi!
Quy nguyên một mối cảm an cảm hòa.*

*Lương Sĩ Hằng
Amphion, 02-06-1988*



Trăm Năm Bia Đá

Trăm năm bia đá cũng mòn
Ngàn năm bia miệng vẫn còn trơ trơ
 Khiến nên Hậu tổ văn thơ
 Kể cho bạn rõ huyền cơ nhọc nhằn
 Tâm người như tuyết giá băng
 Trí người như thể chì Hằng góm ghê
 Đổi thay, thay đổi nhiều bề
Thủy chung như nhứt mối kề Phật Tiên
 Làm sao tỏ dấu nhơn hiền
Siêng năng tu luyện phước truyền cháu con
 Làm sao cội phúc chớ mòn
 Lấy câu nhơn nghĩa cho tròn Đạo tâm
 Anh em các bạn chớ lờn
Một cây một cội, thâm trầm nghĩa nhơn
 Ba lao, bốn khổ, thẳng bần
Tham tiền, tham chức, cuộc trần dần đo
 Ngày đêm luống tìn đầy kho
 Thời giờ không bỏ dần đo cõi trần
 Lời khuyên các bạn bao lần
Xác trần làm việc cho trần lắm ru !
 Dương gian là chỗ ngục tù,
 Vào tù ra khám công phu lỡ làng
 Ham tiền, ham bạc làm càn
Chịu đánh, chịu khảo, chớ nhàn bản thân
 Từ đây xin bạn ân cần
Công phu, luyện đạo cho gần Phật Tiên
 Trở nên một đáng Nhơn Hiền
 Có Hồn, có Vía, đặc quyền Vô Vi
 Dầu cho trăm tuổi vậy thì
Gom Hồn, gom Vía dẫn đi Thiên đàng
 Thiên đàng vạn lý quan san,
 Xác trần bỏ lại đa mang làm gì
 Phật, Trời là chỗ huyền vi

Nào sơn, nào thủy, thiếu gì cảnh tiên
 Bông hoa đua nở lê duyên
 Màu nào, sắc nấy có tiên ứng hầu
 Hiu hiu gió thổi cung cầu
Hồn nương theo gió, về gần Phật Tiên
 Ngó mong thấy cảnh mê liên,
Vui thay chi xiết, nhơn hiền trẩy sang
 Đường thì chói sáng ngọc xoàn
 Đủ màu, đủ kiêu quên toan trở về
 Đoái xem phong cảnh mà mê
Nhiều lần ngoạn mục, mải mê không về
 Thợ trời, khéo đặt thống kê
 Đi qua Đông Bắc, trở về Tây Nam
 Có rồng, có ngựa tiền duyên
Chờ đi khắp chỗ, Phật Tiên cảnh Trời
 Chia vui, nói quá nhiều lời
 Thế gian, che dối Phật Trời làm chi
 Thế gian cho bạn ngu si
Vì chân chưa hiểu, khinh khi Phật Trời
 Buồn chi, những sự gian manh
Đến khi đụng cọp nhãn nanh hoảng hồn
 Từ đây Pháp Lý như còn
Tiếng Tâm còn đó, chuyên môn không còn
 Khuyên bạn hãy giữ lòng son
 Công phu pháp lý, cho tròn Đạo Tâm
 Chẳng tin, chẳng tưởng, chẳng làm
Công phu, siêng sáng Đạo Tâm phát liên
 Làm sao cho đáng nhơn hiền
Minh châu phát hiện, bay liên cảnh tiên
 Từ đây mới biết bạn hiền
 Đông, Tây, Nam, Bắc vui miền thú tiên
 Thượng tằng có Đức Lê duyên
Tặng thưởng cho bạn Đào Tiên phép màu
 Nguồn Đạo là vực cao sâu
 Không cầu mà có, phép màu Tiên gia
 Siêng năng tu luyện chánh tà
 Cần lo nghiên cứu mới là thần tiên
 Từ đây được chữ Thông Thiên

Có duyên đạo khắp qua miền Thiên Không
Không Không mà có lẽ công
Thiên biến, vạn hóa cộng đồng Phật Tiên
Từ đây bạn có phước duyên
Huyền thiên, hợp lý, Tiên gia đạo mầu
Câu văn, cảm kích cơ cầu,
Khoa học huyền bí phép mầu Thích Ca
Từ ngày thừa võ hoá văn
Có lòng bác ái khoang hoàng chúng sanh
Đêm ngày làm việc đành rành
Luồng điện vũ trụ phát sanh tia vàng
Xin bạn chớ nghĩ hoang mang
Mà lòng vọng tưởng tân toan cơ cầu
Nói ra thêm thăm, thêm sâu
Tiền bạc xôi chuối, cầu Ngài đặt đâu!
Tội lỗi chất chứa trên đầu
Đem tiền công đến cầu Ngài dung tha
Chỉ ra cho rõ chánh tà
Dương gian mắt thịt người mà thấy chi
Mà đem xôi chuối khinh khi
Càng thêm tội lỗi, Phật ghi thêm liền
Phật đâu dụng bạc với tiền
Tâm lành, Trời Phật phước liền ban cho
Dầu cho giàu có của kho
Không vị, không nể, không mê lẽ tà
Đến đây Hậu mới phân qua
Khoa học huyền bí chỉ ra tỏ tường
Nói rồi, càng nhớ càng thương
Linh hồn ở chốn Thiên Đàng bạn ôi
Còn Vía ở đất phù sa,
Vì chung oan trái, sanh ra vợ chồng
Từ khi kết thúc vợ chồng
Đôi chim kết cánh, tơ hồng thắm thiên
Từ khi duyên lại bén duyên,
Ham chơi trần tục, phạm Thiên bị đầy
Niết Bàn chẳng vị một ai
Sa vào bản thể, sinh thai cho người
Ở đó chín tháng mười ngày

Khai hoa nở nhụy, miệng cười có duyên
Làm con dương thế nhần tiên
Lo ăn lo ngủ, phạm Thiên bị đầy
Từ đây mới biết trần ai, ???
Lớn lên cực khổ phải vương luật hình
Nói ra bạn thấy hồn kinh
Gia đình thương phạt, cực hình dần đo
Lúc xưa sung sướng nào lo,
Bây giờ dương thế tự do đâu còn
Cực khổ hành hạ héo hon
Mạnh thời hiếp yếu chẳng còn như xưa
Nói ra thì bạn cũng thừa
Điều Trì Kim Mẫu khóc thì như mưa
Chẳng tin xem lại sách xưa
Xem thì thấy đó, bạn chưa tỏ tường
Nói rồi sâu thăm càng thương
Chẳng nghe lời dạy, mới vương cõi trần
Vậy nên Hậu tỏ xác thân
Cha mẹ giao cầu xác trần bạn ơi
Ví như hai đảng thợ Trời
Sanh ra hình vóc, dạy thời nô na
Hình thể như một cái nhà
Trái tim, gan, mật thật là khám to
Giám hãm tại đó dần đo
Chẳng cho vía biết hồn mà ở đâu
Hồn vía cách biệt đã lâu
Vía thời ở rún, lo âu bên ngoài
Hàng ngày lo bảo xác thân
Hồn thì làm việc, ân cần xoáy trên
Tại óc trí ý thông lên thiên đình
Từ đây Hậu mới thuyết trình,
Luyện đạo tại đó, bạn mình gắng ghi
Tuởng bằng trí ý đương thì
Lục Tự phải nhớ, phải ghi cho thường
Đêm trường thanh vắng là gương
Súc miệng cho sạch sẽ tường âm dương
Sợ khi yếu mất ghèn xương
Che phủ nào thấy ánh gương Phật mầu

Sách này dạy kỹ cao sâu
Công phu luyện đạo khỏi sầu khỏi lo
Từ đây Mâu Ni trong lò
Phát ra ánh sáng khỏi màng thịt da
Ý ta nên nhớ Thích Ca
Gắng lòng mộ Đạo thấy qua phép màu
Soi hồn phép ấy cao sâu
Không nên dốt đĩnh xung lên bộ đầu
Bộ đầu có đĩnh phép màu
Âm dương phối hợp cơ cầu hợp ngay
Điển Trời tại óc hàng ngày
Giúp cho đĩnh ấy sáng sung ngay “Hà Đào”
Điển ấy chạy khắp rất mau
Gân xương bản thể chỗ nào cũng thông
Âm dương phối hợp đạo đồng
Làm cho trí ý sáng thông cõi Trời
Cũng như rọi được khắp nơi
Khoa Học Huyền Bí, Phật Trời ban cho
Đừng suy đừng nghĩ đắn đo
Trung gian Tiên Phật chiếu dò lẫn ni
Lời nói nên gắng nên ghi
Không nên sai quấy Mâu Ni trò hề
Sái thời điển nghệt tứ bề
Sân, si, hôn giận dựa kề hơn xưa
Nói cho bạn hiểu lọc lừa
Làm thầy bỉ ổi, không chừa một ai
Đa mang nhiều chứng bệnh ngoài
Đau lưng, chá mắt có hoài bạn ơi
Soi Hồn là phép chỉ rồi
Bước qua Thường Chuyển phục hồi âm
dương
Phép này trừ bệnh thương trường
Gian tham quỷ quái không nhường một ai
Lời đây nhắn nhủ hoài hoài
Công phu phép Phật được trừ gian tham
Tham sang ngũ tạng tà dâm
Cuộc trần khuyến khích, phải cam bịnh này
Phiền não, nó cũng làm thầy

Đặt điều sái quấy, ưa gây ưa phiền
Làm cho đôi mắt ưu huyền
Thấy sắc gian trá của tiền tham hơn
Lời đây dạy bảo như đòn
Quy y cửa Phật, quý hơn cửa tiền
Làm sao cho đáng nhơn hiền
Công dày luyện Đạo, phép Tiên nhiệm màu
Thương hàn, ngoại cảm nhức đầu
Đau lưng, chá mắt để hầu một bên
Bạn nên gắng chí cho bền
Công phu thuốc bổ ở trên cõi trần
Thuốc này bổ khắp châu thân
Bổ tinh, bổ não, bổ lần học sinh
Học sinh bản thể như mình
Đưa tối đưa sáng thể tình như ta
Cũng nên dạy bảo cháu nhà
Siêng năng tánh sáng hiệp hòa công phu
Dầu cho kẻ dốt người ngu
Học thì bổ ích công phu chuyên nghề
Lợi lộc đau đớn tư bề
Con hiền cháu thảo đức nền văn minh
Nói qua kẻ hết gia đình
Trên hòa dưới thuận bạn mình mới yên
Học Đạo chẳng tốn đồng tiền
Siêng năng cố gắng bạn hiền chỉ cho
Từ đây bạn khỏi lo âu
Phật Tiên huyền bí dạy cho tu hành
Phân rõ gốc khước đành rành
Định thần phép Phật, hóa sanh điển lành
Trí ý ta sẽ chỉ rành
Ngồi cho yên tịnh, đỡ mê phép màu
Điển Trời bủa khắp trên đầu
Hóa ra ngọn đuốc, sáng bầu Thiên Cung
Soi khắp thế giới rõ cùng
Địa cầu cũng thế, sáng chung một bầu
Soi khắp các nẻo đầu đầu
Biết điều lành dữ, khỏi sầu khỏi vương
Phép này sẽ chỉ bạn tường,

Bình tình rối loạn cả đường thông minh
Xem thì nhớ lấy chớ khinh
Cảm thương các bạn hữu tình của ta
Lo gần cũng phải lo xa
Nghiên cứu chánh đáng mới ra đạo màu
Rồi đây phép xét bộ đầu
Hùng lỗ nhiều chỗ, phân mô Tam liệu
Công phu luyện đạo cho nhiều
Điển Trời rơi xuống càng ngày càng hay
Nhứt Liễu cụ túc bằng nay
Sơ thừa cực phẩm bạn mình thấy chưa
Mở cửa Thiên Môn trung thừa
Tự nhiên phát triển, không lừa thế gian
Pháp lý sự thật rõ ràng
Chỉ ngay trên xoáy một đàng chia đôi
Ngồi cho yên tịnh phép màu
Pháp Luân Thiên Định sẽ ngồi cho lâu
Từ đây mới biết đạo màu
Nói ra rõ rệt cả câu hộ phò
Tu nghèo chẳng tiền mà lo
Công phu luyện đạo Phật cho tam liệu
Liệu này Thiên Tạo bạn ơi
Đừng làm nhơn tạo dối đời ích chi
Lời nói nên gắng nên ghi
Dối người mình dối, dối chi Phật Trời
Phỏng da đau quá la trời
Niệm Phật cho đỡ, che lời thế gian
Mình đốt mình chịu, chớ than
Phật đâu có đốt, bầm gan chịu lì
Phật thì trên bàn từ bi
Không sai, không biểu, người thì làm gan
Rồi đem tiền bạc với vàng
Làm doan, làm phước, Phật nào chứng cho!
Tham gian ngôn ngữ so đo
Đem tiền chuộc tội thế gian ích gì
Di Đà thọ ký xét suy
Có không, không có, không vì một ai
Sự thật Pháp Lý công khai

Không gian, không dối con ai bao giờ
Học Đạo xin đừng lẫn lơ
Hiếu sơ nói dóc, không chừa một ai
Uy quyền nịnh bợ phải lo
Bạc triệu đem đổi, bao giờ dâng đầu
Lấy câu ngay thẳng làm đầu
Làm sao cho được đạo màu mới ngoan
Tranh đua nói dóc nói càn
Tu chi bằng miệng có tiền thì hơn
Tu ca tiếng huyên, lời đồn
Đừng giả hát bội, thế thường cười chê
Từ đây ta mới đề huề
Anh em bậu bạn dựa kề dạy nhau
Tu thời kẻ trước người sau
Trí tâm cố gắng, Phật nào không thương
Việc tu, không phải thương trường
Hơn thua vô ích là đường thế gian
Hậu đây chỉ bảo rõ ràng
Đa mang trần thế phải mang lấy sầu
Chẳng nên chặt tóc cạo đầu
Tu tâm dưỡng tánh để cầu Đạo Tâm
Con người trăm tuổi bao lâu
Thác rồi kiếp mất, chẳng còn một ai.

Tổ Sư - Đổ Thuần Hậu



Cảm Tưởng Đại Hội

Đại Hội Thái Lan 1996. Đại Hội “Âu Á Tương Hội” đã để lại cho bạn đạo Việt Nam một dấu ấn lịch sử nhiều vui cũng lắm buồn. Làm sao được bởi “*Việt Nam không đủ duyên lành*” Đức Thầy đã nói như thế, nhưng Người vẫn đợi bạn đạo Việt Nam sau Đại Hội một tuần mới rời đất Thái. Thật sự tôi đã rơi nước mắt, thầm cảm ơn sự thương yêu của Đức Thầy, biết không thể nhưng Ngài vẫn đợi chờ.

Đã có bốn chữ “Âu Á Tương Hội” nhưng Việt Nam chúng tôi lại chưa đủ phước duyên....chợt lóe trong tôi niềm hy vọng, hy vọng một khởi sắc tốt đẹp cho bạn đạo Việt Nam ở tương lai. Chúng tôi như trẻ nằm nôi, khát khao bầu sữa mẹ, muốn được yêu thương trong vòng tay của Mẹ hiền. Cha kính yêu ơi! Mẹ hiền của con ơi! Ngày đêm chúng con mơ ước được hội diện, sum họp trong tâm hào quang thanh điện của Người. Bởi sự hiện hữu của Người là tất cả.

Cơ duyên đưa đến, sau chuyến đi thăm Đức Thầy ở Singapore, chúng tôi thêm một lần bước chân trở lại đất nước này để dự Đại Hội “Hồi Sinh Sum Vầy” 2005. Bạn đạo Việt Nam được Đức Thầy đặc biệt tiếp riêng và ân cần ưu ái! “Các con có vui không?....” Chúng tôi bạn đạo nghèo Việt Nam, nghèo vật chất, nghèo cả tình thương, chúng tôi chỉ có được là một chút tâm thành. Giờ đây được quây quần bên Đức Thầy, chúng tôi như những đứa con lạc loài được trở về mái ấm, đang thu mình để tận hưởng sự yêu thương của Đấng cha lành. Bên cạnh là các anh chị bạn đạo năm châu luôn

sẵn lòng dang tay, như thể bù đắp lại sự thiếu thốn cho đàn em đại. Vì bởi chúng tôi là anh em một nhà của đại gia đình Vô Vi.

Trong Đại Hội, Đức Thầy kể chuyện ngày xưa, chiến tích thời Pháp Mỹ, chúng tôi cũng say sưa hòa quyện theo âm vang lời ngọc của Người. Có tự phải có tan, giờ chia tay đã đến, không biết bao lâu nhưng cũng hẹn ngày gặp lại.

Trở lại quê nhà, chúng tôi như còn bồng bênh trong chiếc nôi thanh điện, khí thế sôi nổi của Đại Hội vẫn còn đọng trong mỗi chúng tôi.

Lặng lặng ngày đi qua, thêm một ngày đi tới, bỗng chúng tôi được tin Đức Thầy sẽ tổ chức Đại Hội 2006 tại Thái Lan “Hội Tụ Vinh Quang” chúng tôi chỉ biết mừng vui trong nghẹn ngào, trong nước mắt, chấp tay thầm cảm ơn sự ân độ của Đức Thầy, của Trời Phật đã thương xót chúng con.

Chúng tôi là những đứa con đã sống trong cảnh nghèo, còn gặp bao điều khốn khó. Mặc dù xôn xao rộn rã cho chuyến đi Đại Hội nhưng cũng không phải là thoải mái dễ dàng. Niềm tin là tất cả, chúng tôi đã bất chấp, bất chấp để đương đầu với bao trở ngại. Vì trong mỗi chúng tôi đã có Đức Thầy...

Trong buổi khai mạc của ngày đầu Đại Hội, với gương mặt uy nghiêm Đức Thầy đã tuyên bố “*Vì bao nhiêu người đây mà làm bận lòng đến Thượng Đế...hiện tại nơi đây cũng có sự hiện diện của Ngài - Thượng Đế đã giáng lâm..*” Chúng tôi sững sờ, như người bất động, không kịp nghĩ nhiều, vì bởi chúng tôi luôn luôn là thiếu sót, vì sự ngu muội nên nhọc tâm

Người phải lâm phạm. Nói sao cho hết nỗi lòng của đàn con đại, vừa mừng vui vừa lo sợ. Nhưng tất cả vì tình thương, vì tình thương Người đã tận độ đám con khờ.

Từ đó chúng tôi không còn cơ duyên nào nữa, vì Đức Thầy đã không tổ chức Đại Hội

trên vùng đất Á Đông. Có thể cũng đúng với hai từ “*Bé Mạc*” thay vì “*Khai Mạc*” mà Đức Thầy đã tuyên bố ngay trong buổi đầu của Đại Hội “Hội Tự Vinh Quang”.

Sau ba mươi năm trên đất khách với sứ mạng thiêng liêng, Người đã trở về quê Việt. Sự trở về của Đức Thầy đã gây chấn động lớn trong Vô Vi, vì Người đang bệnh nặng và hơn nữa là một sự kiện quá bất ngờ cho bạn đạo Việt Nam. Tuy tin tức được bảo mật đến phút cuối cùng, nhưng như có làn sóng vô hình đã truyền lan nhanh chóng, ai ai cũng muốn hội diện, đánh lễ Đức Thầy, nên có thể nói quang cảnh phi trường vào ngày 11 tháng 03 năm 2009 không còn chỗ trống. Sự kiện trở về của Đức Thầy như một lời từ giả quê hương, để Người quay về xứ Phật.

Trong suốt bao nhiêu năm truyền pháp Người cũng chỉ mong muốn mọi người phải ráng lo tu. Bởi “*Tu là tự cứu*” và “*Không tu là tự hại*” đây là câu nhân mà Đức Thầy đã trao ban cho một nhóm bạn đạo Bình Dương, đã được Đức Thầy tiếp chuyện đầu tiên tại khách sạn New World, Việt Nam.

Hạnh đức của Người biết nói sao cho hết, nói sao gọi là đủ đầy, Đức Thầy đã phải hạ mình năn nỉ khuyên tu, vì “*Các con là của báu trần gian*” và “*Tôi vô cùng ngưỡng mộ những người tuổi trẻ biết tu.*” Người đã khuyến khích tận lòng bằng tâm tận độ. Đức Thầy là Vĩ Kiên có một ở thế gian này.

Trước khi bỏ xác ra đi mà Người vẫn còn nổi bất an, Người đã phải củng cố niềm tin cho đàn con còn non dại “*Dù xác thân Tôi không còn tại thế gian, nhưng phần thiêng liêng vẫn làm việc với các bạn. Tin nơi đó! Như Tôi đã và đang làm việc với Ông Tư với Thượng Đế.*”

Để kỷ niệm Đức Thầy rời bỏ thế gian, các anh chị đã lấy ngày này để tổ chức Đại Hội hằng năm. Kẽ Âu người Á chung sức chung

lòng để hòa cùng nhịp điệu hát bài hát yêu thương. Các anh chị Hải Ngoại vẫn luôn luôn là sẵn lòng, bằng tất cả nhiệt tình của người hành đạo, kẻ mở tâm người mở lòng, chúng tôi đã nổi vòng tay lớn. Tất cả là vì tình thương, tình thương của Đức Thầy tình thương của những đứa con còn thiếu sót.

Cũng với không khí trang trọng, Đại Hội Du Hành Đạo Pháp như đang có sự hiện diện của Đức Thầy và có lẽ Đức Thầy cũng đang mỉm cười với nụ cười âm áp.

Bình Dương, ngày 22 tháng 05 năm 2005

NGÔ NGUYỆT THANH



Bát La Hán- Khai Tâm(Jivaka)

Hình tượng vạch áo bày ngực để hiển lộ tâm Phật. Ngài tên là *Thủ-bác-ca (Jivaka)*. *Thủ-bác-ca* vốn là một *Bà-la-môn* nổi danh, nghe nói thân Phật cao một trượng sáu, *Thủ-bác-ca* không tin nên chặt một cây trúc dài đúng một trượng sáu để đích thân đo Phật. Lạ thay, dù đo bất cứ cách nào, thân Phật vẫn cao hơn một chút. *Thủ-bác-ca* tìm một cây thang dài rồi leo lên thang đo lại, kết quả cũng vậy. Đo đến mười mấy lần, không còn cây thang nào dài hơn mà thân Phật vẫn cao hơn. Lúc này ông thiết tình khâm phục và xin quy y làm đệ tử.

Sau khi xuất gia, trải qua bảy năm khổ hạnh, Ngài chứng quả *A-la-hán*. Vì muốn kỷ niệm nhân duyên đo Phật mà xuất gia ngộ đạo, Ngài lấy cây sào lúc trước, đi đến chỗ cũ nói: - Nếu Phật pháp là chân lý ngàn đời thì xin cây sào này mọc lại và sinh trưởng ở đây.

Nói xong, Ngài cắm cây sào xuống đất. Cây sào bỗng nảy chồi ra lá. Thời gian sau từ chỗ đó mọc lên một rừng trúc tốt tươi lan rộng cả vùng, người ta gọi nơi ấy là *Trượng Lâm*.

***Vì đời còn lắm tham sân
Cho nên La Hán ...khai tâm để mà...***

Đại Hội Du Hành Đạo Pháp 2014

Lễ Tưởng Niệm 5 Năm Đức Thầy Ra Đi

Và Lời Di Chúc Của Đức Thầy



Năm 2010, Đại Hội Vô Vi Du Hành Đạo Pháp 2010 được tổ chức trên chiếc du thuyền Emerald Princess

đi trong vùng biển Western Caribbean, khởi hành từ Fort Lauderdale, Florida. Đại Hội Du Hành Đạo Pháp 2010 là Đại Hội đầu tiên với Lễ Tưởng Niệm 1 năm Ngày Đức Thầy Ra Đi. Trong Đại Hội này lần đầu tiên Ban Tổ Chức đã chính thức đưa ra cuốn băng ghi âm lời Di Chúc của Đức Thầy, trong đó có một đoạn như sau: “... dù xác thân tôi không có sự hiện diện tại thế gian, nhưng phần thiêng liêng vẫn làm việc với các bạn. Tin nơi đó, như tôi đã và đang làm việc với Ông Tư, với Thượng Đế ...”, cho nên tôi xin được ghi lại một câu chuyện trong Đại Hội Du Hành Đạo Pháp 2014 và cũng là đúng 5 năm Ngày Đức Thầy này để chúng ta cùng nhau suy ngẫm về đoạn Di Chúc này của Đức Thầy:

Hàng năm, khi tổ chức Đại Hội Du Hành Đạo Pháp, Ban Tổ Chức (BTC) thường điều đình với khách sạn qua trung gian của một văn phòng du lịch để giữ một số phòng dự tính đủ cho bạn đạo ghi danh tham dự Đại Hội, tuy nhiên khách sạn chỉ có thể giữ số phòng tới một thời hạn nào đó, và sau ngày này nếu bạn

đạo ghi danh không đủ số phòng như dự tính thì BTC sẽ phải trả lại số phòng còn dư cho khách sạn để họ cho các du khách khác mượn. Nếu có bạn đạo ghi danh thêm sau ngày này thì BTC sẽ chỉ giữ thêm số phòng cần thiết cho bạn đạo, cho đến khi nào khách sạn không còn phòng dành cho BTC. Thời hạn ghi danh chót cho Đại Hội Du Hành Đạo Pháp 2014 là ngày 20/5/2014. tuy nhiên sau ngày này số bạn đạo vẫn còn tiếp tục ghi danh, và BTC vẫn còn giữ được phòng cho các bạn đạo cho đến khoảng 1 tuần trước ngày Đại Hội khai mạc, 21/9/2014, thì khách sạn cho biết là không còn phòng trống. Ngay thời điểm đó thì lại có thêm 10 bạn đạo tại Việt Nam ghi danh, cần thêm 5 phòng và BTC đã liên lạc với khách sạn để thêm 5 phòng. Khách sạn cho biết họ vẫn còn phòng cho 5 phòng đó nhưng với điều kiện là đêm cuối cùng của Đại Hội, 25/9/2014 thì phải trả lại các phòng đó cho khách sạn vì họ đã cho một phái đoàn khác mượn kể từ đêm đó. Khách sạn đề nghị là họ sẽ mượn 5 phòng ở khách sạn khác cho đêm cuối cùng, hoặc BTC nếu dàn xếp được với các bạn đạo khác để cho 10 bạn

đạo này được ở chung đêm cuối cùng và trả lại 5 phòng này cho họ.

Năm 1988, tại Đại Hội “Hồi Sinh” kỳ 7 tại Thiền Viện Nhẫn Hòa, thành phố Olympia, tiểu bang Washington State, Hoa Kỳ, Đức Thầy đã có nói với vài bạn đạo địa phương đến tham dự Đại Hội Vô Vi, nhưng đêm đầu tiên lại về nhà để lo chăm sóc cho mấy đứa con còn nhỏ tuổi, như một lời nhắn nhủ đến các bạn đạo tham dự Đại Hội Vô Vi, đại khái như sau: “... *khi các con đến Đại Hội thì phải ở trong vòng điển quang của Thầy và không được đi ra khỏi đó (tức là khuôn viên Thiền Viện Nhẫn Hòa) trong suốt thời gian Đại Hội ...*”. Cho nên khi khách sạn đưa đề nghị mượn khách sạn ngoài cho 10 bạn đạo tức là ra khỏi khu đất của khách sạn thì giải pháp này hoàn toàn không được, chỉ còn lại giải pháp thứ 2 là 10 bạn đạo phải dọn ra đêm cuối cùng và dọn vào ở chung phòng với các bạn đạo khác. BTC đã đưa đề nghị giải pháp thứ 2 đến các bạn đạo Việt Nam và 10 bạn đạo này đã đồng ý. Như vậy coi như chuyện ghi danh cho 10 bạn đạo này tạm yên ổn.

Trước ngày Đại Hội 1 ngày khi chuyển xe bus từ Việt Nam bắt đầu khởi hành thì BTC lại nhận được thêm tin 4 bạn đạo ghi danh vào giờ chót tức là thêm 2 phòng nữa, tổng cộng là 7 phòng. BTC đã họp với khách sạn để có thêm 2 phòng nữa. Họ cũng đồng ý với điều kiện

như trên của giải pháp 2 là sẽ trả lại 7 phòng cho họ trước buổi trưa ngày 25/9/2014.

Trong các Đại Hội Vô Vi khi Đức Thầy còn tại thế mà tôi được cơ duyên tham dự, tôi nhận thấy là trong thời gian tham dự Đại Hội, cũng như những ngày trước khi đến hoặc ra về sau Đại Hội mọi chuyện đều yên ổn và bạn đạo đều được hưởng trọn vẹn các ngày Đại Hội. Sau khi Đức Thầy ra đi, các Đại Hội Du Hành Đạo Pháp từ năm 2010 đến 2013 tuy đôi khi vẫn còn một chút sóng nhồi của vài năm đầu nhưng rồi cuối cùng mọi chuyện vẫn an yên và bạn đạo ra về vui vẻ. Nhưng kỳ Đại Hội Vô Vi Du Hành Đạo Pháp 2014 năm nay, thì ngay lúc đầu đã gặp một chút trở ngại nhỏ là 14 bạn đạo ghi danh sau cùng phải dọn phòng ra đêm cuối cùng, và mặc dù những bạn đạo ở phòng khác vẫn vui vẻ giúp đỡ cho các 14 bạn đạo đó ở chung phòng trong thân tình bạn đạo nhưng BTC vẫn còn một chút áy náy vì những bạn đạo đó sẽ không được hưởng trọn vẹn các ngày Đại Hội sắp tới như hầu hết các bạn đạo khác. Cho nên trong ngày đầu tiên khi đến Siem Reap trước vài ngày BTC đã thiền hướng tâm về Đức Thầy, để mong cho tất cả các bạn đạo tham dự được hưởng trọn vẹn Đại Hội Vô Vi giống như những Đại Hội Vô Vi từ năm đầu tiên, 1982, kỳ 1, Đại Hội “Học Nhẫn, Học Hòa” cho đến Đại Hội Du Hành Đạo Pháp 2013.

Trong các ngày Đại Hội BTC đã liên lạc với các bạn đạo về chuyện dời phòng / ở chung

phòng để có danh sách 7 phòng cần phải giao lại cho khách sạn và cho đến tối 24/9 thì BTC mới có đầy đủ danh sách phòng. Đến trưa ngày 25/9/2014, trong khi đang ăn trưa thì BTC được anh Hậu, đại diện của văn phòng du lịch trung gian giữa BTC và khách sạn đến báo tin cho biết là BTC không cần phải trả lại phòng cho khách sạn nữa vì theo lời anh Hậu, khách sạn cho biết là phái đoàn đó đã hủy bỏ phòng, mà lại đúng 7 phòng, không phải là 5 phòng như lúc dự tính ban đầu. Sau khi nghe được tin vui, các anh chị trong BTC và các bạn đạo liên quan đến chuyện dời phòng / đổi phòng ai cũng vui mừng, riêng tôi thì sửng sò, toàn thân rung động, ứa nước mắt và không nói ra lời. Tôi thật không ngờ là cho đến giờ phút chót không một bạn đạo nào phải dọn / dời phòng và rồi cuối cùng tất cả mọi người tham dự đều được hưởng trọn vẹn Đại Hội Vô Vi. Đức Thầy đã làm việc đúng như lời Di Chúc. Đức Thầy vẫn lo lắng, như hồi còn tại thế, để cho đàn con tham dự Đại Hội Vô Vi Du Hành Đạo Pháp của Đức Thầy, được hưởng trọn vẹn thanh quang, điển lành của Đức Thầy và Bề Trên ân ban trong các ngày Đại Hội.

Câu chuyện trên có vẻ bình thường, có thể cho là có sự trùng hợp, nhưng đối với riêng tôi thì lúc nào Đức Thầy cũng quan tâm đến bạn đạo cho dù những chuyện tưởng chừng như nhỏ nhoi và không có gì quan trọng. Đây không phải là lần đầu tiên Đức Thầy làm việc, sau khi rời thế gian, Đức Thầy đã làm việc với Đại Hội

Du Hành Đạo Pháp ngay từ Đại Hội Du Hành Đạo Pháp 2010, cũng là Năm Giỗ Đầu Tiên Ngày Đức Thầy Ra Đi. Tôi xin được ghi thêm câu chuyện này để chúng ta có thêm niềm tin nơi Đức Thầy như lời Người nhắn nhủ:

“... Tin nơi đó, như tôi đã và đang làm việc với Ông Tư, với Thượng Đế ...”



Năm 2010, Đại Hội Vô Vi Du Hành Đạo Pháp 2010 đã được tổ chức trên chiếc du thuyền Emerald Princess, từ ngày 12/9 cho đến ngày 19/9, đi trong vùng biển Western Caribbean, khởi hành từ Fort Lauderdale, Florida. Trước đó thời tiết khí tượng cho biết là có thể sẽ có một cơn bão lớn trong thời gian này, và cơn bão này cũng ở trong mùa bão hàng năm từ khoảng tháng 9 cho đến tháng 11 ở trong vùng, cho nên có một số du khách ngại đi Florida hoặc các vùng biển trong mùa này. Riêng bạn đạo Vô Vi với niềm tin vào Đức Thầy và Bề Trên, hơn nữa đây là Đại Hội Vô Vi Du Hành Đạo Pháp và cũng là kỳ Giỗ Đầu Tiên của Đức Thầy, cho nên không ngần ngại và ghi danh tham dự, mặc cho những lời

khuyến can của người thân, quen nên tránh đi chuyến này, để chờ dịp khác.



Vì Đại Hội được tổ chức trên du thuyền cho nên các phòng được chia ra nhiều hạng với giá tiền khác nhau như sau: 1) Phòng 4 người phía trong du thuyền: \$580/1 người. 2) Phòng 4 người có cửa sổ nhìn ra biển: \$690/1 người. 3) Phòng balcony 4 người có cửa lớn bước ra ngoài lan can: \$830/1 người. Phần đông bạn đạo đều chọn phòng phía trong vì giá tiền rẻ, hơn nữa trên du thuyền cũng có những dịch vụ khác như xem văn nghệ, mua sắm hoặc những màn giải trí khác, cho nên rất ít người ở trong phòng suốt ngày.



Tổng số bạn đạo ghi danh trong Đại Hội này là 126 người gồm 42 phòng gồm có 2 phòng

balcony, 7 phòng có cửa sổ và 33 phòng phía bên trong. Sau khi việc ghi danh chấm dứt, hãng tàu đã xếp phòng cho các bạn đạo, và BTC sẽ cho bạn đạo biết số phòng của mình trước khi lên du thuyền. Khoảng 1 ngày trước khi lên đường đi Florida tham dự Đại Hội, tôi có vào website của hãng tàu để kiểm lại số phòng của mình thì thấy có sự thay đổi vì gia đình tôi chọn phòng có cửa sổ nhưng khi vào website của hãng tàu thì thấy phòng đã được đổi lên balcony. Tôi không rõ có sự trục trặc gì về việc xếp phòng của hãng tàu hay không cho nên liên liên lạc với chị chủ văn phòng du lịch lo việc tổ chức đặt phòng của BTC với hãng tàu để hỏi lại cho rõ ràng. Chị ấy nói đáng lẽ chị sẽ cho tôi biết chuyện này trước khi tôi đến Florida nhưng vì tôi đã hỏi cho nên chị mới nói. Chị cho biết là trong chuyến đi này vì thời tiết tiên đoán có một cơn bão lớn cho nên có một phái đoàn họ hủy bỏ chương trình, do đó một bà nhân viên của hãng tàu mà chị đã làm việc chung với họ từ nhiều năm về trước và rất quen thân, đã gọi và hỏi chị có nhóm du khách nào mà văn phòng của chị đặt chỗ trên chuyến du thuyền này không. Chị trả lời là có, khi nghĩ đến nhóm bạn đạo Vô Vi là số khách hàng đông nhất của văn phòng chị. Bà nhân viên này mới nói thêm phái đoàn này là một phái đoàn bác sĩ cho nên các phòng họ đặt là phòng balcony, và khi hủy bỏ chuyến đi vào giờ chót thì họ sẽ không được hoàn tiền lại, và các phòng sẽ bỏ trống. Vì quen biết với chị lâu năm trong ngành thương mại du lịch, cho nên bà đã

nghĩ tới chị và muốn giúp nâng cấp phòng cho khách hàng của chị mà không phải trả thêm tiền.

Vì không biết có bao nhiêu phòng sẽ được cho nâng cấp cho nên khi bà nhân viên hỏi phòng nào thì chị đưa ra phòng đó, cho đến khi bà ấy hỏi còn phòng nào nữa không thì chị nói đã hết rồi, lúc đó thì số phòng của phái đoàn bác sĩ cũng vừa chấm dứt. Tổng cộng có tất cả 32 phòng phía bên trong và 7 phòng có cửa sổ được nâng cấp lên phòng balcony. Riêng có 1 phòng bên trong chỉ được nâng cấp lên phòng có cửa sổ vì ghi danh vào giờ chót. Còn 1 phòng balcony 4 người, có 1 bạn đạo trẻ tàu cho nên được coi như nâng cấp từ phòng 4 người lên thành 3 người. Bạn đạo trẻ tàu đó cuối cùng thì cũng tới được Đại Hội tại chặng ngừng đầu tiên của du thuyền và đã được hăng tàu cho ở riêng 1 phòng. Tóm lại trong số 126 bạn đạo tham dự thì đã có 118 bạn đạo được nâng cấp phòng lên balcony (94%), 4 bạn đạo được nâng cấp lên phòng có cửa sổ và 3 bạn đạo coi như được nâng cấp phòng balcony từ phòng 4 người lên phòng 3 người.

Chị chủ văn phòng du lịch cho biết là khi chị đưa ra số phòng trong danh sách của BTC cho bà nhân viên và khi gần đến đến các phòng balcony cuối cùng thì chị bắt đầu rung động, đọc các phòng còn lại mà giọng run run vì đây là lần đầu tiên trong nhiều năm làm việc trong ngành du lịch, chị chưa bao giờ gặp trường hợp

như vậy. Đây là lần đầu tiên và có lẽ cũng là lần cuối cùng.

Khi biết được chuyện nâng cấp phòng cho bạn đạo nhưng BTC không thông báo cho bạn đạo biết ngay vì muốn dành cho bạn đạo một sự ngạc nhiên vào giờ chót, vì vậy khi các bạn đạo lên đến trên du thuyền, có một số không dám bước vào phòng vì không đúng phòng như đã ghi danh, sợ phải đóng thêm tiền, nhưng đến khi được cho biết là phòng đã được nâng cấp mà không phải tốn thêm tiền thì mọi người ai ai cũng vui mừng, hớn hờ.

Trong Chơn Kinh 12 khi nói chuyện lìa đời, Đức Thầy đã giảng: “... Đến giờ phút lâm chung chúng ta không có rối ren bận rộn. Ra đi là ra đi vì đêm đêm chúng ta đã chuẩn bị đi rồi. Chuyện đi là thông thường đối với những người Vô Vi, không có bị sợ. Lúc chết là vui không có buồn, gia đình không có nên khóc, lúc nào cũng quý trọng đưa người đi mạnh khỏe...”. Tôi nghĩ, có lẽ vì không muốn bạn đạo tham dự Đại Hội Du Hành Đạo Pháp 2010 đau buồn về sự ra đi của Đức Thầy cho nên Người đã làm việc nâng cấp phòng để cho bạn đạo tham dự có một chút niềm vui. Vì vậy trong suốt buổi lễ Tưởng Niệm Đầu Tiên ngày Đức Thầy ra đi, không khí rất là trang nghiêm, bạn đạo thành tâm tưởng niệm, có xúc động nhưng không có những nỗi âu sầu đau đớn. Mọi người đều cảm nhận được từ quang của Đức Thầy ân ban trong suốt tuần Đại Hội trên

du thuyền cũng giống như khi Đức Thầy còn tại thế, mà có lẽ còn nhận được nhiều hơn nữa.

Riêng về hành trình của chuyến du thuyền thì suốt 1 tuần trên biển, cũng như các chặng ngừng tại các đảo Caribbean, thời tiết rất là tốt đẹp và ấm áp, trời không có một gợn mây. Du thuyền đi giữa biển khơi mà sóng gợn lăn tăn, nếu không ra ngoài bong tàu nhìn xuống biển thì cứ tưởng như là tàu không lướt sóng mà là đang neo bến vậy. Tuy nhiên một tuần sau khi bạn đạo ra về bình yên thì sau đó cũng chuyến du thuyền với lộ trình này đã gặp một cơn bão lớn, gây thiệt hại về nhà cửa và nhân mạng tại các đảo trên các chặng ngừng của lộ trình. Thông thường mỗi khi gặp cơn bão các du thuyền thường phải đổi lộ trình, tránh cơn bão để giữ an toàn cho du khách nhưng chắc không tránh khỏi những cơn biển động, du khách có thể bị say sóng vì những cơn sóng nhồi và có thể không hưởng được trọn vẹn sự bình an cũng như niềm vui của chuyến đi.

Kính Thưa Thầy,

Con nhớ có lần Thầy đến Thiền Viện Nhẫn Hòa, sau giấc ngủ trưa Thầy có ra ngoài phòng thiền, lúc đó có khoảng 5, 6 bạn đạo trong phòng thiền chờ Thầy ra để mong được diện kiến và hàn huyên tâm sự cùng với Thầy, vì những dịp riêng tư như vậy rất là hiếm mỗi khi Thầy đến. Lần đó, Thầy đã hé lộ cho chúng con một chút tâm tư như là lời nhắn nhủ về Tình Thầy gửi đến chúng con, tất cả bạn đạo

Vô Vi: “... Các con có phước lắm mới gặp được Thầy tại thế, vì mỗi lần các con gặp Thầy thì Thầy nâng trình độ điển quang của các con lên một chút, sau này khi Thầy đi rồi, các con sẽ tu khổ lắm, tu khó lắm...”. Lời nói của Thầy như còn văng vẳng bên tai con. Giờ đây Thầy đã ra đi, nhưng Thầy đã để lại cho chúng con Đại Hội Du Hành Đạo Pháp. Thầy đã và vẫn đang làm việc cho Đại Hội Du Hành Đạo Pháp. Khi xưa, ngoài những kỳ Đại Hội Vô Vi, Thầy đã không quản ngại nhọc nhằn, khổ cực đến từng địa phương khắp nơi trên thế giới, tạo cơ duyên để cho đàn con Vô Vi được gặp Thầy. Ngày nay, đối với riêng con, chỉ còn Đại Hội Du Hành Đạo Pháp là nơi con còn cơ duyên được gặp Thầy, để nhận được từ quang của Thầy ân ban. Có nhiều bạn đạo trong chúng con sau 4 năm tham dự Đại Hội Du Hành Đạo Pháp cũng đã cảm nhận được sự tiến triển về tâm linh và thăng tiến về điển quang. Dù Thầy không còn hiện diện tại thế gian, nhưng con nghĩ Thầy cũng vẫn còn nâng trình độ điển quang của chúng con, các bạn đạo Vô Vi, khi tham dự Đại Hội Vô Vi Du Hành Đạo Pháp.

Con thành tâm cảm tạ ân sâu của Thầy, Tình Thầy đã Tận Độ và lo lắng cho chúng con, bạn đạo Vô Vi, khi Thầy còn sống cũng như khi không còn hiện diện tại thế gian.

Kính Thương Nhớ Thầy,

Con, Nguyễn Hữu Lâm

Portland, Oregon, Hoa Kỳ, ngày 29/6/2015.

Tìm Chính Mình Qua

Những Trải Nghiệm

Lúc 7-8 tuổi, tôi đã biết đến Pháp lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp (PLVVKHHBPP).

Ba mẹ của tôi mỗi tối đều đánh thức anh em chúng tôi dậy chung thiền. Chúng tôi đều còn rất nhỏ, nửa đêm nửa hôm lệt bệt thiền theo chứ có biết là ngồi thiền đúng hay sai. Đứa hả mồm, thằng thì hả miệng, hai cái tay lúc tỉnh thì đặt đúng vị trí, khi buồn ngủ rồi thì nó rớt đâu chả biết. Buồn cười lắm, ấy vậy mà anh em chúng tôi đều rất thích, đêm nào cũng dậy ngồi thiền không bỏ sót một buổi nào cả.

Tôi là đứa con ngu và dốt nhất trong bốn anh em. Cái mặt của tôi mỗi sáng thức dậy không lúc nào vui vẻ cả. Nhà tôi làm nghề buôn bán, sáng ra lỗ ba mẹ mà thấy mặt tôi đầu tiên thì chắc chắn ngày hôm đó hàng bán sẽ bị ế vô cùng. Tôi biết thân phận mình nên không dám lộ cái mặt ra cửa nhà mỗi sáng sớm. Và lại khi mẹ sinh tôi ra thể trạng ốm yếu và xanh xao lắm. Thân hình gầy nhom, trên người thì đầy mụn nhọt và ghẻ lở, tôi mà ngồi đâu thì ruồi, muỗi theo đuổi tôi đến đấy.

Eo ôi! Nhớ lại tôi còn thấy sợ !!!

Có một lần vào buổi trưa, trong tư thế ngồi thiền, tôi thấy mình bay ra khỏi thể xác. Vừa lúc ấy có hai cô tiên thật xinh đẹp dịu tay và dắt tôi đi dạo cảnh, ngắm hoa, khung cảnh thật đẹp! Tôi không biết nơi ấy là nơi nào nhưng mình thật sự vui lắm, đi chơi mãi chẳng muốn về. Trong lúc đó, ba mẹ tôi phải bỏ cả việc

buôn bán để về xem tôi có bề gì không. Họ làm đủ mọi cách để giúp tôi trở về mà tôi có hay biết gì đâu. Sau này nghe kể lại mới biết mình đã ngồi như thế trong bốn, năm tiếng đồng hồ.

Cũng kể từ đó, đầu óc tôi như minh mẫn hẳn ra. Không những học được lên lớp mà từ khi đó cho đến hết cấp ba tôi đều xếp hạng nhất nhì trong lớp (*trước đó tôi bị ở lại năm lớp 1 đấy!*)

Lớn dần lên anh em chúng tôi sống trong tình tiền duyên nghiệp, ganh đua ty hiềm, boi trong bể khổ tình trường mà nào có nhận ra. Ba mẹ tôi vẫn tu thiền, bạn đạo vẫn đến nhà sinh hoạt thường niên, còn anh em chúng tôi không ai còn nhớ đến việc hành pháp mỗi đêm nữa ...

Cho đến cuối năm 2006, sau khi tham dự đại hội Vô Vi quốc tế tại Thái Lan, ba mẹ tôi gần như thay đổi hẳn ra. Họ bớt đi những công việc lo toan sinh kế, ngày đêm chuyên tâm hành pháp, NIỆM PHẬT nhiều hơn và còn nữa ba mẹ tôi vui vẻ, dịu dàng với chúng tôi hơn trước rất nhiều. Chị của tôi lúc ấy đang dưỡng sanh đứa cháu nhỏ bỗng dưng muốn được ngồi thiền trở lại. Sự việc này làm chấn động trong tôi, tôi cũng không ngờ chị ấy đã bắt đầu lại sau hai mươi mấy năm bỏ dở.

Bình thường tôi và chị ấy không thích nhau, chị em tôi rất kỵ rợ, nói chuyện với nhau được câu đầu thôi, câu thứ hai là đã “câu xục xí quách” rồi. Tôi với chị tôi không biết yêu thương gì cả, cứ nhìn nhau là thấy ghét rồi. Trong mắt tôi chị như một con cạp vừa mới xỏ lồng, lúc nào chị cũng la mắng tôi. Có lẽ vì tôi chậm chạp và khó ưa quá, anh hai tôi mỗi khi nhìn thấy tôi đều trêu ghẹo:

*“Hò ơi ! Mấy đời bánh đúc có xương
Mấy đời mặt thịt mà khôn bao giờ”*

Hôm đó mẹ tôi bảo: “Là, con V. nó ngồi thiền lại rồi đó con”. Nghe câu nói của mẹ xong, lòng đổ kị trong tôi lại trào sôi mãnh liệt. Tôi tức quá, mạnh miệng nói luôn: “Mẹ nói gì, chị ấy mà thiền thì con sẽ thiền luôn cho mẹ coi, mẹ cho con mượn quyển sách Thiền Thực Hành đi”. Vậy là đêm hôm đó, sau khi đọc lại sách thiền, tôi ngồi ngay không dám chậm trễ vì sợ thua sút chị mình.

Kể từ đó không hiểu vì đâu mà chị em tôi lại thương yêu quấn quýt đến vậy. Đi đâu hai chị em cũng song hành cùng nhau. Những lần đi sinh hoạt cùng ba mẹ mình, chị em tôi vô cùng hăng diện và vui sướng khi cùng nhau tu học, cùng nhau làm việc và luôn dành thời gian trao đổi tâm tình, chia sẻ buồn vui trong cuộc sống.

Chúng tôi đã trưởng thành từ đây. Những yêu thương, những niềm vui và sự hoan hỷ cứ lấp đầy những đau thương và khổ lụy làm cuộc sống của tôi và gia đình mình mở ra một trang mới. Thế nhưng cuộc sống thì bao giờ cũng có những gập ghềnh khúc khuỷu. Trong những lần sinh hoạt chung với bạn đạo, tôi được biết rất nhiều gia đình đã có cuộc sống “cơm không lành, canh không ngọt”. Họ là những người chân chất, thực tâm với việc hành pháp, tôi cũng không hiểu sao họ bị như vậy, nhưng thực lòng mà nói trong lòng tôi rất lo sợ. Tôi sợ đến một ngày nào đó, tôi cũng sẽ bị như thế, nếu tôi cũng tinh tấn như họ. Tôi rất phân vân vì thực sự khi hành pháp tâm tư tôi rất vui vẻ, thoải mái, ấn chứng về sự tu tập càng giúp tôi hăng say, lao đầu vào việc tu học. Lúc đấy tôi

không hiểu thấu đáo về sự vi diệu của pháp môn. Tôi càng thích thiền bao nhiêu thì lại sợ mất đi những gì mà mình nhận được trong những đêm hành pháp. Thế là tôi rất e dè trong việc gần gũi với chồng mình.

Sau khi cân đo đong đếm giữa gia đình và việc thực hành pháp môn, tôi đã nghiêng về phía gia đình. Tôi quyết định không thiền nữa để bảo vệ hạnh phúc gia đình. Tôi và anh thật khó khăn, đã trải qua bao rào cản mới có thể được gắn kết với nhau, tôi sợ mình bị mất nó, tôi sẽ không sống nổi nếu gia đình nhỏ của tôi bị ly tán. Tôi không đủ dũng cảm như những bạn đạo đi trước nên đành bỏ cuộc. Chị tôi và ba mẹ tôi không biết về việc này.

Nhưng bài học để đánh giá trình độ tu học của tôi vẫn được trao đến tận tay cho dù tôi đã tạm nghỉ tu học. Câu chuyện lại bắt đầu lúc tôi dự khóa sống chung tại Long Hải trở về. Trong một buổi sinh hoạt phát triển trí tâm, bạn đạo trao đổi câu hỏi của Đức Thầy: “Tình yêu siêu thoát là gì?”. Tôi rất không đồng tình về câu trả lời của Đức Thầy, không nhớ nguyên văn nhưng đại ý là: không có sự thủy chung ở đời, chỉ có hôn và vía mới là tình yêu bất diệt. Tôi ám ức vì câu trả lời này và tự hứa với lòng là sẽ chứng minh cho Đức Thầy thấy rằng vợ chồng tôi sẽ thương yêu nhau mãi, sẽ không có bất kỳ một lý do gì để ngăn cản sự thủy chung và tình yêu của chúng tôi.

Kết quả cho ý nghĩ ngông cuồng của tôi là nhận được bài học về sự thủy chung thật đau đớn, một tâm hồn tan nát và một thể trạng hao gầy không tưởng. Khi thấu hiểu về sự mong manh, giả tạm của sự đời, tôi như một con sóng nhỏ, chơi vơi giữa biển cả rộng lớn, tôi đã kịp

chụp lấy lại phương pháp hành thiền như cái phao cứu sinh cuối cùng cho phần hồn của mình - Tôi đã thiền trở lại.

Tôi đã thiền thật tinh tấn để bù lại những tháng ngày bê tha, lười nhác của mình. Rồi trong con thiền thức, tôi đã khóc thật nhiều, khóc cho những ngu si tội lỗi mà bấy lâu tôi đeo mang. Khóc cho những ích kỷ, những ty hiềm và những nổi tự phụ mà tôi luôn vác nặng trên thân mình. Tôi đã nhận ra rằng Lời Thầy luôn luôn là chơn lý, là sự thấu đáo vạn năng, toàn thiện toàn giác, giúp tôi vượt mê, vượt khổ. Tôi đã nhận ra bấy lâu mình như một con thú dữ, hùng hổ mang bao sợ hãi, bao lo toan và gieo vào đời sống những người quanh mình bao nhiêu là phiền toái. Tôi đã hối lỗi thật nhiều cố gắng hành pháp, sửa mình để mang lại niềm vui, những phúc lạc mà tôi có thể làm được cho những người quanh tôi và cả chính tôi nữa.

Cảm ơn Bề Trên, Tổ, Thầy đã thương mà cứu vớt cái linh hồn tội lỗi này quay về nẻo sáng. Cảm ơn tất cả đã không bỏ tôi, đã soi sáng cho tôi mọi nẻo đường trong đời sống tâm linh hằng hữu. Sự sống rồi sẽ tiếp diễn, bài học mà Thượng Đế đã thương yêu sắp đặt cho mọi tâm linh là không tránh khỏi. Đó là tình yêu, là sự cứu xét của Ngài hầu đưa con Ngài trở về nơi nó đã sinh ra.

PLVVKHHBPP không phải là phép mầu giúp ta vượt qua bài học đó như trong cổ tích, mà nó là cứu cánh cho những hành giả biết sử dụng nó và nó sẽ giúp ta dừng bước đón nhận bài học đó như một trải nghiệm để tôi luyện phần hồn mình trở nên xán lạn và thanh nhẹ trên bước đường về Quê.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình

Đức Hòa 15/5/2015

Hoàng Thùy Lam – Kính bút



Thập La Hán - Trầm Tư (Rāhula)

Ngài chính là La-hầu-la (Rāhula). Sau khi theo Phật xuất gia, nhờ sự giáo dưỡng của Thế Tôn, Ngài bỏ dần tập khí vương giả và thói xấu trên gheo người, nỗ lực tu tập để chứng Thánh quả. Ngài luôn khiêm cung nhẫn nhục, không thích tranh cãi hơn thua, phòng của mình bị người chiếm ở, Ngài lặng lẽ dời vào nhà xí ngủ qua đêm. Đi khát thực bị bọn côn đồ ném đá trúng đầu chảy máu, Ngài lặng lẽ đến bờ suối rửa sạch rồi tự tay băng bó. Tín chủ cúng cho Ngài một tịnh thất, ít lâu sau đòi lại đem cúng người khác, Ngài cũng bình thản? dọn ra khỏi phòng.

Sau khi chứng quả A-la-hán, Ngài vẫn lặng lẽ tu tập. Đức Phật khen tặng Ngài là Mật hạnh đệ nhất và chọn Ngài vào trong số 16 La-hán lưu lại nhân gian. Với đức tánh lặng lẽ, Ngài được tặng danh hiệu La-hán Trầm Tư.

**Phải chăng nhân thế trầm phù ?
Sao La Hán mãi...trầm tư thế này**

Lần Đầu Đến Đại Hội

ĐẠI HỘI VÔ VI lần thứ 34 đã bắt đầu. Đây là nơi quy tụ bạn đạo về chung vui. Mặc dù con vẫn còn nhỏ nhưng có lẽ đó là những ngày để con tiến gần con đường tu học.

Năm nay Đại Hội vẫn mang tên “DU HÀNH ĐẠO PHÁP”. Đây là nơi để mọi người du hành trên con đường đạo pháp thiêng liêng, thay đổi tâm tính, cùng nhau xây dựng con đường tu học, kinh nghiệm trong đường đạo.

Đại Hội bắt đầu với sự có mặt đông đủ của quý bạn đạo 5 châu. Lễ Khai Mạc kéo dài khoảng 5 phút để bắt đầu cho ĐẠI HỘI DU HÀNH ĐẠO PHÁP. Mọi người đều hướng đến Thầy chấp tay ngay ngắn và hành lễ. Những giây phút thiêng liêng chào đón Đức Thầy về tham dự Đại Hội. Sau buổi khai mạc là bài hát “Kỉ Nguyên Di Lạc – Ô Hê” mà con vẫn còn nhớ rõ. Sau đó là những lời tâm sự với Đức Thầy vô cùng cảm động và xúc tích.

Tiếp theo là chương trình hội thảo tu học để các bạn trao đổi kiến thức tu học cùng nhau thăng tiến. Chủ đề đầu tiên kỳ này : ***Ngày ngày Lo Niệm Phật Đem Đem Lo Tham Thiền***. Mặc dù vẫn chưa hiểu nhưng con vẫn cố gắng lắng nghe và thấu hiểu những lời mọi người nói. Sau bữa tối là chương trình trình chiếu Khóa Vĩ Kiên I.

Ngày 24/9/2014, sau nghi thức chào mừng, ca đoàn bắt đầu hát bài Vô Vi Diệu Pháp, nêu lên sự vi diệu của Đạo Pháp. Sau bài hát chào mừng là chương trình chiếu Di Chúc Đức Thầy. Tiếp đến là phần vô cùng quan trọng mà các quý bạn đạo mong muốn là cùng nhau dâng hoa kính chúc Đức Thầy, mọi người xếp hàng lại cùng nhau bước lên sảnh lễ gửi tặng Đức Thầy một bông hoa. Cuối cùng của buổi sáng hôm nay là cùng nhau trình bày kết quả hội thảo tu học phần 1.

Chiều các bạn đạo sẽ được nghe băng Thầy về “***Sai Một Ly Đi Một Dặm***” và cùng nhau hội thảo tìm ra những bước đi sai của mình. Các bạn đạo còn được kiểm tra sai lầm. Kết thúc ngày của Đại Hội với những buổi học đáng quý, bạn đạo còn có thêm kinh nghiệm trong đường đạo.

Ngày 25/9/2014, mở đầu ngày hôm nay, bạn đạo được xem là những hình ảnh Kỉ Niệm 5 năm ĐẠI HỘI DU HÀNH ĐẠO PHÁP. Tiếp là đại diện của các nhóm lên trình lại kết quả đề tài tu học còn lại, cùng nhau chia sẻ kinh nghiệm, mọi người đều lắng nghe từng ý kiến cùng nhau góp ý. Sau giờ trưa bạn đạo sẽ được nghe băng Niệm Phật lần cuối để kết thúc phần Đại Hội năm nay.

Nghi lễ Bế Mạc của Đại Hội vô cùng trang nghiêm, mọi người luôn mong chờ 1 năm nữa để cùng nhau sum vầy. Tiếp theo mọi người cùng nhau kiểm lại Đại Hội Năm 2014 những kết quả gặt hái được.

Cuối cùng là phần văn nghệ đầy hấp dẫn và vui tươi. Trong những phút ra về các bạn đạo

vẫn còn lưu luyến những ngày trong Đại Hội, ngay cả con cũng mong muốn Đại Hội sắp tới diễn ra để cùng nhau tụ họp về và có nhiều thời gian ở gần Đức Thầy hơn. Và hơn hết Đại Hội năm nay đã thành công tốt đẹp mang đến cho mọi người những kinh nghiệm quý giá. Con mong Đại Hội năm sau sẽ thành công hơn, cùng nhau phát triển Vô Vi tươi đẹp.

Long An, ngày 6 tháng 6 năm 2015

TIỀN UY DOÃN



Thập Thất - La Hán Phục Hổ (Dharmatrāta)

Tên của Ngài là Đạt-ma-đa-la (Dharmatrāta), người ở núi Hạ Lan tỉnh Cam Túc. Một hôm trong khi đang chiêm lễ, Đạt-ma-đa-la bỗng thấy các hình tượng La-hán cử động, vị thì quơ tay, vị thì chớp mắt như người thật. Ngỡ mình hoa mắt, Đạt-ma-đa-la định thần nhìn kỹ lại, lần này thấy rõ hơn, một số vị còn cười tươi tắn. Từ đó Đạt-ma-đa-la càng thêm siêng năng lễ kính, và ngày nào cũng được chứng kiến các kỳ tích cảm ứng. Đạt-ma-đa-la theo hỏi một vị La-hán cách tu tập để được trở thành La-hán. Ngài chỉ dạy cậu nên siêng năng tọa thiền, xem kinh, làm các việc thiện. Đạt-ma-đa-la phát tâm tu hành, thực hiện lời dạy của bậc La-hán nên chẳng bao lâu chứng quả.

Thành một A-la-hán thần thông tự tại, Ngài thường du hóa trong nhân gian, giảng kinh thuyết pháp, gặp tai nạn liền ra tay cứu giúp. Tôn giả ba lần thu phục một con hổ dữ đem nó về núi cho tu, đi đâu thì dẫn theo. Bên cạnh hình tượng Ngài người ta vẽ thêm một con hổ, Ngài thành danh La-hán Phục Hổ.

**Hổ kia chúa tể sơn lâm
Mau mau đổi tánh chuyển tâm theo Ngài**

CHẠY ĐỘ

Ông Tám khởi đầu quy Phật Đà
Hùng tâm dũng chí như Thích Ca
Âm thầm tu ẩn trên lầu nhỏ
Mỗi bữa dùng cơm một trái cà.
Phúc Tâm

ƠN THẦY

Kiếp này đại phước gặp Thầy
Ban cho pháp báu đêm ngày công phu
Huấn từ phá chấp giải mù
Thương cha con nguyện tự tu về nguồn.
Phúc Tâm



Thử Thách



Ai tu Vô-Vi chắc cũng có ít nhiều kinh nghiệm về 2 chữ quen thuộc này: Thử thách.

Thử thách có thể là thử trí, thử tâm, thách thức, ... để điều luyện rèn trui, để thấu suốt lời Thầy dạy qua mấy ngàn băng giảng, 10 điều tâm đạo, Mục Bé Tám, ..., để bản ngã dần dần tự tan biến sau bao lần rơi rớt như lá mùa thu, mà nếu có may mắn ba chìm bảy nổi lướt qua được vài đợt sóng, thì cũng ý thức là còn vô số những đợt sóng khác sẵn sàng quật ngã người tu.

Mặc dù hầu như Thầy thử tới đâu là tôi rớt rơi tới đó, nhưng theo quan sát của tôi, những thử thách trong trường học Vô-Vi chỉ cao hơn trình độ của hành giả có một chút xíu thôi, để thôi thúc đương sự cố gắng hơn tí nữa, nỗ lực tinh tấn thêm một vài li nữa, để tự vượt qua trình độ sẵn có của chính mình. Như một em bé đang tập tễnh từng bước tiến tới vòng tay của mẹ cha cứ lùi xa thêm sau mỗi bước chân, và nếu bé sắp quy ngã vì đuối sức, thì vòng tay thương yêu của người thân sẽ lập tức đỡ nâng trong thời gian bé đang chập chững tập đi.

Điều đặc biệt khác của thử thách Vô-Vi mà tôi ghi nhận được là sự phong phú, bất ngờ, giản dị, sống động, thực tế, muôn hình vạn trạng, ... để đem lại cảm giác hân hoan vui thích, vững chãi, mỗi khi nhìn lại đoạn đường mình đã trải qua, đúng như lời Thầy khuyến khích: *“Con đừng trận, con qua được, con mạnh lên.*

Rồi con đừng trận nữa, con qua được, con lại mạnh thêm”. Vấn đề là dễ dầu gì mà “qua được” những trận thử thách này. Nhưng điều đáng vui là cho dù có rớt rơi, té ngã, ... bao nhiêu lần cũng được, chỉ cần không nản lòng, cứ chịu khó đứng lên tiếp tục hành trình thì trước sau gì cũng sẽ “tiến tới”. Như vậy cũng đủ để phấn khởi rồi.

Hôm nay, trong lúc ngồi chờ máy bay trên đường đi dự khóa sống chung Âu châu tổ chức tại Bỉ, tôi bồi hồi nhớ lại những thử thách do Thầy ra bài lúc Người còn tại thế. Nhớ lại nụ cười tủm tỉm của Thầy mỗi khi có cơ hội hay đề tài nào vô tình rơi vào tầm tay của Thầy. Tôi có cảm tưởng không khi nào Thầy bỏ qua dịp tốt để điều luyện người tu.

Tôi nhớ hoài câu chuyện dở khóc dở cười của lần đầu tiên được Thầy thử, khi tôi mới bắt đầu hành pháp Vô-Vi. Thời gian đó, thỉnh thoảng tôi gặp Thầy ở thiền đường St-Jacques của anh chị Thuần. Lần nào Thầy cũng khuyến khích tôi mạnh dạn hỏi Thầy mọi thắc mắc để Thầy giúp giải tỏa ngộ hầu rộng mở đường tu. Có lần Thầy nói *“Sáng ăn khoai là khoai ăn sang. Bây giờ tui khoai được bạn đạo hỏi tới ...”* Thế là tôi chụp ngay cơ hội:

- Ông Tám ơi, làm sao phân biệt được lúc nào ông Tám nói thật, lúc nào ông Tám thử? Để con biết khi nào thì nghe theo lời ông Tám dạy, khi nào thì phải đề cao cảnh giác coi chừng mắc mấy cái bẫy của ông Tám?
- Khi tui thử, tui nói trước, mấy người cũng rớt như thường!
- Dạ

Miệng tôi “dạ” nhưng trong lòng thì không tin. Thử mà nói trước thì dễ quá làm sao mà rớt được! Vậy là tôi âm thầm thách thức Thầy “ra tay” ngay đi vì tôi đang trong tư thế sẵn sàng “tiếp chiêu”.

Ngay sau hôm đó là một ngày lễ nên tôi đã thoải mái thiền đàn tràng cho đầy đủ lực lượng thanh tịnh và sáng suốt. Lại là một ngày lễ đặc biệt vì vợ chồng tôi đều được nghỉ mà nhà trẻ vẫn mở cửa. Lâu lắm tôi mới được rảnh rang như hồi chưa có baby, nên rủ ông chồng đi shopping cả ngày cho thỏa thích bù lại bấy lâu cứ quần quật từ sáng tới tối, cứ quay vòng vòng như cái bông vụ.

Nhưng bất ngờ tôi cảm nhận được lời Thầy qua tư tưởng: “*Tụi bây mắc gậy với nhau, không có đi đâu lâu!*”

Định ninh là Thầy sẽ “ra tay” theo lời tôi yêu cầu, thế nào Thầy cũng sẽ thu xếp cho tôi và ông chồng gậy với nhau, nên tôi cẩn thận chuẩn bị mọi việc chu đáo từng chi tiết nhỏ để không thể xảy ra chuyện gì đến nỗi phải gậy gồ. Tôi nhớ Thầy có nói “*Đêm trước thiền tốt, hôm sau có chuyện tới thử*” cho nên tôi càng không dám lơ là. Có lẽ vì tôi mới bắt đầu lớp 1 của Vô-Vi nên Thầy ra bài dễ cho tôi phần khởi. Nhưng đề bài dễ thử đã dễ mà còn nói trước và cho biết là tôi sẽ rớt thì quả thật Thầy

xem thường tôi quá! Chẳng khác nào đánh cờ tướng mà Thầy chấp tôi 2 con pháo, 2 con ngựa, luôn cả 2 con xe, còn nhường cho tôi đi trước và cho biết như vậy mà tôi vẫn thua, có phải là khinh tôi quá dờ, chê bai tôi quá cỡ hay không?

Rồi sau khi gọi con vào nhà trẻ, ông chồng tôi muốn ghé một tiệm hardware khá to rất quen thuộc với mấy ông, mà đàn ông thường mua đồ rất nhanh, không như phụ nữ có khi đi shop cả ngày mà chẳng mua được những thứ định mua. Cho nên tôi nói ông cứ từ từ thoải mái, chẳng cần phải vội vã hấp tấp làm chi. Tôi cũng vào đi vòng vòng xem để ủng hộ, đồng thời đi bộ vận động một chút bù lại bao lâu nay chỉ lẩn quẩn trong nhà, ngoài vườn, ở sở làm.

Tôi đã cố tình tử tế để ông chồng vui vẻ thì làm gì có chuyện để gậy gồ? Nhưng với tánh cẩn thận nhất định không sơ xuất, không sơ hở, không để rớt cái bài dễ dàng này, nhất định để Thầy phải nể phải thua, tôi hẹn ông chồng có lạc thì gặp nhau ở quầy trả tiền. Tôi đã hình dung ra cảnh hai người cứ đi vòng vòng trong tiệm, người này tìm người kia suốt buổi, mất thì giờ quý báu một cách phi lý nên đâm ra bực dọc rồi sẽ cãi nhau và trở về nhà vì không còn hứng thú để đi đâu nữa. Phải chi cái thời đó có điện thoại di động như ngày nay thì đỡ quá!

Rốt cuộc tôi đứng chờ ở quầy trả tiền cả buổi cũng chẳng thấy ông chồng tôi ra. Chẳng biết ông tìm mua cái gì mà lâu thế! Thỉnh thoảng tôi lại nhìn vào mấy dãy hàng cũng chẳng thấy ông đâu. Chờ cả tiếng đồng hồ, đứng mỏi cả chân, chịu hết nỗi tôi bực mình quá mới ra chỗ đậu xe để xem có khi nào ông đi mất bỏ quên tôi trong tiệm vì lâu quá không có cơ hội đi đâu chung. Vừa bước qua cái quầy trả tiền, tôi thấy ngay ông đang ngồi dựa lưng trên băng ghế

bên ngoài, quay lưng vô tiệm, đang ngắm nghía mấy bà mấy cô đi qua đi lại, trong khi tôi đứng bên trong quầy trả tiền và quay mặt vô tiệm, cho nên chẳng ai thấy ai !!!

Trong lúc tôi nổi giận đùng đùng thì ông chồng tôi bực dọc nói là chờ tôi ở quầy trả tiền đứng như lờ tôi dận, tại tôi không nói cho rõ ràng là chờ bên trong hay bên ngoài, quay mặt quay lưng và đứng ngòai ra sao!

Vậy là vừa bước vào xe, tôi đóng cửa cái rầm, tức quá nên lằm bằm một mình “*Thử như vậy, con không phục*”. Và dĩ nhiên là sau đó tôi không còn hứng thú đi đâu nữa, rốt cuộc trở về nhà sau khi cãi nhau với chồng, y như lời Thầy đã báo trước.

Cũng có thể tất cả là do óc tưởng tượng của tôi, cứ định ninh là Thầy sắp xếp, Thầy ra tay, Thầy gài bẫy, ... trong khi biết đâu Thầy chỉ vì tội nghiệp mà nói cho tôi biết chuyện sắp xảy ra khác hẳn chương trình cả ngày của tôi. Chuyện Thầy thấy trước vài tiếng đồng hồ đâu có gì là khó, bởi vì ngay cả chuyện bao nhiêu kiếp trước kiếp sau gì Thầy cũng biết. Tóm lại, về sau tôi mới nhận ra là chuyện gì Thầy muốn biết thì Thầy đều có khả năng biết được. Nhưng cũng phải tới 10 năm sau tôi mới hoàn toàn phục Thầy, tâm phục, khẩu phục ... vô điều kiện, vì hiểu rằng một khi không còn màn vô minh che mờ mắt, khi tầm nhìn được thanh lọc trong suốt thì việc thấy rõ mọi chuyện là quá dễ dàng!

Cho nên dù Thầy sắp xếp hay chỉ báo trước, thì kinh nghiệm vào thời điểm đó vẫn là một thử thách đối với tôi, vì rõ ràng là Thầy thắng, tôi thua! Nhưng quan trọng là rốt cuộc tôi phải công nhận mình còn sơ xuất, còn sơ hở, còn chưa giỏi, chưa hay, chưa hoàn hảo như suy nghĩ chủ quan của mình, cần phải hành pháp

tu sửa cho tốt lành hơn, sáng suốt hơn, thoải mái vui vẻ hơn, ... giống như Thầy. Chứ bực dọc, nổi giận đùng đùng, hay đóng cửa mấy cái rầm đi nữa, ... thì cũng chẳng ích lợi hay ho gì. Nhờ vậy, tôi cũng bớt đi tánh háo thắng và lòng tự kiêu.

Phải viết truyện dài nhiều tập mới có thể kể hết từng thử thách nho nhỏ giản dị mà lúc nào tôi cũng thua cũng rớt. Nhưng hồi đó cái tánh bướng bỉnh của tôi không chịu thua: “Thua keo này thì ta bày keo khác”, phải có lúc Thầy thua mới công bằng.

Vậy mà Thầy cũng từ bi chiều cho tôi thắng được vài keo, cho đỡ mất tự tin!!! Bây giờ tôi lại mong thỉnh thoảng được Thầy thử cho rớt như lúc xưa để sống lại cái cảm giác thân thương là Thầy vẫn còn đó, vẫn theo dõi mọi sinh hoạt Đời Đạo của tôi, và vẫn âm thầm tận độ người tu.

Thầy ơi! Con đã đổi thay
Không còn tranh chấp cùng Thầy thắng thua
Con mơ ước được Thầy đùa
Thử cho con rớt mấy mùa cũng vui
Rớt hoài mới rõ đạo mùi
Mới thêm tinh tấn rèn trui tánh phàm
Hết dần kiêu ngạo tham lam
Chỉ còn tu sửa âm thầm ngày đêm
Đổi giận nóng, lấy nhẹ êm
Xa trần tục, bước lên thêm thanh cao
Nhớ Thầy, ôi nhớ biết bao!
Tìm Thầy con phải bước vào càn khôn
Theo Thầy học đạo ôn tồn
Tâm-không thanh nhẹ, điển hồn trắng hoa.

Mỹ Kim

Montreal ngày 7 tháng 5 năm 2015

Con Đường

Tu Học Của Tôi

Từ thuở ấu thơ, khi bắt đầu có nhận thức, những lúc tha thân một mình, tôi thường tự hỏi: “Mình là ai, tại sao ở chốn này ?” ... Rồi năm tháng dần trôi, trưởng thành trong cuộc sống đầy khó khăn; lập gia đình, sinh con trong hoàn cảnh thiếu thốn. Có những lúc tưởng chừng không thể vượt qua, tôi đã nhiều lần có ý định tự tử. Đã từng có lần chết hụt do cầm nhầm chỗ dây điện bị hở, tay dính chặt không giựt ra được. Lúc đó tôi nghĩ mình sẽ chết, chỉ tội nghiệp 2 đứa con tôi còn quá nhỏ. Nhưng rồi không hiểu sao dây điện lại rớt ra. Tôi biết tôi đã được bề trên cứu độ. Có lúc tôi đã từng có ý định cạo đầu xuất gia, nhưng suy tới, nghĩ lui vẫn thấy bất ổn. Thời gian dần trôi, tất cả rồi cũng qua đi...

Trong những lúc trầm tư một mình tôi vẫn tiếp tục tự hỏi: “Mình là ai, tại sao ở chốn này ?” Có lúc tôi có cảm tưởng mình như một kẻ lạc đường, không biết đi đâu, về đâu? Tôi tìm hiểu nhiều về thế giới tâm linh, tôi đọc nhiều truyện ma, truyện bùa ngải, tìm hiểu nhân quả báo ứng nơi thế gian, tôi học thuộc Chú đại bi, kinh cứu khổ để đọc trong những lúc cảm thấy cuộc đời buồn khổ, không lối thoát. Tôi muốn

tìm cho mình một con đường tu niệm nhưng chưa tìm được... Rồi cậu em út cho tôi một số kinh sách thỉnh được từ chùa Hoằng Pháp, thỉnh thoảng rỗi rảnh tôi lấy ra xem.

Một hôm vào Chủ Nhật, cúp điện không coi ti vi được, tôi lấy kinh sách ra xem, tình cờ tôi đọc được cuốn “**Phương pháp hành thiền Đòi Đạo Song Tu**” của thiền sư Lương Sĩ Hằng. Tôi rất ngạc nhiên và cảm thấy hối tiếc vì một quyển sách hay như vậy mà tôi đã cất trong tủ hơn một năm nay mới đọc tới. Tôi đọc đi, đọc lại nhiều lần và quyết định chọn ngày 01/05/2013 bắt đầu thực hành. May mắn hơn, tôi đã tìm thấy hai trang web về thiền Vô Vi, tôi đọc ngẫu nhiên hàng ngày, đọc đi, đọc lại, tôi vẫn thấy rất hay và không biết chán. Tôi rất biết ơn trang web đã giúp tôi mở trí rất nhiều. Tôi có cảm giác như mình đang đi trong hầm tối nay đã phát hiện được ánh sáng để tìm thấy lối ra. Nhờ kinh sách, tôi đã tìm thấy ánh sáng của cuộc đời, nên hàng năm tôi đều tiết kiệm đóng góp một phần nhỏ cho ban kinh sách với ước mong có thêm nhiều người hơn nữa được thức giấc như tôi.

Tôi chuyên cần hành pháp sau 15 ngày tôi đã soi hồn được 15 phút, thờ chiều mình đứng không đếm sai nữa và kể từ ngày hành pháp tôi bắt đầu ăn chay. Tôi đã có nhiều thay đổi trong sinh hoạt hằng ngày: Không còn thích xem ti vi, nhất là những bộ phim có tính tranh chấp, âm mưu hại người. Tôi chỉ thích xem phim Phật sống Tể Công, tính hay nóng giận

giảm đi nhiều. Tôi học thuộc 10 điều tâm niệm của Thầy để làm kim chỉ nam cho cuộc sống. Tôi xem việc hành pháp cần thiết như bữa ăn, giấc ngủ. Hằng đêm tôi đều nghe băng giảng của Thầy: **Thâm tu, thâm tiến; hoàn cảnh là ân sư, lấy oán làm ân, thế gian đô thị giả...** Sau gần một năm hành thiền, tôi quyết định tham dự **Đại Hội Du Hành Đạo Pháp năm 2014**.

Lần đầu tiên đi nước ngoài một mình, chỉ quen biết một vài người, thật nhiều ngỡ ngàng nhưng tôi vẫn cứ đi vì tôi muốn gặp đại gia đình Vô Vi. Ba ngày Đại Hội trôi qua với thật nhiều cảm xúc, được tắm mình trong thanh quang, điển lành của bề trên ban chiếu. Được gặp gỡ nhiều bạn đạo cùng trao đổi kinh nghiệm tu tập, tôi thấy thật hạnh phúc và nguyện ước từ nay cho đến ngày rời khỏi thế gian, hàng năm tôi được tham dự Đại Hội Du Hành Đạo Pháp. Nếu có thể, tôi sẽ đi thăm các thiền đường trên thế giới để tưởng nhớ Đức Thầy kính yêu mà tôi không có duyên lành được gặp mặt.

Pháp Lý Vô Vi đã giúp tôi tìm ra chân lý của cuộc đời. Tôi đã biết con đường để trở về nguồn cội. Bản thân 50 năm lặn ngụp chôn bụi trần, chắc chắn có nhiều xấu xa, trần trược, tôi phải kiên trì hành pháp để tự sửa đổi bản thân hàng ngày... Dù có hơi hối tiếc vì đã ngủ quên quá lâu nơi trần thế. Bù lại tôi đã có một lòng

tin vững chắc vào con đường đang đi: Chậm nhưng sẽ đến đích.

Cúi xin Bề Trên ban chiếu nhiều thanh quang điển lành để cứu độ được thật nhiều chúng sinh còn ngủ quên nơi trần thế như con.

Nam mô A di đà phật, vạn vật thái bình.

P.N.T

Cà Mau



Ngũ La Hán - Tĩnh tọa (Nakula)

Tên của Ngài là Nặc-cù-la (Nakula). Trên vách hang thứ 76 của động Đôn Hoàng có vẽ hình tượng Ngài ngồi kiết già trên phiến đá. Theo truyền thuyết, Ngài thuộc giai cấp Sát-đế-lợi sức mạnh vô song, đời sống chỉ biết có chiến tranh chém giết. Khi theo Phật xuất gia, Ngài đạt quả A-la-hán trong tư thế tĩnh tọa.

Đương thời của Tôn giả, có ngoại đạo Uất-đầu-lam-tử, công phu thiền định cao, từng biện bác với hy vọng chinh phục Tôn giả theo pháp thuật của mình. Nhưng với niềm tin chân chánh, Tôn giả khẳng định rằng chỉ có công phu tọa thiền, quán chiếu bằng trí tuệ, sức nhẫn nhục bền bỉ, nghiêm trì tịnh giới mới đạt được định lực không thoái chuyển. Pháp tu luyện ngoại đạo chỉ được định lực tạm thời, không thể an trú vĩnh viễn trong pháp giải thoát, khi gặp cảnh bên ngoài khuấy nhiễu sẽ bị hủy hoại.

**Tay ôm bình bát... Ngài ngồi
Vô tư...mà nhớ kiếp người mong manh**

Tôi Thiếu Tu Thiền Vô Vi !!!...

Khi đến một lúc nào đó con người ta phải than trời, kêu trời, kêu đất... TÔI THIẾU TU THIỀN VÔ VI !!! Thì các bạn thấy rằng thiếu tu hết sức quan trọng và cần thiết nhứt trong quãng đời còn sống của mình. Trong khi những con người khác trong xã hội họ chỉ biết thiếu tiền thiếu tình thương thiếu niềm vui an lạc, thiếu sáng suốt tu hành, thiếu sức khỏe, thiếu ăn ngon mặc đẹp xe hơi nhà lầu gia đình hạnh phúc.

Nhớ năm xưa cho đến nay tôi đã 58 tuổi rồi mặn ngọt chua cay cuộc đời đã từng trải bao nhiêu nỗi khổ vui buồn sung sướng lẫn lộn đi kiếm danh, học hết cái này học hết cái kia để làm chi ? Để cũng gọi là có danh phận trong xã hội ông tiến sĩ này, ông cử nhân kia, bà kĩ sư nọ nhưng cái học này để đi kiếm tiền về xài cho nhiều như công tử Bạc Liêu ăn chơi cho đến một ngày tôi mới chợt nhận ra rằng những cái học này không giải quyết được cái thân tàn ma dại của tôi, bệnh lu bù. Tôi phải chịu nhiều cơn bệnh nan y tưởng chừng như sắp chết đến nơi.

Tôi mới đến Củ Chi tình cờ gặp bà Tư cô Năm Nhung và anh Út Nhảnh cho các sách phương pháp công phu, băng đĩa bé tám giảng lúc đó là những băng cassette. Tôi về, tôi tự học như khi xưa ông Hồ Văn Em tôi tầm đạo

giữa thế giới bây giờ có rất nhiều tôn giáo nhiều phương pháp tu hành. Nhưng có lẽ có những phương pháp mà con người thời hiện đại bây giờ học được là một điều may mắn ân trên ân độ mà thiền Vô Vi là một mặt trời sáng trong tình hình kinh tế rối ren khủng hoảng hiện nay luôn bị khủng bố chết chóc thiên tai.

Tu học đến 10 năm mới được các bạn đạo thế giới quỹ cứu khổ ban vui giúp đỡ cho 600 usd đi dự đại hội Hội Tự Vinh Quang ở Bangkok, Thái Lan. Khi sang đại hội còn được quỹ cứu khổ ban vui cho thêm 1650 đồng tiền bath Thái Lan để xài trong khi ở chơi du lịch Thái Lan. Anh bạn đạo Hoàng văn Hoa cũng cho tôi 20 usd và chụp cho một tấm hình làm kỷ niệm. Qua đại hội tôi mới thấy rằng mình còn ngu nhiều lắm - còn thiếu tu - và thấy được sự phát triển lớn mạnh của thiền Vô Vi khắp nơi trên thế giới và thấy được nhiều việc thiện lành của Vô Vi, giúp đỡ nhân dân các nơi trên thế giới trong đó có những người đói nghèo khổ, bị mù mắt, thiên tai, lũ lụt chết không có cái hòm để chôn mà bây giờ khủng hoảng kinh tế mấy năm nay còn thảm hại nhiều hơn nữa.

Mấy bạn đạo hỏi tôi ông đi dự đại hội được cái gì ? Tôi nói thứ nhất được gặp đức thầy, thứ 2 tôi có bao nhiêu tiền dành dụm và cộng thêm 1650 tiền bath Thái đại hội cho tiền bạn đạo Hoàng văn Hoa cho 20 usd tôi đều đóng góp hết tiền trong túi mang theo để góp vào xây dựng thiền đường quốc tế ở Úc Châu. Qua đại hội, tôi học được nhiều thứ: nhất là tin tưởng mình đã chọn một phương pháp công phu tốt nhất có kết quả tốt nhất tu thiền Vô Vi

học và hành cái công phu này. Ai nói gì thì nói, chỉ mình lúc nào cũng tự nhận thấy cái thiếu tu của mình để tinh tiến tu hành công phu. Các bạn đạo trẻ ở Hà Nội tu rất giỏi, tiến hóa rất nhanh có nhiều kết quả ai cũng phải khen và tự dìm lại bản thân mình thật sự còn tu thiếu nhiều lắm nên ì à, ì ạch bò từng bước trong khi các bạn đạo trẻ các quốc gia quốc tịch khác tu học và tu hành thiền rất nhanh và rất giỏi.

Những bữa thứ bảy, chủ nhật đến cái chòi tranh đầy hương thơm hoa và trái Điều (*Đào lộn hột*) công phu hành thiền xong ăn vài chén cơm rau chay giản dị mà hạnh phúc như ở thiền đường cùng với Ba Đo, Năm Sam, Tư Thắng, Hai Minh, Ba Liên, Ba Mát, Tám Lích, Cô Tư, Cô Năm Nhung, Út Nhánh, anh cắt cỏ, con trai Ba Thừa đi chăn bò sữa, Mười Điền. Nhất là chung thiền với anh Tư Sơn, Hai xa có khi còn có nhiều bạn đạo Bình Dương, Long An, Bà Rịa, Vũng Tàu, Phú Nhuận quận 2 cư xá Thanh Đa ...có lần Mười Nguyên đến chung thiền thì con chó nhỏ vui mừng nhảy vào lòng Mười Nguyên đang tu thiền. Nói như vậy để thấy rằng ngay một con chó nhỏ xúu nó cũng có cảm giác thiếu tu nó cũng muốn tu như con người mà nó khôn nó biết Mười Nguyên là người hay in kinh sách các loại băng đĩa Vô Vi cho các nơi nó mới nhảy vào lòng khi đang tu thiền.

Tôi nhớ có một lần trong tu học và tu hành công phu tôi có đến thiền đường chị Lớn và anh Linh cùng với anh Nguyễn Anh Dũng họa sĩ ở Hà Nội để chung thiền.

Hôm đó có gặp bạn đạo Dương Thanh Phong ở USA về giúp đỡ cho thiền đường nhiều về vật chất ...nếu cảm giác mọi người đau khổ muốn thấy tiên hiện ra giữa đời thường này thì gặp bạn đạo Dương Thanh Phong thấy tuy lớn tuổi nhưng trông đẹp như tiên đó là kết quả công phu hiện ra khi cùng học mục bé Tám trao đổi chia sẻ với sự chủ trì của chị Ngọc Sương ở Úc châu rất mạnh dạn, dứt khoát, sáng suốt trí tuệ giúp nhiều bạn đạo mới tu học và hành công phu thiền Vô Vi có nhiều kết quả tốt đẹp thì càng thấy sự rèn luyện giữa tu học và ứng dụng tu hành mà có các bạn đạo lớn tuổi như nhà thơ Huệ Trí, Trí Huệ, chị Mỹ, anh Mai văn Chất, vợ chồng anh Trần kiên Hoa, anh Tư Éch chợ đời, anh Thiên Nghi, anh Nguyễn anh Dũng Hà Nội và nhiều bạn đạo trẻ Hà Nội và nhất là anh Trịnh Quang Thắng ở Pháp cộng đồng châu Âu cùng nhiều bạn đạo khắp nơi trên thế giới âm thầm tu tiến tự học tự công phu tự hành theo đúng phương pháp công phu thiền Vô Vi và hành nhiều việc tốt cho xã hội nhiều đau khổ này.

Như chị Lớn nói Anh Sáu Lung đã để lại trong tâm tưởng chị niềm quý thương kính mến như đức thầy.

Cũng như vậy anh Tư Sơn và nhiều bạn đạo đã để lại trong tâm tưởng chúng tôi những gương sáng giúp chúng tôi tu tiến hóa.

Vài năm gặp bạn đạo nhà thơ Vô Vi Minh Vô Vi ..Minh Nghĩa, bạn đạo như Hoàng Văn Hoa, Ba Đo thấy người mạnh khỏe trắng trẻo, cao to như đức thầy nhìn là nhận ngay ra cặp mắt sáng ai cũng muốn đến gần những người

bạn áo trắng Vô Vi để học một cái gì đó. Học ăn chay, học công phu tu thiền, học những câu nói giúp con người thông minh sáng suốt và từ đó ứng dụng vào tu hành ngay bản thân mình để trở thành những tiên đồng ngọc nữ áo trắng Vô Vi giữa đời thường xa hoa vật chất nhưng THIẾU TU về tâm linh. Chỉ có THIỀN VÔ Vi đã và đang giúp cho nhiều người các quốc tịch các nước đến học tu thiền hành tu thiền Vô Vi ngày càng phát triển lớn mạnh qua các kỳ đại hội Vô Vi.

Lệ rơi cảm thức hai hàng

Nguyện về chung sống thiên đàng của Cha

Giữ tâm thanh tịnh cảm hòa

Tình ta tình họ chung nhà Cha yêu

Càng tu càng tiến càng siêu

Giữ mình thanh sạch biển yêu thực hành.

Lương Sĩ Hằng Vancouver, 07-05-1986

“Thành tâm tiến hóa chẳng lo phiền: Thành tâm thực thi như vậy để tiến thì không còn sự lo phiền, không còn sự lo âu nữa. Ánh sáng đến, thì bóng tối nó phải tiêu tan.

Cho nên Vô Vi có đường lối rõ ràng, có Soi Hồn, có Pháp Luân Thường Chuyển. Soi Hồn là tập trung hai luồng điển hợp nhút, trung khí, cái khí tinh phát triển lên trên khối óc hòa hợp với tinh ba của vũ trụ thì mới thấy rõ đời đạo song tu. Khi mà hòa hợp được tinh ba của vũ trụ hợp nhút rồi mới thấy rõ cơ tạng của chúng ta. Càng thấy rõ cơ tạng càng thấy sự sai lầm của chính mình thì dễ sửa hơn, dễ ăn năn hơn.

Nếu không thấy làm sao ăn năn? Không thấy thì chỉ theo ngoại cuộc mà chạy theo họ mà thôi rồi cuộc thọ tội, không biết ai đã gây, gieo tội cho tôi mà chính mình đã gieo mà không hay. Sai lầm trong sai lầm, không phát triển được trực giác, làm sao tự cứu?

Cho nên pháp Soi Hồn của Vô Vi là tập trung khối thần kinh để khai sáng chính giữa chơn mày là để dẫn tiến phần hồn hòa hợp với tinh ba của vũ trụ mà tu tiến. Còn Pháp Luân Thường Chuyển là để làm gì? Lấy nguyên khí trong lành của Trời Đất giải phần ô trược trong nội tạng, nhiên hậu âm dương mới tương hợp. Nếu hợp nhút thì nó phát sáng, phát sáng âm thanh thay đổi, tánh tình thay đổi, vạn sự thay đổi trong cơ tạng chúng ta. Lúc đó mới thấy rõ phần hồn là chủ, trách nhiệm giữa Trời Đất và nhân sinh. Lúc đó tự động không dám làm cái gì sai quấy, giữ tâm thanh tịnh lo tu tiến thôi thì mới thấy rõ một kiếp người ăn xài có bao nhiêu! Tại sao phải lo? Chạy đông chạy tây chạy suốt ngày rồi cuộc không có kết quả gì mà thọ tội trước khi ra đi.

Khô! Khô! Khô! Nhiên hậu mới hiểu được nguyên lý của Phật pháp mà tìm tới để tu hành.”

Trên đây là lời chỉ dạy của Đức Thầy: *Thiền Sư Lương Sĩ Hằng*.

Tất cả chúng sanh đều là khổ nhưng nếu học thiền Vô Vi thực hành tu thiền Vô Vi thì ngay bây giờ ở đây đã thoát được tất cả khổ trần gian đi đến thanh tịnh, sáng suốt trong lành trở về trọn vẹn trong sáng do mình học và hành

thận trọng chú tâm quan sát và thực hành đúng công phu thiền Vô Vi bên cạnh đó được nhiều bạn đạo Vô Vi giúp đỡ và chính mình cũng giúp đỡ nhiều người mới khác cũng được học thiền Vô Vi hành thiền Vô Vi như các bậc tiền bối đi trước dẫn dắt dìu nhau tiến chung trên con đường phát triển điển năng là một duyên lành cho tất cả mọi người trên thế giới ngày nay.

Nguyễn Tiến Thành 1-2-2015
THIỀN ĐƯỜNG DUYÊN LÀNH,
Cử Chi, Việt Nam



Nhút La Hán - Tọa Lộc (Pindolabhārād)

Ngài tên là Tân-đầu-lô-phả-la-đọa (Pindolabhāradvāja), xuất thân dòng Bà-la-môn, là một đại thần danh tiếng của vua Ưu Diên. Ngài thích xuất gia nên rời bỏ triều đình vào rừng núi nỗ lực tu tập, sau khi chứng Thánh quả cõi hươu về triều khuyến hóa vua, nhân đó được tặng danh hiệu La-hán Cõi Hươu.

Nhân một hôm Tôn giả dùng thần thông lấy cái bát quý treo trên cây trụ cao của một trưởng giả, bị Phật quả trách việc biểu diễn thần thông làm mọi người ngộ nhận mục đích tu học Phật pháp. Phật dạy Tôn giả phải vĩnh viễn lưu lại nhân gian để làm phước điền cho chúng sanh, vì thế trong các pháp hội Tôn giả thường làm bậc ứng cúng.

Vất chân ngồi tựa lưng Nai
Bỏ quên quá khứ vị lai mất rồi

HỌC và HÀNH

Duyên đưa vào cuộc hành trình
Đường không hoa nở, gập ghềnh gai chông
Chỉ là một chặng đường mòn
Vui theo mây nước, mắt còn sá chi.

Từ Hoa

STUDY and WORK ZEN VO VI

I am my journey and who I am destined
to be.

Where roses are rarefied,
in their place one sees many thorns and
thistles along the way.

It's just a journey,
so be happy and enjoy the scenery

Từ Hoa



Hành Trình Tu Học

Tôi xin kể lại một vài nét đặc điểm:

Tôi là một người giúp mẹ buôn bán hải sản ở chợ Xóm Củi. Cũng như tất cả mọi thanh niên, tôi không biết gì về tu học tâm linh và cho mãi đến ngày 29/9/2003 (*âm lịch*); cái ngày mẹ xây nhà cho tôi và cũng trong ngày này, tôi đi đám giỗ, nhậu say, trên đường về thì tai nạn giao thông xảy ra, hậu quả không thể nào cứu vãn, một anh bị chết còn tôi thì bị thương, mê man bất tỉnh nằm bệnh viện mất mấy ngày mới tỉnh về lại nhà. Khi về nhà, tâm trạng tôi rất là buồn chán vì đã lỡ gây ra tội nghiệp; tâm tư như cắn rứt đã cho tôi ý định lên núi tìm nơi tu hành để sám hối tội lỗi mà mình lỡ gây ra. Ý nguyện tu hành sám hối của tôi đã không thể nào thực hiện được, khi tôi còn phải lo phụ mẹ buôn bán kiếm cơm và tâm ý đó đành phải tạm gác lại.

Cứ thế, thời gian trôi qua. Vào khoảng tháng 5 năm 2005, tôi có cơ duyên, thọ nhận được pháp thiền Vô Vi, nhưng vẫn chưa chịu thực hành. Mãi đến tháng 6 khi đi về quê đám giỗ bà ngoại vợ ở Kiên Giang. Tối hôm đó tôi ngồi một mình, buồn bã và nhớ đến quyển sách Thực Hành Tự Cứu nên lấy ra đọc, coi như nghiên cứu, và ngay đêm đó tôi thọ pháp và hành pháp thiền Vô Vi. Sáng dậy, tôi nhận thấy

tinh thần rất là sảng khoái, và ý tôi quyết định hành thiền luôn sau đó.

Tiếp tục như vậy được 1 năm, gia đình tôi xảy ra nhiều chuyện bất hòa không vui, vì không kèm được tánh nóng của mình nên tôi đã có ý định đưa con của tôi đi nơi khác sinh sống. Hậu quả làm cho mẹ tôi đau lòng. Sau đó nhờ bạn đạo ra công khuyên giải, tôi đã xin lỗi mẹ và xin chấp nhận sự trừng phạt chịu roi đòn để chuộc lại lỗi lầm đã tạo nên; nhưng mẹ vì thương con đã không ra tay đánh tôi.

Sau bài học đó, mấy hôm sau, tôi lên thiền đường bác Hồ Văn Em và nghe được thông tin về Đại Hội Vô Vi ở Thái Lan. Nghe tin này, lòng tôi rất muốn được tham gia, nhưng bản thân lại không đủ tiền và tôi đã đem ý định này bày tỏ với mẹ và mẹ đã đồng ý giúp tôi có đủ tiền để đi tham gia Đại Hội,...,tôi mừng lắm !

Trong thời gian này, tôi có quen ông bác tên là Kim Lợi, bác cũng muốn tham gia đại hội, nhưng lại không đủ tiền, đành phải đi mượn tiền con của bác. Bác tâm sự với con mình là ước nguyện có thể đi gặp được Đức Thầy, về chết cũng an vui. Thế là tôi và bác cùng được tham gia Đại Hội, được gặp Đức Thầy và tất cả bạn đạo Vô Vi trên thế giới.

Xin được kể thêm một chút về bác Kim Lợi. Bác làm nghề đông y, nhưng huyết áp của bác rất là cao (300/110). Trước khi đi Đại Hội, tôi có phụ chở bác đi giúp 2 người bị bệnh ngoại xâm. Hai người này cứ chiều về thì cột sống phát lạnh. Bác Kim Lợi đã trị bằng cách chà

xát vào hai lòng bàn tay và dùng sức nóng để đặt lên cột sống của bệnh nhân. Với cách trị này, áp huyết của bác cũng được giảm xuống khoảng 13 độ.

Nhân dịp đi Đại Hội, và có cơ duyên hội kiến Đức Thầy. Bác Kim Lợi đã gọi hỏi tình trạng áp huyết cao của mình cũng như những bạn đạo được bác chỉ tu cũng bị áp huyết cao như bác thì được Đức Thầy trả lời như sau : “Con cần phát triển điện năng, đừng hơn thua, tâm từ bi chưa mở, đừng chỉ cho người ta tu”.

Sau khi diện kiến Đức Thầy xong, anh Dũng đưa chúng tôi xuống và đón dùm taxi. Khi bước vào Taxi, tôi được biết tay phải của bác Kim Lợi đã hoàn toàn bị liệt, không còn cầm được vật gì được nữa. Về Việt Nam bác không chịu đi châm cứu mà chỉ cố gắng tự công phu và 2 tuần sau thì hết bệnh; đo lại huyết áp thì được 23. Bác Lợi tu đến tháng 12/2010 thì bỏ xác ra đi.

Nhìn thấy sự tinh tấn tu hành của bác Kim Lợi sau khi diện kiến Đức Thầy đã giúp tôi có thêm sự tự tin ở bản thân. Nhưng than ôi ! Đến tháng 10/2008 tôi tiếp nhận được bài học ghen ở vợ. Buồn bực! Tôi ăn nhậu trở lại và đã xin nghỉ tu 3 năm. Trong thời gian nghỉ tu, bài học nghiệp lực lại cứ dồn dập đổ xô vào bản thân; chán nản tôi lại xin phép tiếp tục tu trở lại và cùng tham gia đi sống chung ở Hà Nội vào độ tháng 4/2009.

Sau cuộc tham gia sống chung, về nhà tôi tiếp tục hành thiền và khoảng 1 tháng sau tôi

thức tâm và khóc. Lúc đó mới biết mình sai tất cả. Tôi nhớ lại chuyện mình ghen vợ không khác gì một bộ phim mà Bề Trên đã tạo dựng lên để cho tôi tu học. Tôi thấy xấu hổ khi đã không vượt qua thử thách của bản thân sau 3 năm tu học. Còn một chuyện tôi đã quên nhắc đến là trước khi nổi máu ghen với vợ, tôi đã gây lộn với ông chủ đất về việc vợ tôi làm thêm mái che phía sân trước. Trong lúc gây lộn, ông chủ đất đã xúc phạm đến mẹ tôi và tôi đã không kiềm được cơn tức giận, đòi chặt đầu ông ta. Sau mấy ngày ngồi thiền, tôi hối hận vì đã lỡ lời, nên đã qua xin lỗi ông ta. Sau này gia đình tôi đã được sự hướng dẫn, giúp đỡ thủ tục làm giấy tờ bán đất và nhà từ ông ta; đó cũng nhờ vào sự hối cải nhần nhẹn của bản thân, đúng như sự chỉ dạy của Đức Thầy người tu cần phải nhần nhục.

Tiếp tục như vậy cho tới năm 2011, tôi lại học thêm một bài học khác. Hôm đó tôi đang sửa điện ngoài sân thì có một ông nhậu say đi ngang qua nhà và xin phụ giúp tôi vịn dùm cái ghế mà tôi đang đứng trên đó. Thấy ông say, nên tôi đã lên tiếng từ chối, vì nghĩ bản thân ông đứng còn không vững thì làm sao có thể giúp tôi. Mặc dầu đã từ chối, có lẽ vì say nên ông không chịu bỏ chiếc ghế ra, bực quá tôi đã lớn tiếng với ông ta và hậu quả là ông đã giựt cái ghế qua một bên làm tôi bị ngã từ trên cao xuống. Lúc này tôi đã mất bình tĩnh và đã la lên: Quỷ ma nhập ông hả ! Vậy là ông ta lấy 2 cục gạch đập vào đầu của tôi. Tôi bị ngất đi, một lát sau tỉnh dậy, tôi lập tức chạy nhanh vào

nhà. Lúc này tôi cảm thấy rất mừng vì đã kèm chế được bản thân để không xảy ra chuyện đánh nhau với ông ta.

Học những bài học bên ngoài lại còn phải học thêm nhiều bài học bên trong. Bài học chiến đấu với bản thân, với sự lừa gạt của lục căn lục trần qua những thử thách của nhức mỏi thể xác trong lúc ngồi thiền và những cơn bệnh ngủ quên trong lúc thở Chiều Minh.

Để cố gắng và ý thức vượt qua những thử thách này. Tháng 4/ 2014 tôi quyết định đi Long Hải tĩnh tâm tu học, lập lại trật tự cho bản thân. Sau gần 4 tháng tu tập, tôi trở về và nhận thấy bản thân mình có nhiều thay đổi như: Ngồi thiền được lâu hơn, Chiều Minh được nhiều lần trong ngày, tăng thêm thời gian niệm Phật, giảm bớt đi một buổi ăn trong ngày. Tôi cũng ý thức hơn với cuộc sống giản dị, giao lưu thăm viếng bạn đạo xa gần, cùng nhau trao đổi, khai triển trí tâm. Nhờ tiếp cận với bạn đạo, tôi cảm thông về đời sống khó khăn thăng trầm mà mọi người phải trải qua và nhận thấy pháp thiền là một phương tiện giúp bạn đạo có thêm sức khỏe, có thêm nghị lực và trí tuệ để vượt qua tất cả những trở ngại mà cuộc đời đẩy đưa.

Tuy hay khuyên các bạn đạo học nhẫn trong việc hành thiền, nhưng bản thân tôi thì lại không chịu nhẫn tí nào,..., nhất là đối với việc thở Chiều Minh, tôi cảm thấy mình còn quá nhiều thiếu sót và xin hứa là sẽ cố gắng hết

sức với bản thân để mong đền đáp công ơn Trời Phật và Thầy Tổ.

Riêng về đời sống bon chen vật chất, tôi cảm thấy mình vô cùng mệt mỏi và nhàm chán. Vì thế cho nên tôi nguyện cố gắng thực hành để giúp cho linh hồn của mình tìm về sáng suốt và thanh tịnh.

Cần Giuộc, Long An 25/1/2015

Bùi Hữu Quang



Tam La Hán - Cử Bát (Kanakabharadvāja)

Tên của Ngài là Ca-nặc-ca-bạt-ly-đọa-xà (Kanakabharadvāja). Ngài là vị Đại đệ tử được đức Phật giao phó giáo hóa vùng Đông Thắng Thần Châu. Quốc vương nước Tăng-già-la ở Nam Hải không tin Phật pháp, Tôn giả Ca-nặc-ca tìm cách hóa độ. Một sớm mai, khi đang cầm gương soi mặt, quốc vương giật mình kinh sợ vì trong gương không có mặt mình mà có hình dáng vị đại sĩ Bạch Y. Đây là do phép thần biến của Tôn giả. Theo lời khuyên của quần thần, nhà vua cho tạc tượng Bồ-tát Quan Thế Âm để thờ phụng và từ đó hết lòng tin Phật.

***Tay dâng chiếc Bát ...lên trời
Để luôn phụng sự cõi đời lâm than***

Linh Thầy Lận Độ

(Thầy chuyển cho giải ngũ)

Kính thưa các bạn đạo Vô Vi. Chuyện xảy ra cũng khá lâu rồi! Khi tôi có duyên may gặp Pháp Lý Vô Vi qua cuốn sách “Tôi tâm đạo 1,2,3,” của ông Hồ Văn Em, lúc bấy giờ sự ỷ lại vào người truyền pháp là ông Tám, đồng thời cộng thêm sự mê tín phải có đối với hành giả như tôi lúc này. Thầy dạy một đường tôi hiểu một nẻo, Thầy bảo: “**có điển là có tiền**” hoặc “**có điển là muốn gì được nấy**”. Vậy là trúng tủ rồi, được tiền và muốn gì có nấy, vì mới tu nên cái chi cũng muốn cả, kể cả muốn được giải ngũ (lúc ấy tôi đang trong quân đội không quân). Nếu giải ngũ được mới tu tiếp. Vậy mà Bề Trên, Thầy và Tổ cũng cho dễ ợt, bằng cách ra ứng cử Hội Đồng Nhân Dân Xã. Lúc này có công văn cho quân đội về năm Phường và Xã....Bây giờ nghĩ lại thật hổ thẹn, tôi tu có bao nhiêu đâu? Có được bao nhiêu điển thanh đầu mà đòi thử pháp!

Còn chuyện nữa, không phải ca tụng Đức Thầy đâu, vì đó là chuyện thừa đối với Thầy, các thắc mắc trong đầu của mình, định lên thiền đường hỏi Thầy, đã được Thầy giải đáp tất cả.

Còn về chuyện lập gia đình. Thầy dạy cho bạn Phước và bạn Tin : Nếu không có gia đình bạn phải học chữ Dững; Còn nếu bạn có gia đình bạn phải học chữ Nhẫn. Lúc này mình suy luận chữ “Nhẫn” cao hơn chữ “Dững”, nên nhảy vô học nhẫn, vì cũng có câu “Bá nhẫn thành kim thị thái hòa”.

Nhớ năm 2005 đi Đại Hội “Hội Sinh Sum Vầy” ở Singapore Thầy có khuyên chung bạn đạo Việt Nam “Về tâm mồm lo mà tu”, nhưng mấy ai nghe lọt tai,

sợ tâm mồm bạn đạo chê không biết phát biểu, cuối cùng dẫn tới thị phi không!

Kính Đức Thầy con xin ghi lại những việc xảy ra là bài học quý báu của con, xin đội ơn Thầy mãi mãi...

Sài Gòn, ngày 08 tháng 06 năm 2015

LÊ NGỌC CƠ



Thập Ngũ La Hán-Kháng Môn (Cullapatka)

Tên của Ngài là Chú-trà-bán-thác-ca, hay Châu-lợi-bàn-đặc (Cullapatka). Truyền thuyết Phật giáo nhắc đến Ngài như một tấm gương cần cù nhẫn nại. Vì không thông minh như anh nên khi xuất gia Ngài không tiếp thu được Phật pháp, kể cả xếp chân ngồi thiền cũng không xong. Về sau được sự chỉ dạy lân mẫn của Thế Tôn, Ngài thực hành pháp môn quét rác với cây chổi trên tay. Nhờ sự kiên trì, dốc tâm thực hành lời dạy của Phật, quét sạch mọi cấu uế bên trong lẫn bên ngoài, Ngài đã chứng Thánh quả. Một hôm đại thần Kỳ-bà thành Vương Xá thỉnh Phật và các vị A-la-hán đến nhà thọ trai. Tôn giả Bán-thác-ca không biết em mình đã chứng quả nên không phát thẻ tham dự. Đến khi chuẩn bị thọ trai, Phật bảo Bán-thác-ca về tịnh xá xem có sót người nào. Tôn giả về Trúc Lâm thì thấy cả ngàn vị Hòa thượng đang tọa thiền rải rác trong vườn. Ngạc nhiên và dùng thiên nhãn quán sát, mới vỡ lẽ ra đó là trò đùa của em mình, Tôn giả mừng rỡ xúc động, tán thán công phu của Châu-lợi-bàn-đặc.

Theo truyền thuyết, khi đi khát thực Tôn giả gõ cửa một nhà nọ và làm ngã cánh cửa cũ hư. Điều này cũng gây bối rối! Về sau, Phật trao cho Tôn giả một cây gậy có treo những chiếc chuông nhỏ để khỏi phải gõ cửa nhà người. Nếu chủ nhân muốn bố thí thì sẽ bước ra khi nghe tiếng chuông rung. Cây gậy gõ cửa trở thành biểu tượng của Tôn giả, và là hình ảnh quen thuộc trong sinh hoạt Phật giáo.

**Muốn vào được cửa Vô Môn
Để thôi, ... tẩy tịnh tâm hồn rồi qua**

Đại Hội Du Hành Đạo Pháp 2014

Một bạn đạo ở Long An chia sẻ cảm nhận của mình khi tham dự Đại Hội DU HÀNH ĐẠO PHÁP Tại Siêm Riệp năm 2014.

Mình là một Người thực hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp (PLVVKHHBPP) Năm 27 tuổi đến năm 46 tuổi mới có duyên may đi dự Đại Hội DU HÀNH ĐẠO PHÁP.

Mình đi xe không quen, nhưng khi đi dự Đại Hội, ngồi xe hơn mười tiếng đồng hồ, đi rất xa, mình không biết bao nhiêu cây số, nhưng không thấy mệt, đi cùng các bạn đạo rất là vui và phấn khởi.

Khi đến khách sạn, mình vào hội trường để được Ban Tổ Chức hướng dẫn thông báo tin tức chuẩn bị cho ngày Đại Hội và cách thức sinh hoạt ở khách sạn. Khi đến nơi mình có cảm giác rất lạ như đang đứng trên thuyền chứ không phải trong khách sạn, lúc đó mình nghĩ: “ sao đến đây có cảm giác nghiêng qua nghiêng lại, không lẽ sắp động đất? ”

Sáng ngày hôm sau, khi các bạn đi tour, mình ở lại khách sạn. Nhờ anh Hà Tu Hiền kiểm tra lại cách soi hồn. Mình thấy sự tu học của mình không được tiến bộ, trì trệ quá. Anh chỉnh sửa lại như: khi mình chấp tay nguyện đưa hơi cao và soi hồn đưa tay chặn mí tóc nơi màng tang cũng hơi cao, để không đúng nên khi soi hồn hai luồng điện không giao nhau, thiền không thấy tiến bộ. Sau khi được chỉnh sửa, mình về phòng thiền, đưa tay lên soi hồn thì điện rút ngay trung tâm chân mày rất mạnh, lúc mình nhắm mắt niệm Nam Mô A Di Đà Phật thì điện rút. Khi thiền xong nằm xuống thì điện rút trước trán, không ngủ được. Có lúc đang ngủ điện rút quá phải ngồi dậy để thiền.

Khi chưa đi Đại Hội mình không có. Khi đến Đại Hội mình thấy như được Bề Trên chỉnh sửa lại luồng điện nên mình ngồi lưng rút rất thẳng, đầu mình như có cái gì đó hút lên rất mạnh, cảm giác này mình có suốt mấy ngày đi dự Đại Hội.

Ngày lễ Khai Mạc Đại Hội, lúc đứng lên kính chào Bề Trên, Đức Tổ Sư và Đức Thầy, khi chấp tay đánh lễ mình có cảm giác như đi thang máy đi xuống, rồi đi lên, người có cảm giác nghiêng qua nghiêng lại sau đó rút hồng lên.

Mình mới đi Đại Hội lần đầu, giờ mới biết được thế nào là thanh điện Bề Trên ban chiếu

tận độ cho ngày Đại Hội, một cảm giác như đang được sống trong điện giới, mình tập trung tận hưởng thanh khí điện Đức Bề Trên ban xuống, rất sung sướng, rất phê, quên hết sự đời.

Đến dự Đại Hội mấy ngày, mình cảm thấy đây mới là ngày tu thật sự của mình. Mình hành pháp suốt mười mấy năm không bằng đi Đại Hội mấy ngày, mình nhận thấy không đi dự Đại Hội là một thiếu sót rất lớn, nếu bạn đạo nào chưa đi nên đi một lần, rất hữu ích và học hỏi được rất nhiều.

Đi dự Đại Hội mình cảm thấy được Bề Trên chỉnh sửa lại luồng điện. Lúc chưa đi mình biết bị nghẹt, không thông, rất dễ sân, đi dự Đại Hội rồi mình thien mới cảm nhận được điện.

Đêm cuối cùng là đêm văn nghệ, khi bạn đạo vừa cất tiếng hát (*bài thơ của Thầy*) “Tô Lục Chuốt Hồng” mình cảm thấy thanh điện bao trùm cả hội trường rất thanh nhẹ, sung sướng. Các bạn hát rất hay, phục vụ hết mình, rất quý!

Mình đi Đại Hội một lần rồi ao ước được đi lần thứ hai, mình thấy rất là Phước Đức mới được đi dự Đại Hội.

Mình cũng xin cảm ơn Đức Bề Trên, Đức Tổ Sư, Đức Thầy và Ban Tổ Chức tạo điều kiện cho tất cả các đạo hữu đến dự Đại Hội, để học hỏi giao lưu, trao đổi về Đạo Pháp.

Kính chúc Ban Tổ Chức năm 2015 tổ chức Đại Hội tại Lào được thành công tốt đẹp.

Kính bái.

Long An, ngày 01 tháng 06 năm 2015

Nguyễn thị Tuyết Trinh.



Thập Nhị La Hán - Bồ Đại (Angada)

Tên của Ngài là Nhân-yết-đà Nhân-kiệt-đà (Angada). Theo truyền thuyết Ngài là người bắt rắn ở Ấn Độ, xử này nhiều rắn độc hay cắn chết người, Ngài bắt chúng, bẻ hết những răng nanh độc rồi phóng thích lên núi. Hành động ấy phát xuất bởi lòng từ cao độ, nên Ngài được xem như biểu trưng của từ bi. Sau khi đắc đạo, Ngài thường mang một túi vải bên mình để đựng rắn, cũng trùng hợp như Hòa thượng Bồ Đại ở Trung Hoa.

La-hán là bậc bất sanh bất diệt, đến đi tự tại, các Ngài du hóa nhân gian dưới mọi hình thức. La-hán Bồ Đại có hình tướng mập mạp, bụng to, túi vải lớn bên mình như là hiện thân của Bồ-tát Di-lặc, trong câu chuyện trên đã có ít nhiều liên hệ.

**Vai mang một túi ...tình thương
niềm vui trở nụ trên đường độ sanh.**

Kỷ Niệm Về Đại Hội Vô Vi Kỳ II Montreal



Tôi xin kể lại đây vài kỷ niệm về đại hội kỳ 2 tại Montreal. Đại hội này cũng là bước đầu quan trọng trên đường tu hành sau này của tôi.

Đi đại hội kỳ này tôi và các anh em ở thiền đường Inglewood có ý định xin Thầy xuống tóc. Nếu tôi nhớ không lầm, anh Du là người đã đưa ra ý kiến này.

Tới Montreal có lẽ nhờ xung phong trước tôi được Thầy xuống tóc đầu tiên. Khi xuống tóc Thầy cũng nói sau này thì "trọc" sẽ là cái mode. Nghe thì nghe vậy tôi cũng để bên tai vì thời đó bên Mỹ đầu trọc đi chung với nghĩa băng đảng. Và lời Thầy nói không sai. Bây giờ ra đường mode đầu trọc là chuyện rất bình thường, còn trong Vô Vi trọc đầu ngày càng một đông.

Tôi nhớ lại Đại Hội kỳ này, thật là cơ duyên may mắn, tôi được Thầy cho phép ở lại nhà Thầy để lo trật tự chung trong sinh hoạt của Đức Thầy, trong khi tất cả bạn đạo khác phải vào hội trường để lo chuẩn bị cho Đại Hội.



Trước ngày khai mạc Đại Hội, Thầy bồng nói với tôi: "Ngày mai con phải ăn mặc đàng hoàng để Thầy đưa con ra mắt Thượng Đế". Nghe Thầy nói vậy, tôi sáng hồn và vội vã đi mua gấp một bộ đồ vest. Lúc đó, tiền thì không có nhiều, tôi đành phải chạy ra một tiệm discount store (*Giá giảm*) để mua. Dù sao cũng đàng hoàng hơn là những bộ đồ tôi hay mặc.

Chuyện Thầy nói đưa tôi ra mắt Thượng Đế, làm tôi nghi ngờ, khó tin, vì không biết Thầy sẽ làm thế nào đây nữa? Trong ngày khai mạc Đại Hội, Thầy ngồi chủ tọa trên hội trường, còn tôi thì đứng ngay ở cửa ra vào, đối diện lên Thầy, thì bồng nhiên có một lực vô hình nào đó làm tôi phải quỳ xuống và bật khóc, cùng một lúc tiếng Thầy vang lên: **"Đố ai biết lão là ai...?"** Trong giây phút linh thiêng đó, bạn đạo trong hội trường bồng dưng khóc. Luồng điện Thiêng Liêng của Thượng Đế qua Thầy, đang đánh thức linh căn của bạn đạo có mặt trong hội trường hôm đó. Và cũng từ đó, ngày khai mạc Đại Hội Vô Vi hằng năm lúc nào tôi cũng ăn mặc đàng hoàng như lời răn dạy của Đức Thầy.

Trong thời gian ở lại Montreal tự nhiên Thầy kêu tôi trồng rau cho Thầy ăn. Tôi rất ngạc nhiên vì phía sau nhà Thầy là một sân cỏ thật đẹp thì chỗ đâu mà trồng rau. Tuy nhiên, Thầy dặn thì tôi làm. Thế là tôi

khoanh và lột một lớp vỏ của một góc sân ra làm vườn. Sau khi dọn sạch lớp vỏ ra, còn phải lược hết những lớp sỏi đá và thêm phân vào. Tôi còn nhớ là tôi kiên trì chịu đựng làm việc mấy ngày dưới cái nắng hè gắt gồng bên Montreal để trồng một số rau thông dụng và salad cho Đức Thầy dùng sau này, mặc dù đây là công việc nặng tay chân, tôi ít khi làm tới.

Ở lại Montreal một thời gian, trước ngày tôi về, Đức Thầy đứng trên lan can nhìn xuống mảnh vườn và kêu tôi cắt rau lên làm salad cho Thầy ăn. Sau này nghĩ lại có lẽ đây là sự thử thách mà Thầy đưa ra. Vì sau đó tôi đã có rất nhiều cơ duyên để được gần Thầy, đi với Thầy và học với Thầy.

Virginia Ngày 18 tháng 6 năm 2015



Thập Lục La Hán - Hàng Long (Nandimitra)

Ngài tên là Nan-đề-mật-đa-la (Nandimitra), Trung Hoa dịch Khánh Hữu, ra đời sau Phật diệt độ 800 năm, cư trú tại nước Sư Tử.

Ngài là vị Đại La-hán thần thông quảng đại, đạo hạnh trang nghiêm. Tương truyền có một lần cả đảo Sư Tử bị Long Vương dâng nước nhận chìm, Tôn giả ra tay hàng phục rồng nọ và được tặng hiệu La-hán Hàng Long. Khi Ngài sắp thị tịch, mọi người buồn thương lo sợ vì thế gian sẽ không còn bậc La-hán. Ngài cho biết có 16 vị La-hán vâng lệnh Phật lưu trụ cõi Ta-bà để ủng hộ Phật pháp. Lời dạy của Ngài được ghi chép lại thành bộ “Pháp Trụ Ký”. Nói “Pháp Trụ Ký” xong, tôn giả Khánh Hữu bay lên không trung hóa hiện vô số thần biến, rồi dùng chơn hỏa tam-muội thiêu thân. Xá-lợi ngũ sắc rơi xuống như mưa, mọi người tranh nhau lượm mang về tôn thờ cúng dường.

**Rộng kia vùng vẫy mây trời
về đây thuận phục Ta ngồi ..oai phong**

Lạy Kiếng Vô Vi 2015

*Hương thơm thanh tịnh vô vi hoa
Kính lạy năm mươi thể dục mà
Nghe giảng tâm không Tám thuyết giảng
Yêu đời bạn đạo vui thiền ca
Soi Hồn thiền định vui tu học
Tuần báo vô vi thực hành cha
Có học có hành có tiến hóa
Không tu không niệm không như pha*

**Bạn đạo Thiền đường Duyên Lành
Củ Chi, Việt Nam
23-01-2015**

Học và Hành

Năm 2015 Atlantic – Georgia, USA

*Tết đến Học Hành thiền định quê
Hoàn nguyên Phản bốn tự quay về
Thiền tâm tâm thiền thiền ca hề
Điên thẳng thiền đặng tỉnh thức mê
Chấn động Di Đà nghe tự tánh
Tự mình tu tiến đạo gồ ghề
Học bạn tu thiền hành chơn Chắt
Khai bút năm Dê thật thà quê
Bạn đạo Thiền Đường Duyên Lành
Củ Chi 23-1-2015*

Ninh Thuận Quê Tôi

Thưa quý đạo hữu,

Việt Nam là một đất nước anh hùng.

- **Dân tộc Việt Nam** cũng là một dân tộc anh hùng.

Là con dân của một đất nước, một dân tộc anh hùng, tất cả chúng ta đều giống nhau: biết vinh – biết nhục – biết hạnh phúc và đau khổ. Dòng máu ai cũng đỏ, nước mắt ai cũng mặn, cho nên:

* Khi gặp cảnh khôn cùng lực kiệt, không ai tránh khỏi cảnh buồn rầu, lo lắng.

* Khi biết được thân mình mang một chứng bệnh nan y, nó sẽ hành hạ mình như thế nào? Thời gian bao nhiêu lâu? Hiếm có ai không khỏi lo âu, sợ hãi.

* Khi biết mình sắp chết, và khi chết rồi hồn ta sẽ đi về đâu? Máy ai lại không khỏi bàng hoàng, hoảng hốt?

Chính vì: **Khổ - Khổ - Khổ**, chúng ta mới tìm đến **biên giới của Phật Pháp. Và Pháp Lý Vô Vi KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP (PLVVKHHBPP) là một PHÁP THIỀN** do ông **Tư ĐỖ THUẦN HẬU** phát

minh. **Đây là một phương pháp Thiền rất vi diệu, khoa học và thực tế** mà từ lâu nay chúng ta đã hành, đang hành, và chắc chắn con cháu chúng ta cũng sẽ tiếp tục hành...

* Được sinh ra và lớn lên tại Phan Rang, Ninh Thuận, một vùng đất lâu nay nổi tiếng là nghèo khổ, thời tiết rất khắc nghiệt, khô hạn nhất nước, một vùng đất khi ho, cò gáy, chó ăn đá, gà ăn muối, gió như phan và nắng như rang. Cho nên, khi còn đi học, anh em tôi đã sớm thức tâm hiểu được ý nghĩa và tầm quan trọng của hai chữ: **HỌC VẤN**. Vì đây là chìa khóa để mở tất cả các cửa: **Đời lẫn Đạo**.

- Tháng 6-1974, tôi được huynh trưởng Âu Mậu Phát (*là bạn thân với anh Trần Đình Long ba cô Quyên ở Cali*) cho tôi xem một bài thơ có tựa đề:

Nam Mô Ngọc Hoàng Thượng Đế Vô Cực Đại Thiên Tôn.

Và khi đọc câu đầu:

Nam Phương Đất Việt Linh Thánh Giáng.....

Đến câu:

Khổ không mình khổ làm sao đạt
Có Điển không khai, Điển khó hòa
Hoàng cung khép mở tùy hành giả...

Lúc này, tôi mới thấy rõ con đường tôi đang đi là **con đường Chánh Đạo Vô Vi**, tôi càng ra sức tìm hiểu, cố tìm sư học đạo....Quý thay và lành thay, Ninh Thuận nhờ bề trên ân độ, nên khiến cho vợ chồng anh Âu Mậu Phát (*đang làm chủ nhà hàng Đồng Phát*) đã phát tâm trợ duyên lành, tận tình tạo mọi điều kiện thuận lợi cho hơn 20 bạn đạo có nơi tu học hành thiền PLVVKHHBPP tại nhà anh.

Trên bước đường “**Tâm Đạo và Hành Đạo**” nhiều gặp ghềnh, lắm chong gai, hàm hồ này. Đến năm 1982 gặp lúc kinh tế đang khó khăn, có rất nhiều bạn đạo đã bỏ cuộc, trốn chạy đầu quân qua phái hữu vi của thầy Thích Thanh Từ, Thông Lạc, Cao Đài, Hòa Hảo, Tin Lành...Ông lên, bà xuống (*phái xuất nhập*).

Họ đã quay lưng 180° với Vô Vi, với Tổ Thầy, thẳng thừng chê bai pháp lý. Và 30 năm qua, một số bạn mới chịu quay đầu trở lại, nhưng tâm dạ còn hoài nghi pháp lý, ngờ vực Tổ Thầy với câu hỏi: Bao nhiêu năm nay, anh trung thành với Vô Vi đã đạt được những gì, và mất những gì? Ai công nhận ông Tám Lương Sĩ Hằng là Phật? Phật gì mà còn mắc đủ thứ bệnh tật, uống đủ thứ thuốc, truyền đủ thứ dịch, tháng nào cũng phải vào bệnh viện cấp cứu?...Chỉ là cục đất, nhưng vì lòng mê tín, nên các anh cố nhào nặn thành ông Táo, ông Địa, ông Thiền Sư, ông Phật sao chẳng được...Thật tình lúc đó tôi chỉ biết cắn răng, co lưỡi và niệm Phật, không buồn và cũng

không giận, nhưng cảm thấy thật đáng thương và tội nghiệp cho những phần hồn thiếu sáng suốt, vì tâm trí họ vẫn còn mê mờ tăm tối vọng động trong cảnh đời còn lắm bon chen, trọng trước này.

Tuy nhiên, Phan Rang vẫn còn một số ít bạn đạo tuy ít học, nghèo khổ nhưng vẫn còn giữ vững niềm tin, lòng chung thủy với Tổ Thầy với đạo pháp, họ đã cố công phu, hành pháp đúng đắn và đầy đủ 3 phép Soi Hồn – Pháp Luân Thường Chuyển và Thiền Định. Luôn luôn trì niệm Lục Tự Di Đà và đây là viên thuốc già đà trị lành bệnh tật: Thân – Tâm, là chỗ quay về nương tựa cho những phần hồn còn bơ vơ, lạc lõng.

Thưa quý đạo hữu.

* Ta sinh từ đâu đến đây? Và khi tử rồi sẽ đi về đâu? Đó là một câu hỏi mà phần lớn chúng sinh vẫn còn mê mờ, hoảng sợ....

Thế nhưng, khi ta còn khỏe mạnh, trẻ trung tại sao chúng ta lại không biết dùng thời gian và năng lực quý báu tìm về câu giải đáp trong PLVVKHHBPP.

Quý thay và lành thay, **Việt Nam là một vùng đất tối linh nhất địa cầu**, đã có Đức Tổ Sư Đỗ Thuần Hậu và Thiền Sư Lương Sĩ Hằng đã dốc công tìm ra được pháp Thiền rất khoa học, vi diệu và thực tế có một không hai, là **một pháp Thiền duy nhất trên thế giới từ**

trước đến nay, đã giúp cho Hành Giả nếu cố gắng công phu hành pháp liên tục, đầy đủ, sẽ tìm ra được con đường giải thoát bằng pháp: **SOI HỒN để khai trí, mở đầu, PHÁP LUÂN THƯỜNG CHUYỂN là phép màu để khai tâm. Và khi tâm đã minh, trí đã sáng, ta sẽ quán chiếu được bản chất Vô Thường Vô Ngã của kiếp người.** Sửa đổi tư tưởng và cách sống của mình, phát huy luồng ánh sáng vô lượng trong tự tâm để soi sáng cho mình và cho người trong cõi đời Vô Thường này. Và chỉ cần **Tâm** ta biết ăn năn, sám hối, tự thấy cái lỗi lầm của mình, chỉ có ta sai chứ chẳng có ai sai, thì thế giới này sẽ có Hòa Bình.

*** Người Tu Thiền Vô Vi cần phải có niềm tin vững chắc vào Tổ Thầy vào pháp lý, phải dũng mãnh lo tu, nhẫn nhục để tiến, và một khi Tâm ta thành lòng ta lành trời Phật, Tổ Thầy sẽ chứng.** Lúc đó, ta mới đón nhận được ánh sáng vô lượng vô biên của đức Phật A Di Đà. Thanh khí Điển của trời đất, từ đó ta mới chứng nghiệm được sức mạnh của việc **Trì Niệm Lục Tự Di Đà để giải nghiệp Tâm, chuyển hóa được bệnh tật, khổ đau thành cảnh an vui tự tại.**

*** Hành trạng thanh tịnh, Tâm Từ Bi Hỷ Xả, tha thứ và thương yêu, quên mình phục vụ quần sanh vô quá ngại và chết một cách an nhiên, tự tại của Tổ Thầy đó là những bằng chứng đầy sức thuyết phục cho khả năng Vi Diệu bất khả luận bàn của pháp pháp nói chung và**

PLVVKHHBPP nói riêng: “ – **THÂN bệnh nhưng Tâm không bệnh, Xác chết nhưng Hồn vẫn bất diệt – XÁC xa nhưng Tâm không xa**”. Và đây là những câu trả lời thanh nhẹ, sáng suốt nhất cho những phần hồn còn nhiều tăm tối ngu muội...

*** Cũng chính vì chí quyết tu hành, Tâm mộ Đạo Pháp, biết kính yêu Tổ Thầy, quý thương bạn đạo mà tu sinh Ninh Thuận (chỉ còn khoảng 10 bạn) đã cố gắng công phu, tu hành nghiêm chỉnh để lo sửa thân tâm. Biết rằng: Hoàn cảnh là ân sư và những nghịch cảnh cũng là vị minh sư để giáo hóa cho anh em chúng tôi tiến bộ. Và đây cũng là cây thước đo lường lương tâm, trình độ, công năng, đạo đức sự sáng suốt tinh tấn của mỗi hành giả Vô Vi chúng tôi.**

Là người tu Thiền Vô Vi, hiểu rõ luật nhân quả báo ứng nên chúng tôi không dám chấp trước vào lẽ thịnh suy, những việc được thua còn mất, phú quý hay bần tiện trong kiếp sống hiện tại; không phân biệt giai cấp giàu nghèo, sang hèn chức tước hay địa vị trong xã hội hiện tại; không cần vọng ngoại, quy lụy, xin xỏ hay nhờ sự giúp đỡ, trở thành những kẻ biến chất, thoái hóa, làm mất đi hạnh đức của bậc chân tu, không xứng đáng làm đệ tử của Thầy Tám: mình tu cho mình, chứ có tu giúp ai đâu?

Và mỗi ngày tôi công phu, hành pháp là một ngày tôi thấy cuộc đời vô cùng thú vị,

vô cùng ý nhị vì tôi đã thấy được con đường **chánh đạo Vô Vi**. Cho nên tôi thường khuyên các bạn đạo Ninh Thuận: **mình càng tu càng lên cao, càng phải giữ chữ LỄ thật nhiều. Vì nhân đạo chưa tròn: NHÂN – LỄ - NGHĨA – TRÍ – TÍN chưa trọn, làm sao ta tiến lên bậc THẦN ĐẠO – THÁNH ĐẠO – PHẬT ĐẠO** cho được.

Và một khi tâm mình bất minh, ý mình bất chính, thì cũng chẳng có lừa gạt được ai, mà còn cản trở việc tu học. Hành Thiền cũng giống như ta bơi con thuyền trên một dòng nước ngược: không tiến ắt phải lùi!.

Làm người thầy đạo, Vị Sư Trưởng, chủ Thiền Đường, chủ Thiền Viện, ta cần phải làm một tấm gương thật trong sáng cho các tu sinh noi theo. Ta phải biết tu thân, tề gia, rồi mới ra trị quốc, bình thiên hạ. Và một khi ta muốn lãnh đạo tâm linh, dìu dắt tu sinh, cảm hóa các đàn em sơ cơ mới tập tễnh bước chân vào con đường “Tâm Đạo – Hành Đạo” vào ngưỡng cửa Thiền Vô Vi thì ta phải có TÂM TỪ BI – HỖ XẢ - THA THỨ và THƯƠNG YÊU. Ta phải thực hiện TÌNH THƯƠNG và ĐẠO ĐỨC, và nhất là phải biết LẬP HẠNH NHẪN NHỤC – ĐỨC KHIÊM TỐN.

Thưa quý bạn đạo.

Dân tộc Việt Nam là một dân tộc anh hùng, có trên 4 ngàn năm văn hiến, vốn có tinh

thần tôn sư trọng đạo rất cao. **Đạo đức Việt Nam** dạy ta phải biết kính trên nhường dưới, uống nước nhớ nguồn, ăn quả phải nhớ người trồng cây. Và **Tâm niệm của Thiền Vô Vi** cũng dạy ta phải: **Đối xử thực tâm và lễ độ tha thứ và thương yêu.....**

Đạo của CÀN KHÔN VŨ TRỤ là tình thương và bác ái. Sức mạnh của tâm linh thật vô cùng huyền diệu. Và Thầy Tám đã từng cảnh cáo người tu: “ **THIỀN VÔ VI không chủ trương làm chính trị, không lấy đạo tạo đời, không chia phe, lập đảng. Vô Vi là KHÔNG KHÔNG. Cần phải loại trừ ngay những phần tử bất chánh núp bóng Vô Vi: miệng nói tu mà tâm không tu, tu sai đường, hành sai pháp mà muốn dẫn dắt tu sinh, đàn em sơ cơ vào con đường tối tăm, ác trực, vào vũng lầy của tội lỗi tức là ta đã làm việc cho khối BÀNG MÔN TẢ ĐẠO....**

*** Là người tu Thiền Vô Vi, muốn mau tiến bộ, ta phải chịu khép mình trong trật tự của CÀN KHÔN VŨ TRỤ, phải biết tôn trọng luật pháp Nhà Nước, Hiến pháp quốc gia mà mình đang sống...Ta phải tu cho đúng đường, hành đúng chánh pháp, luôn giữ vững niềm tin, sự trung tín theo lời dạy Tổ Thầy.**

Ta phải biết quên mình trì niệm Lục Tự Di Đà luôn giữ tâm thanh tịnh, tinh tấn; là người tu ta phải gánh chịu hết trách nhiệm những gì mình đã tự gây ra cho chính mình: - Tâm làm thân chịu. – Luật nhân quả là cánh cửa Vô Vi!

Cuối cùng, người tu **Thiền Vô Vi** biết kính trọng Tổ Thầy, trung tính với chánh pháp, biết quý thương các bạn đạo, thì ta phải: gắng công hành pháp, sửa đổi lỗi lầm, vun bồi hạnh đức cho thật đầy: trong sự thanh tịnh, tinh tấn, thông minh và sáng suốt.

Ta phải tu cho đúng đường, hành đúng chánh pháp có MINH SỰ dẫn dắt thì chắc chắn sẽ không còn một ai bị kẻ xấu dùng tiền bạc, hay vật chất lừa gạt nữa.

Và pháp Thiền: “**VÔ VI ĐẠI PHÁP**” sẽ nhanh chóng giúp chúng ta sớm loại trừ, dứt khoát thất tình : Hỷ - Nộ - Ái - Ố - Ai – Lạc – Cù.

Lục dục: Nhãn – Nhĩ - Tì - Thiệt – Thân – Ý.

Vì đây chính là nguyên nhân, là nguồn gốc của mọi sự đau buồn tang tóc và chia ly giữa bạn đạo chúng ta.....

* Một lần nữa con xin tạ ơn BỀ TRÊN các giới, xin bái lạy Tổ Thầy – khối cộng đồng Vô Vi.

* Xin cảm ơn Ban Tổ Chức – những nhà tài trợ, mạnh thường quân, quý bạn đạo trong nước và hải ngoại đã cùng nhau giữ vững niềm tin, lòng trung tín với Tổ Thầy, với đạo Pháp, đã gắng công đưa “ **ĐẠI HỘI DU HÀNH ĐẠO PHÁP** “ mỗi năm gần **Việt Nam: quê hương yêu dấu của chúng ta hơn....**

Dù cho có nghèo nàn, rách nát đi nữa, nhưng không nơi đâu **đáng trân trọng và quý mến cho bằng nơi chôn nhau, cắt rốn**

ron của mình...phải không? Thưa quý bạn...?

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình

Phan Rang, ngày 25 tháng 05 năm 2015

Tu sinh: Nguyễn Hữu Minh

Phan Rang – Ninh Thuận.



Cửu La Hán - Thám Thủ (Panthaka)

Hình tượng đưa hai tay lên rất sáng khoái của một vị La-hán sau cơn thiền định. Ngài tên là Bán-thác-ca (Panthaka), Trung Hoa dịch: Đại lộ biên sanh. Ngài là anh của Châu-lợi-bàn-đặc. Tương truyền hai anh em đều sanh ở bên đường, khi mẫu thân trở về quê ngoại sinh nở theo phong tục Ấn Độ.

Bán-thác-ca lớn lên là một thanh niên trí thức, nhân mỗi khi theo ông ngoại đi nghe Phật thuyết pháp, bèn có ý định xuất gia. Được gia đình chấp thuận, Ngài gia nhập Tăng đoàn, trở thành một vị Tỳ-kheo tinh tấn đồng mãnh, chẳng bao lâu chứng quả A-la-hán. Nhớ đến em mình là Châu-lợi-bàn-đặc, Ngài trở về hướng dẫn em xuất gia.

Về sau, khi Châu-lợi-bàn-đặc chứng Thánh quả, chính Tôn giả Bán-thác-ca là người mừng hơn ai hết. Cả hai anh em dẫn nhau về pháp đường, đại chúng cảm động tán thán ngợi khen. Đức Phật dạy: "Đây Bán-thác-ca và Châu-lợi-bàn-đặc, khó ai được như hai anh em các ông, vừa cùng xuất gia học đạo, vừa tận trừ phiền não lậu hoặc, chứng quả A-la-hán. Sau này hai ông nên đồng tâm hiệp lực lưu lại nhân gian để hoằng dương Phật pháp".

**Tọa thiền chỉ thấy ..Tâm thôi
Xả thiền thấy cả đất trời... nhẹ tênh**

Chữ Tín

Sáng sớm 4-25-1975, tôi vội vã về Việt Nam để đưa cha mẹ, anh, em, cháu, di tản. Lúc đó tôi ở Bangkok.

Khó vô cùng mới thuyết phục được mọi người, ba tôi nhất quyết ở lại. Anh của má tôi năn nỉ thay chỗ ba tôi, và lấy giấy căn cước của ba tôi cho hợp lệ. Ba tôi ốm, đen, nhiều tóc. Cậu trắng, mập, và hói. Điều này làm tôi lo lắng vô cùng.

Ra phi trường 2 đêm. Nhiều người ngồi tràn lan, dơ bẩn, ồn ào, có vài nhóm bỏ cuộc về nhà không chờ nữa.

Tôi cứ lo vụ cậu tôi, nên đi xem họ làm việc ra sao, để đối phó. Vì chứng kiến nhiều gia đình bị bỏ lại, giấy tờ rắc rối gì, tôi không rõ. Điều này, càng làm tôi thêm lo sợ, cả nhóm sẽ bị bỏ lại, vì ông cậu. Tôi bèn xin hứa với Bè Trên, cho chúng tôi đi bình yên, tôi sẽ cúng một nải chuối, và ăn chay một tháng, mặc dù chưa bao giờ ăn chay một ngày.

Rồi còn phải suy nghĩ mãi, tìm cách nói sao, nếu bị hỏi về cậu, không giống thẻ căn cước của ba. À, tôi sẽ nói ba bị bệnh, nên mập ra, trắng thêm, và rụng tóc, hơi có lý, hy vọng được suôn sẻ. Và may mắn, không bị hạch hỏi nên đi trót lọt. Mọi người ngồi chất chồng lên nhau, có tiếng súng nổ rất gần. Tôi lo sợ hoang mang vô tả (*Sáng sớm 4-28-1975*).

Tôi ở lại Cali 3 tháng để chỉ dẫn cho má, anh, em, cháu, cách sống, chợ búa, trường học, giấy tờ, linh tinh, v.v...

Về lại Bangkok, nải chuối cúng rất dễ. Còn một tháng ăn chay khó vô cùng. Tôi ở nhiều quốc gia, chưa bao giờ thấy đậu hũ, hay món chay, không biết phải nấu ra sao? Ngoài ra mỗi ngày tôi phải đi tiệc, hay làm tiệc liên miên, có khi ba bốn tiệc một ngày. Lòng cứ lo lắng, không có món chay ăn trả lễ. Bảy năm nặng trĩu tâm tư, đến lúc ở Đài Loan, có nhiều lon, hũ, nấm, hay măng, tôi tập ăn chay, và xin Bè Trên thông cảm, trả góp, cứ ăn được mấy giờ, cộng được 24, là tính 1 ngày, vì không thể nào ăn được liên tục 1 tháng – (*như kể trên*). Quẹt lịch riết, rồi cũng đủ 30 ngày. Mừng ới là mừng, mà sao tự động thích ăn chay luôn, nó ngon miệng lạ lùng, dù không biết nấu món gì cả, chỉ rau và các hũ nấm, măng, mua làm sẵn (*trong lon, hũ*).

Cùng lúc tôi đọc báo Văn Nghệ Tiền Phong (VNTP), có mục Vô Vi do cụ Mẫn viết. Thấy thích quá, tôi tự động tu lấy một mình. Được hai tháng, tôi nghỉ, tu không thầy, bạn, sợ bị điên và không tu nữa, và mong gặp Thầy để học đàn hoàng, đúng đắn.

Lập tức ông xã được đổi sang Phi Luật Tân bất ngờ, dù chưa hết hạn ở Đài Loan (1982).

Mới đến Phi có hai ngày, có một chị hỏi đi nghe ông sư giảng. Tôi nói không thích, vì không hiểu gì cả. Chị ấy nói, ông ấy giảng trong tiệm ăn Việt Nam sang lắm, đối diện

trường học con tôi, phải đưa rước nó mỗi ngày. Nếu bước qua đó nghe vài phút không hiểu thì bỏ về.

Tôi và ông sư ngồi hai đầu bàn dài, mười mấy bà, cô Việt Nam ngồi hai bên bàn. Ông sư trẻ, mặc áo bông, đầu trọc, ngồi giảng mà cứ nhìn tôi, từ khai mạc đến bế mạc. Tôi nghĩ bụng, ông này thật không giống ai, bị ông nhìn hoài khó chịu quá. Nhưng bài giảng thì rất giống báo VNTP, nói về Vô Vi, nên tôi vô cùng ngạc nhiên.

Giảng xong, ông sư đứng lên, đi đâu không thấy ông nữa.

Có một chị trong nhóm, tôi nhận ra, đã quen nhiều năm trước ở Bangkok. Tôi hỏi chị ấy, ông này là ai? Mà sao giảng y hệt như Thầy tôi? Chị ấy hỏi, Thầy tôi là ai? Tôi nói không biết, tôi muốn tìm, nhưng vô hy vọng. Chị ấy nói tôi đem báo VNTP lại nhà Thầy hôm sau, để mọi người tìm hiểu thêm về Thầy tôi. Khi coi VNTP, mọi người cười ngặt nghẽo, và nói, Thầy chị là cái ông này nè.

Chao ôi, tôi mừng rỡ vô cùng. Nhà Thầy nằm giữa đường tôi đưa rước con đi học. Vô cùng thuận tiện. Thôi thì, tôi như người ở chung nhà Thầy, sáng chiều đều ngồi đó, ăn ở đó, hết ngày này, qua ngày khác (và nhiều bạn đạo ở Mỹ theo Thầy).

Tôi nghĩ có lẽ mình ăn chay bớt trước, nên được phép gặp Thầy. Bạn đạo sau này nói, vì tôi giữ được chữ Tín nên mới được đại phước gặp Đức Thầy. Ở Phi Luật Tân rất ít bạn đạo,

lúc đó, tôi chỉ có thấy một chị Xuân Hồng. Chị chỉ dẫn cho tôi bước đầu thật chu đáo. Rất nhớ ơn chị.

Con vô cùng đội ơn Thầy Tổ, và các bạn đạo, giúp con tu hành đúng đắn.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình

Nay kính,

Kim Anh Porter



Thập Tứ La Hán - Trường Mi (Ajita)

Tên của Ngài là A-thị-đa (Ajita) thuộc dòng Bà-la-môn nước Xá-vệ. Theo truyền thuyết khi Ngài mới sanh ra đã có lông mày dài rủ xuống, điều báo hiệu kiếp trước Ngài là một nhà sư. Sau khi theo Phật xuất gia, Ngài phát triển thiền quán và chứng A-la-hán.

Ngài cũng là một trong những thị giả Phật, khi chứng quả xong vẫn thường du hóa trong dân gian. Dân nước này không tin Phật pháp, chỉ thờ quỷ thần sông núi. Thái tử nước này bệnh nặng, vua cho mời danh y trị bệnh và thỉnh giáo các nhà tu ngoại đạo. Các vị ấy bảo: “Đại vương chớ lo, bệnh của Thái tử không cần uống thuốc cũng khỏi.” Khi gặp tôn giả A-thị-đa, vua hỏi thử thì Tôn giả bảo rằng bệnh không qua khỏi. Vua rất tức giận bỏ đi. Một tuần sau, Thái tử chết thật, vua tạm thời không tổ chức tang lễ, ngày hôm sau vua đi gặp tôn giả A-thị-đa, Ngài chia buồn với vua, còn khi vua gặp các ngoại đạo thì lại nghe chúc mừng Thái tử hết bệnh. Điều này chứng tỏ các ngoại đạo không có dự kiến đúng đắn. Nhà vua từ đó quy ngưỡng Phật pháp. Nhờ sự hoàng dương của Tôn giả mà Phật pháp hưng thịnh ở nước này.

**Ngắm đời ...ngắm núi trôi đi
Ấy là La Hán trường mi rất hiền**

Thầy Vẫn Bên Con



Sáng nay trong sở, bỗng nhiên biển lặng sóng yên, phone không reng, mails không tới, công việc dồn dập cuối tháng đã qua, lãnh đạo cấp cao cấp thấp bận đi họp phát triển công ty hết rồi, thật là cơ hội hiếm hoi trong một ngày làm việc mà lại có thì giờ để nhớ tới Thầy và suy ngẫm về hành trình Đời Đạo song tu của mình.

Nhớ lại mấy tuần qua, thiền viện Jolicoeur nói chung và tôi nói riêng, lại có thêm bài học mới, kinh nghiệm mới, tuy không đến nỗi đem lại cảm giác vui hay buồn, nhưng quả là có chút hương vị đắng cay, cái hương vị của tình đời đen bạc, tráo trở, lật lọng, phản trắc, vô ơn bội nghĩa, lấy oán báo ân, ... và gán cho người tu vô số tội : lường gạt, lợi dụng, thâm hiểm, độc ác, bất tín, ... Tác nhân lại là một bạn đạo quen thuộc mà gia đình Vô-Vi Jolicoeur luôn dành cho mọi đặc ân và ưu ái. Ôi, ngày lễ Phục Sinh năm nay thật đã để lại trong tôi một vết thương khó lành!

- Nếu không thích, sao hàng tuần cô còn lui tới thiền viện để làm gì?

- Vì tôi chưa tìm được chỗ nào khác để đi!

Hừm! Có thể nào Thầy và chư vị bề trên chuyên người tới thử? Nhưng họ đâu rảnh rang để kéo dài từ tuần nọ tới tuần kia! Hay là thêm một con nai tơ Vô-Vi bị trúng đạn của cồi âm, trở thành tay sai quay về chốn thiền môn để quấy phá?

- Phải cẩn thận. Người tu Vô-Vi hay bị cồi âm chiêu cổ lắm!

- Cồi âm cũng tốt, cũng là một phần của Thượng Đế!

Chắc là chỉ giản dị thôi: « Đời, c'est la vie! ». Thường tình thì cứ « Yêu nên tốt, ghét nên xấu », « Nay bạn mai thù », “Cứu vật, vật trả ơn, cứu nhân, nhân trả oán”. Ai cũng biết “Dò sông dò biển dễ dò, khó ai lầy thước mà đo lòng người”, ... nhưng sao vẫn xót xa khi nhận ra sau bao nhiêu năm tu hành mà tôi chẳng thấy rõ giả chân, cứ đem hết tim, óc, thì giờ, điện năng, ... ra mà phục vụ tận tâm tận tình hết năm này qua năm khác cho bất cứ ai tìm đến pháp lý Vô-Vi. Đáng lẽ tôi phải phân biệt được trái nào còn xanh với trái nào đã chín mùi hay ít ra cũng sắp chín, để biết đầu tư công sức cho đúng chỗ, thay vì làm việc dư thừa để rồi phải đón nhận những hậu quả éo le! Thầy đã nhiều lần căn dặn « *Làm việc cần thiết, không làm việc không cần thiết* ». Bây giờ nhớ lại câu Thầy nói “*Con là người ẹ nhất trần gian*”, thật đúng vô cùng. Tự trách sao mình lại ngu đến thế!!!

Tình cờ, trong giờ sinh hoạt sáng chủ nhật hôm qua, Mục Bé Tám lại có lời phân tích thật nhẹ

nhàng mà sâu sắc, giúp giải tỏa mọi uất khí trong tim gan thận, như thể Thầy đã biết hết những việc gì đã xảy ra nơi chốn tu hành, nên nhắc nhở người tu cách giải quyết vấn đề tận gốc rễ:

Dallas 13/9/2005

Hỏi: Tình đời đen bạc ra sao?

Đáp: Thừa tình đời đen bạc là không giữ lời hứa.

*Kệ: Thất hứa không giữ lời hứa hẹn
Khổ khổ tại bất minh không trọn
Chuyển hóa thâm sâu tự hiểu mình
Thành tâm tu luyện giải tâm phiền*

Đang hít thở vài hơi Pháp Luân Thường Chuyển để “giải tâm phiền”, bỗng dư âm bài hát ngắn gọn dí dỏm của Thầy ngày nào lại văng vẳng trong tâm thức, hình ảnh Thầy tươi cười và thật tếu chốt hiện về cùng những lời mộc mạc mà thấm thía làm sao, làm tôi phải bật cười:

*Ngày xưa, ngày xưa, nó quý nó yêu
Tới khi nó ghét, nó kêu tui “thằng khùng”
Ngày xưa, ngày xưa, nó quý nó thương
Tới khi nó ghét, nó kêu tui “bà chẳng”*

Không nhớ rõ Thầy hát bài này trong dịp nào, nhưng chắc là ở Montreal, trước đông đảo bạn đạo nam tả nữ hữu, mà Thầy đặc biệt vừa nhìn tôi vừa hát, như thể Thầy đã biết trước có ngày tôi cần vài lời an ủi đầy cảm thông để giải tỏa tâm phiền. Cũng có nghĩa là không phải Thầy chuyển người tới thử. Cũng chẳng phải cõi âm dám hoành hành ngay trước hình Thầy, ngay tại phòng thiền.

Nhân lúc rảnh rỗi, tôi vào Thư viện Vô Vi (www.vovilibrary.net) tìm nguyên văn bài hát của Thầy qua mấy chữ “thằng khùng” và “bà chẳng” nhưng chỉ nhận được message “Không tìm thấy tài liệu nào”. Tìm tới tìm lui một hồi, tình cờ tôi thấy trong danh mục có audio khóa “Tịnh Tâm” tháng 7 năm 1987 tại Montreal. Nhớ lại kỷ niệm lần đầu tiên được sống chung 9 ngày cùng Thầy, thâm thoát đã 28 năm qua, tôi vừa viết bài vừa nghe lời Thầy giảng. Thời buổi văn minh “bán tiên tại trần” ngày nay thật là ... hơn cả tuyệt vời! Thành thật cảm ơn tất cả bạn đạo gần xa đã dày công xây dựng và đóng góp vào thư viện online Vô-Vi.

Nghe đi nghe lại những lời giản dị thanh nhẹ của Thầy sao lại quá đúng với hoàn cảnh và tâm trạng của tôi hiện nay. Tự nhiên bao nhiêu chuyện bức mình tan biến đâu mất tự lúc nào: “... *sức chịu đựng vô cùng, nhịn nhục vô cùng ... được điều luyện bởi Đời, được điều luyện bởi Đạo ... ta vốn là không, ta về với không ...*”

Tới đoạn Thầy trả lời các thắc mắc của tôi, những thắc mắc của thời mới biết Vô-Vi, hỏi Thầy đủ thứ và được Thầy ân cần kiên nhẫn trả lời một cách vui vẻ đầy lòng rộng lượng thương yêu “... *từ bi là phải gánh chịu ... từ bi là phải hành cho đúng rồi mới độ tha ... phải hành khổ, phải chấp nhận những sự giày xéo tạm bợ của thế gian ... lấy oán làm ân ... phải đựng chàm nhiều phải chịu đựng như ông Tám mới nói chuyện được như ông Tám ...*”. Thật vậy, người ta là bạn đạo mới như tôi trước kia, bởi vì không may mắn được gặp Thầy mà chỉ gặp một người đang tu kiểu “nửa

chùng xuân” như tôi làm họ thất vọng, cho nên có bị họ khinh khi, mắng nhiếc, sỉ vả thậm tệ thì có gì mà phải ngạc nhiên hay đau khổ phiền não?

Mấy câu nói giản dị mộc mạc của Thầy thật có pháp lực giúp tôi ý thức rõ ràng hơn, thấm thía hơn: “*chỉ có ta sai chẳng có ai sai*”, “*hoàn cảnh là ân sư*” Đúng vậy, tu hành có pháp lực thì lời nói mới có “*effet*”, vượt không gian và thời gian, làm cho người nghe cảm thấy vui vui, mặc dù có khi phải vài chục năm sau mới thấu hiểu, mới thấm thía và thật sự biết ơn người đã phát tâm tận độ mình trong thời gian còn chân ướt chân ráo tập tễnh bước vào thế giới tâm linh.

Bây giờ nghĩ lại, chỉ là chuyện nhỏ thôi, đâu có gì để tâm phiền, ngược lại, đây phải là điều đáng mừng:

- Như Thầy đã giảng: Kiên trì hành pháp sau 3 năm thì thấy tánh, mà là tánh xấu hiện ra rõ ràng để hành giả ý thức mình không đẹp để tốt lành như xưa nay vẫn tưởng. Rồi nhờ góm ghiếc những tánh xấu này nên mới quyết tâm lìa bỏ, cắt bỏ, hy sinh những thói hư tật xấu từ lâu vẫn ản núp trong ta. Nhờ “*kiến tánh*” và sửa sai nên sẽ có ngày “*thành Phật*”. Đó là quá trình tu tâm sửa tánh có kết quả đúng theo pháp lý Vô -Vi.

- Nếu mọi chuyện suôn sẻ dễ dàng thì có gì hấp dẫn cho người tu! Nhiều khi còn đem lại chút chán nản vì chẳng có gì mới lạ, như thể mình đang giẫm chân tại chỗ. Thỉnh thoảng phải có một chút thử thách hay thách thức để

đo lường mức độ thanh tịnh và sáng suốt của mình, xem mình có thật sự nhẫn nại phục vụ và tận độ quần sanh đúng theo thiên ý, như lời đại nguyện của một hành giả Vô-Vi: Vay pháp trả pháp!

Cũng may là phần lớn cuộc đời hành pháp và truyền pháp của Thầy được lưu lại qua băng giảng và phim ảnh. Càng may mắn hơn khi được Thầy trực tiếp giảng dạy, giải tỏa mê mù, soi sáng nội tâm. Cho nên mỗi khi gặp chuyện gì “*khó nuốt*”, tôi cứ nhớ lại lời Thầy, những thử thách “*nước mắt chan cơm*” mà Thầy đã trải qua. Từ chuyện bị gia đình hắt hủi xua đuổi, phạm phu tục tử ý quyền bắt Thầy đi kinh tế mới, bạn đạo phản Thầy, công khai sỉ nhục phê phán Thầy, làm ngược lại lời Thầy dạy, vô ơn bội nghĩa, đại nghịch bất đạo, mời Thầy về hưu, tự cho là mình đã trưởng thành xin thay thế Thầy để làm tốt hơn, gọn nhẹ hơn Thầy làm, ... Vậy mà Thầy vẫn từ bi tận độ, chuyện lớn hóa nhỏ, chuyện nhỏ hóa không, và vượt qua mọi trở ngại thách thức một cách nhẹ nhàng, dễ dàng.

Cho nên khi nghe một bạn đạo kỳ cựu quen thuộc tuyên bố là “*Thầy ra đi chỉ để lại cho thế gian 3 pháp báu, và chỉ 3 pháp này mà thôi, ngoài ra không có gì khác*” thì tôi hết ý kiến, thật chẳng biết nói sao! Bởi vì ngoài việc phổ biến 3 pháp chính Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển, Thiền Định, cùng với Niệm Phật, và các pháp phụ như Chiêu Minh, thể dục trợ luân, chương hưởng dưỡng khí, niệm bát chánh, bát nhã, ... Thầy còn để lại biết bao nhiêu là kinh nghiệm, kinh sách, băng giảng, Mục Bé Tám, cơ sở tâm linh, thiền đường, thiền viện, trụ sở,

trung tâm, thiền ca, karaoke, đại hội, khóa học, *Điện năng khai mở và phát triển*
khóa sống chung, tuần báo, đặc san, web sites, *Tái ngộ chơn hồn tay trong tay.*
chat room, công tác từ thiện, ... Trong đó có
ít nhất là hai “Vô-Vi chi bảo”: băng Thầy niệm
Phật và phim Thầy đích thân hành pháp.

Quan trọng nhất là tấm gương lành Vĩ đại Kiên
cổ không bao giờ khuất phục trước bão tố
phong ba, sóng vùi gió dập, xứng đáng làm
gương cho những người kế tiếp. Thầy cũng
luôn hiện diện hỗ trợ dưới dạng điện quang
thanh nhẹ mà nhiều bạn đạo thành tâm chất
phác thường cảm nhận được rõ ràng, như
những kinh nghiệm mà ban tổ chức khóa sống
chung vừa qua ở Bruxelles (Bỉ quốc) kể lại,
đúng như bài kệ mà họ đã được Thầy ưu ái tặng
cho:

*Hội ngộ chung vui luận xét bàn
Từ bi khai mở nhận thanh quang
Vô-Vi mái ấm cùng xây dựng
Huynh đệ một nhà Thầy chẳng xa.*

Con thành tâm kính cảm ơn Thầy đã chuẩn bị
thật chu đáo mọi hành trang cho những ai muốn
quay về nguồn cội. Con quyết tâm tu sửa cho
mỗi ngày thêm tốt lành sáng suốt, không phải
để hướng ngoại lo dẫn dắt người khác, mà là
để khắc phục vô số khuyết điểm của mình, ngõ
hầu liên hệ được với ánh sáng của đấng Đại Bi
và thấy rõ “mình là ai”.

*Tôi ở nơi nào tôi tới đây?
Duyên lành đưa đẩy gặp được Thầy!
Từ bi tận độ Người xây dựng
Giúp tôi tiến hóa thành người ngay
Năm qua tháng lại tu và sửa
Thầy ơi! Con quyết theo gương Thầy*

Mỹ Kim

Montreal ngày 1 tháng 6 năm 2015

Kiến Tánh

Kiến tánh tự sửa chẳng chê
Hường phần thoả mái muôn bề đạt thông
Một lòng khai triển ý công
Trong ngoài quý một, một lòng tự tu
Chẳng còn uất khí mê mù
Tự nghĩ khai triển an du đạo đời
Lúc nào cũng sống hợp thời
Cộng đồng ba cõi thành thới hợp hòa
Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên



Ơn Thầy

Thế nhân có câu:

“Không Thầy đồ mầy làm nên”

Thật sự nếu không gặp Thầy và Pháp Lý Vô Vi thì không biết ngày nay mình sẽ ra sao? Không biết đi về đâu? Từ một người không biết gì về Phật Pháp, nói chi tới chuyện tu hành làm gì? Thầy dạy **“Đạo vốn không”** ngược lại trong đầu mình đều là “có” được cái này đòi được cái kia. Nào là thích đi học võ “Võ lâm cổ truyền” (*Thiếu Lâm đồ*) rồi đăng ký đi học luật để lấy chứng chỉ cử nhân 1 và cử nhân 2 về luật. Đâu nghe Thầy dạy **“Thế gian đô thị giả”** vậy mà cứ bon chen cho bằng được.

Còn về hành pháp thì chỉ muốn ngồi cho lâu, chả chú trọng thân pháp mà không có tâm pháp, khi Thầy khuyên **“Niệm Phật”** cứ nghĩ cũng giống ta tu trong chùa mà thôi. Giờ nghĩ lại thấy mình cố chấp và ấu trĩ quá cỡ.

Nhớ đến giai đoạn Thầy đi ra nước ngoài vẫn viết thư về cho bạn đạo Việt Nam.

Thầy viết:

“ Bao năm xa cách bạn quê nhà

Cảm động đáy lòng nước mắt ra”

Ngoài ra Thầy còn tặng bài thơ tên gồm 26 câu khuyên tu cho bạn đạo nào có duyên.

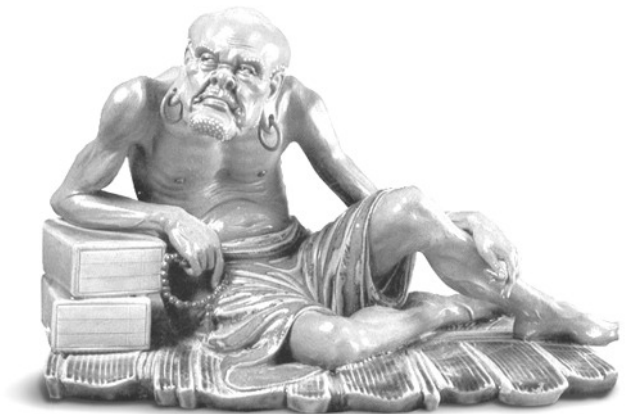
Tất cả những việc Thầy làm đều nằm trong cảm nang Thầy dạy: “nó phải nằm trong tình thương và đạo đức”. Và phải áp dụng 10

điều tâm niệm của Thầy. Thầy nhắc luôn phải “thực hành và thực hành, không nên lý thuyết. Sẽ không tiến hóa nổi”.

Công ơn Thầy biến đổi một hành giả bình thường thành kẻ tiến hóa về tâm linh, thật đáng trân trọng và thành kính biết ơn Thầy!!

Bạn đạo,

Lê Ngọc Cơ



Thập Tam La Hán - Ba Tiêu (Vanavāsin)

Tên của Ngài là Phật-na-bà-tư (Vanavāsin). Theo truyền thuyết khi mẹ Ngài vào rừng viếng cảnh, mưa to dữ dội và bà hạ sanh Ngài trong lúc ấy. Sau khi xuất gia với Phật, Ngài thích tu tập trong núi rừng, thường đứng dưới các cây chuối nên còn được gọi là La-hán Ba Tiêu.

Theo lời phó chúc của đức Phật, Tôn giả lưu tâm hóa độ vua Ca-ni-sắc-ca. Nhân dịp nhà vua đi săn, Tôn giả hóa làm con thỏ trắng dẫn đường cho vua đến gặp một mục đồng đang lấy bùn đất nặn tháp Phật. Mục đồng nói rằng Phật thọ kỷ 400 năm sau vua Ca-ni-sắc-ca sẽ xây tháp thờ Phật tại đây. Mục đồng ấy cũng chính là Phật-na-bà-tư hóa hiện. Từ đó, vua trở nên bậc đại quân vương hoàng dương Phật pháp, xây chùa tháp tự viện, ủng hộ cúng dường Tăng chúng, tổ chức kiết tập kinh điển Phật giáo lần thứ tư tại thủ đô Ca-thấp-di-la. Tất cả những thành tựu này đều nhờ thâm ân giáo hóa của tôn giả Phật-na-bà-tư.

Theo Pháp Trụ Ký, tôn giả Phật-na-bà-tư là vị La-hán thứ mười bốn, ngài và 1.400 vị La-hán thường ở trong núi Khả Trụ.

Ở kìa La Hán Ba Tiêu

Hình như Ngài cũng ...dầm chiêu sự đời ?

Truyện Kể Về Cốc Thầy Trên Thiền Viện Hai Không



Từ tháng 9 năm 1987 đến cuối năm 1997, người viết thường xuyên đến Thiền Viện Hai Không (TVHK), có lúc thăm các bạn tu sinh, có lúc làm việc xây cất, cộng tác với ban quản trị thiền viện, sau này là ban chấp hành Hội Ái Hữu Vô Vi Bắc California (BCH/HAHVV/BC), trong những công tác xây dựng thiền viện. Vì vậy một số bạn đạo muốn người viết kể lại những việc vui buồn đã xảy ra trên thiền viện Hai Không trong khoảng thời gian này. Là một người làm nghề lao động chân tay (*postman*) nên văn chương chữ nghĩa không được chải chuốt như những người có trình độ văn hóa Việt, hy vọng người đọc sẽ thông cảm cho lỗi hành văn không chuẩn cho lắm của người viết ! Lúc khởi đầu xây dựng TVHK, người viết được cho làm phó-hội-viên. Đến khoảng năm 1995, Đức Thầy Lương sĩ Hằng yêu cầu BCH làm thẻ hội viên cho bạn đạo. Người viết được lên chức “hội viên”, mỗi tháng có bốn phần đóng tiền cho BCH, cho đến năm nay, 2015, được làm hội viên hơn 20 năm! Trong một xã hội tự do, dân chủ như đất nước Hoa Kỳ, làm hội viên cũng được nhiều quyền lợi, thí dụ: ứng cử và bầu cử vào BCH, phê bình cách thức làm việc của BCH.... Vì vậy nếu người đọc có thấy một vài đoạn văn nào có vẻ mang tích cách phê bình thì cũng nên thông cảm vì sống trên đất nước tự do dân chủ con người ta có thói quen như vậy !

Đầu tháng 7 năm 1985, nhân dịp Lễ Độc Lập Hoa Kỳ, bạn đạo Vô Vi khắp nơi được tham dự Đại Hội Vô Vi kỳ thứ 4, tổ chức trong khuôn viên trường đại học CSU of Long Beach (<http://www.csulb.edu>). Số người tham dự rất đông đảo và vui vẻ vì chương trình rất phong phú.

Một tiết mục lôi cuốn của đại hội là chương trình giới thiệu việc xây dựng Thiền Viện Vĩ Kiên (TVVK). Trong khi anh Lê văn Lạc trình bày về việc mua đất cho TVVK, anh Võ thanh Vân, quay lại nói nhỏ với bạn đạo (bđ) San Jose : “*chúng mình đã có đất rồi !*”. Năm 2002,

anh Vân kể lại cho người viết : “Hôm đó, Đức Thầy bắt ngờ đến nhà anh và bảo: *Tao kiếm được miếng đất đẹp lắm, của Thượng Đế cho, mây không mua, tao mua.*” Ngày hôm sau, hai vợ chồng anh Vân, chị Kim Chi, đưa Đức Thầy, cô B đi theo anh chuyên viên địa ốc tên là Việt về vùng núi Bắc California.



Đi mua đất cho TVHK: từ trái qua phải, Cô B, Võ thanh Vân, Đức Thầy, Kim Chi (vợ anh Vân), người chụp hình tên là Việt (realtor). (Xem RefA)

Vào khoảng năm 1983, qua một lần ghé thăm Vancouver, trong một buổi trà đàm, Đức Thầy nói: “Dọc theo biển, từ Vancouver đi lên hướng Bắc, có 1 vùng núi sát biển, nếu xây dựng một thiền viện ở nơi này, người nào có duyên lên đây tu rất tốt, vì vừa có khí hậu thiên nhiên vừa có khí biển”. Lúc đó có một bđ Nam Cali (*Hà tu Hiền*) nghe thấy. Anh này về bảo anh Lạc: “Đức Thầy kêu đi xây thiền viện!” Cho đến nay anh này vẫn chưa nhớ lại chuyện xưa! Sau đó anh Lạc họp bđ lại và rủ nhau đi mua đất xây thiền viện. Lần đầu đi mua đất, bđ Nam Cali gặp chuyện không may mắn, nên không mua được đất ! Anh Lạc cầu cứu Đức Thầy. Một ngày đẹp trời, Đức Thầy cùng đi với bđ Nam Cali chọn được miếng đất đẹp để xây dựng TVVK như hiện nay.

Trên miền Bắc Cali, anh Vân cũng biết chuyện bđ Nam Cali đang kéo nhau đi xây thiền viện. Anh Vân muốn ra tay trước! Anh nói chuyện riêng với Đức Thầy: “Con cũng muốn mua một miếng đất làm nơi cho người ta đến tu” (*xem RefB*). Vì vậy tháng 4 năm 1985, hai vợ chồng anh Vân, đi cùng với Đức Thầy, cô B, anh địa ốc Việt lên vùng núi Sierra Mountain mua được miếng đất có số nhà 392 Wayman Ln thuộc thành phố Oroville, CA là địa điểm của TVHK như bây giờ. Chương trình xây dựng TVHK hoàn toàn được giữ kín cho đến ĐHVV kỳ thứ 4 như đã trình bày trên. Sau ngày tham dự ĐHVV kỳ 4, đa số bđ San Jose rất háo hức, muốn biết miếng đất đó hình dung ra sao ! Trong thập niên 80, người Việt Nam tại bang Cali rất mê xem phim bộ Hồng Kông! Bạn đạo Vô Vi cũng không sao tránh khỏi niềm đam mê này! Đức Thầy

đã từng kêu gọi bỏ nên xem các cuốn phim tiền kiếp của mình, còn sống động hơn phim bộ HK !

Lúc khởi đầu của cộng đồng VôVi Bắc Cali chỉ có 2 người ngồi thiền vào ngày cuối tuần là bác Vũ đình Mẫn và anh Võ thanh Vân tại thiền đường Mountain View trên đường California khoảng năm 1979. Đến năm 1980, Đức Thầy qua Cali thăm bđ, số bđ Bắc Cali dần dần tăng lên khoảng 100 người, cuối tuần sinh hoạt tại 2 thiền đường (T/Đ) Mountain View của bác Mẫn và San Jose của anh Vân. Sau có thêm anh Nguyễn thái Hưng cũng mở T/Đ gần đường Senter, đằng sau tiệm bánh mì Thanh Hương bây giờ. Đến năm 1984, anh Hưng dọn về Gilroy và bàn giao việc làm T/Đ cho anh Lý Vĩnh (*bí danh Đại Ca Năm Vĩnh [Đại Ca 5-V], lai lịch bí mật ?*). Đến thời điểm khánh thành TVHK, bđ Bắc Cali chỉ còn 2 T/Đ (*Lý Vĩnh và Võ thanh Vân*). Với tinh thần kiểm hiệp hăng say, bđ San Jose rủ nhau đi theo anh Vân lên núi tham quan miếng đất nghe nói do Đức Thầy chọn lựa. Đúng là đường đi không tới ! Theo lời chỉ dẫn của ông realtor, bđ đi qua các con đường 680N, 80E, 505N, qua 113N, vào Yuba City, qua Maryville City, lên 70N tới thành phố Oroville, tất cả là 5 giờ lái xe ! Vào thời gian này anh Vân là chủ đất, bđ là khách vắng lai ! Nhưng với tinh thần kiểm hiệp đang vươn lên tới bao nhiêu tầng mây cao, ít ai nghĩ đến việc này !



Gia đình anh Võ thanh Vân thời gian còn theo Pháp Lý Vô Vi.

Sau khi tham quan miếng đất trên núi vào trung tuần tháng 7 năm 1985, bđ SJ đi T/Đ Võ Thanh Vân cuối tuần rất phấn khởi, hồ hởi tham gia đóng góp ý kiến, tiền bạc và công sức để mau mau khánh thành TVHK trước cuối năm 1985, nếu không thì mưa bão sẽ đến ! Người đọc sẽ có dịp xem lại hình ảnh kỷ niệm lễ khánh thành TVHK (*xem RefC*). Trong ngày khánh thành, anh Nguyễn thái Hưng, tác giả cuốn “Tôi Tìm Tôi”, nói với người viết và một số bđ : “Đức Thầy kêu gọi bỏ đóng góp cho miếng đất này, nhưng anh Vân đứng tên là chủ đất, như vậy sẽ

thuộc về anh Vân”. Anh Hưng tưởng là Đức Thầy ngồi trên khán đài không nghe thấy! Trước ngày khánh thành TVHK, bđ đòi hỏi anh chủ đất Vân phải cho thành lập Ban Quản Trị TVHK để điều hành thiền viện! Trên tiểu bang Cali thường có những khu nhà ở gọi là mobile home park. Người chủ nhà mobile home mỗi tháng trả tiền thuê đất cho người chủ đất. Trong thời gian này, bđ SJ ít có người ở mobile home park nên không biết luật lệ này, bđ yêu cầu anh chủ đất kiêm chủ T/Đ cho đặt 1 mobile home mới tinh lên miếng đất của anh! Mỗi tháng bđ đóng góp tiền để trả tiền đất vì miếng đất chưa trả hết tiền mua đất! Và theo ý kiến của anh Hưng, chúng ta nên làm cho miếng đất này thuộc về tất cả mọi người! Rồi ngày khánh thành TVHK cũng trôi qua rất vui vẻ vì đây là thiền viện Vô Vi đầu tiên được khánh thành ở nước ngoài. Đêm hôm trước bđ được hưởng một trận gió lạnh chưa từng thấy cho ngày đầu tháng 11, vẫn còn là mùa thu. Trong ngày khánh thành, Đức Thầy bảo đêm qua Chư Tiên thử thách tâm của các bđ, xem có chịu nổi không! Sau ngày khánh thành, Chư Tiên lại thưởng cho một trận bão tuyết được hơn 1 gang tay tuyết phủ trên mặt đất! TVHK được khánh thành ngày 9 tháng 11 năm 1985.

Cuối năm 1985, Đức Thầy gọi phone về T/Đ của Đại Ca 5-V: sang năm 1986, TVHK sẽ có khóa học! Qua năm 1986, sau Tết, bđ cùng họp nhau để phác họa 1 chương trình mở khóa học trên TVHK, vì thiền viện chỉ có 1 căn nhà mobile home gồm 3 phòng ngủ và 2 phòng tắm! Ai sẽ ngủ trong nhà, ai ngủ ngoài rừng? Chương trình tổ chức cũng được bđ dự trù nhiều việc phải làm gồm có xây dựng 1 giảng đường dùng vật liệu nhẹ, làm thêm phòng tắm dã chiến, mướn cầu tiêu plastic, làm khu cấm lều cho bđ, xây nhà bếp lộ thiên đằng sau căn mobile home.... Đến đầu tháng 6, năm 1986, Đức Thầy về TVHK và cho mở khóa học lấy tên là “Bi Trí Dũng” ! Khóa học được kéo dài 3 tuần lễ. Tuần lễ thứ nhất có 128 bđ tham dự, trong số này có 1 anh nhà báo dưới miền Nam Cali tới tham dự, tên là Kiều Nguyên Tá, ngủ trong xe, rất bụi đời, sau này một số báo chợ ở Bolsa gọi anh là thiền sư Bolsa, tác giả Thượng Đế và AIDS. Trong tuần lễ 1, Đức Thầy ra đề tài : “Lục Căn Lục Trần là gì?” Một ngày, trong lúc bđ đang thảo luận đề tài này, Đức Thầy xách 1 cái cuốc ra bờ suối đào 1 hồ sen, lúc này Đức Thầy được 63 tuổi. Một bđ thấy được vội vào thông báo cho các bđ biết sự việc, các bđ vội vã bỏ thảo luận chạy ra suối xem chuyện gì đang xảy ra ! Anh Nguyễn thái Hưng vội vã giăng lấy cái cuốc trong tay Đức Thầy và nói : “Thầy để cho con cuốc”. Một năm sau đó, Anh Hưng không bao giờ lên TVHK ! Sau đó, Đức Thầy hướng dẫn bđ khai quang dọc theo con suối để làm đường niệm hành. Trong tuần lễ này, một hôm, Đức Thầy ngồi dưới sàn nhà, họp với các bđ ban làm việc trong căn phòng nhỏ nhất. Ngài bảo anh Vân: **“Mày phải lên đây làm trụ trì, nếu không, sau này sẽ có đũa tranh giành!”** Hơn mười năm sau, việc này đã xảy ra!!! Tuần lễ thứ 2, Đức Thầy đi xa. Tuần lễ thứ 3 là kết thúc khóa học Bi Trí Dũng. Sau buổi chiều bđ Nam Mai biểu diễn múa tiên (*xem RefD*), Đức Thầy bảo: **“Chỗ này xây 1 căn nhà cho 1 người ở”**. Trong khóa học này cũng có một chuyện lạ xảy ra. Hai “gia đình chó” cắn nhau tới chết ! Đức Thầy bảo: “Hai con chó muốn giành chỗ ngồi trước cửa giảng đường!”

Sau khóa học Bi Trí Dũng, bđ San Jose được “học bài”, chia ra 2 phe, một phe đa số bđ, đi T/Đ của Đại Ca 5-V, bỏ TVHK; một phe thiểu số bđ, đi T/Đ Võ Thanh Vân, đôi khi lên TVHK, cho đến cuối năm 1986, TVHK bị bỏ trống, hàng xóm vào ở lên lút ! Lý do của việc tranh chấp là ai có quyền điều hành TVHK? Ban quản trị hay anh chủ đất? Anh Vân cũng ở trong ban quản trị ! Đầu tháng 7 năm 1987, bđ tham dự ĐHVV đầu tiên được tổ chức tại Las Vegas, Sahara Casino. Đức Thầy bảo bđ Trịnh T.S. thuộc T/Đ Inglewood: “mày về TVHK, quét dọn, chờ tao về, lần này tao cho chúng nó ăn roi điện”. Cuối tháng 9, bđ San Jose lần lượt kéo lên TVHK thăm Đức Thầy (*xem RefE*). Lên đó bđ gặp một “người lạ” tự xưng là Cha Nhẫn Hòa (CNH). Bắt đầu từ hôm đó, bđ San Jose và bđ Cali được trải nghiệm một sự thử thách về tâm linh khá mãnh liệt, có người còn quỳ lạy CNH ! Ngay cả người thư ký riêng, đi theo sát Đức Thầy cũng phải học bài học này! (*Trước ngày Đức Thầy khai mạc ĐH Long Vân, chị này đã vào Cốc Thầy, quỳ lạy Đức Thầy xin tha tội “nói nhiều”, và đã được Đức Thầy giải tỏa luồng điện CNH trong tâm thức*). Khi lên TVHK, người viết và bđ chứng kiến Cốc Thầy được anh Vân và một số bđ đang xây dựng. Đến tối ngày 26 tháng 9. 1987, Đức Thầy “khánh thành” tịnh cốc do chính bđ tự xây dựng để kính tặng Ngài. Xem video sẽ thấy cảnh Đức Thầy rất cảm động khi bước vào Cốc Thầy (*xem RefE*).



Cốc Thầy ngày được xây dựng, tháng 9 năm 1987, bđ Đào Phát đứng xoay lưng.

Qua ngày hôm sau, một số bđ được chứng kiến một việc lạ. Chủ T/Đ Đại ca 5-V lái xe lên đến nơi, bước vào phòng lớn của mobile home, Đức Thầy đang ngồi trên giường, Đức Thầy

nhìn anh Đại ca, anh này té xuống sàn nhà, lăn lộn mấy lần, lúc này cũng có mấy bđ đang ngồi chung quanh. Ngày hôm sau, người viết hỏi anh Đại ca: “Thầy đánh có đau không?”, anh Đại ca gật đầu: “đau lắm”, ôm ngực ! Mấy ngày sau, anh Đại Ca 5-V đưa CNH về San Jose giới thiệu với bđ : “Đây là Cha Nhân Hòa, Đức Thầy đã xác nhận” (*không có giấy tờ xác nhận của Đức Thầy!*) Qua tháng 10, năm 1987. CNH thành lập hội Ái Hữu Vô Vi Bắc Cali tại T/Đ của Đại ca 5-V (*anh cựu thủ quỹ BCH/HAHVV/BC đã xác nhận việc này trong buổi họp với Đức Thầy ngay sau ĐH Long Vân, nghe mp3 HÐHLV*). Đến ngày cuối tháng 10, anh chủ T/Đ Đại ca đưa CNH đến nhà anh Vân yêu cầu anh sang tên miếng đất cho hội AHVV/BCL, đang lúc nói chuyện anh Đại ca nhào đến bóp cổ bđ Phan M.T. , may mà anh Vân và CNH can thiệp kịp lúc! Bạn Phan M.T. thoát nạn.

Qua tuần lễ sau, Đại ca 5-V lại đưa CNH đến nhà anh Vân. Lúc này anh Vân đã chuẩn bị sẵn 1 anh bảo vệ người Mỹ to con đứng gác cửa. CNH vào nhà anh Vân một mình, bđ Phan M.T. đặt sẵn máy quay phim nhưng quên mở phần âm thanh! CNH lại yêu cầu anh Vân sang tên miếng đất cho HAHVV/BC! Vài ngày sau, Đức Thầy khuyên anh Vân: “nhường cho người ta”. Sau dịp CNH xuất hiện trên TVHK, vài bđ cùng mua thêm miếng đất bên cạnh đứng tên anh Nguyễn minh Triết. Cả hai miếng đất trở thành tài sản của HAHVV/BC và được bđ đóng góp tiền trả mỗi tháng cho tới sau ĐH Long Vân thì trả hết vì ĐH có dư tiền sau ngày bế mạc (*nghe HÐHLV mp3*). Bài viết này chủ ý viết về **Cốc Thầy** nên chỉ trình bày sơ qua những việc xảy ra trước ĐH Long Vân, tổ chức vào dịp lễ Độc Lập Hoa Kỳ đầu tháng 7 năm 1989.

Tháng 5 năm 1993, Đức Thầy về TVHK. Bđ Bắc Cali được cơ hội làm một khóa sống chung (KSC) với Ngài. Lúc này hai anh chị Vân muốn dọn về Oroville để hưu trí, nên xin Đức Thầy giúp mua một miếng đất vùng ngoại ô thành phố Oroville trên đường số 18. Qua năm 1994, hai anh chị Vân nhờ các bđ tu sinh TVHK giúp xây dựng một gian nhà khá lớn làm phòng khách & phòng ăn. Lúc này bđ tu sinh trên TVHK gồm có : 2 anh em Hòa & Thuận, Đào Phát, Trần Hùng, và 2 bđ vãng lai Trần Trung & Võ thu Sương. Đến tháng 8, 1994, Đức Thầy về TVHK khoảng 2 tuần, bđ Bắc Cali lại được hưởng niềm vui thanh điền. Anh chị Vân mời Đức Thầy đến dùng bữa cơm trưa tại tư gia trên con đường số 18. Trong bữa cơm trưa này có khoảng 15 người, kể cả cô tu sinh Lê thị Quý, thuộc TVVK, cũng tham dự. Người viết đến trễ ngồi đằng sau căn nhà mới xây! Đức Thầy kêu anh Vân lên TVHK xây cốc tu, Ngài sẽ dọn nhà về TVHK. Ngày hôm sau, Đức Thầy kêu mấy bạn tu sinh (*Hòa, Thuận, Phát*) vào cốc và bảo: **“Cốc tao sắp xập rồi, tụi bay sửa đi”**. Sau đó, Đức Thầy về San Jose vì bđ SJ có chương trình mời đồng bào VN đến nghe Ngài thuyết giảng tại võ đường Hùng Vương, của anh võ sư bđ Phạm huy Khuê (*thầy dạy võ cho võ sỹ đấu võ đài Cung Lê*). Một hôm, sau một buổi thuyết giảng, thư ký BCH lúc này là bđ Nguyễn Xuân Mai, lên cầm microphone và làm mọi người ngạc nhiên khi cô này xin Đức Thầy cho phép dọn nhà lên TVHK. Đức Thầy bảo cô thư ký BCH: **“con phải ở dưới phố, đi làm, lo cho mẹ già”**. Cũng trong dịp này, Đức Thầy khuyên chị Xâm, bà xã anh Trần mạnh Ái, đưa bà mẹ già vào nursing home (*nhà dưỡng lão*) cho người

ta sẵn sóc vì có nhiều điều kiện tốt. Đây là chuyện xảy ra có nhiều người chứng kiến, mà chị Xuân là người nhớ dai nhất ! Làm cách nào, Xuân Mai. thư ký của BCH, có thể dọn nhà lên TVHK vào năm 1998 và chuyện gì đã xảy ra sau đó!?! Tháng 4, năm 1995, các bạn tu sinh TVHK họp với Đức Thầy để trình bày về chương trình sửa chữa Cốc Thầy như thế nào. Lúc họp cũng có mặt của anh hội trưởng Đại ca 5-V. Chương trình sửa chữa Cốc Thầy gồm có: sửa nền móng cốc, làm nhà tắm đằng sau cốc, làm phòng ăn & nhà bếp khu vực nhà tắm cũ, trà đình trước cốc sửa thành phòng khách, cửa kính bao quanh. Đức Thầy bảo các bạn tu sinh: “tụi bay làm thêm cho tao cái jacuzzi chỗ này (*hướng Tây Nam của phòng khách*) để tao tiếp khách.” Các bạn tu sinh nghe thế thì thích lắm! Khách của Đức Thầy chắc là khách sộp, nên phải có cái jacuzzi ! Như vậy là 5 projects, cần 3 năm mới làm xong ! Các bạn tu sinh không còn lý do để đi VN du lịch !

Đến tháng 6 năm 1995, anh HT kiêm chủ T/Đ Đại ca 5-V trình bày với bề trong buổi sinh hoạt tại T/Đ của anh (*với một số tài liệu về căn nhà sắt 8 vách tường được bề Houston xây dựng bên cạnh T/Đ Tứ Thông*): “Đức Thầy Lương Sĩ Hằng bảo xây cốc Thầy giống y hệt cái cốc bên Texas”. Lời nói này của anh HT kiêm chủ T/Đ Đại ca 5-V được khoảng 20 bề nghe rõ ràng, kể cả người viết. Nhưng anh Đại ca 5-V **không bao giờ đưa ra thư ủy nhiệm của Đức Thầy cho phép phá cái Cốc Thầy bằng gỗ**, mái kim tự tháp ! Người đọc nên phân biệt hai việc này : **xây căn nhà bát giác bằng sắt và sửa Cốc Thầy bằng gỗ là 2 việc khác nhau** ! Vì TVHK rộng trên 26 acres, nếu muốn xây căn nhà bát giác thì xây chỗ khác, còn cái Cốc Thầy bằng gỗ thì Đức Thầy đã giao việc sửa chữa cho các bạn tu sinh rồi, chính anh HT Đại ca 5-V ngồi họp với các bạn tu sinh và Đức Thầy tháng 4, 1995, phải biết !

Qua năm 1997, HT Đại ca 5-V và thư ký BCH Xuân-Mai (X.M.) lên TVHK ra lệnh cho các bạn tu sinh tháo cái Cốc Thầy bằng gỗ. Bạn tu sinh Hòa nói thẳng: “**Chị Mai muốn tháo cái Cốc Thầy bằng gỗ này, chị Mai phải hoàn toàn chịu trách nhiệm**”. Thế là bắt đầu từ tháng 5 năm 1997, Cốc Thầy bị tháo gỗ và thay vào đó là căn nhà bát giác bằng sắt, giống như một cái Lò Bát Quái, kích thước rộng gấp 5 lần Cốc Thầy bằng gỗ. Đến tháng 10 năm 1997, Đại ca 5-V và BCH/HAHVV/BC mời Đức Thầy và bề đến khánh thành căn nhà bát giác to lớn mà Đại ca 5-V gọi là cái cốc ! ! ! Cho đến bây giờ có bao nhiêu bề SJ phân biệt được cái tịnh cốc là cái gì và cái nhà bát giác là cái gì ? Với kiến thức ít ỏi về xây cất nhà cửa, Đại ca 5-V & X.M. vài năm sau mượn thợ xây nhà bếp và 1 căn nhà sắt đè lên trên hầm cầu của nhà mobile home. Bây giờ, hầm cầu bị nghẹt cũng không ai hiểu lý do! Sau khi khánh thành căn nhà bát giác, Đức Thầy hỏi Đại ca 5-V : “**cái Cốc bằng gỗ đâu rồi ? Đất TVHK rộng như thế sao không kéo nó qua một bên làm di tích lịch sử**”. Đây là câu nói của Đức Thầy rất nhiều bề nghe thấy. Có lúc Đức Thầy lại nói : “**Đã có bao nhiêu bàn tay thân thương xây dựng cái Cốc kia, bây giờ nó mãi mãi không còn đó !**”. Anh Trần mạnh Ái nhắc lại lời Đức Thầy bảo Đại ca 5-V: “**Tao có bảo mày làm cái nhà to như thế này đâu !**” Những câu nói này người đọc có thể hỏi thăm bề SJ, còn sống, mà đã tham dự lễ khánh thành Lò Bát Quái trên TVHK

năm xưa. Có lúc Đức Thầy bảo : **“cái nhà sắt này làm tao nhức đầu, tao bước vào cái nhà sắt này tao phải nín thở !”** Anh Huỳnh quốc Kiệt ghi chép rõ ràng.

Căn nhà bát giác được xây dựng chủ yếu toàn thể căn nhà dựa vào 8 cột sắt, chôn trong nền bê tông đúc có sắt (*reinforcement steel*), bám với nhau bằng các đà sắt tụ lên đỉnh, thành ra chỗ hội tụ trên đỉnh là nơi tập trung âm điện mạnh nhất. Những người chuyên ngành về điện đều biết dưới đất là thuộc về điện âm, còn điện từ nhà máy điện đưa đến là thuộc về điện dương. Người tu thiền theo PLVV đều hiểu khi ngồi thiền không được để bàn chân chạm đất, như vậy điện dương trong người sẽ chạy xuống đất, bao nhiêu công lao hít thở mang thanh khí (*dương khí*), thanh điện vào bản thể đều mất hết ! Sau ngày khánh thành Lò Bát Quái, Đức Thầy bảo bđ SJ mỗi lần lên TVHK phải xá cái kính Vô Vi trong căn nhà bát giác, cũng không có ai hiểu tại sao ! Vì trước khi muốn xá kính, phải mở cánh cửa bằng sắt ra, ánh sáng bên ngoài chiếu vào cái kính, giải bớt một phần âm điện tụ trên kính. Qua năm 1998, vì thư ký BCH X.M. dùng tiền 401K (*tiền để dành trong quỹ hưu trí*) để xây căn nhà bát giác, nên đa số bđ SJ đề cử cô này lên làm hội trưởng (HT) và đồng ý để hai mẹ con cô này dọn nhà lên TVHK, đại đa số bđ đều quên những việc xảy ra tại võ đường Hùng Vương tháng 8 năm 1994!

Qua đầu tháng 11 năm 1997, thư ký X.M. xin Đức Thầy cho mở khóa học “Tái Hồi Tịnh Độ” trên TVHK, bđ được mặc áo T-shirt màu xanh blue. Sau khóa học, Đức Thầy bảo 2 anh em tu sinh Hòa & Thuận, Đào Phát : **“tụi bay xuống núi, đi làm, lo cho gia đình, cha mẹ”**. Bạn tu sinh Hòa xin Đức Thầy ở lại. Đức Thầy bảo Hòa : **“mày ở lại có chịu nổi không ?”**. Hai anh em Hòa & Thuận hiểu ý Đức Thầy, vội vã xuống núi lo đi kiếm việc làm. Đến tuần lễ sau đó, sau khi Đức Thầy rời bang Cali, một bđ trong nhóm VoViLED đến T/Đ của Đại ca 5-V trút tất cả những sự tức giận lên anh này bằng những lời phê bình nặng nề nhất ! Bà xã của anh Đại ca ngồi khóc ngay tại T/Đ : **“ông tu hành như thế nào mà bị bđ chửi quá nặng lời !”**. Vài ngày sau Đức Thầy bảo trưởng nhóm VoViLED : **“tụi bây làm gì mà chửi nó nặng thế ? Tao mất cốc, tao ở nơi khác.”** Từ hôm đó trở đi, Đức Thầy chỉ có ghé TVHK vài lần (*May2000, Jan2003, July2005, May2006*), mỗi lần chỉ có 1 đêm, 2 ngày ! ! ! **Chương trình hoằng pháp của Đức Thầy trên TVHK cũng bị hủy bỏ !** (*Chương trình đó như thế nào ? Đức Thầy dọn nhà về TVHK. Đức Thầy đưa một số bđ các nơi khác đến tu, sau 10 năm người nào mở lục thông thì xuống núi đi làm như Đức Thầy đã hành như thế, xem video Tôi là Ai. Đức Thầy chỉ cần 3, 4 người cho các lục địa Á, Âu, Úc, Mỹ, như vậy PLVV có thể truyền bá rộng hơn*).

Đến đây người đọc đã hiểu, cô thư ký BCH muốn dọn nhà lên TVHK và bị Đức Thầy ngăn cản, cô thư ký X.M. bèn dùng đồng đôla, mướn người xây căn nhà bát giác để hối lộ Đức Thầy Lương Sĩ Hằng, vì vậy sau đó cô thư ký X.M. được bđ phong cho chức vụ Hội Trưởng và được toàn quyền dọn nhà lên TVHK ! Việc làm này chắc chắn các Hội Trưởng khác phải biết, nhưng không có Hội Trưởng nào công khai nói đến trên đại hội !!! Trong KSC “Hội Tụ Vui Xuân 2001” bên Âu Châu, Đức Thầy đã phải tâm sự : **“số tôi là số khổ, không có nhà ở, đi lang**

thang suốt đời.” Tại sao một vị Thiền Sư tu hành đạt đến trình độ rất cao, nhưng lại tin có số mạng ? Như vậy người nào có số về Trời, thì sau khi chết về Trời ? Người nào có số đi Địa phủ, sau khi chết phải đi Địa phủ ??? Sau khi hội trưởng X.M. dọn nhà lên TVHK, việc gì đã xảy ra ? (*xem RefF*)

Cuối tháng 11 năm 1999, bờ bên Canada, thuộc thành phố Montreal, tổ chức sinh nhật Đức Thầy. Hội trưởng X.M. lúc này đã dọn nhà lên TVHK, gọi phone qua Canada, nói chuyện với Đức Thầy : “*con muốn đi dự sinh nhật Thầy*”. Đức Thầy bảo : “**Đừng đi !**”. Hội trưởng X.M. không nghe, tiếp tục chương trình của cô này, xuống núi đi Canada tham dự sinh nhật Đức Thầy!!! Trên con đường xuống núi, hội trưởng X.M. bị xe khác đụng nhẹ phía sau, xe Toyota 4x4 mua mới tinh (*nếu đụng nặng thì xe đã bay xuống vực rồi!*). Hội trưởng X.M. mang xe về San Jose và nhờ một bồ trẻ tuổi, mới tốt nghiệp đại học, là Lâm kim Khánh (LKK) mang xe đi sửa. Đến cuối năm 1999, hội trưởng X.M. lại nhờ bồ LKK mang xe lên TVHK ! Đêm 31 tháng 12, LKK đi ăn mừng năm mới (*Happy New Year!*) với bạn bè đến 2, 3 giờ sáng mới về ngủ. Sáng sớm ngày 1 tháng 1 năm 2000, LKK nhờ một người bạn lái xe của hội trưởng X.M., còn LKK lái chiếc xe cũ của mình, cùng đi lên TVHK. Khi gần đến thành phố Oroville, cách khoảng 15 miles, LKK ngủ gục, xe bay xuống vườn cây ăn trái phía dưới chân con đường tỉnh lộ 70, LKK gãy cổ chết trên xe !!! Tháng 5 năm đó, Đức Thầy về TVHK phân giải câu chuyện này, người đọc nên xem trên youtube đoạn video trên. (*xem RefF*)

Một bồ ở miền Đông Bắc Hoa Kỳ hỏi người viết : “*hội trưởng X.M. có bồi thường chưa ?*”. Đức Thầy cũng có nhắc đến luật Đời, luật Đạo trên video đó. Gia đình của LKK ít hiểu biết về luật pháp Hoa Kỳ! Nếu nhờ luật sư để đòi bồi thường thì hội trưởng X.M. sẽ phải trả bao nhiêu ? Mạng sống con người trên nước Mỹ có giá trị cao. Mấy anh cảnh sát Mỹ trắng đánh đòn một anh da đen ở miền Nam Cali năm 1992, thế là dân da đen đứng lên đòi quyền sống thiệt hại bao nhiêu trăm triệu đôla năm đó ! Nếu nói chuyện bồi thường thì hai hội trưởng Đại Ca 5-V và X.M. sẽ phải bồi thường 3 việc sau đây :

- 1. Bồi thường cái Cốc Thầy bằng gỗ cho Đức Thầy:** cho dù Đức Thầy đã từng nói “*tôi nguyện tử vì Đạo*”, nhưng trên căn bản hội đoàn, 2 HT trên vẫn phải bồi thường, vì Đức Thầy mất cái Cốc bằng gỗ, Đức Thầy mất cơ hội về hưu trí trên TVHK, Đức Thầy đã từng đóng góp rất nhiều cho việc xây dựng TVHK. Nếu Ngài về nghỉ hưu tại TVHK, Ngài sẽ kéo dài tuổi thọ.
- 2. Bồi thường cho bạn đạo khắp nơi, trong và ngoài nước Việt Nam:** Nếu Đức Thầy dọn nhà về TVHK, bồ khắp nơi có cơ hội về tu cùng với Ngài, (*TVHK có khả năng xây dựng 100 tịnh cốc*), người nào thích săn sóc Ngài cũng có cơ hội bày tỏ lòng quý mến, lúc lìa đời biết bao nhiêu bồ quây quần bên cạnh, không như năm 2009, Ngài nhắm mắt lìa đời lạnh lẽo trong nhà thương !
- 3. Bồi thường cho nhân loại :** Nếu Đức Thầy dọn nhà về TVHK, sẽ có một số bồ được đưa về thiền viện để tu giống như Ngài năm xưa, tu tối đa, xem Tôi Là Ai (*video hay*)

trên ĐSVV), Đức Thầy chỉ cần 3 hay 4 người mở được lục thông để đi các lục địa Á, Âu, Úc, Mỹ tiếp tục công việc truyền pháp (*nghe bài Chấn Động Lục Tự Di Đà: mở lục thông, nói người ta mới nghe*). Thời nay không cần truyền y bát như ngày xưa.

Kết luận:

Lúc khởi đầu, nếu anh Võ thanh Vân đừng có công bố việc xây dựng TVHK tại thiên đường, và nếu anh Vân vẫn kiên trì đi tới, một mình bỏ công bỏ của lập thiên viện thì không có ngày anh Võ thanh Vân phải đứng ngoài cổng TVHK vì cổng bị khóa, có người ở bên trong, nhưng không mở cho anh vào !!! Năm 1993, Đại Ca 5-V và X.M. đang chuẩn bị đi qua Úc châu ở, anh Vân lại lôi kéo anh Đại ca 5-V và giao cho chức vụ Hội Trưởng, anh Vân biết lai lịch của anh Đại ca này ! Trước khi lìa đời, nằm trên giường bệnh, anh Vân đã nói với hai anh cựu thủ quỹ (*Mai quang Nghiêm, Đặng phục Quốc*): “*nếu biết tình thế như thế này, thì tôi không tranh giành miếng đất trong 3 ngày Đại Hội làm gì !!!*”

Câu truyện về Cốc Thầy là như vậy !

Trungbưudiện

(San Jose, 8.8.2015)

¹ RefA: <https://www.youtube.com/watch?v=nj1sgg6xl1I> @ 5:51 Kỷ niệm 10 năm thành lập Thiên Viện Hai Không.

² RefB: <https://www.youtube.com/watch?v=Zn1JAnjNq1Y> @ 13:22 Đức Thầy nhắc nhở anh Võ Thanh Vân đại nguyện lúc đầu.

³ RefC: <https://onedrive.live.com/?id=18AA593C8753A80B%21172&cid=18AA593C8753A80B&group=0&parId=18AA593C8753A80B%21171&authkey=%21AutnQQeSWVXc4Vg&o=OneUp> Khánh thành Thiên Viện Hai Không.

⁴ RefD: <https://www.youtube.com/watch?v=V7bIQANzLYM> @ 3:03 Bế mạc khóa học Bi Trí Dũng.

⁵ RefE: https://www.youtube.com/watch?v=KhCVa_Uy_1Q Thiên Viện Hai Không xây Cốc Thầy (*nguyên bản*).



Trí Thức Và Tâm Thức Luận Lý Và Trực Giác

Kính thưa bạn đạo,

Đầu tiên, tôi xin thành thật cảm ơn Anh Chị LT. đã phổ biến bài chia sẻ về “Nấm Mèo Đen” ảnh hưởng trên sức khỏe, nhất là hệ tuần hoàn của ông L. V. Lưu. Nếu quả thực đúng như vậy thì rất thiết thực, nên tôi xin trích vài đoạn ngắn và đưa lên đây để bạn đạo có dịp nghiên cứu.

Ông Lưu viết: khi có một vài CỤC MÁU ĐÔNG, không chạy qua được LÀ GÂY TAI NẠN NGAY. Tôi đã bị Stroke hồi tháng NOV. 2012 (tháng 11 năm 2012), nên rất biết về việc này, LIỆT cả nửa thân người, méo mặt, ngồi xe lăn. Nhưng: nhờ tập, châm cứu, và ĂN NẤM MÈO ĐEN, nên 4 tháng sau tôi trở lại bình thường, không còn méo mặt, cử động tự nhiên, đi khỏi chống gậy...

Mình lớn tuổi, thế nào ít nhiều, mạch máu cũng bị đóng “Plaguesan”. Nấm mèo đen giúp quét sạch Plague, máu thông dễ dàng lo gì bị “Heart Attack” hay “Stroke”. Trước đây cholesterol của tôi cao lồi 200 ~ 230 phải uống Crestor 10 mgr. nhưng chỉ giảm lồi 170. Nhờ nấm mèo đen Nov 2013 cholesterol total = 146, đến Apr. 2014 cholesterol total = 111. Như vậy

chỉ trong 5 tháng Cholesterol của tôi giảm 35 points.

Trên một năm nay, mỗi ngày tôi ăn một chén soup “Nấm Mèo Đen”. Có thể nhờ vậy mà Clean Plaque các Blood Vessels. Tôi rất khỏe, BP. vào lúc trưa máu của tôi lồi: 120~130/60.70. Đêm ngủ thẳng một giấc, không phải dậy nửa đêm đi tiểu. Bác sĩ tim của tôi rất ngạc nhiên.

Hiện nay có nhiều người bị chứng Alzheimer's Disease, tức bệnh ngầy dại của người lớn tuổi. Thật ra giữa bệnh này với bệnh liệt nửa thân người khác nhau ra sao? Nguyên nhân gây liệt nửa thân người là một mạch máu đột nhiên bị tắc nghẽn, vỡ ra và gây nên tai biến mạch máu não. Còn bệnh ngầy dại là do mao mạch nhỏ bị tắc nghẽn dần, cuối cùng làm hỏng cả não, mất hết trí nhớ, nguyên nhân gây bệnh đều do nồng độ máu quá đặc mà ra !

Nấm mèo đen rất có công hiệu cho căn bệnh máu đặc. Một cân nấm mèo đen có thể ăn khoảng 50 tới 100 ngày, Ngày ăn chừng 5 - 10 gr, nấu canh hay làm đồ ăn cũng được cả, đó là một sự phát hiện hết sức ngẫu nhiên của bác sĩ ở Mỹ. Theo y học cổ truyền, nấm mèo đen có công dụng thông lợi ngũ tạng, hoạt huyết, bổ khí tăng sức, nhuận táo lợi trường, giải độc, trừ kiết lý, chữa trĩ, bệnh đường ruột. Nấm mèo đen có khả năng ức chế quá trình ngưng tập tiểu cầu, phòng chống tình trạng đông máu do nghẽn mạch, ngăn cản sự hình thành các mảng xơ trong lòng huyết quản, nên thức ăn thích hợp cho những người bị cao huyết áp, xơ

vừa động mạch, thiếu năng tuần hoàn não, thiếu năng động mạch vành.

Tuyệt đối không ăn nấm mèo tươi. Trong mộc nhĩ tươi có chứa một chất cảm quang loại Porphyrin. Loại chất này rất mẫn cảm với tia sáng. Vì vậy, nếu ăn vào dễ gây ra các chứng bệnh như: chứng viêm da ở những vùng cơ thể hở ra ngoài, rất dễ gây ngứa, sưng phù đau đớn. Thậm chí có thể gây viêm da hoại tử, cá biệt có người còn bị sưng phù ở cổ họng dẫn đến hô hấp khó khăn. Do đó từ xưa đến nay, dân gian thường phơi khô nấm mèo, vừa dễ bảo quản, vừa làm cho chất Porphyrin tự mất đi, không còn độc tính. Tuyệt đối không ngâm nấm mèo trong nước nóng, làm cho nấm mèo mềm nhũn, quánh lại dễ hư.

Có nhiều cách dùng nấm mèo, nhưng tôi thích ăn như ăn soup. Nấm mèo ngâm nước lạnh qua đêm, luộc chín, xay nhuyễn với nước chicken broth (*nước thịt gà*) và ăn mỗi buổi sáng như ăn soup. Chỉ mất công xay thôi. Ngày tôi ăn 20grs, 1 lbs bằng 450 grs khoảng 7\$ US, ăn được 22 ngày. Hết.

Có vị đề nghị: Có Vị đề nghị: Hình như nấm mèo đen chỉ thích hợp cho những người có áp huyết cao. Ăn nấm mèo đen làm hạ huyết áp, cho nên ai có máu thấp tuyệt đối không nên dùng nấm mèo đen. Và bệnh nhân đang dùng thuốc cũng nên tư vấn cùng Bác sĩ trước khi dùng "nấm mèo đen". Thành thật cảm ơn sự đề nghị này.

Kính thưa bạn đạo,

Đức Thầy có dạy :

**Sanh ra tận độ bởi bức tranh Trời
Tiến hóa phân minh rất thanh thoi
Trực giác phân minh cùng dẫn tiến
Quy y Phật pháp sống tự rời.**

Hai chữ “trực giác”, làm tôi hồi tưởng lại có lần được nghe cố bạn đạo Tiến sĩ Thần học LTT. phân tích về bộ óc con người... Huynh chia sẻ rất nhiều, vì đã lâu không nhớ nguyên văn những gì mà huynh đã nói, nên tôi chỉ viết lại theo ký ức của mình về hai chức năng luận lý và trực giác trên một khía cạnh nhỏ, như sau: Luận lý là phải học mới hiểu và có hiểu mới biết. Còn trực giác là biết qua sự cảm nhận của giác quan, ví dụ như một người bạn chưa từng ăn cam bao giờ, đầu cho chúng ta có cố gắng diễn giải thế nào đi nữa thì họ cũng không thể biết được, chỉ bằng chúng ta cắt trái cam ra, đưa cho người bạn này ăn vào một miếng, thì họ sẽ “BIẾT” ngay mùi vị thơm tho của quả cam như thế nào.

Luận lý dùng để học hỏi thu thập kiến thức, hầu đóng góp cho cuộc sống ngày thêm phong phú, còn trực giác là cảm thức để hòa điệu cùng hoàn cảnh chung quanh. Như bé sơ sinh còn sống bằng trực giác, khi đói thì khóc, ăn no lại vui cười, rất hồn nhiên ai nhìn cũng thấy thương yêu triu mến. Theo thời gian được trưởng thành trong môi trường luận lý, từ trong gia đình ra ngoài xã hội, từ nhân văn cho đến khoa học kỹ thuật vv...việc gì cũng phải học hỏi. Từ việc học ăn học nói, học gói học mở... học cho đến lúc trở thành học giả uyên thâm

thấy xa hiểu rộng, cũng chỉ sử dụng trong phạm vi 1/3 bộ óc thuộc về luận lý (*trí thức*). Trong khi, những cảm thức thông thường trong cuộc sống, cho đến khi tu hành đắc đạo, khai mở tâm thức cảm minh Thiên Địa, lại cần sử dụng đến gần 2/3 bộ óc thuộc về trực giác (*tâm thức*).

Luận lý chỉ có khoảng 30% trong khối óc, nhưng được sử dụng rất nhiều trong đời sống hằng ngày. Trong khi trực giác chiếm gần 70% trong bộ óc, mà lại sử dụng rất ít và không được phát triển đúng theo thiên chức mà Thượng Đế đã ban cho. Vì vậy, dầu cho có ai thành công về mọi mặt, quyền cao lộc cả, nhà sang cửa rộng, vợ đẹp con ngoan vv...Nói chung về vật chất không thiếu thứ chi, nhưng khi đến tuổi về chiều, tự cảm thấy thốn thức trong lòng, nhìn lại cuộc đời thấy hình như chưa làm một việc gì đó cho chính mình? Rồi tuổi đời ngày thêm chồng chất, cảm thấy chơ vơ lạc lõng không nơi nương tựa.

Duyên lành, tôi thực hành Pháp lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, được Tổ Thầy dạy: **“Tu khai mở trực giác để đánh lễ Phật”**, hầu biết được đời sống tâm linh trường cửu của phần Hồn. Đức Thầy dạy: **“Khi hành Pháp Lý Vô Vi một thời gian từ 6 đến 9 năm liên tục thì sẽ thấy trì nặng giữa trung tim hai chân mày, ấy là hai luồng hội trụ từ pháp Soi Hồn, lúc ấy cái nhìn của hành giả đứng đắn và trực giác bắt đầu liên hệ với điện giới tinh không, nhắm mắt nhìn và hiểu lớn rộng hơn xưa”**.

Kính thưa bạn đạo,

Nhờ căn lành, chư vị Thiên Đức “trực chỉ chơn tâm kiến tánh thành Phật”, khi ngộ Phật tánh các Ngài thường lui vào trong một thời gian dài khổ luyện cho đến khi triệt ngộ. Thời đại văn minh vật chất hít thở không khí và ăn uống cũng không tinh khiết như hồi xưa, rồi hằng ngày hành giả phải đối diện với bao cám dỗ cuộc đời, che mờ chơn tánh, trí tuệ không đủ sáng suốt giải tỏa màn vô minh dày đặc. Pháp Lý Vô Vi dạy cho hành giả đời đạo song tu, khứ trước lưu thanh, xuất hồn đánh lễ Phật học đạo, từ cao tầng hồi quang nguyên khí xuống, **“vận nguyên khí của Trời Đất khai sáng chính mình, khai thông trí tuệ, tự thức tự tu tiên, niệm Phật đều đặn giải tỏa nghiệp tâm vv...”**. Khi thân tâm thật sự quân bình, Hồn Vía hiệp nhứt thành Kim Thân bất hoại, Thể Dụng viên dung như viên Ngọc Xá Lợi thì hành giả mới thật sự sống với tự tánh thanh tịnh chính mình, an nhiên tự tại từ bi hỷ xả như Đức Thầy của chúng ta.

Trong suốt 50 năm truyền pháp, Đức Thầy đi khắp nơi rao giảng Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp độ sanh, vừa châm cứu trị bệnh. Thầy giảng giải hầu như thích hợp với mọi tầng lớp người nghe, ai có dịp gần Thầy thì được dạy bảo giống như nghiêm phụ hay từ mẫu trong nhà. Khi ra cộng đồng Thầy lại uyển chuyển giảng giải cho mọi người đều cảm thông, hầu giúp họ sớm thức tâm tu hành, làm lợi ích cho gia đình và đóng góp xã hội. Mỗi lần thuyết pháp trước công chúng, Đức Thầy

không chuẩn bị trước, Thầy chỉ nương theo tâm thức của khán giả mà thuyết pháp thao thao bất tuyệt...Đi đến nơi nào dầu hoàn cảnh có khó khăn thế nào đi nữa, Đức Thầy cũng giảng giải một cách vô quái ngại. Với tâm từ bi hỷ xả rạng rỡ trên phong cách của Thầy, khiến cho người nghe vui vẻ đón nhận, tự thấy lời giảng dạy của Thầy dành cho chính họ, và giải tỏa bao thắc mắc mà họ đã ôm ấp từ bấy lâu nay. Đức Thầy đã dùng tâm thức sáng suốt như thế, để thể hiện qua mấy ngàn cuốn băng, Mục Bé Tám, Phụ Ái Mẫu Ái, Nguyên Lý Tận Độ, Thư Từ Lai Vãng và những áng thơ văn tuyệt tác khác... lưu lại cho hậu thế.

Đức Thầy được gọi là Minh Sư, vì Thầy có đủ sáng suốt khai minh tâm thức cho đệ tử của Ngài. Lúc Đức Thầy còn tại thế, bạn đạo có dịp diện kiến Thầy tại thiền đường, trong khóa học, trong đại hội, thiền ca hay một cơ duyên nào đó, nếu hành giả Vô Vi tu hành thật tâm thành ý, thì đây là cơ duyên tốt để Thầy hỗ trợ điển quang khai khiếu huyền quang, cho hành giả xuất hồn đánh lễ Phật sớm hơn dự kiến. Hiện nay mặc dầu thân tứ đại của Thầy không còn hiện hữu trên thế gian này, nhưng nghe nói với huyền năng siêu phàm, Thầy có thể điềm đạo cho hành giả Vô Vi trong điển giới ở bất cứ nơi nào. Khi bức màn huyền bí hé mở, hành giả Vô Vi nương theo đó xuất Hồn đánh lễ Phật. Phật là đạo, đánh lễ Phật là ngộ đạo. Với “Tình Thầy Tận Độ”, Đức Thầy đã không quản ngại đường xá xa xôi, lê thân già đi khắp năm châu đồng hành cùng đệ tử, hầu tiếp tục trợ

duyên cho hành giả vượt qua khó khăn thử thách... Ngoài ra, Thầy còn tạo nhiều cơ hội cho hành giả Vô Vi, được sống chung trong thanh quang của Ngài, hầu gội sạch trần tâm **“mở rộng đường cho phần hồn tiến tới ánh sáng vô cùng”**.

Đức Thầy thường dạy: **“Người tu Vô Vi may mắn là luồng điển xuất phát đi lên hòa hợp với khối sáng suốt Càn Khôn Vũ Trụ”**. Nhờ vậy mà mỗi lần tham dự đại hội, hành giả Vô Vi cảm thấy thanh nhẹ thoát tục, khi về nhà hành giả vẫn còn cảm nhận hương vị thiền, như **“tinh thâm sâu đạo mầu”** trong những ngày Đại hội Vô Vi Quốc tế và tiếp tục khai triển thiền giác đó vào cuộc sống hằng ngày: **Thông giao mến cảm hành trình tiến - Rực rỡ hào quang tự giải phiền - Sanh hoạt chung vui trong sống động - Cùng chung thực hiện cảm giao liên (TBVV số 143)**.

Nghe trong băng: trước đây Đức Thầy có dạy cho một số huynh tử tập đưa thiền giác vào sinh hoạt hằng ngày. Thiền giác là tâm thức sáng suốt luôn luôn nhận “BIẾT” ngoại cảnh một cách tinh tường, nhờ bình tâm tịnh ý nên không bị náo động bởi ngoại cảnh, nên thiền giác có khả năng giải tỏa phiền muộn nội tâm. Đức Thầy dạy: **“đêm đêm lo công phu ngày ngày lo niệm Phật”** và **“tập từ từ đến lúc nào cũng nhớ niệm Phật vv...”**. Thường “BIẾT” niệm Nam Mô A Di Đà Phật là trong thiền giác, niệm hành là đi bộ trong thiền giác, tập thể dục trong cái “BIẾT” là trong thiền giác, chăm chỉ làm việc và “BIẾT” công việc đang làm là làm

trong thiền giác, “BIẾT” thường thức hương vị trong bữa ăn, mà không sanh tâm mê chấp là trong thiền giác vv... Khi có tập niệm xen vào chúng ta hướng lên đỉnh đầu tự “BIẾT” mình đang niệm Phật để hóa giải. Ví như tôi “BIẾT” tôi đang buồn thì buồn sẽ nguôi dần, và tôi “BIẾT” tôi đang giận thì sự giận kia từ từ sẽ được xoa dịu vv... Chúng ta là đảng hậu học cũng nên tập đưa thiền giác vào sinh hoạt hằng ngày, và thường “BIẾT” để 2/3 khối óc thuộc phần trực giác (*tâm thức*) có dịp phát triển trở về chơn tâm thanh tịnh như Đức Thầy của chúng ta. Nhờ vậy mà ai gần Ngài cũng cảm thấy bình an và thoát tục.

Quý huynh đệ tử muội còn nhớ khoảng giữa thập niên 1980 - 1990, để chuẩn bị làm răng giả, Đức Thầy phải tới văn phòng nha sĩ nhỏ hết hai hàm răng, Thầy đề nghị với nha sĩ là không cần chích thuốc tê, khiến cho mọi người hết sức ngạc nhiên, vì răng của Thầy vẫn còn một số cứng chắc rất khó nhổ... Sau này có bạn đạo hỏi Thầy về việc này? Đức Thầy dạy là lúc đó Thầy đang ở bên ngoài để xem họ làm việc vv... Điều này chắc Đức Thầy muốn dạy cho chúng ta biết rằng: Phải xuất Hồn đánh lễ Phật học đạo, hầu giúp cho Chủ Nhơn Ông có đầy đủ định lực để điều dắt vạn linh trong tiểu thiên địa trên đường trở về nguồn cội.

Khóa Sống Chung Tân Niên tại Nam California 2005 - 2006, có bạn đạo hỏi Đức Thầy một câu có liên quan đến thời gian xuất hồn (*xem DVD*), vì không nhớ nguyên văn nên tôi xin viết lại đại ý, như sau: “thưa Thầy trước

năm 1975 con còn nhỏ, hằng tuần theo Ba tới TĐ. HVE chơi, lúc đó con chưa biết thiền là gì? Sau năm 1975 Ba con đi học tập, ở nhà buồn quá con soạn tài liệu Vô Vi của Ba ra xem, thấy thiền theo Pháp Lý Vô Vi từ 3 tới 5 năm sẽ được xuất hồn. Con muốn xuất hồn đi chỗ này chỗ kia cho đỡ buồn, nên con bắt đầu thiền theo Pháp Lý Vô Vi từ lúc đó. Tu cho tới bây giờ sao cũng chưa thấy xuất Hồn, mà thiền con không bỏ được, thưa Thầy?” Đức Thầy trả lời: **“xuất Hồn con không hiểu đâu”**.

Với niềm tin sẵn có vào Pháp Lý Vô Vi, tin Tổ Thầy và tin vào khả năng xuất hồn của chính mình, nhứt định sẽ giúp cho chúng ta **“Rộng lòng khai mở giải tâm mê - Trí tuệ phân minh hướng lộn về - Thiên quốc sáng ngời trong chuyển thức - Bình tâm thanh tịnh giải phần mê”**, mà Đức Thầy đã dạy tại Monaco ngày 3 tháng 2 năm 1998. Đừng để hồn xuất lên, rồi bị lu mờ trong quên lãng, giống như một đứa bé thông minh, mà không được hướng dẫn học hành đến nơi đến chốn, để trở thành người hữu dụng.

Pháp Lý Vô Vi khứ trước lưu thanh, pháp thân ngày càng sáng ra và hiện rõ trên khuôn mặt của mỗi hành giả, mà ai cũng có thể thấy được. Năm 1997, Anh Chị H. cưới vợ cho con, tôi có đến dự tiệc cưới của hai cháu. Anh H. là bạn đạo Vô Vi làm việc có liên quan với cộng đồng người Hoa, nên trong lễ cưới anh chị có mời một số quan khách người Hoa. Đám cưới xong, qua ngày hôm sau anh H. gọi điện thoại cho tôi biết, có ông Thầy Khí Công từ Trung

Quốc, được người Hoa mời sang Mỹ chữa bệnh cho cộng đồng của họ. Ông cũng có đến dự lễ cưới ngày hôm đó, và hỏi riêng Anh H. hai bàn đối diện với Ông là khách quen như thế nào? Anh H. trả lời là bạn đạo Vô Vi của chúng tôi. Ông cho biết những bạn đạo này tu đúng pháp nên cơ thể phát quang, và ít khi Ông thấy người có hào quang sáng như vậy... Ông có ngổ ý muốn gặp lại những bạn đạo Vô Vi này, nên anh H. gọi điện thoại hỏi ý kiến tôi? Tôi có đề nghị nhờ anh chị sắp xếp chương trình, để bạn đạo tới trao đổi kinh nghiệm và học hỏi với Ông. Nhưng hai ngày sau, anh H. gọi điện thoại cho tôi biết là nhóm người Hoa bên New York, đã gửi vé máy bay qua mời Ông sang bên đó rồi. Rất tiếc !

Pháp Lý Vô Vi là Khoa học Huyền bí, nên hành giả phát triển điện quang giống như nhau, có huynh, đệ, tử, muội được ân ban cho thấy xuất hồn lên cảnh giới thanh nhẹ, để vững lòng tin tu hành, và chia sẻ niềm tin đó cho bạn đồng hành cùng nhau tu tiến. Còn những huynh, đệ, tử, muội khác cũng đã xuất Hồn mà không thấy gì cả, nhưng những vị này rất vững niềm tin vào Vô Vi, họ không quan tâm về âm thịnh sắc tướng, mà chỉ hướng thẳng về thanh tịnh, rồi họ cũng có dịp chia sẻ cho nhau trong thanh tịnh Vô Vi.

Vì sự cấu trúc cơ thể hành giả đều khác nhau, nên mỗi vị chứng nghiệm một sắc thái riêng biệt không thể luận bàn. Chắc vì vậy mà Tổ Thầy dạy chúng ta hãy hạ mình học hỏi, và trao đổi lẫn nhau trong tinh thần **“tình thương**

bình đẳng đối trao”, từ âm thanh đến sắc tướng và từ hữu cho đến vô, hầu xây dựng Vô Vi ngày thêm phát triển. Và Tổ Thầy cũng thường dạy là trên đường trở về nguồn cội, phải trải qua nhiều bài học thử thách: từ dục giới, sắc giới, cho đến vô sắc giới...cho nên hành giả không nên mất nhiều thời gian ở một nơi nào đó, mà phải cố gắng vượt qua tam giới để trở về hư không đại định.

Trong cuộc sống hằng ngày, mọi việc đều có nhân có quả của nó. Cảnh vốn hồn nhiên và tự nhiên như vậy đó, vì thành kiến luận lý chạnh lòng đối cảnh, nên nhìn thấy cảnh thiên sai vạn biệt, tâm phân biệt thấp cao, phân chia phải trái, chấp trước vọng sau vv... tự tạo ý niệm sai lầm trong tâm thức. Nếu không bình tâm tịnh ý, những tư tưởng ấy có thể phát ra âm thanh hay biến thành hành động, mang theo bao hệ lụy phiền não trong cuộc sống. Đức Thầy dạy: **“Muốn trở về thiên quốc thì phải dứt khoát kỷ niệm bất chánh”, “Trí Tâm thanh nhẹ nhờ dứt khoát được chủ kiến”, “phải xuất phát ra để thừa tiếp cái sáng suốt ở Bề Trên, rồi mới phản chiếu trở lộn lại”, “sẽ thấy nguyên lai bản tánh của chính mình tốt xấu ra sao thì mới sửa tiến được”, “minh tâm để thấy tánh hư tật xấu của chính mình mà tự sửa”**.

Kính thưa bạn đạo,

Cần Khôn vận chuyển, Nhứt Nguyệt vắn xoay, định luật Sanh Trưởng Thu Tàn, hóa hóa sanh sanh muôn loài vạn vật. Giờ Tý nửa đêm

là lúc Trời Đất chuyển mình từ Âm sang Dương để bắt đầu cho một ngày mới. Đức Thầy dạy: **“giờ Tý là giờ Trời Đất thông khai, xác chúng ta phối hợp bởi Trời Đất nên mượn cái giờ thông khai đó mình mới giải được cái phần trước trong nội tâm của chính chúng ta”**. Vì vậy mà một ngày của hành giả Vô Vi được bắt đầu vào lúc giờ Tý canh khuya, nửa đêm thức dậy ngồi thiền hòa điệu cùng thiên nhiên để trở về với đại tự nhiên.

Khuya là giờ Tý từ 11 tới 1 giờ “Sanh Khí”, giờ Tý “Thiên sanh ư Tý” khí Dương sanh ra trong đêm khuya thanh vắng, hành giả Vô Vi nương theo giờ “Sanh Khí” ngồi thiền để phát triển tâm linh.

Sáng là giờ Mẹo từ 5 đến 7 giờ “Trưởng Khí”, giờ Mẹo là giờ thuần Dương hành giả thức dậy Chưởng Hưởng Dưỡng Khí, Kiểm Điểm Đồi Đạo, ăn sáng và chuẩn bị đi làm. Hành giả Vô Vi lấy công việc để làm phương tiện tu luyện tâm thân, như Đức Thầy thường dạy: **“từ trong động tìm ra tịnh thì mới thật sự thanh tịnh”, “đứng cũng tịnh, đi cũng tịnh, ngồi cũng tịnh, nói năng tâm vẫn tịnh, triền miên sống trong thanh tịnh và sáng suốt.. Làm như không làm, mới xứng với tình Trời mà hành sự”**.

Trưa là giờ Ngọ từ 11 tới 1 giờ “Thu”. Giờ Ngọ khí Dương đã hết, Trời Đất bắt đầu chuyển từ Dương sang Âm, thấp khí trầm xuống nặng nề, uể oải. Hành giả thờ Pháp Luân Chiếu Minh phục hồi chơn khí, thu thập thành quả và lấy ưu khuyết điểm trong một ngày để cải thiện thân tâm.

Chiều là giờ Dậu từ 5 tới 7 giờ “Tàn”, giờ Dậu là khí thuần Âm cô quạnh, vạn vật bắt đầu yên nghỉ. Giờ này cũng không nên làm việc nặng nề có thể động đến chơn khí và gân cốt. Đức Thầy dạy hành giả Vô Vi không nên thiền giờ vào giờ này, chỉ niệm Phật nghỉ ngơi thư giãn... Tới Mạt Niệm Bát Chánh trước khi đi ngủ hầu chuẩn bị thân tâm cho một ngày mai tu hành tiến bộ hơn. Thiền theo Pháp Lý Vô Vi là thường xuyên thâm phóng như thế, để vận hành điển quang chạy khắp châu thân, khứ trước lưu thanh thấm nhuần cho thân tâm ngày càng sáng ra, để sẵn sàng bước vào chu kỳ Sanh Trưởng Thu Tàn của một năm. Một năm gồm có 4 mùa Xuân Hạ Thu Đông :

Mùa Xuân “Phong Khí”, mùa Xuân hơi lạnh của mùa Đông còn phảng phất trong gió, nên người lớn tuổi khi ra ngoài nhớ mặc áo gió phủ kín đầu để tránh “phong hàn” của mùa đầu Xuân. Mùa Xuân là mùa sanh khí, Trời Đất điều hòa ấm áp, vì ấm nên khí giãn nở ra, nên vạn vật sanh sôi nảy nở. Sau một mùa Đông yên nghỉ, vừa sang mùa Xuân sanh khí vươn lên rất mạnh, cây cối nứt da, đâm chồi nảy lộc, đơm hoa kết trái. Sanh khí mùa Xuân hành giả Vô Vi tu luyện cho Tam Hoa Trụ Đảnh, Ngũ Khí Triều Nguyên kết thành Thánh Thai, mở lối thiên môn xuất Hồn lên khỏi thể xác. Đã xuất Hồn rồi gia giảm thế nào đừng để căng thẳng quá.

Mùa Hè “Trưởng Khí”, Dương là hơi, nóng, sáng, ngoài và là trên. Mùa Hè mặt Trời chiếu

xuống, Dương khí càng thịnh hơn nên nóng bức, giúp cho muôn loài vạn vật phát triển dưới nắng ấm mặt Trời. Mùa Hè là “đạo trưởng thành” rất thích hợp cho hành giả vào giai đoạn chuẩn bị xuất hồn ra ngoài bản thể. Nếu đã xuất hồn rồi, thì mùa Hè vươn lên cao hơn, tâm tình phơi phới thanh cao. Nếu có dịp ra ngoài vắng cảnh, đi du lịch vv... tạo cơ hội cho tâm thân có cơ hội sống chan hòa dưới ánh Dương quang. Mùa Hè hành giả ngồi thiền thờ Pháp Luân Thường Chuyển nhẹ nhàng để vào định thần cho Hồn trưởng thành trong trường khí mùa Hè.

Mùa Thu “Tàn”, khí Trời mát mẻ thu rút lại, nhựa sống có khuynh hướng thu vào trong. Mùa Thu hơi nóng mùa Hè còn đọng lại dưới đất xông lên, cộng với khí lạnh mùa Thu đưa đến. Mùa Thu mưa gió nhiều, “Táo khí” mùa Thu vừa khô, vừa lạnh, và ẩm thấp khiến cho cảnh khô, quả chín, lá vàng rơi rụng. Thấp khí mùa Thu dễ sanh bệnh, nhứt là người già và trẻ em. Thấp khí có khuynh hướng thu vô và trầm xuống, làm cho cơ thể đau nhức, tâm tư nặng trĩu buồn phiền. Mùa Thu là mùa thu hoạch, còn hành giả Vô Vi là mùa gặt đục lắng trong, khứ trực lưu thanh hồi quang phản chiếu xuống bồi dưỡng nội tâm, và niệm Phật giữ tâm thanh tịnh buông bỏ buồn phiền, vừa giải tỏa những gì không cần thiết ở ngoại thân.

Mùa Đông “Hàn khí”, Âm lạnh lẽo và cô đọng, nhựa sống ẩn tàng xuống gốc, chừa lại cành cây trơ trọi giữa trời, mặc tình cho phong ba bão táp tuyết giá mùa Đông. Mùa Đông

người già không nên đi bộ lâu ngoài trời lạnh, có điều kiện nên về xứ ấm để tránh lạnh... Mùa Đông “Hàn Khí” hành giả ngồi thiền xuất Hồn đánh lễ Phật học đạo, sau đó điển quang có khuynh hướng hồi quang phản chiếu hàm dưỡng chơn tâm, bảo tồn nguyên khí hầu giữ cho tâm thân quân bình âm áp. Nếu có điều kiện hành giả nên ở trong nhà ngồi thiền nhiều, và thường xuyên niệm Phật giữ tâm thanh tịnh để chuẩn bị một năm mới thăng hoa cao hơn. Kính thưa bạn đạo,

Đứng trước ngoại cảnh “luận lý” sanh lòng yêu ghét, vui buồn, phải trái, thấp cao... Ghét thì tâm sanh phiền não, yêu thì lòng lại vẫn vương, gần thì vui xa lại buồn vv... Sự thuận nghịch phát huy không ngừng trong cuộc sống. Pháp Lý Vô Vi chú ý trung tâm giữa hai chân mày, tâm thức bình thản “trực giác” thẳng vào thực thể của mọi sự việc hướng về đời sống tâm linh. Tâm linh phải được phát triển mãi mãi, cho đến khi nào 1/3 luận lý và 2/3 của phần trực giác đồng khai mở thì hành giả có cơ hội sử dụng trọn vẹn 100 tỷ tế bào trong bộ óc của Thượng Đế ân ban, như Đức Thầy dạy trong TBVV số 237 là: **“có thể phát triển đến vô cùng”**.

Có thể nói, khoa học thực nghiệm giúp cho con người phát triển khả năng luận lý (*trí thức*), xây dựng gia đình, đóng góp xã hội và hội nhập vào nhân sinh quan? Còn Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp giúp cho hành giả tu hành khứ trực lưu thanh, minh tâm kiến tánh, phát triển tâm thức... cho đến khi luận lý phân

minh sáng suốt hỗ trợ cho trực giác khai mở, cho tâm thức thăng hoa hòa vào vũ trụ quan?

sách Đông Y Dược - Khóa Toát Yếu Thầy cho trước đây.

Pháp Lý Vô Vi là pháp tu tất được Đức Phật A Di Đà phổ hóa xuống trong thời kỳ này? Thiền theo Pháp Lý Vô Vi xuất Hồn đánh lễ Phật học đạo, để trở thành Đức A Di Đà của nhân thân Tiểu thiên địa... Trong Kinh A Di Đà chú giải Đức Ông Tư dạy: **“Di Đà ơi ! Con ráng tu luyện... Khi con được thành chánh quả thì thân góp điểm ấy lên thiên đàng... Khi con về thiên đàng rồi, nó hóa thành một thứ đất nước cơ sở cho con ở làm việc. Các thứ điểm mỡ, tủy, xương sẽ hóa ra núi non, cây cối bao la cùng rau cỏ, bông hoa làm một cái xứ hợp về Tây Bắc là chỗ gốc trời trông lỏng, ... nước của con để làm việc cho Phật”**.

Trước khi dứt lời, con xin thành kính tri ơn Tổ Thầy đã ân độ chúng con tu hành theo Pháp Lý Vô Vi, và có cơ hội học hỏi cùng huynh, đệ, tử, muội. Tất cả chỉ là sự góp nhặt của mình qua sự giảng dạy của Tổ Thầy và những gì học hỏi được, tôi chân thành trình bày lên đây để bạn đạo tham khảo. Cuối cùng xin thành thật cảm ơn huynh, đệ, tử, muội đã bỏ chút thì giờ xem qua, nếu có điều chi sai sót xin lượng tình tha thứ.

Kính thư,

Khổng văn Cúc

Ngày 19 tháng 6 năm 2015 (có bổ túc)

Ghi chú: Những chữ đậm nét là trích nguyên văn lời dạy của Tổ Thầy, và có tham khảo trong



Thất La Hán - Tiêu sư (Vajraputra)

Tên của Ngài là Phật-xà-la-phát-đa-la (Vajraputra). Tương truyền khi còn ở thế tục, Ngài làm nghề thợ săn, thể lực rất tráng kiện, một tay có thể nâng một con voi, hoặc nắm một con sư tử ném xa hơn 10 mét. Mỗi khi muông thú chạm mặt Ngài, chúng đều hoảng sợ lánh xa. Sau khi xuất gia, Ngài nỗ lực tu tập, chứng quả La-hán. Lại có một con sư tử thường quấn quýt bên Ngài, do đó Ngài được biệt hiệu La-hán Đùa Sư Tử.

Về phía Bắc tỉnh xá Trúc Lâm có ao Ca-lan-đà, nước trong mát có thể trị lành được nhiều bệnh, đức Phật vẫn thường đến đó thuyết pháp. Sau khi Phật diệt độ, nước ao bỗng cạn khô, ngoại đạo bèn phao tin rằng Phật pháp đã suy vi. Tôn giả Phật-xà-la-phát-đa-la từ châu Bát-thích-noa bay đến, lấy tay chỉ xuống ao, lập tức nước đầy trở lại. Tôn giả bảo mọi người rằng:

- Nước ao cạn khô vì mọi người không có niềm tin kiên cố nơi Phật pháp. Nếu tất cả đều vâng lời Phật dạy, một lòng tin thọ phụng hành như khi Phật còn tại thế thì tôi bảo đảm nước trong ao sẽ không bao giờ cạn khô.

Mọi người nghe Tôn giả nói, ngưỡng vọng uy thần và nhiệt tâm hộ trì Phật pháp của Tôn giả nên phát khởi lòng tin Tam bảo. Từ đó nước ao luôn trong xanh và tràn đầy.

Vui đùa sư tử con ư ?

Ấy là La Hán Tiêu sư thật rồi

Cuộc Đời

*Ngày nào mới sanh ra còn nhỏ
Khóc oa oa chẳng rõ điều chi
Ai nhìn cũng thấy yêu vì
Tâm hồn trong trắng không gì bợn nhơ.
Lên mười tuổi phân ròi cơ tạng
Chơn khí đầy hạ bán thân người
Hạnh thông khí huyết tươi cười
Chân tay nhanh nhẹn ngậy thơ dịu dàng.
Hai mươi tuổi tuôn tràn nhiệt huyết
Đa thịt đầy khí huyết lưu thông
Thường nên chạy bộ thông dong
Cho người linh hoạt cho lòng thanh thơi.
Ba mươi tuổi tạng cơ ổn định
Đa thịt bền bản tính thuần đi
Tuổi này bách bộ thích nghi
Tinh thần phục vụ xá gì nắng mưa.
Bốn mươi tuổi thân thừa ổn định
Tạng phủ kinh tới đỉnh tuyệt vời
Xuống đèo nghị lực đà vơi
Khí bình tóc bạc thanh thơi thích ngồi.
Năm mươi tuổi Can hơi suy yếu
Gan teo dần Mật yếu tiết ra
Mặn, nồng, béo, ngọt bớt nha*

Mắt, tai, mũi, miệng, thân đà khác xưa.
Sáu mươi tuổi Tim thừa yếu khí
Hay sầu bi suy nghĩ muộn phiền
Máu hơi chậm chạp giao liên
Thích nằm thích nghỉ buồn phiền chẳng vơi.
Bảy mươi tuổi Tỳ hơi đã ít
Lá lách suy bệu thịt da khô
Tỳ nơi ý chí ngự vô
Tỳ suy ý chí cũng thô thiển dần.
Tám mươi tuổi Phế phần suy kém
Phách tán dần trí kém hay quên
Nhớ nhung, lẫn lộn, sầu riêng
Xa xưa lại nhớ nay liền thoáng qua.
Chín mươi tuổi Thận đà khô héo
Tạng phủ kinh cũng kéo xẹp dần
Tinh ba hóa khí nhuận thân
Ngày nay Thận héo cơ tăng kéo theo.
Một trăm tuổi càng teo nhỏ lại
Sanh lão là biến thái tự nhiên
Khổ vì quên tánh hồn thiên
Sóng tình gió nghiệp đắm thuyền biển mê. ???
Nghe Thầy dạy thơ đề tự bảo
Cuộc đời là mộng ảo phù du
Tiền tài danh vọng mây mù
Công danh sự nghiệp lao tù thế gian.
Tuổi thanh xuân mộng vàng đẹp đẽ

*Nay về chiều quanh quẽ đìu hiu
Càng già bệnh hoạn càng nhiều
Thần phai Phách tán xa điều lạc an.
Khuôn thước đời hèn sang một thể
Đời thẳng trâm chọn để nơi ta
Cuộc đời thác loạn phong ba
Về già thọ nghiệp tâm ma hoành hành.
Gương Đức Phật tu hành công đức
Giác tâm mình đánh thức vạn linh
Thuyền từ đuốc huệ minh minh
Thanh thanh tịnh tịnh vô sinh hướng về.*

Khổng văn Cúc

Ghi chú: tham khảo trong sách Đông Y Dược - Khóa Toát Yếu.



Hình Ảnh Đại Hội Du Hành Đạo Pháp 2014







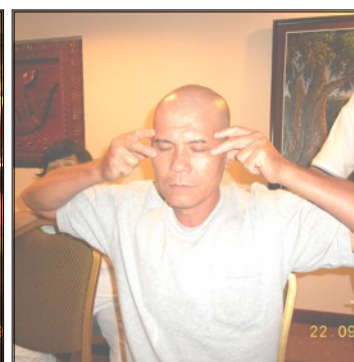
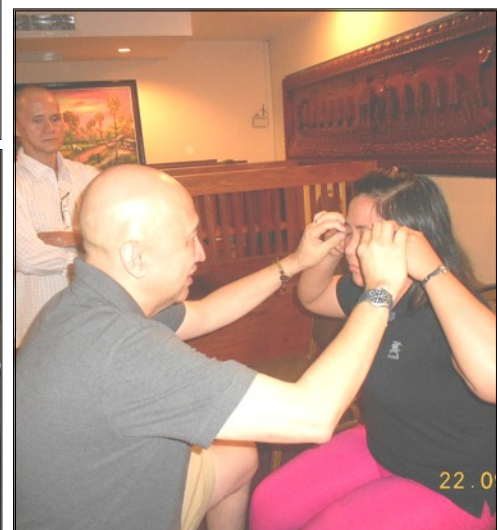
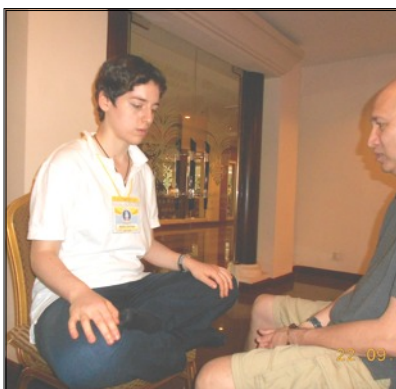
Hội Thảo Tu Học



Đặc San Vô Vi
Hội Thảo Tu Học



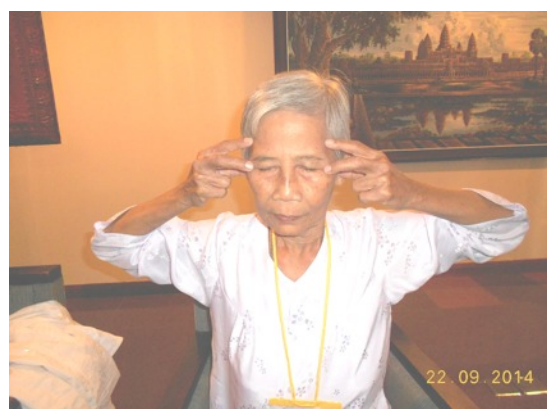
Chương Trình Kiểm Tra Phương Pháp Công Phu Hằng Năm Qua Video Hướng Dẫn Của Đức Thầy



Chương Trình Kiểm Tra Phương Pháp Công Phu Hằng Năm Qua Video Hướng Dẫn Của Đức Thầy



Chương Trình Kiểm Tra Phương Pháp Công Phu Hàng Năm Qua Video Hướng Dẫn Của Đức Thầy



Sinh Hoạt Ngoài Giờ



Văn Nghệ Vô Vi



Viếng Thăm Mộ Tổ - 2014



Sinh Hoạt Thiện Đường Hồ Văn Em



Khám Phá Một Kỳ Tích

(Thân thế Phật Thầy Tây An và Ngọc Hân Công Chúa)

Đánh máy xong Bài "Bác Vật Lang và cuộc thám hiểm thần kỳ", nhờ các cháu gọi cho quý đạo hữu và tôi sẽ rời Thiên Cẩm Sơn vào tuần trước, nhưng bất ngờ lại có một đạo hữu VV đến thăm. Nhân dịp này tôi có gọi lại chuyện xưa và người bạn đã kể thêm về tài năng của kỹ sư Lưu văn Lang, trong đó thêm một bất ngờ khác của lịch sử Việt Nam nói về hai triều vua phong kiến cận đại Quang Trung- Gia Long. Đó là kỳ tích mới nhất nói lên sự ẩn thân lánh nạn tránh sự truy sát của triều đình Gia Long đối với ba mẹ con Ngọc Hân Công Chúa - Hoàng Hậu của Bắc Bình Vương Nguyễn Huệ.

Sau một đêm suy nghĩ tôi quyết định ở lại vài ngày để xem những điểm chính trong quyển Kim Cổ Kỳ Quan của ông Ba Thới (1) luận giải về Cơ Thánh Đức, trong đó có nhiều thi thơ ẩn ý nói về cuộc xuôi Nam lánh nạn và chứng minh dòng họ của một vương triều suy vong trong cuộc chiến huynh đệ tương tàn.

Chỉ có ở những người với trình độ văn thơ như bà Ngọc Hân mới nói lên những chi tiết ly

kỳ ẩn ý theo từng thời gian hành đạo của hai mẹ con dòng dõi hoàng tộc.

Bắc cung Hoàng Hậu khi lánh nạn về Nam, bà đã tự hủy nhan sắc và ẩn dật tu hành như khi còn ở kinh thành Huế, nhưng điều quan trọng tôi muốn nói lên một sự kiện bất ngờ rất ít người biết là Đức Phật Thầy Tây An (*Bửu Sơn Kỳ Hương*) chính là Nguyễn quang Mục con ruột của Hoàng Đế Quang Trung và mẹ ngài là Ngọc Hân Công Chúa, hiện nay phần mộ của bà tọa lạc tại rạch Cái Nai, Cái Tàu Thượng, tỉnh An Giang. Hàng trăm năm qua dân chúng thắp hương thờ lạy xem bà như một vị Phật, người ta thường gọi mẹ con bà là Chúa Tiên, Chúa Ngọc.

Cách đây không lâu (*khoảng 10 năm*) dòng tộc của vương triều nhà Hậu Lê ở kinh thành Huế có làm đơn xin xây dựng lại phần mộ của bà Ngọc Hân một nhân vật lịch sử trong thời đại Quang Trung.

Chúng ta ai học lịch sử Việt Nam đều biết mẩu chuyện Gia Long "Tẩu Quốc" và Gia Long "phục Quốc". Từ Gia Long thứ I, tức vị năm 1802 đến vị vua cuối cùng thứ 13 là Hoàng Đế Bảo Đại (*thoái vị 1945*), triều đình nhà Nguyễn luôn luôn truy sát và tận diệt dòng dõi Nguyễn Huệ, không chỉ với Bắc Cung Hoàng Hậu Quang Trung, mà nhiều binh tướng của triều Tây sơn và gia đình họ sau đó cải danh lưu xứ xa để trốn tránh một cuộc phục thù đẫm máu, không ít người đã vào những vùng đất mới phương Nam mà khi đó còn

hoang sơ về mặt chủ quyền, phần đông người Nam bộ không ghi gia phả là có nguyên nhân ở đây.

Bằng chứng trong đơn xin xây dựng phần mộ của bà Ngọc Hân, một họ tộc tại Quảng Nam - Đà Nẵng đã tường trình với chính quyền và đưa ra bằng chứng chứng minh họ là dòng dõi vương triều nhà Hậu Lê.

Một quyển Kim Cổ Kỳ Quan dày cộm, tôi tạm mượn vài ngày để coi, xem nhanh và ghi chú những chi tiết cần thiết, không biết có nhân duyên, hay bản thân là gì ở tiền kiếp? Hay nhân thân của tôi kiếp này có liên quan gì đến cuộc thảm sát và lánh nạn năm xưa ở kinh thành hay không?...mà nước mắt tôi cứ tuôn rơi suốt cả đêm dài.

Ở Kampot, Cambodia tôi được nghe sư huynh kể nhiều chuyện về cuộc chiến đấu chống thực dân của các vị anh hùng như Nguyễn Trung Trực, Ngài Nguyễn Thanh Đa (*Cử Đa*), đức Cố Quân Trần Văn Thành, Ông Ba Gan là những vị tướng quân chống Pháp và cũng là những tướng lãnh Cần Vương giúp Vua Hàm Nghi...họ dùng căn cứ địa Thất Sơn Bảy Núi hay chiến khu Bảy Thưa Nhà Láng...để chống thực dân Pháp và núi Tà Lơn Kampot là nơi để dưỡng quân khi thất bại họ rút về đây. Nơi đây cũng là nơi tu hành của những quan tướng bất khuất chống lại thực dân và triều đình nhà Nguyễn, điển hình như ngài Cử Đa, Ba Gan và các bộ tướng nghĩa sĩ đức cố Quân.....trong đó có đức Cao Minh Thiên sư.....

Tôi được biết đức Bồn sư Phật Thầy Tây An, Ngài lập đạo (*Bửu Sơn Kỳ Hương*) ở vùng An-Châu-Hà (*An Giang - Châu Đốc - Hà Tiên*) đã lâu, bồn đạo quy y với ngài cũng khá đông, Phi Lai tự là nơi căn bản để tu hành dạy đạo, họ đã nhiều lần ly tán vì những cuộc ruồng bỏ đốt phá, giết hại tín đồ của quan quân triều đình và thực dân Pháp, những cuộc tàn sát đã diễn ra nhiều giai đoạn khốc liệt nhưng đức bồn sư vẫn tồn tại và các giáo hội dù có đổi nhiều tên như : Tinh Minh Hiếu Nghĩa - Tứ Ân Hiếu nghĩa - Phật Giáo Hòa Hảo... nhưng vẫn là một mối của Bửu Sơn Kỳ Hương. Kinh sách của Tứ Ân Hiếu Nghĩa có ghi lại từng chi tiết của các cuộc trấn áp bạo hành ở vùng Thất Sơn huyền bí miền Tây Nam bộ này.

Chuyện còn rất dài, tôi xin tóm tắt lại một số ít văn kiện tôi vừa mới ghi để tạo điều kiện cho các đạo hữu Vô Vi hải ngoại có thể tìm hiểu thêm nguồn gốc các mẫu chuyện trong Kim Cổ Kỳ Quan, một bộ kinh thánh của Việt Nam mà các đạo hữu Vô Vi - Phật Giáo - Công Giáo nói chung họ có thể chưa biết là Phật Thầy Tây An chính là hậu nhân của Quang Trung Hoàng Đế và là bồn sư một giáo đạo Phương Nam mà thế giới rất ít người biết. Ngay tại Việt Nam cũng không mấy ai biết điều này, ngoại trừ những chức sắc bô lão tu hành mới được tiết lộ.

Sau đây, tôi xin ghi lại một số ít sự kiện về thi thơ chứng minh nói về cuộc lánh nạn của Bắc Cung Hoàng Hậu qua lược giải của Kim

Cổ Kỳ Quan là bộ kinh chứa đựng những bí mật về thân thể của Phật Thầy Tây An và dòng dõi Quang Trung Nguyễn Huệ.

Phật Thầy Tây An tên Thật là Nguyễn Quang Mục, (tên giả là Đoàn Minh Huyền) sanh năm Kỷ Dậu 1798, là năm Vua Quang Trung đại phá quân Thanh ở Bắc Hà.

Sau cuộc phục quốc của Gia Long, bà Ngọc Hân Công Chúa và 2 con là Nguyễn Quang Mục và Nguyễn Thị Ngọc Bảo thay tên đổi họ vào miền Nam mai danh ẩn tích để tránh nạn "Tru di cứu tộc". Ba mẹ con ẩn thân tu hành, đức Phật Thầy Tây An mở đạo cứu đời bằng cách trị bệnh cho nhân sinh và lấy màu cờ đào của Quang Trung làm "Trần Điều" để thờ, còn mẹ Ngải và em đã sống ẩn dật, tu hành và viên tịch ở Cái Nai, Cái Tàu Thượng, tỉnh An Giang. Hiện nay mộ bà và con gái cũng được dân chúng cúng bái và được gọi là Chúa Tiên, Chúa Ngọc.

Phật Thầy Tây An (Bửu Sơn Kỳ Hương) đã ví sự viên tịch của mình như Đạt Ma Tổ Sư, sau khi truyền y bát cho Huệ Khả - Thần Quang đã sách chiếc hài còn lại vượt biển qua Tây Trúc.

Phật Thầy ghi:

*Đạo rất tinh minh có dễ đâu
Một Thầy biết rõ đạo cơ mầu
Tụng kinh niệm Phật trừ loài dữ*

*Họa chủ thư phù trị bệnh đau
Dụng phép về Tây nương chiếc dép
Cắt thân qua biển cõi cây lao
Hòa Nam đã thấu công phu nọ
Nên Phật Mâu Ni tế Ngô Hầu*

(Kim Cổ Kỳ Quan)

Tinh minh tức Bửu Sơn Kỳ Hương - Tinh là Sao, Minh là buổi ban mai kết hợp 2 chữ là sao mai, từ mà Chúa Giê Su đã nói hơn 2000 năm trước: "ta đã ban sao mai cho người ấy".

Ông Ba Thới xác định rõ hơn sự liên quan mật thiết giữa Vua Quang Trung, Ngọc Hân Công Chúa và Phật Thầy Tây An.

*Trái thơm, lột vỏ cùng Trời
Bỏ cùi cùng mắt, ăn thời rât môi
Ghét chúa, bao nỡ than ôi
Ghét tôi bao nỡ thương ôi chúa mình
Trái Thơm, nhiều mắt cang tình
Đặng ăn chặn giữa bất bình ngoài trong
Mẫu long, sanh đắc tử long
Hổ phụ, hổ tử trái bông tại nhành
Cây đắng trái ngọt để dành
Cây ngọt trái đắng, để dành bỏ đi
Lời ghi, người hồi lời ghi
Người ở ăn hết, người đi thì còn*

“Trái Thơm” ý nói: Hồ Thơm là Nguyễn Huệ - Quang Trung (2)

“Mắt” nghĩa là Mục, tên thật của Phật Thầy Tây An là Nguyễn Quang Mục

“Ngoài – Trong” chỉ đàn ông ngoài (*Miền Bắc*) - cũng thờ Bà mà gọi là chúa Tiên, chúa Ngọc, Đàn ông trong (*Miền Nam*) được biết sau khi vào Nam bà vẫn tiếp tục tu hành như khi còn ở Huế và đắc đạo tại thế. Bà đặt tên cho Phật Thầy là Tây An, Chử An - chữ Nho có chữ Sơn ở trên, chữ Nữ ở dưới, ngầm ám chỉ Phật Thầy là con của Người đàn bà Tây Sơn- (*Nữ Tây Sơn*)

- Câu: - Người ăn ở hết, người đi thì còn, ám chỉ, ở lại thì người bị giết chết, trốn đi thì còn sống sót, đó là hoàn cảnh bị truy sát của Ngọc Hân Công Chúa và Phật Thầy Tây An lúc đó.

- Câu: Cây đắng trái ngọt để dành
Cây ngọt trái đắng để dành bỏ đi

Nghĩa là những đứa con vô tài vô đức của Vua Quang Trung như Vua Cảnh Thịnh (*Nguyễn Quang Toản*)... đều bị Gia Long xử tử cho voi dày, còn anh em Phật Thầy có đức độ thì được bí mật cứu thoát. (*3 luật nhân quả*)

Bài thơ:

*Phật ra xem thế tiền giang
Sông mê bể khổ chẳng an lòng nào
Ngược xuôi thừa thiếu hỗn hào
Cao bay xa chạy, đầu vào tâm ra
Khéo đem, buông chuôi khuây ta
Nửa đường lấp ngõ nhát ma ý hà*

Từ Ý Hà “ám chỉ” Như Ý Trang Thuần Trình Võ Hoàng Hậu ở Bắc Hà tức Ngọc Hân Công Chúa.

Qua lịch sử cho biết, khi còn là công chúa trong cung đình nhà Lê, các cung nữ đều gọi bà là chúa Tiên, chúa Ngọc, bây giờ phủ thờ của bà ở Cái Nai, Cái Tàu Thượng, dân gian

*Giữ sao cho trọn tiếng đời danh thơm
Ra trước hết nước hết cơm
Hết đường danh lợi hết thơm tiếng đời
Chẳng ai chánh tri ngôi Trời
Quán Trung có kẻ nối đời hậu lai
Láng Linh, Am tự Phi Lai
Tây An chữ đặt, đổ ai tri tình*

(*Kim Cổ Kỳ Quan*)

“Ngôi Trời” tức ngôi vua, kết hợp với chữ “Thơm” tức ngôi Vua Hồ Thơm - Quang Trung Hoàng Đế.

Chữ “Quán” đọc là Quan mượn âm ám chỉ Vua Quang Trung, thực sự có người nối dõi là Phật Thầy Tây An. và chữ Tây An chính là ám chỉ Tây Sơn Nữ, tức bà Ngọc Hân - xác định Tây An chính là dòng Tây Sơn đại đế.

Trang 111 (*Kim Cổ Kỳ Quan*)

*Dốc lòng chí tử về tây
Chiều Trời ác lặn, vận may đỏ đèn
Liều thân chi chủ khó hèn*

Vượt ngàn nước đục, lòng phèn cho trong

*Người khôn mắc chốn hiểm nghèo mắt khôn
Quyết lòng ra ngoại càn khôn*

Giai: Tử = con, quy tây = Về miền Tây Nam
Việt.

Người hiền bao nữ Phật chôn trí tài...

Hai đoạn trên chứng tỏ Mẹ Con Phật Thầy
đã gian nan vất vả thay hình đổi dạng nghèo
khổ đi thuyền vào Nam lánh nạn, và cũng
chứng minh thêm những đoạn kinh sau:

*On cao nghĩa rộng tròn miền
Có lòng Trời Phật lại tìm chúng sanh
Bất tường ẩn tích mai danh
Dù ai đặt chữ công danh thời nhờ
Nam mô thiếu trí đại khờ
Gió Nam sông bắc dạt dờ hồn ma*

Vào Nam, Bà Ngọc Hân đưa con thơ lên
vùng núi non hoang vắng để tu học, lánh xa
người đời, vì lúc nào cũng có lưới giăng của
kẻ thù.

*Non cao thú dữ muôn ngàn
Nghiêng vai gánh đạo, tầm đàn Tây Phương
Sợ đàn lưới nhện vắn vương
Dốc lòng giữ đạo tìm phương non bồng
Sơn khê đá dựng chập chồng
Còn lo một nỗi khéo lòng khó đi
Chim kêu vượn hú tứ quy
Thác còn sống mắt, đường đi sỏi sành*

*... Ngó lên Cấm điện thất sơn
Ngậm ngùi nhớ nhất từng cơn hiểm nghèo
Gian nan xuống dốc lên đèo*

Liên kết các đoạn kinh sau sẽ thấy rõ sự
kiện mẹ con Phật Thầy đã lên vùng thất sơn ẩn
tu.

Thưa các bạn! Trên đây là một số ít bài thơ
ẩn ý mà trong Kim Cổ Kỳ Quan ghi lại, riêng
nội dung Kim Cổ Kỳ Quan theo thiên kiến của
người viết, ngoài giáo lý “Tứ trọng ân” học
Phật tu nhân còn mấy phần chính yếu được ông
trình bày một cách bí mật.

1. Thân thể Phật Thầy và dòng dõi ngài
2. Gia đình đức Cố Quân Trần Văn Thành
với phong trào chống Pháp
3. Cuộc biến thiên của Trái Đất
4. Tương lai rực rỡ của dân tộc Niệt Nam

Trở lại thân thể Phật Thầy và Ngọc Hân
Công Chúa. Kim Cổ Kỳ Quan nói rằng: Tất cả
sự việc từ đây đã được sự sắp đặt của thánh
nhân La Sơn Phu Tử Nguyễn Thiếp - kể cả việc
thiết mộ giả trước khi Vua Quang Trung mất,
đến ngày nay quả thật ông là thánh nhân sau
Trạng Trình.

Một bất ngờ thứ hai, tôi muốn nói thêm
cuộc binh biến tại kinh đô Huế năm xưa do Tôn
Thất Thuyết chủ xướng, Nhà vua phải lưu vong
sau đó truyền hịch Cần Vương là Vua Hàm
Nghị, Ngài thoát được do một "Lê Lai cứu

Chúa" giống ngài và Hàm Nghi bị đày ở An-giê-ri là Hàm Nghi giả... khuất.... (được biết có tổng số 36 ngôi mộ của những nghĩa sĩ Việt Nam). tgp

Về Ba Chúc Thất Sơn, nếu ai nói với những vị bô lão rằng: Vua Hàm Nghi bị bắt, thì các vị chịu !, nhưng nếu nói: Vua Hàm Nghi bị đày qua An-giê-ri và chết bên đó thì các vị trưởng lão lắc đầu nói "không" !

Dựa vào đâu mà các vị cho là vậy?

Hàng năm vào ngày mừng 19 tháng 4 âm lịch là lễ long trọng gọi là lễ Phật Vương quy Sơn, Các cụ nói: Hồi Đức Bồn Sư còn tại thế có bảo Vua Hàm Nghi đã đi tu và còn kể lại cuộc binh biến ở kinh đô, nhiều tín đồ thời đó đã nhìn thấy có 3 người đến gặp đức Bồn Sư chính là Vua Hàm Nghi và 2 cận vệ.

Trước khi lên đường qua Tà Lơn, Vua Hàm Nghi còn để lại ngọc ấn tín chẻ đôi là ngọc tỷ truyền ngôi làm tin.

Đất Cao Miên dưới ngọn Tà Lơn cao vút, ngày nay vẫn có những kẻ sĩ yêu nước đã vượt Tà Lơn tảo mộ cho những nghĩa sĩ quá cố, Người ta hỏi: đó là những mộ của ai ? Họ nói: Đây là những nghĩa sĩ, "ân sĩ Việt Nam", điều đáng nhớ là nơi đây có những miếu thờ, tượng đá có hình của ngài Cử Đa, ông Ba Gan là những vị tướng chống Pháp dưới thời Vua Hàm Nghi... cùng hàng chục mộ bia đá tên họ được ghi bằng chữ Nho, trong đó có vị vua bất

Chính những kẻ sĩ yêu nước này (đã tìm lại người xưa) viết sách và lưu lại những thông tin quý giá mà gia tộc họ đã âm thầm theo sát từ hàng 100 năm. Họ tìm cho ra những chứng cứ, chứng nhân lịch sử trong thế kỷ 20-21. Quyền Kim Cổ Kỳ Quan - Luận giải cơ Thánh Đức và sấm giảng Trạng Trình Việt Nam được dân gian truyền tụng được xem là Thánh Kinh của Bửu Sơn Kỳ Hương, đã nói lên một bằng chứng cụ thể cho thấy cuộc kháng chiến chống Pháp và triều đình nhà Nguyễn ở Thất Sơn, bảy núi miền Tây Nam là do hậu nhân của hoàng đế Quang Trung ẩn mình qua hai lớp áo đạo - đời. Chính Đức Phật Thầy Tây An đã hóa giải hai vương quyền bất cộng đái thiên khi ngài tiếp nhận Vua Hàm Nghi về ở chung và cả hai đã tu hành và thực hiện đúng theo lời Phật dạy: "Lấy đức báo oán, oán tiêu tan".

Trở lại mẩu chuyện của Bác Vật Lang như bài viết ban đầu, khi xuống hang sâu ngài đã thấy và biết những gì ? Chắc hẳn các bạn có thể hiểu được khi chúng tôi đưa ra bằng chứng Thất Sơn là căn cứ địa của các nghĩa sĩ chống ngoại xâm. Vừa tu hành vừa chống giặc có truyền thống hàng trăm năm....

Riêng về Pháp Lý Vô Vi, đức Thầy Vĩ Kiên có nói rõ: Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, đối với nhân sinh là "BẤT KHẢ LUẬN BÀN" Pháp Lý Vô Vi chủ trương

hướng về không để tự giải thoát nghiệp chướng ở nội tâm, do vậy những sự kiện thế tục sinh, khắc bên ngoài là chuyện của thế gian, hành giả tu Vô Vi không cần chú ý.... từ xưa đến nay đều là vậy.

Con người là nhân lành của thượng đế, muôn hình vạn trạng đều từ một nguyên lý mà sanh ra, gốc gác của nó là thanh tịnh, ban chiếu bằng từ trường thanh nhẹ gọi là diệu pháp.

** (lời đức Vĩ Kiên)*- Nhóm người thực hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp đã và đang dần thân thực hành và ước mong cống hiến cho nhân loại một niềm tin để thực hành khai triển cho chính mình.....để đón chờ Thượng ngươn Thánh đức.

Vậy ai là những nhóm người đã dần thân kêu gọi đoàn kết thương, yêu xây dựng cho một kỷ nguyên 1000 năm thanh bình, theo lời dạy của Thầy Tám - Vĩ Kiên?

Xin dừng bút, chúc các đạo hữu Vô Vi được vui hòa cùng mọi giới. Nếu có duyên lành sẽ được tái ngộ.

Cư sĩ Lê Kim Mỹ

PD: Cao Thiên Đức (TCS)

Phụ Chú:

1. Ông Ba Thới tên đầy đủ Nguyễn Văn Thới đệ tử của Phật Thầy Tây An, ông giải mã những ẩn ý trong Kim Cổ Kỳ Quan từ 1900-1926, khi Phật Thầy Tây An mở đạo

(1849-1856). Kim Cổ Kỳ Quan là bộ kinh chứa những bí mật về thân thể của Phật Thầy và dòng dõi Tây Sơn Nguyễn Huệ.

2. Học giả Hồ Hữu Tường xác nhận Nguyễn Huệ là Hồ Thơm dòng họ của ông...
3. LUẬT NHÂN QUẢ:

Xưa Tướng Ngô Văn Sở được tiến chức Đại Đồng Lý, tước Quận công

Sau khi Quang Trung chết, Thái sư Bùi Đắc Tuyên, Quốc Cựu chuyên quyền, triệu ông về Phú Xuân tìm cách giết theo lệnh dìm ông chết dưới sông, chính Ngô Văn Sở từng kết nghĩa với Quang Trung Nguyễn Huệ thuở hàn vi.

Ngô Văn Sở đã hy sinh con của mình để thế mạng hai con của Quang Trung và Ngọc Hân Công Chúa cho trọn tình huynh đệ và nghĩa Quân Thần.

Trong Đại Nam Chính Biên Liệt Truyện, sử của Gia Long có ghi: Ngô Văn Sở đã trốn thoát cảnh tương tàn tranh giành quyền hành của Vua Cảnh Thịnh (*con Quang Trung*) vào đầu hàng với Nguyễn Ánh ở miền Nam lập nhiều công to, nhờ vậy mà Gia Long tin dùng..... và những giây phút cuối cùng mới cứu được 3 mẹ con Ngọc Hân Công Chúa.



Phát Tâm Hợp Tác

Phấn khởi với thành công và hài lòng trong lần hợp tác đầu tiên vào mùa đông tuyết phủ Sapa 2013-2014 để tặng giày vớ cho khoảng 500 trẻ em và học sinh nghèo Lào Cai, vài thân hữu Montreal của bạn đạo Vô-Vi bên Mỹ hăng hái đề xướng, quyn góp, điều động từ đầu tới cuối, luôn cả báo cáo tổng kết 2 chương trình thiện nguyện cho mùa đông 2014-2015 ở miền bắc Việt Nam, với ngân quỹ gấp 3 lần năm trước: Tặng giày vớ và Tặng túi ngủ.

Phóng sự hình ảnh của các chương trình này được lưu trên mạng:

<http://www.voviphatphap.org/comm/vovica.html>

- Sapa, Viet Nam, 2014: Tặng giày và vớ cho học sinh 3 trường mẫu giáo, tiểu học, trung học và trẻ em thuộc 2 thôn nghèo nhất, Sapa, Lào Cai, 04.01.2014
- Sapa, Viet Nam, 2014: Tặng giày và vớ cho các em học sinh nghèo tại trường Suối Thầu, Sapa, Lào Cai, 13.12.2014
- Sapa, Viet Nam, 2015: Tặng giày và vớ cho các em học sinh nghèo tại trường tiểu học Bản Phùng, Sapa, Lào Cai, 09.03.2015

- Hà Nội, Viet Nam, 2015: Phát túi ngủ và quà (giày, vớ, sữa, nước, bánh mì, ...) cho người vô gia cư ở Hà Nội, 12.01.2015



Trong vài trường hợp đặc biệt, những người bất hạnh hữu duyên tình cờ gặp trong các đợt ủy lạo cũng được tận tình giúp đỡ. Chẳng hạn như bà cụ vô gia cư 73 tuổi đã được giúp mổ mắt và ca mổ thành công, hai mắt đã sáng trở lại, trước khi đưa vào viện thì hai mắt không nhìn thấy gì, đi phải bám vào người khác. Hoặc hai chị em 9 tuổi và 12 tuổi ở Bản Phùng có hoàn cảnh khá đáng thương vì không thể hy vọng gì vào sự nuôi dưỡng chăm sóc của bà mẹ bị bệnh thần kinh, mà ông bố của hai em lại đi lấy vợ khác, bà con thân quyến thì cũng gặp hoàn cảnh khó khăn, nên hai em không muốn tới trường mặc dù các thầy cô đã cố gắng thuyết phục, động viên. Hai em tự quyết định nhận lời đi giúp việc trông con cho họ hàng để có cơm ăn chỗ ở, rồi khi con họ lớn lên, nghĩa là không còn việc để làm, thì 2 em phải trở về nhà, nhưng vì sợ mẹ bệnh thần kinh nặng, thường xuyên la hét đập phá đồ đạc, nên 2 em đã tự làm một cái lều để ở ngay cạnh bên chỗ của mẹ.

Hàng trăm điện thư qua lại kèm theo hình ảnh để báo cáo mọi tiến triển trong công việc, như vài đoạn sau đây của một giáo viên trường Bản Phùng, về hai em bé nói trên:

“Tôi đã mua đồ theo đúng như mọi người yêu cầu. Đó là mua sách vở, đồ ăn, chăn, các đồ dùng linh tinh cho các em. Còn việc sửa nhà cho mẹ em bé thì đã sửa xong, nhưng do mẹ em bị bệnh thần kinh nên đã phá hết từ vách nhà đến mái nhà. Tôi đã mua chăn và làm phản cho nhưng mẹ em bé không sử dụng mà vẫn

nằm dưới đất. Tất cả những gì mà xã và nhà trường đã làm cho thì mẹ của các em đều phá hết mỗi khi lên con. Điều này thì cả nhà trường và UBND xã đều xác nhận. Mấy hôm trước tôi có báo cáo tình hình lên y tế xã và huyện, và họ đã cho người xuống kiểm tra nhưng chưa khám ra bệnh gì. Bản thân của em gái lớn hôm trước cũng có biểu hiện của bệnh thần kinh, bị ngất mãi không tỉnh phải đưa xuống y tế xã cấp cứu. Sáng hôm nay có đoàn y tế huyện xuống khám bệnh, tôi và giáo viên chủ nhiệm có đưa em xuống khám nhưng họ nói cần kiểm tra lại. Tuy nhiên nhận định sơ bộ của họ là có thể em đang mắc chứng bệnh thần kinh nhẹ, khả năng do di truyền từ mẹ. Còn cô bé thứ hai thì vẫn sinh hoạt và học tập bình thường. Tôi thấy hiện tại tình hình các em đều tốt, chỉ có cô chị lớn và mẹ em là đáng lo ngại thôi.

Nhờ sự giúp đỡ của mọi người, hiện tại các em đã có được một cuộc sống và học tập tốt hơn rất nhiều. Việc giúp đỡ của mọi người đã tác động tới tâm lý cũng như ý thức trách nhiệm của các tổ chức khác: Các em vừa nhận được sự giúp đỡ của một cơ quan thuộc huyện Sa Pa. Cụ thể, họ hứa sẽ cho các em mỗi tháng 2 trăm nghìn đồng và cho quần áo nữa. Sáng nay họ vừa vào trường và trao cho các em 1 triệu tám trăm nghìn đồng tiền ủng hộ của chín tháng. Sang năm sau họ sẽ ủng hộ tiếp. Đó cũng là niềm vui cho các em để các em có thể yên tâm học tập. Sáng nay tôi cùng BGH nhà trường cũng đã đưa họ thăm nhà của mẹ em bé và họ hứa khi về sẽ vận động mọi người ủng hộ tiếp cho các em. Hiện giờ có một mối lo đó

là tình trạng bệnh tật của mẹ em bé và cô bé lớn. Rất có thể bệnh sẽ tiến triển nặng thêm. Từ tấm lòng của mình, tôi thành thật thay lời của các em cảm ơn tới mọi người”.

Phóng sự hình ảnh về hai em bé này được lưu trên mạng:

http://www.voviphatphap.org/comm/vovi_ca.html

Sapa, Viet Nam, 2014: Giúp đỡ gia đình học sinh nghèo có mẹ bị bệnh thần kinh tại Bản Phùng, Sapa, Lào Cai, 24.11.2014



cũng chủ trương khiêm nhượng, không quảng cáo ồn ào, không vận động quyên góp, chỉ lo hành pháp hướng tâm linh là chính, nhưng qua quá trình nhiều năm làm việc từ thiện, bạn đạo gần xa tự động hỏi thăm và gửi tặng phần công quả của ít lòng nhiều, đúng như lời Thầy dạy

trong Mục Bé Tám ngày 28-10-1998 tại Holiday Inn-Costa Mesa, Mỹ quốc:

Hỏi: Mỗi người đều phát tâm thì công việc sẽ trở thành tự nhiên và hồn nhiên trật tự phải không?

Đáp: Thừa sự phát tâm cao quý sẽ hình thành môi giới tự nhiên và hồn nhiên, vàng không đổi là vậy. Lúc nào cũng có giá trị.

Kệ:

*Phát tâm tự tiến âm thầm
Giềng mối phân minh tự tái tâm
Đạo đức không cần khoe sắc thắm
Bền tâm xây dựng tiến cao tầng*

Với sự tham gia hỗ trợ của bạn đạo Vô-Vi Virginia (Hoa Kỳ), bạn đạo Vô-Vi Jolicoeur Montreal và Alberta (Canada), ngân quỹ của chương trình đã tăng thêm khoảng 40%. Còn bạn đạo Vô-Vi Kontum và Hà Nội (Việt Nam) thì trực tiếp tích cực thực hiện cùng với các thầy cô ở các trường liên hệ, đồng thời phối hợp với các nhóm thiện nguyện trong nước cho việc làm thêm hiệu quả trong những ngày cuối năm lạnh giá, trên những nẻo đường tối tăm vắng vẻ của đêm đông. Các bạn này có rất nhiều việc để làm: tìm địa điểm, chọn lựa và đề nghị đối tượng cần được giúp đỡ, xác nhận thông tin, thương lượng giá cả, kiểm soát chất lượng hàng hóa và chi tiết các phiếu bảo hành, chuyển vận, phân phát đến tận tay các nạn nhân

nghèo đói sống rải rác trong nhiều hang cùng ngõ hẻm, hướng dẫn cách dùng, theo dõi việc sử dụng quà tặng trong những ngày kế tiếp, ... Thiền viện Jolicoeur thì đóng vai trung gian phụ trách việc hành chánh, sổ sách, chuyển ngân, cấp biên nhận khai thuế, theo dõi thư từ liên lạc giữa các nhà hảo tâm hải ngoại và bạn đạo trong nước, góp phần giải quyết những khó khăn hay trở ngại lúc nào cũng có cho những ai dẫn thân phục vụ vô quái ngại, thực hiện “*cứu khổ ban vui*” theo gương Thầy.

Mặc dù cuộc sống Đời Đạo Song Tu rất là bận rộn và nhiều căng thẳng, nhưng mỗi khi kết thúc một chương trình thiện nguyện nào, nhìn lại hình ảnh các em và các nạn nhân đói nghèo mừng rỡ hơn hờ nhận quà, lúc được tin các nhà mạnh thường quân vui vẻ hài lòng, ... thì các bạn liên hệ ai cũng cảm thấy ấm lòng và hạnh phúc vì đã tham gia hoạt động, kể công người của, giúp người bất hạnh.

Thành thật cảm ơn tất cả các thân hữu ân nhân, bạn đạo Vô Vi trong và ngoài nước đã phát tâm hợp tác giúp người kém may mắn hơn mình, thực hiện tình người, lòng nhân ái, “lá lành đùm lá rách”, còn “lá rách thì đùm lá tả tôi”.

Montreal ngày 20 tháng 7 năm 2015

Mỹ Kim

Thiền viện Hội Tự Tâm Linh Cùng Tiến Tới

(Jolicoeur), Hội từ thiện tại Canada

<http://tvjolicoeur.jimdo.com/>



Lục La Hán - Kỳ Tượng (Kalica)

Tên của Ngài là Ca-lý-ca(Kalica), trước khi xuất gia làm nghề huấn luyện voi. Khi Tôn giả chứng quả A-la-hán, đức Phật bảo Ngài nên ở tại quê hương mình (Tích Lan) để ủng hộ Phật pháp.

Phật đến Tích Lan thuyết kinh Lăng Già, Tôn giả cũng là một trong số đệ tử đi theo. Đức Phật sắp rời đảo, vua Dạ-xoa cung thỉnh đức Phật để lại một kỷ niệm tại đảo để làm niềm tin cho hậu thế. Thế Tôn ấn dấu chân của mình trên một ngọn núi, nơi đó trở thành Phật Túc Sơn, và bảo tôn giả Ca-lý-ca gìn giữ thánh tích này. Phật Túc Sơn nổi tiếng khắp nơi, mọi người đua nhau chiêm lễ. Trải qua thời gian nó bị chìm vào quên lãng, con đường dẫn lên núi bị cỏ hoang phủ kín. Trong dịp vua Tích Lan là Đạt-mã-ni-a-ba-á bị kẻ địch rượt đuổi nên chạy trốn vào hang núi, Tôn giả hóa thành một con nai hoa rất đẹp dụ dẫn nhà vua lên núi để hiển lộ lại dấu chân Phật. Sau nhiều triều đại kế tiếp, Phật Túc Sơn lại không người viếng thăm. Tôn giả một phen nữa hóa thành thiếu nữ bẻ trộm hoa trong vườn của vua. Khi bị bắt, thiếu nữ chỉ tay lên ngọn núi phủ sương mờ, bảo rằng mình hái hoa cúng Phật ở trên ấy. Phật Túc Sơn từ đó khắc sâu hình ảnh trong lòng người, mỗi năm đến ngày 15 tháng 3 âm lịch, quần chúng kéo nhau đi lễ bái thánh tích rầm rộ không ngớt.

Theo Pháp Trụ Ký, Tôn giả Ca-lý-ca là vị La-hán thứ bảy, cùng với 1.000 vị A-la-hán luôn thường trụ tại Tăng Già Trà Châu (Tích Lan).

**Lần theo dấu vết chân Voi
Để nghe diệu pháp sáng soi nẻo về**

Bàn Về Ăn Chay Dưỡng Sinh

Với mong muốn chia sẻ một số kiến thức về dưỡng sinh ngõ hầu có thể mang lại những lợi ích cho các bạn đạo có thể vì nhiều lý do còn chưa được tiếp cận với phương pháp ăn uống đúng cách, con xin mạo muội đưa ra bài viết này để chúng ta có thể áp dụng vào đời sống hàng ngày để giúp thân thể được luôn khỏe mạnh, tinh khí thần luôn dồi dào và việc tu tập có được kết quả như ý. Hôm nay, con sẽ đề cập đến việc làm thế nào để ăn chay đúng cách vì có một số bạn đạo tuy muốn ăn chay nhưng còn lo ngại việc ăn chay có thể mang lại sự thiếu hụt về năng lượng và dinh dưỡng nên việc hiểu biết thấu đáo về dưỡng sinh là rất cần thiết để ngoài việc có được sức khỏe, phòng chống bệnh tật chúng ta còn góp phần không nhỏ vào việc bảo vệ môi sinh.

Nhiều người thường cho rằng ăn chay sẽ dễ dẫn đến thiếu chất và suy dinh dưỡng. Đó là bởi vì chúng ta ăn chay khi chưa được trang bị những kiến thức về thực dưỡng. Nếu chúng ta có hiểu biết đúng đắn về dưỡng sinh thì việc ăn chay chắc chắn sẽ mang lại nhiều lợi ích cho bản thân và cho cộng đồng.

Muốn ăn chay đầy đủ và đúng cách thì hàng ngày chúng ta phải ăn đầy đủ các nhóm thực phẩm căn bản, thức ăn phải đảm bảo quân bình âm dương, quân bình giữa tỉ lệ axit và kiềm. Có như vậy mới giúp cho cơ thể không bị thiếu hụt các chất dinh dưỡng, cung cấp đủ năng lượng cần thiết để duy trì được sức khỏe và sự dẻo dai.

PHẦN I: CÁC NHÓM THỰC PHẨM CĂN BẢN

Muốn có đủ dưỡng chất, trong một ngày chúng ta cần phải ăn đủ 5 nhóm thực phẩm sau:

1. Nhóm rau củ: Nhóm rau củ cung cấp cho chúng ta rất nhiều dưỡng chất cần thiết như sinh tố C, sinh tố B2, chất sắt, chất canxi, chất beta-carotene, chất xơ và nhiều loại chất bổ dưỡng khác.

Những loại rau mang lại nhiều dưỡng chất, nên ăn thường xuyên là:

- Các loại rau cải có màu xanh, trong đó đặc biệt phải kể đến là: bông cải xanh, cải bói xôi (có chứa nhiều chất sắt).

- Những rau củ có màu vàng sậm như: cà rốt, bí đỏ (cung cấp dồi dào chất beta-carotene).

- Rong biển: các loại rong biển có chứa rất nhiều chất đạm, chất khoáng và các nguyên tố vi lượng. Các loại rong biển màu xanh nên dùng hàng ngày, rong biển màu đen tuần dùng 2-3 lần, mỗi lần dùng từ 5-10gr. Đặc biệt nếu ăn chay thì cần dùng thêm tảo Spirulina vì trong loại tảo này có chứa tới 18 loại axit amin có ích cho sức khỏe trong khi cơ thể chúng ta cần khoảng 24 axit amin thiết yếu để tổng hợp protein, ngoài ra trong loại tảo này còn chứa hàm lượng vitamin B12 rất cao, giúp bổ máu và cải thiện các vấn đề liên quan đến chứng thiếu máu. Vitamin B12 vốn chỉ có trong các loại thịt màu đỏ, các loại trứng, sữa, vì vậy người ăn chay trường nếu không dùng thêm tảo Spirulina sẽ dễ dẫn đến chứng thiếu máu hoặc thiếu hụt chất dinh dưỡng cũng như một số các vấn đề về thần kinh.

2. Nhóm ngũ cốc: Các loại chứa nhiều chất xơ giúp điều hoà sự tiêu hoá.

Nhóm này bao gồm: gạo, bắp, kê, lúa mì, lúa mạch, kiều mạch...

Nên ăn ngũ cốc lúc như gạo lức, bánh mì lức (*bánh mì đen*) để hấp thụ được đầy đủ chất bổ dưỡng.

3. Nhóm trái cây: Nhóm này chứa nhiều vitamin và các loại sinh tố khác như: sinh tố C, sinh tố B...

Tuy nhiên trái cây phần lớn thuộc về âm, chỉ có quả trứng gà là thuộc dương nên mỗi ngày chỉ nên dùng một cốc nhỏ là đủ. Tốt nhất nên ăn trái cây vào buổi sáng và cách bữa ăn khoảng 2 h.

Chú ý: không nên ăn trái cây ngọt cùng lúc với trái cây chua.

4. Nhóm đậu: Cung cấp chất đạm (*protein*) và những dưỡng chất rất cần thiết cho cơ thể.

Nhóm này bao gồm các loại đậu và các sản phẩm từ đậu như: đậu hũ, tương, chao, các loại sữa đậu...

5. Nhóm các loại hạt có dầu: Cung cấp chất đạm và chất béo.

Nhóm này bao gồm: vừng, lạc, hạnh nhân, hạt điều, hạt dẻ, hạt óc chó...

Tuy nhiên, các loại hạt này thường chứa rất nhiều chất dinh dưỡng và nhất là chất béo nên mỗi ngày chỉ nên dùng từ 30g đến 50g/người.

PHẦN II: QUÂN BÌNH ÂM DƯƠNG TRONG ĂN UỐNG.

Vạn vật trong vũ trụ đều được sinh ra do sự giao hoà âm dương và chứa đựng âm dương bên trong nó. Cơ thể con người cũng vậy, nếu sự cân bằng âm dương trong cơ thể bị mất đi thì

lúc đó chúng ta sẽ mang bệnh. Vì vậy khi đưa thức ăn vào cơ thể, chúng ta cũng phải hết sức lưu ý tới điều này. Có những người ăn theo thực dưỡng đạt được tới cảnh giới của sự quân bình âm dương, họ nói rằng: trạng thái đó cũng không khác gì trạng thái âm dương tương hội mà một vị thiền sư đạt được khi ngồi thiền. Điều này cho chúng ta thấy sự kỳ diệu của việc ăn uống đúng cách.

Muốn ăn uống đúng quân bình âm dương thì chúng ta phải biết rõ về các loại thực phẩm để sử dụng trong chế biến hầu đạt được kết quả như mong muốn.

1. Cách phân biệt thực phẩm âm và dương.

ĐẶC ĐIỂM	ÂM: LY TÂM LỰC	DƯƠNG: CẦU TÂM LỰC
a. Về chiều hướng:	- Thẳng lên Ví dụ: nấm, giá đỗ...	- Thẳng xuống Ví dụ: củ cải, cà rốt...
b. Về màu sắc:	- Lục, lam, chàm, tím Ví dụ: cà tím, bí xanh...	- Đỏ, da cam, vàng Ví dụ: bí đỏ, quả trứng gà...
c. Về mùi vị:	- Chua, cay, chát, nồng Ví dụ: gừng, ớt, tiêu, chanh,	- Mặn, đắng, ngon ngọt Ví dụ: muối, rau đắng, chát
d. Về lượng nước:	hồng... - Nhiều nước Ví dụ: dưa hấu (<i>tuy màu đỏ</i>	ngọt rau củ... - Ít nước Ví dụ: Quả trứng gà
e. Về trọng lượng:	<i>nhưng nhiều nước)</i> - Nhẹ hơn - Béo, mập	- Nặng hơn - Gầy, dài
f. Về hình dáng:		

2. Bảng phân loại thực phẩm âm và dương

Cấp độ	Âm	Dương
Cấp Độ 1	- Rau củ: bầu, mướp đắng, rau dền, đậu đũa, đậu ve, su hào, khoai mỡ trắng, rau cần - Gia vị: rau húng quế, tỏi - Ngũ cốc: ý dĩ, ngô - Đậu: đậu nành, đậu phộng, đậu đen, đậu trắng, đậu xanh. - Các loại hạt có dầu: - Nước khoáng, nước lã	- Rau củ: các loại rau cải, bắp cải, bông cải, cải cay, cải bẹ, cải ngọt, rau câu, phở tai... - Gia vị: quế, hồi, hắc hương, rau mùi, rau dấp cá, nghệ, tương đậu nành... - Ngũ cốc: Gạo tẻ, mì - Đậu: đậu ván, đậu đỏ lớn hạt, xích tiêu đậu - Trà sắn dây, trà ba năm, trà gạo rang - Mật, mật ong, mạch nha, chất ngọt rau củ...
Cấp Độ 2	- Rau củ: rau muống, mồng toi, su xanh, khoai mỡ tím, khoai lang... - Gia vị: mè, tương hạt cải, va ni, rau dăm... - Ngũ cốc: gạo nếp - Trái cây: các loại trái cây (<i>trừ quả trứng gà</i>) - Nước trái cây, bia... - Đường thốt nốt, đường thô (vàng, đen, nâu), đường trái cây...	- Rau củ: bí ngô, cà rốt, rau đắng, rau diếp quắn đắng, xà lách son, rau má, củ cải trắng, củ sen, lá bồ công anh... - Ngũ cốc: Kê - Cà phê thực dưỡng, trà củ sen...
Cấp Độ 3	- Rau củ: các loại cà, măng, giá, nấm, dưa leo, bắp chuối, khoai tây, khoai mì, khoai môn tím... - Gia vị: gừng, tiêu, ớt, chanh, me, cà ri, chao, dấm gạo... - Kem lạnh, nước đá, thức uống có đường, rượu, cà phê... - Đường cát trắng	- Rau củ: củ sắn dây, khoai mài... - Trà rễ đinh lăng, nhân sâm... - Muối tự

Chú ý:

- Cần ăn uống quân bình và không phải cứ dương là tốt.
- Nếu thấy thần kinh bị kích thích, khó ngủ, trong người bứt rứt khó chịu đó là cơ thể đang bị dương quá, cần ăn đồ âm cho quân bình trở lại.
- Nếu thấy cơ thể mệt mỏi, hay ngủ li bì là do cơ thể quá âm, cần ăn đồ dương cho quân bình trở lại.
- Trạng thái lý tưởng của cơ thể khi ăn uống cân bằng âm dương là:
 - + Không mệt mỏi.
 - + Ăn ngon miệng.
 - + Ngủ ngon giấc, không mộng mị.
 - + Ký ức tốt.
 - + Luôn vui tươi.
 - + Trí tuệ nhạy bén.

PHẦN III: QUÂN BÌNH GIỮA AXIT VÀ KIỀM

Người phương Đông thì nói đến thực phẩm âm và dương, nhưng người phương Tây lại có cách tiếp cận khác. Họ phân chia thực phẩm thành hai nhóm: axit và kiềm. Không có axit tuyệt đối và không có kiềm tuyệt đối. Thực phẩm mang tính axit hay tính kiềm phụ thuộc vào hàm lượng axit nhiều hơn hay kiềm nhiều hơn chứa đựng bên trong nó. Họ cho rằng: một người hoàn toàn khỏe mạnh là một người có tỉ lệ axit và kiềm trong cơ thể tương đối cân bằng, hay là có độ kiềm nhẹ. Vì vậy thực phẩm nào có thành phần dinh dưỡng cao và có độ kiềm nhẹ được coi là thực phẩm lý tưởng cho sức khỏe.

Ví dụ:

- Đậu nành được coi là thực phẩm lý tưởng cho người ăn chay vì ngoài việc có nhiều dưỡng chất nó mang tính kiềm.

****Phân loại thực phẩm theo axit và kiềm*

1. Thực phẩm tạo axit

- Các loại đạm động vật: thịt, cá, trứng...
- Các chất kích thích: trà, cà phê, rượu...

- Các loại ngũ cốc
- Hầu hết các loại đậu (*trừ đậu nành*)
- Hầu hết các loại hạt có dầu (*trừ vừng*)
- Các loại dầu và chất béo, thức ăn chiên rán
- Các loại nấm
- Các loại gia vị, dấm và các món ngâm dấm, nước chấm các loại
- Các loại thực phẩm có đường: bánh kẹo, nước ngọt...
- Các loại thuốc chữa bệnh
- Phô mai

2. Thực phẩm tạo kiềm

- Hầu hết tất cả các loại rau củ, đặc biệt là rau xanh
- Hầu hết các loại hoa quả và nước ép hoa quả
- Đậu nành
- Vừng
- Bơ, sữa
- Mật ong
- Nước khoáng, nước giếng

PHẦN IV: GẠO LÚC MUỐI MÈ- SỰ KẾT HỢP TUYỆT VỜI GIỮA ÂM VÀ DƯƠNG, GIỮA AXÍT VÀ KIỀM

Gạo lúc muối mè là một sản phẩm của sự kết hợp hoàn hảo giữa ẩm thực Đông phương và Tây phương. Các loại thực phẩm này khi kết hợp với nhau đã mang lại một sự cân bằng tuyệt vời giữa âm và dương, giữa axít và kiềm. Khi chúng ta bị bệnh, điều đó có nghĩa trong cơ thể đang có sự mất cân bằng nghiêm trọng giữa các yếu tố này. Vì vậy khi ăn gạo lúc muối mè một thời gian (*tuỳ theo mức độ bệnh mà duy trì trong thời gian dài hay ngắn*) thì bệnh tình sẽ thuyên giảm và khỏi hẳn.

LỜI KẾT:

Trên đây là những kiến thức về thực dưỡng. Mặc dù chưa đầy đủ song nó cũng giúp chúng ta phần nào có hiểu biết hơn về cách sử dụng thực phẩm sao cho đúng đắn. Nếu trong một ngày

chúng ta ăn đầy đủ các nhóm thực phẩm cần thiết, biết lựa chọn thực phẩm sao cho đạt được sự quân bình giữa âm và dương, giữa axit và kiềm thì sẽ rất có lợi cho sức khỏe. Tuy nhiên chúng ta phải thống nhất với nhau rằng: chỉ có niềm tin, sự quyết tâm và lòng kiên trì mới có thể mang lại thành tựu trong mọi việc. Mong rằng bài viết nhỏ này sẽ có thể mang lại chút ít lợi ích cho các bạn đạo để chúng ta ngày càng có được sức khỏe dồi dào hơn và tu hành tinh tấn hơn.

Nguyễn Dung

Sài gòn 27/03/2015.

+ Tài liệu tham khảo:

- Khoa học ăn chay (Tác giả: Thu Trang)
- Chế độ ăn chay và dinh dưỡng chay phòng ngừa bệnh tật (Tác giả: Nguyễn Đức Linh)
- Axit và kiềm (Tác giả: Herman Aihara do Phạm Đức Cẩn biên dịch)
- Sổ tay dưỡng sinh Ohsawa
- Băng giảng về phương pháp dưỡng sinh của Đại đức Thích Tuệ Hải (Chùa Long Hương - Nhơn Trạch- Đồng Nai).

Thập Bá La Hán - Quá giang (Bhadra)



Tên của Ngài là Bạt-đà-la (Bhadra). Bạt-đà-la còn gọi là Hiền, vì mẹ Ngài hạ sanh Ngài dưới cây Bạt-đà, tức là cây Hiền.

Theo truyền thuyết, Tôn giả rất thích tắm rửa, mỗi ngày tắm từ một đến mười lần, và như vậy rất mất thời gian đồng thời trễ nải công việc. Chẳng hạn khi mọi người thọ trai, Ngài lại đi tắm, khi lên ăn thì cơm rau đã hết. Nhiều buổi tối, Ngài lên đi tắm khi mọi người đang tọa thiền. Thậm chí ngủ nửa đêm cũng thức dậy đi tắm, có khi một đêm tắm năm, sáu lần! Việc này đến tai đức Phật. Thế Tôn kêu Tôn giả đến bên, chỉ dạy cách tắm rửa thiết thực, nghĩa là ngoài việc tẩy rửa thân thể còn phải tẩy rửa cấu uế trong tâm, gột sạch các tham sân phiền não để cả thân tâm đều thanh tịnh.

Tiếp nhận lời Phật dạy, Tôn giả hành trì theo ý nghĩa đích thực của việc tắm rửa, siêng năng gột rửa tâm nên chẳng bao lâu chứng quả A-la-hán. Từ đó tắm rửa là một pháp tu hữu dụng thiết thực mà Tôn giả thường khuyến dạy mọi người. Các tự viện Trung Hoa thường thờ hình tượng Ngài trong nhà tắm để nhắc nhở ý nghĩa phản tỉnh tư duy. Tôn giả cũng thường dong thuyền đi hoằng hóa các quần đảo của miền đông Ấn Độ như Java, Jakarta... nên được mang tên La-hán Quá Giang.

Theo Pháp Tru Ký, Ngài là vị La-hán thứ sáu, thường cùng 900 vị A-la-hán trụ tại Đam-một-la-châu.

**Nơi đâu vắng bóng Phật Đà
Ngài về hoằng hóa vượt qua khổ sầu**

Gia Chánh

Canh Khoai sọ Nấu

Đậu Phộng Và Đậu Hủ



Nguyên liệu:

- 2-3 củ khoai sọ
- 1-2 bìa đậu hủ (đậu phụ)
- 1/2 bát con đậu phộng (lạc) luộc đã tách bỏ vỏ cứng bên ngoài
- Rau ngò gai, đường, muối.

Cách làm:



Đậu hủ rửa sạch, cắt thành miếng vuông, rán vàng đều hai mặt, vớt ra đĩa có lót giấy thấm dầu ăn.

Khoai sọ gọt vỏ, rửa sạch, cắt lát vừa ăn.



Đậu phộng luộc chín. Nếu dùng đậu phộng khô bạn phải ngâm đậu phộng qua đêm rồi luộc đậu phộng đến khi chín mềm.

Cho đậu phộng vào nồi, thêm khoai sọ vào đun cùng, đun lửa nhỏ đến khi khoai mềm.



Nêm nếm gia vị lại cho vừa ăn thì cho tiếp đậu phụ rán vào đun cùng, đun tiếp khoảng 3 phút thì tắt bếp thêm rau ngò gai thái nhỏ vào, múc ra bát lớn dùng làm món canh ăn với cơm.



Diệu Anh sưu tập

Chè Đậu Xanh Và Thạch Đen

Nguyên liệu:

- 300g đậu xanh còn lẫn vỏ
- 300g thạch đen
- 2 thìa canh trân châu hạt lớn
- Đường cát trắng hay đường phèn
- Nước cốt dừa.



Cách làm:



Đậu xanh đãi sạch, lật bỏ những hạt hỏng, ngâm đậu xanh vào bát sạch, qua đêm hoặc ngâm từ 6 đến 7 tiếng.

Cho đậu xanh vào nồi, thêm nước lọc, đun sôi, hầm đến khi đậu xanh mềm, thêm từ từ đường phèn hay đường cát trắng vào, đun lửa nhỏ để đường thấm, điều lượng đường tùy theo sở thích.

Thạch đen rửa sạch, cắt thành từng miếng nhỏ vừa ăn.





Trân châu hạt lớn luộc chín, đổ ra rổ và xả lại nước lạnh để không bị dính chùm

Khi dùng, bạn múc vào cốc một ít chè đậu xanh.



Bên trên thêm một ít hạt trân châu và thạch đen, dùng kèm với đá bào, rưới lên bên trên một ít nước cốt dừa.

Diệu Anh sưu tập

Đậu Phụ Chay Nấu Hòn Kiểu Miền Trung



Nguyên liệu:

- 3 bìa đậu phụ
- Vài cây nấm bào ngư
- 4 cái tai nấm mèo
- 1/2 chén con đậu phộng rang vàng
- Nước dừa tươi hoặc nước súp chay
- 2 cây sả, phần gốc băm nhỏ, còn lại thái khúc.
- Dầu hành băm nhỏ hoặc hành boa rô.
- **Gia vị:** đường, muối, bột nêm nấm, nước tương, dầu hào chay, bột nghệ

Cách làm:



Đậu phụ thái vuông rồi chiên vàng. Nấm mèo ngâm mềm thái sợi lớn.

Ướp đậu phụ với bột nghệ, sả băm, dầu hào chay, bột nêm nấm, muối, đường và dầu hành băm.

Làm nóng dầu, phi thơm hành boa rô băm, sả băm rồi cho ít bột nghệ vào. Tiếp đến cho tất cả đậu phụ đã ướp vào đảo đều cho thấm gia vị.



Sau đó cho nấm bào ngư vào đảo sơ qua rồi cho nước dừa hoặc súp chay vào.

Nêm nếm lại vừa ăn thì cho sả thái khúc cùng đậu phộng vào. Để lửa nhỏ rồi đun đến khi thấy đậu phộng mềm thì cho nấm mèo, đảo nhẹ, tắt lửa.

Món này có thể ăn kèm với cơm trắng hoặc xôi trắng.



Diệu Anh sưu tập

Nộm Rau



Nguyên liệu:

- 2 quả dưa leo
- 1 quả cà rốt
- 100 g rau mầm
- 100 g giá sống
- 2 thìa nhỏ dầu thực vật
- 2 thìa nhỏ giấm gạo
- 2 thìa nhỏ dầu vừng
- 1 thìa nhỏ mật ong (hoặc 3 thìa nhỏ đường)
- Vừng hoặc đậu phộng rang tùy thích.

Cách làm:

- Dưa leo, cà rốt rửa sạch, thái lát thật mỏng. Nếu không thích ăn cà rốt sống vì sợ cứng thì bạn có thể thái lát rồi chần sơ cà rốt bằng nước sôi để mềm hơn.
- Rau mầm, giá sống nhặt và rửa sạch, để ráo.
- Trộn các gia vị vào một bát nhỏ.
- Cho dưa leo, cà rốt, rau mầm, giá sống vào chung trong tô lớn, khi ăn đổ bát gia vị trên vào trộn, nêm nếm lại tùy theo khẩu vị.
- Cuối cùng rắc vừng hoặc đậu phộng rang giã nhỏ lên trên.

Diệu Anh sưu tập

Thư Từ Lai Vãng



THƯ TỪ LAI VÃNG

THƯ GỎI THẦY TỪ VIỆT NAM

S, ngày 6/2/97

Kính Đức Thầy,

Con là TT ở BT, có đôi lời kính thân thương gửi đến thăm Thầy với lòng chân thành kính yêu. Kính Đức Thầy, kể từ Thầy xa quê nhà đến nay con rất trông nhớ đến Thầy, mà con không dám gửi thư qua thăm Thầy. Con chỉ nhớ lời Thầy dạy: "nhớ Thầy, tinh tấn công phu, niệm Phật". Như quá trình con công phu lúc Thầy còn ở quê nhà, đến nay nghiệp quả nó đè con nhiều hơn, là con thấy con công phu tinh tấn.

Kính Bạch Thầy, ngày nay, vì công trình tu học của chúng con ở BT, con cúi xin Thầy tha lỗi, vì con biết Thầy bận nhiều việc hệ trọng hơn việc của con, con xin kính trình lên Đức Thầy hoan hỷ chỉ dạy cho con.

Kính trình Đức Thầy, chúng con ở BT, có họp lại chung thiền từ tháng một năm Bính Tý đến nay. Vào khoảng đầu tháng chạp âm lịch, có một quan tiếp điểm của một Đức Quan Thánh, Đức Cự Tổ, Đức Thầy, Đức Quan Âm và Đấng Vô Cực dạy đạo.

Kính thưa Đức Thầy, sự kiện này con trình độ tu học còn non yếu; do đó con bán nghi bán tín, kính xin Đức Thầy, vì tình thương với công tu học của chúng con, sự hư thật thế nào, kính xin Thầy chỉ dạy. Con rất mong thư Thầy vì tình yêu thương của chúng con, xin Thầy khản dạy cho chúng con biết.

Cuối thư, chúng con xin kính dâng lên Thầy tấm lòng kính thương chân thành của chúng con.

THƯ HỒI ÂM CỦA THẦY TÁM

Sydney, ngày 12/3/97

T con con,

Thầy vui nhận được thư con đề ngày 6/2/97 được biết con đang phân vân về điển nhập xác. Chúng ta là người tu Vô Vi--mục đích là khai triển trực giác của chính mình, không tin bất cứ những gì từ đâu đưa đến mà chúng ta không thấy rõ rệt. Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp là khứ trực lưu thanh, hòa với thanh mới tiến hóa tới vô cùng được. Con nên dày công bỏ thì giờ thực hành Pháp Lý Vô Vi để khai triển thần kinh khối óc của chính con. Chúng ta nhìn lại cái xác của chúng ta từ siêu nhiên mà hình thành, đã qua biết bao nhiêu năm mới hình thành được cái tiểu thiên địa này, là tài sản cuối cùng: thiên địa nhân--bản thân của con là đại diện Trời Đất mà hành sự, càng tu càng niệm Phật, càng giải nghiệp tâm. Nếu tu mà tin ông lên bà xuống, tức là tạo thêm nghiệp mà không tiến. Phật Pháp khai triển trực giác của hành giả tới vô cùng, và dẹp bỏ tất cả những hình tướng loạn thuyết ở bên ngoài. Chỉ khai triển từ bên trong ra--đi lên--thức giác, sáng suốt mới tiến tới cảnh vô cùng tận là Thiên Quốc xán lạn.

Tâm chúng ta thanh nhẹ thì chúng ta mới nhận được luồng điển của Đại Từ Bi tận độ từ giờ phút khắc. Càng tu càng vui, càng tu càng khỏe mạnh, càng trẻ trung, chớ không phải tu mà ý lại nơi ông lên bà xuống được. Tại vì các con còn vị nể thiêng liêng và không có dám đặt câu hỏi trực tiếp:

Ngài từ đâu đến, đến bằng cách nào? Ai cho phép Ngài nhập xác? Luật nhân quả ra sao? Hỏi thét một hỏi thì đối phương phải nể chúng ta và tự động rời khỏi thể xác ô trược. Thiêng liêng xưng danh: Tiên, Thánh, Trời, Phật, Thượng Đế đủ thứ đâu có nhập vào trong cái thể xác ô trược? Các con đâu có thấy bộ ruột các con dơ dáy, cơ tạng các con dơ dáy, mất trật tự chừng nào! Ráng tu đi để giải bớt; khi nó thanh tịnh, nó mới khôi phục lại trật tự siêu nhiên, lúc đó âm dương hợp nhứt, cơ tạng chúng ta được vui hòa thanh nhẹ và thoát khỏi sức hút của hồng trần, không còn nuôi dưỡng sự mê tín dị đoan.

Nhiều người đã tu thiên Vô Vi nửa chừng rồi cho rằng tôi thấy Quan Thánh, tôi thấy Quan Âm này kia kia nọ, mà nó không hiểu là vì trong cơ tạng của nó có sán lẫn nhiều lắm, vi khuẩn bất chánh nhiều lắm... chạy vô trong máu huyết của nó, nên nó tưởng đến đâu thì hiện đến đó; tưởng là thật, mà không phải thật! Khi mà tôi thấy thật rồi, người tu thấy thật, là biết được chính mình đã phát triển thanh nhẹ tới vô cùng như một Vị Phật, thì không có nuôi dưỡng bất cứ những mê tín dị đoan hay là Thiên Cơ đủ chuyện để phá hoại cuộc sống hiện tại của nhân sinh. Những điều đó các con nên cảnh giác rõ ràng. Chính mình có một pháp để thực hành phát triển tâm thức của chính mình và khỏe mạnh phục vụ quần sanh. Tại sao tu mà còn phải phục

vụ? Con càng tu, con càng muốn nhiều người tu, mà nhiều người đến với con, con phải tận tâm phục vụ cho họ biết họ là một khả năng của càn khôn vũ trụ, đã và đang hành và đang tiến; đó mới đứng đắn xây dựng hướng về Phật Pháp là thanh nhẹ, vô danh, vô hình, vô tướng. Nếu còn hình còn tướng là giả ảo, không phải sự thật! Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp có bằng chứng rõ rệt trong thực hành để thấy, để kiểm chứng và tiến hóa chứ không dựa nơi lời của Phật để lại, là tam sao thất bản, luận đi xét lại, tạo sai cho chính mình, không tiến được. Thiên Địa Nhơn--con là con người, là tài sản cuối cùng của tiểu thiên địa này. Con chịu hành Pháp Lý Vô Vi là khai thác lấy con, là cơ hội cuối cùng này để hiểu được cuộc sống của chúng ta đều là do điện vũ trụ quang ban chiếu, và chúng ta cần hành triển với thanh nhẹ của vũ trụ mới tiến tới Phật Pháp rõ rệt.

Thanh nhẹ mới tiến tới Phật Pháp, nặng trước nhờ đỡ là không nhẹ; nặng trước, nhờ đỡ, cúng lạy, đó là tự làm yếu thần kinh khối óc của chúng ta, kinh kệ không có, trật tự không có, nội tâm nội tạng không có trật tự. Đêm đêm các con lấy nguyên khí của càn khôn vũ trụ để lập lại trật tự thanh nhẹ, hướng về thanh tịnh thực hành đi tới đích. Phải dày công, mọi người tại thế gian phải dày công! Con thấy muốn có cọng rau ăn cũng phải có ngày tháng giờ thì nó mới mọc lên nhờ điện năng của vũ trụ. Nếu không có thì giờ, không chịu chờ đợi thì làm sao có rau, có lúa ăn--lúa Trời rõ rệt-- chúng ta ăn cơm một ngày hai buổi, sữa tắm sữa tắm, tu tiến thuận hòa, giải mở tâm thức. Khuyến người đời nên tránh sự gian xảo dối trá mà thực hành đứng đắn đi lên, thì cõi âm nó không có xâm chiếm các con được. Nếu mà các con theo chiều hướng của nó thì buộc đủ điều--càng buộc thì thần kinh của con càng yếu, hạng nhứt là cầu cơ cũng vậy. Con thử cầu cơ, rốt cuộc rồi thần kinh cũng phải yếu, rốt cuộc cũng bị bên kia nó xâm nhập mà không làm chủ lấy chính mình được. Người tu Vô Vi hiểu rõ hồn là chủ của thể xác, sự sáng suốt đã phục vụ thể xác, sửa mình tiến hóa nhiên hậu mới có cơ hội ảnh hưởng những người kế tiếp. Tâm thân thường lạc, tu giải nó mới thường lạc, còn tu mà ôm, ôm vào càng ngày càng nhiều: một chút thì Quan Thánh nói như vậy, Tề Thiên Đại Thánh nói thế nọ, rồi ông Phật Di Lạc nói như vậy, thì làm sao mà chúng ta chứa được những cái điều mà chúng ta không có thể hiểu được. Phải thực hành từ bước một thì mới khai triển; con thấy giá trị sức khỏe và tâm linh của con có, con mới đóng góp cho xã hội, quốc gia nhân quần tốt đẹp. Hiểu mình để tiến hóa, mọi người đều có cơ cấu siêu nhiên. Hồn từ tam thập tam thiên giáng lâm xuống thế gian vào ngũ tạng thể xác đen tối này, kích động và phản động để giải tất cả những sự trược ô và trở về với thanh tịnh. Thanh tịnh tức là sáng suốt. Khối óc của con là một điểm sáng trong vũ trụ, tại quả địa cầu. Nếu con không biết lo cho con thì tương lai không có gì hết. Đêm đêm con lo tu, là lo cho tương lai của phần hồn; lúc lìa xác bạn bè đông đủ, sự sáng suốt Bề Trên chiếu cố và dẫn tiến chúng ta bằng lòng hành triển. Pháp con lượm được và xác con có, là con đã có hai, nay chỉ thiếu thực hành mà thôi. Cố gắng thực hành để tự giải quyết trần đồ của chính mình là chuyện cần thiết trong cuộc sống hiện tại. Càng ngày con càng tu, hòa hợp với càn khôn vũ trụ, điện năng con càng ngày càng dồi dào, con mới tận độ quần sanh.

Tiếng nói của con được quân bình và thanh nhẹ mới giúp được người kế tiếp; thực hành tiến tới khỏe mạnh và tâm linh sáng suốt, không nên mơ mộng chuyện này chuyện nọ. Thực chất của ta đã hiểu rồi, từ tam thập tam thiên giáng lâm xuống thế gian, bây giờ phải giải tất cả nghiệp tâm, nghiệp của tiền kiếp nhiên hậu chúng ta mới trở về quê xưa chốn cũ của chúng ta, chứ không phải là chuyện mới đâu. Cứ việc đêm đêm tu thiền, cũng như trước kia con đã gặp Thầy tại Việt Nam, thì Thầy càng ngày càng khỏe mạnh, càng trẻ ra; mọi người đều vui hòa với Thầy. Một thân một mình Thầy đi khắp thế giới, đó là chuyện hi hữu mà chính chúng ta ở VN không có thể suy tính được cái việc ngày hôm nay của Thầy, chứng minh là do sự thanh nhẹ của hành giả mà Thượng Đế mới chiếu cho có cơ hội tiến hóa, là phục vụ quần sanh. Chúng con thấy như vậy là chuyện lớn chứ đâu phải làm chuyện nhỏ, làm cho mọi người được vui, được hiểu lấy chính họ là điều cần thiết trong quả địa cầu này. Đau khổ vô cùng, có xác có tâm mà không hiểu lấy chính mình là đau khổ vô cùng, giờ phút lâm chung không biết đi đâu. Cho nên Thầy cố công tu để có sự hiện diện trên mặt đất và nói lại cho mọi người nghe là phải tự hành tự tiến, không ỷ lại. Nếu ỷ lại là suy đồi, tâm thức càng ngày càng yếu ớt, càng lạc hậu và không có tiến hóa nổi. Cái cảnh thanh nhẹ của Trời Đất đã sắp đặt sẵn, đón rước tâm linh bằng lòng tiến hóa sẽ có cơ hội đến đó, và dự cảnh thanh bình tốt đẹp của Thượng Đế hằng ban chiếu.

Các con ở quê nhà thiếu thốn, đó là dịp cho con thức tâm. Con càng cảm thấy khổ thì con càng cảm thấy Phật từ khổ mà ra, Phật không có phải sướng, Phật không phải là những hình thờ mà đặt trong chùa đeo bóng đèn giả, làm hào quang giả--cái chuyện đó là không đúng. Chúng ta khai triển tâm thức, lấy nguyên khí của càn khôn vũ trụ hòa hợp trong cơ tạng và khối óc của chúng ta phải sáng ra, cái đó mới là chính pháp. Làm bất cứ cái gì ở thế gian do con người bịa đặt cũng là giả, là vị trí con người bị giới hạn thì làm sao bịa đặt được. Lợi dụng bóng đèn 6 volts để gắn hào quang trên đầu ông Phật là giả chứ đâu có thật. Đã giả còn giả thêm! Người chủ thờ hình tượng đó phải có tội. Con ráng tu đi để một ngày nào con sẽ thấy rõ với hành động của những người đó như vậy, kết quả họ sẽ đi đến đâu? Lợi dụng Phật Pháp, tác kinh tác kệ, nói lời Phật mà lời chính mình không có thì làm sao phục vụ quần sanh? Mình đã tự gạt rồi, làm sao mà cứu mình được? Đã tự gạt, sẽ gạt người khác, do đó mà có cơ tội, khi lìa xác xuống địa ngục phải mò mò học từ chữ một, học kinh mà không hiểu nguyên lý của Trời Đất, thờ Phật mà không hiểu nguyên lý của Phật là không tiến hóa. Phật không có hộ phò người thế gian, nhưng người thế gian cần khổ, khổ, khổ mới bước vào biên giới của Phật Pháp, dứt khoát tình đời mới bước vào Phật Pháp tiến hóa được.

Ngày hôm nay chúng con may mắn mới gặp được Pháp Lý Vô Vi. Con niệm Phật thường xuyên để khai triển huyền bí trong nội thức của chính con, không cần đi tìm những sách huyền bí vô ích; nó nói đông nói tây chứ không có đạt cái gì hết. Chúng ta tu, dày công tu, chúng ta mới thấy rõ, tôi tu đến ngày nay chưa được cái gì hết. Tại sao? Tại tôi lo bên ngoài, tại tôi thuyết lý u ơ, tôi không nói sự thật trong nội tâm của tôi, thì làm sao tôi phát triển? Con niệm

Phật tức là con nói chuyện với chính con và khai sáng lấy chính con, và có cơ thể chứng minh tiến bộ của chính mình.

Khởi óc thay đổi, tâm thanh tịnh lúc nào cũng vui hòa với các giới trong tinh thần phục vụ của Thượng Đế. Thượng Đế đã sanh phần hồn xuống thế gian, hóa hóa sanh sanh mà Ngài không theo dõi đâu phải là Thượng Đế? Lúc nào Ngài cũng theo dõi và chung sống với chúng ta, dẫn tiến chúng ta từ hoàn cảnh này tới hoàn cảnh nọ mà chúng ta quên ơn Ngài, nguyện kêu gọi Ngài nhưng mà không thật với chính Ngài, cũng là bị tội, cũng là xuống địa ngục phải học lại. Địa ngục là cơ cấu tốt đẹp để dẫn tiến tâm linh tiến hóa. Tâm bằng lòng dứt khoát như vậy, không có tiếp tục xảo láo và lường gạt chính mình.

Lời nói của Thầy cũng có thể tam sao thất bản, người nghe được, người này lập lại một chút, người kia lập lại chút nữa, rồi sửa là mất cái bản chánh đi, cần phải thực hành mới khai triển chuyện sẵn có của chính mình, thức giác khai triển. Khi con tu, trực giác của con là khả năng của chính con. Lúc con phát triển ra mình triết giảng giải cho người kế tiếp rõ rệt đường đi của chính họ, chớ không cần phải xin Phật Tiên, không cần tìm sư phụ. Thích Ca đâu có tìm sư phụ, mà Thích Ca vẫn đắc đạo! Sư phụ của Thích Ca là đâu, là ở đâu? Sư phụ của Thích Ca là người đau khổ, là chúng ta có cơ hội đến gần biên giới của Phật Pháp để tu tiến tới thanh tịnh. Dốc lòng tu sẽ đạt tới kết quả tốt, khuyên các con không nên mê tín dị đoan như nhiều người thấy mà không nghiệm được, không nên đem vào óc hại tâm thân.

Chúc con vui tiến.

Quý thương,
Lương Sĩ Hằng

THƯ GỎI THẦY

S, ngày 05/10/96

Kính thưa Thầy,

Con có những thắc mắc trong việc tu học, con rất kính mong Thầy giải đáp cho con được hiểu.

Trong Ledweekly 55, Thầy có nói: Soi Hồn tốt nhất là 3 lần trong ngày, chứ không phải 3 lần trong đêm...", vậy sau khi con thiền giờ chánh tý xong (xả thiền rồi), con có thể thiền lại lần nữa không? Với đủ 4 động tác: nguyện, soi hồn, pháp luân, thiền định? Thầy giảng: làm Pháp Luân nhiều thì tốt ... Con không hiểu điều này. Trong pháp lý Thầy dạy đêm công phu thờ Pháp Luân Thường Chuyển từ 6 đến 12 hơi. Vì vậy ngày và sau giờ thiền đêm, con hay ngồi (với tư thế thiền rồi) từ từ hít thở 6 hơi Pháp Luân Thường Chuyển (con chỉ thở 6 hơi là

thấy mệt), xong thì con niệm Phật, rồi con lại hít thở, và con lại niệm Phật... con làm nhiều lần. Thưa Thầy có được không?

Trong buổi thiền, khi đã qua Thiền Định rồi, vậy mà con vẫn thường làm Pháp Luân Thường Chuyển, thưa Thầy vậy có tốt không? Kính thưa Thầy, những lời giải đáp của Thầy có thể áp dụng với những bạn đạo khác không? hay chỉ riêng cá nhân con? Con kính chào Thầy.

DTNS

THƯ HỒI ÂM CỦA THẦY TÁM

Sydney, ngày 16/3/97

NS con,

Thầy vui nhận được thư con thắc mắc về việc thực hành công phu như sau: thứ nhất, con hỏi về Soi Hồn. Soi Hồn phải ý thức rõ là làm gì? Soi Hồn là tập trung, khí điển trung tâm bộ đầu phát triển đi lên, hòa hợp với tinh ba của vũ trụ. Tinh khí phát triển, hòa hợp với tinh ba của vũ trụ, lúc đó được thanh nhẹ, rồi mới đòi đạo song tu. Soi Hồn tốt nhất là 3 lần: sáng một lần, trưa một lần tới khuya trong giờ công phu Soi Hồn một lần nữa; đó là ba lần.

Sau giờ chánh tỵ, khi thiền rồi và hồi trở lại thì nên cho xác nghỉ, con mới có thể tiếp tục tu thiền được. Muốn tiếp tục thiền phải làm đủ môn: Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định, vì làm nhiều để gây tập quán tốt và thần kinh khai triển đều. Khi mà đạt tới thanh nhẹ, dùng ý thiền, dùng ý tưởng là khí điển chuyển ngay. Khi làm Pháp Luân là nó sẽ chuyển tự động ngay. Bây giờ con phải khổ công làm đều như vậy mới tốt. Con có thể làm Pháp Luân Thường Chuyển bất cứ lúc nào, nhớ đầy rún, đầy bụng tung lên bộ đầu. Khi quen rồi thì con ngồi đâu, dùng ý cũng có thể chuyển khí điển hòa hợp với tự nhiên--tự động nó chuyển. Môn thiền này do ý chí người hành và chịu phát triển đồng đều, tức là nhắc nhở chính mình, nhiên hậu mới đạt được sự thanh nhẹ tốt đẹp bằng ý, bằng trí, chứ không phải bằng lý luận. Trí ý là hành về điển giới thanh nhẹ, làm đúng cách với 6 hơi là cũng đủ mệt rồi. Phải nhập định tham thiền, ngồi càng lâu càng tốt. Nếu cơ thể mệt mỏi, phải cho nó nghỉ. Làm chiều mình để hỗ trợ cho cơ thể, nhiên hậu mới ngồi lại thiền được. Nếu con có thì giờ làm nhiều lần là quý, càng làm được nhiều lần càng gây được tập quán tốt, tiến tới toàn thân tự động chuyển chạy như vậy. Pháp Luân Thường Chuyển huệ tâm khai, là hòa hợp với Pháp Luân Thường Chuyển của càn khôn vũ trụ, mà dựa vào đó để tiến hóa. Điều Trì Kim Mẫu độ chúng sinh bằng Pháp Luân Thường Chuyển. Nhờ chúng ta hành, khả năng chúng ta phát triển đi lên, nhiên hậu mới nhận được. Đừng có cầu xin, Mẫu không đến mà ma đến, lúc đó nó nhập xác nói bậy nói bạ: đây là điển ông Tám, đây là điển ông Tư, nói tùm lum hết, cái đó không đúng! Thực hành đứng đắn lên thì thấy rõ mà sửa

mình, chớ không phải thấy để nói cho người khác mê tín, làm cho người khác động loạn trong lúc người ta chưa có khả năng tiến tới đó.

Làm Pháp Luân Thường Chuyển thường xuyên sẽ tốt và có hiệu lực. Cũng có thể làm Pháp Luân Thường Chuyển trong khi làm việc cho nó đều hòa. Làm bằng trí ý là khí nó chuyển chạy tự động. Phần hồn lúc đó thanh nhẹ, học những chuyện ở bên trên, ai chọc cũng không có giận, ai chưởi cũng không có ghét họ; bất cứ hành động nào từ bên ngoài kích động vào bên trong là chúng ta chỉ có biết cảm ơn mà thôi. Thực hành cho đứng đắn, cứ thực hành như vậy đi tới. Đêm đêm tu, ngày ngày tưởng nhớ, có dịp cũng tu luôn, đâu có sao! Hữu ích mà! Lấy nguyên khí của Trời Đất để giải mở chính mình. Người nào có khả năng làm được là có thể làm, chớ không phải dành riêng cho ai, mà sự thật người nào dầy công, cố công người đó sẽ tận hưởng sự thanh nhẹ của Đại Bi, rất rõ rệt. Cứ thực hành đi, lấy kinh nghiệm của chính mình nói chuyện với người khác nghe là đủ rồi. Tu bằng trí, bằng ý, thân xác chúng ta biết là tạm, trí ý chúng ta là vô cùng, phải dùng trí ý, ngày đêm nhớ cái đường lối tu học của chính mình là tốt. Khi qua Thiên Định, đã định rồi là xong, có thể xả, nghỉ ngơi làm việc, còn việc sanh sống nữa, chớ không phải là chuyện tu không! Rồi cái duyên nó sẽ đưa đến, chúng ta mới phục vụ, chúng ta sẽ có cơm ăn áo mặc, vui hòa và làm việc tận tâm, đâu đâu cũng cần người tận tâm, không cần những người hỗn ầu, lười biếng. Khi mà thở 6 hơi rồi, cảm thấy mệt vẫn còn yếu, thở đúng 6 hơi là mặt mày hồng hào, nhẹ nhàng không còn mệt nữa. Lúc đó là lần lần đi tới tự động rồi nhớ tưởng nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật. Nhớ Nam Mô A Di Đà Phật khó hơn niệm. Đi tới giai đoạn đó, là toàn thân tự động rồi, thì không lâu nó sẽ phát sáng, không còn mê chấp nữa, hóa giải những kích động từ đâu đưa đến. Pháp lực lúc đó nó mạnh rồi, phải thanh tịnh, khiêm nhường học hỏi, chớ không nên cho ta là đủ--chưa đủ đâu,-- đi tới vô cùng mà học hoài, hành hoài sẽ được tiến hoài. Thầy chỉ có bao nhiêu lời, mỗi mỗi đều do ý chí của mỗi hành giả tự tu thôi. Người có ý chí lười biếng thì không có thể tu được. Siêng năng trật tự thì mới có thể tu được; nếu làm biếng thì suốt cuộc đời không tiến thân nổi. Làm sao giải tỏa được con ma lười biếng thì mới thật là người tu. Chúc con vui tiến.

Quý thương,
Lương Sĩ Hằng



Tứ La Hán - Thác Tháp (Subinda)

Tên của Ngài là Tô-tân-đà (Subinda). Thường ngày, Ngài tu tập rất tinh nghiêm, giúp người nhiệt tình nhưng ít thích nói chuyện. Tôn giả ít khi đi theo đức Phật ra ngoài, Ngài chỉ ở yên nơi tĩnh xá đọc sách hoặc quét sân. Có người phê bình cách nói chuyện của Ngài không hay, đức Phật biết được an ủi: "Này Tô-tân-đà! Nói chuyện hay hoặc dở không liên quan gì đến vấn đề giác ngộ. Mọi người chỉ cần y theo lời ta dạy mà thực hành, dù không nói câu nào cũng thành tựu sự giải thoát". Đúng thật là Tôn giả hiếm khi lãng phí thời gian vào việc tán gẫu, chỉ dành trọn thời gian tọa thiền nên chứng quả A-la-hán rất sớm.

**Tay nâng bảo Tháp liên hoa
Như nâng vũ trụ trong tòa pháp Không**

Vấn Đạo



VẤN ĐẠO TẠI ĐẠI HỘI ÂU Á TƯỜNG HỘI (1996), THAILAND

(1) - Vấn: Kính thưa Đức Thầy, cách đây không lâu con có dịp ở T/V Gien và trong lúc Đức Thầy nói chuyện về Đức Ông Tư thì con có cảm tưởng như là con nhìn thấy Đức Ông Tư qua Đức Thầy. Kính thưa Đức Thầy có phải như vậy không và nếu như vậy thì con đã không có chào hỏi Đức Ông Tư cho đúng đắn?

Đáp: Vì chúng ta đi chung một đường hướng của Ông Tư đã truyền. Như các bạn đang đi với tôi chỉ có một đường thôi. Sự tương ngộ không có khó khăn. Dù không thấy cũng có cảm thức một chuyện lạ trong nội tâm của chính mình. Thì sự giao cảm đó, thần giao cách cảm liên tục. Càng tu càng thanh tịnh càng thông suốt càng dễ gần nhau hơn. Thì những cái đó chúng ta trong tâm phải thành tâm đánh lễ Ngài. Lúc nào Ngài cũng lo cho chúng ta. Vì đó là nguồn gốc dẫn giải mọi người tiến hoá.

(2) - Vấn: Kính thưa Cha, trong lúc con ngồi thiền thì con thấy chính giữa chơn mày có một luồng ánh sáng rất là lớn và ở giữa vòng ánh sáng đó thì con thấy có một vị Bồ Tát đang trong tư thế ngồi thiền. Kính thưa Cha như vậy có đúng hay không và xin Cha giải đáp cho con?

Đáp: Đó là nhiều khi chúng ta niệm Nam Mô A Di Đà Phật nhiều, khai triển tới thanh nhẹ, luồng điện của Đấng Di Đà ban chiếu cho chúng ta thấy rõ một vị Bồ Tát là ai- chính phần hồn đã tự nguyện hội nhập để lo tu mà thôi.

(3) - Vấn: Kính thưa Đức Thầy, con là Lê Quang Thắng, một trong những bạn đạo mới ở Bruxelles ở Bỉ Quốc. Trước con xin kính chúc sức khoẻ Đức Thầy. Sau con chúc Đại Hội Âu Á thành công mỹ mãn và chúc các bạn năm châu dự DH tiếp nhận nhiều thanh khí điển của Bề Trên. Thưa Thầy, con biết pháp môn Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp từ năm 1985, nhưng vì tánh con mê chấp, không chịu hành pháp đúng đắn cho đều nên con biết con là tội hồn xuống đây để lãnh sự tiến hoá của con người-tham, sân, si, hỷ, nộ, ái, ố, dục-cuối cùng cũng trở về cát bụi. Nay con nhận thức thế nào là có và không. Nghe băng giảng của Thầy và anh chị Thiệu nhắc nhở con đã thực hành pháp môn như đã chỉ dẫn. Con có điều thắc mắc xin Thầy chỉ dẫn.

a - Tại sao con thờ Pháp Luân Chiếu Minh khó quá như vậy như là thường hay ngủ quên và đêm thường hay bị lộn?

Đáp: Đó là do mọi người bước vào tu Vô Vi là bắt đầu thực hành để chiến thắng con ma

lười biếng nó ẩn tàng trong thần kinh của chính chúng ta. Khi mà chúng ta thiền phải lập lại trật tự, giờ giấc đâu đó đứng đắn. Thét rồi tạo thành một cái tập quán tốt thì chúng ta mới làm chiếu minh tốt được. Còn nói tôi có giờ tôi tới tôi làm chiếu minh một chập cho tôi khoẻ này kia kia nọ, không phải! Trong cái trật tự nó tạo thành một cái tập quán tốt. Bạn phải trở về thực hành trật tự đứng đắn giờ giấc- giờ nào làm chiếu minh, giờ nào ăn uống, không phải là ăn rồi làm, phải cách bao nhiêu tiếng đồng hồ, phải làm đứng đắn như vậy mới dẫn tiến được. Thì trong cơ thể của chúng ta là vạn linh kết hợp, dân chúng của chúng ta ở trong đó đông lắm, hề làm không có trật tự thì nó loạn, vô mới hít cái nó ngủ, hít cái nó nghỉ bậy. Thì chúng ta làm mỗi ngày một chút làm có trật tự thì nó sanh ra một cái tập quán tốt, đúng giờ làm và sẽ tiến triển tốt ở tương lai.

b - Con xin Thầy cho con thượng kiếng Vô Vi tại nhà để soi căn nguyên bốn tánh, thấy tánh hư tật xấu. Xin Thầy chỉ dẫn thêm những điều phải làm?

Đáp: Kiếng Vô Vi thì đã đăng báo Vô Vi nhiều lâu lắm rồi, thì bạn đạo có thể hợp lại làm kiếng Vô Vi và thành tâm hướng thượng đem lại cái ánh sáng cho nội tâm. Lấy kiếng Vô Vi để tránh những sự động loạn và mê tín dị đoan. Chúng ta tu với ánh sáng thực chất của Bề Trên ban chiếu chớ không phải tu về sự mờ ảo, chúng ta không với tới được. Thực hành để đạt, không phải lý thuyết bề ngoài để an ủi tạm thời rồi cũng bị thất bại.

c - Con có 4 đứa con trai, năm vừa qua đi hè với bạn nó sử dụng câu cơ và nói là có Phật

chỉ đường cho chúng nó tu. Sau đó hằng đêm con thấy chúng nó ngồi xếp bằng và để tượng Phật trước mặt rồi cùng nhau niệm Phật. Khi chúng sử dụng câu cơ có gì hại không? Và ai đã chỉ cho chúng nó tập niệm Phật?

Đáp: Câu cơ là rước điển thiêng liêng nhập xác, nay một chút, mai một chút rồi nó nhập toàn thân, rồi tới lúc nói bậy mới biết là con ma nhập xác. Còn chúng ta tu về Vô Vi, khai triển từ bên trong ra bên ngoài, từ tối đi tới sáng và sử dụng khả năng và thực chất của chúng ta phát triển tới thanh tịnh- khác hơn những cái môn đó. Những cái môn đó kêu phù hộ, giúp đỡ, thiêng liêng nó tới nó ra thơ ra thi rồi mình tưởng nó hay. Không phải hay. Nó cũng tu chưa tiến, biết có một góc nào đó, rồi ra bày vẽ đủ chuyện thét rồi cuối cùng là hại lấy bản thân, bị nhập xác hồi nào không hay. Cái khả năng của mình không phát triển được nếu cứ hướng ngoại thì khả năng không có phát triển được. Tới giờ cứ nhờ Bề Trên chỉ vẽ, không phải vậy. Nhờ sự sáng suốt của chúng ta chỉ vẽ mới là đúng. Nên đi hay nên ngồi, nên đứng hay nên nằm, đó là sự sáng suốt mình có thể làm việc được. Mà khối thần kinh càng ngày càng nhẹ thì càng minh chánh và càng xây dựng tốt trực giác cho chính mình.

(4) - Văn: Kính thưa Đức Thầy, Đại Hội Vô Vi Thế Giới có được tổ chức tại VN hay không? Nếu có thì bao giờ? Và có phải đợi sau năm 2000 hay không?

Đáp: Nếu VN mọi người đều thành tâm tu học, phát triển luồng điển thì đó là ngày ĐH của VN sẽ có. Chính bạn đạo sẽ làm và Bề Trên sẽ hướng dẫn. Thành tâm tu là vạn sự chúng ta sẽ có. Phải biết rõ phần hồn chúng ta là vô sanh

bất diệt, dốc lòng tu tiến tới ánh sáng vô cùng là cuối cùng phải hội tụ chứ không ai có thể cản ngăn được. Do nhiều người chịu tu trì mới đóng góp được. Như chúng ta ngày hôm nay, nhiều người chúng ta đêm đêm tham thiền chúng ta mới có duyên lành hội tụ thành Tết Vô Vi. Tết Vô Vi người ta phải đốt pháo chó. Cái này chúng ta Tết Vô Vi trong thanh tịnh ngược lại thế gian. Thì các bạn mà trong thanh tịnh thì tương lai các bạn sẽ có một ngày hội tốt đẹp ngay ở xứ VN, người VN làm mới là đúng, xây dựng xứ sở rõ ràng ảnh hưởng cả thế giới. Toàn dân biết tu, nước chúng ta sẽ là một nước hạnh phúc cho vạn linh ở tương lai.

(5) - VẤN: Kính thưa ĐT, có bạn đạo ở Mỹ Tho có một câu hỏi xin hỏi Thầy. Bác Sáu Lung chỉ bảo rằng tối trước khi đi ngủ thở 120 cái liên tục như thở chiếu minh để giải độc. Không biết có đổi pháp không, và có hiệu quả không?

ĐÁP: Nếu mà làm nhiều, cái gì mà làm nhiều thì nó sẽ hư và trong phương pháp tu từ Ông Tư đến tôi đã thực hiện chứ chúng tôi không phải nói lý thuyết và không làm. Thì kết quả nó rất rõ ràng. Ngày hôm nay tôi khoẻ mạnh mà những người gia tăng hít tùm lum, làm đủ chuyện, rốt cuộc hậu quả họ đi đến đâu. Chúng ta nhìn thẳng bản thân họ đi đến đâu thì chúng ta mới áp dụng những cái gì họ đề nghị. Chớ còn những cái gì chúng tôi đã đề nghị có giấy trắng mực đen rõ ràng, có hình ảnh của tôi đã thực hành vì tôi sợ đời hay lường gạt và tôi đã làm để cho các bạn am tường tự thức tự hành chứ tôi không có giấu giếm vì chúng ta là bất vụ lợi, không có mưu lợi, không có lường gạt ai, phải nói sự thật. Cho nên các bạn kế tiếp có gì nói nấy, không nên gia tăng và sửa đổi. Sửa

đổi sai một ly đi một dặm. Cõi âm đang chờ và hướng dẫn sai cho mọi người để biến đổi quý vị trở nên một âm binh chiến đấu với Thượng Đế, đó là điều sai lầm nhất.

(6) - VẤN: Kính thưa ĐT, con có nghe bố nói là Thầy nói nếu về VN thì sẽ mất mấy năm công lực, điều đó có đúng không? Chúng con nếu về thì sẽ bị trục xuất không và có hại cho đường tu không?

ĐÁP: Tuổi trẻ về VN ai cũng thích vui, trong cái đường hướng vui ở VN là tình, tiền, dục. Cho nên nhiều người đã về VN lâm trận và trở về đầu óc thay đổi, không tu, vợ con cũng ly tán, tại sao? Chúng ta thấy cái đường hướng nó đi xuống thay vì đi lên. Nó cực trực rồi nó mới tiến về thanh được thì cái đường lối đang đi xuống mà chúng ta chịu tu một thời gian để VN tương lai cũng hướng về thanh mà nó cực trực thì nó phải trở về thanh. Cho nên trong thời gian cực trực chúng ta đi vô sợ lâm trận tuổi trẻ về VN nhiều chú đã bị rồi, có bằng chứng chứ tôi không có nói láo đâu.

(7) - VẤN: Kính xin ĐT cắt nghĩa dùm cho con. Con là Nguyễn Thị Lợi, từ Houston đi dự ĐH khi vào phòng tắm ở khách sạn nhiên điển rút từ trên bộ đầu xuống đến lưng, phía trước ngực bị tức, không biết tại sao có bị bùa phép gì không?

ĐÁP: Đi tắm hơi hay đi tắm gì? (đáp: đi tắm trong phòng tắm khách sạn Thailand). Mấy chú thanh niên qua đây đừng có đi tắm hơi nhe. Đi tắm hơi là hơi đàn bà sẽ làm khó các bạn đó. Còn chúng ta bị điển rút tức ngực thì ta vô ta làm chiếu minh một chập cho nó hoá giải cái điển trong ngực, đâu có bị tức ngực được. Cũng

cái vấn đề ăn uống, ăn đồ chiên nó cũng bị như vậy. Không có gì đâu, cứ thực hành đứng đắn thì nó trở lại hết.

(8) - Vấn: Kính thưa Thầy, trong trạng thái thiền định, đang lúc nửa mê nửa tỉnh, đầu con cúi gục về phía trước. Thưa Thầy vậy con có nên thả lỏng hay kéo đầu lên thẳng đứng. Con kính xin cảm ơn Thầy.

Đáp: Lúc nào chúng ta cũng phải thiền ngay thẳng đứng đắn. Xương sống là vũ trụ, nếu không thẳng là cái óc nó loạn. Ngồi phải thẳng. Thà là ngồi ít hơn là ngồi nhiều gục xuống, tạo loạn thần kinh, chạy bậy luồng điện, chạy bậy không tốt, rồi sanh ra chiêm bao mộng mị, nói bậy nói bạ. Chúng ta phải ngồi thẳng lưng, lúc nào cũng thẳng lưng thẳng đầu, luồng điện đi rõ rệt, đi lên. Nếu mà gục xuống nó có xuất ra nó cũng chuyển theo ngũ hành ở trong căn nhà đó rồi nó biến thể nói bậy nói bạ, không đúng. Thẳng luôn luôn.

(9) - Vấn: Con Đỗ Thị Khai xin chuyển lời của Ông Nguyễn Văn Đăng tại cư xá Phú Lâm B. Con vốn tuổi già, lưng bị còng quá nhiều. Khi con ngồi thiền, phải dựa lưng vào thành giường và có chiếc gối kê ở sau lưng. Thưa Thầy vậy có được không? Nếu không con phải làm sao? Mắt con mù, lưng con còng, sợ không thiền được tốt, kính xin ĐT chỉ dạy cho.

Đáp: Già rồi mới biết tu đã mất linh khí nhiều quá rồi. Tuổi trẻ hướng về tình dục đã mất linh khí nhiều. Bây giờ tu, lo niệm Phật để cứu rồi một phần thôi, chớ còn không có thể toàn diện tiến hoá được vì cơ thể lưng mà khòm là cơ thể không khoẻ, chỉ dùng ý niệm niệm Phật, lần lần nó giải được cái nghiệp. Mà khi nó giải

được cái nghiệp rồi, chúng ta ý thức sự ngay thẳng là quan trọng, sự chất phác là quan trọng thì lúc đó thiền nó nghiêm chỉnh hơn. Không nên ngồi dựa rồi nghĩ tới Phật vô ích. Chúng ta ngồi dựa ngồi yên nhắm mắt niệm Phật tâm ngay thẳng, vì mấy chục năm đã gian dối tự gạt mình mới sanh ra yếu ớt. Còn người mà ở thế gian trực giác ngay thẳng tới già vẫn khoẻ mạnh, không có gì khó khăn. Cho nên người đời đã tự lường gạt quá nhiều, cho nên càng lớn tuổi thì càng ô trược, bên trong càng dơ dáy, nội bộ ruột thối chúng ta đã phá hủy rất nhiều và không chịu thanh lọc thì làm sao cái bộ óc nó tốt được. Trật tự do sự thanh khí của trời đất an bài chớ không phải do lý luận an bài được, do sự cầu xin an bài được. Cho nên chúng ta thực hành từ trước tới thanh, từ động tới thanh tịnh là chúng ta sẽ lập lại quân bình của chính mình.

(10)- Vấn: Làm sao đời đạo cho thật vẹn toàn?

Đáp: Đời đạo song tu, tinh khí là quan trọng trong cơ thể. Tinh hoá khí, khí hoá thần, thần hoàn hư. Mà chúng ta không soi hồn, không trụ đánh, không có trụ lên trung tim bộ đầu mà chúng ta cứ hướng dục hoang phí, cơ thể yếu ớt, làm sao nó trụ được cái tinh khí. Cái tinh khí chúng ta trụ, hoà hợp với tinh ba của vũ trụ mới kêu bằng đời đạo song tu, thể xác khoẻ mạnh, đạo sáng suốt. Đạo là không, quân bình mới kêu bằng sáng suốt.

(11) - Vấn: Còn mấy DH nữa là hết tổ chức DH?

Đáp: Không nên học tiên tri. Mỗi người chịu tu là có DH vì chúng ta tu đạt sanh thanh tịnh muốn cho mọi người đạt thanh tịnh, muốn cùng

hội với nhau để thấy nguyên lý của trời đất và thấy sự ban chiếu của Bề Trên và chúng ta mới thấy rõ đường đi về Thiên Quốc của chính mình cho nên ĐH không có ngừng đâu. ĐH là do người tu lập thành chứ không phải do người không tu. Người không tu lập ĐH thử coi, chỉ có cãi lộn không, không có làm được cái gì. Mà chúng ta im lặng nghe mở trí và khai sáng tâm thức của chúng ta và thấy rõ khả năng của chính mình ở mặt đất. Dừng mãi lo sửa, lo tu, lo tiến, lấy nguyên khí của trời đất làm vốn về trời.

(12) - Vấn: Kính thưa Thầy, kỳ ĐH này bề VN không được tương hội Thầy và bề thế giới về mặt hữu vi, có phải Thầy có ý nhắc nhở chúng con tu hành chưa đủ lực lượng hay là người tu Vô Vi lúc nào cũng nhịn nhục trước uy quyền thế gian?

Đáp: Những người bị làm khó, những người đó là sẽ dừng mãi hơn chúng ta. Chúng ta khổ chúng ta mới chịu tu mà trong lúc các bạn thiền rất khổ ề ạch đủ chuyện mà cương quyết thiền cho nó thông suốt là các bạn trí sáng tâm minh, cũng nhờ cái khổ mà có, nhờ sự gây gổ chia cách của gia đình mà chịu tu rồi lần lần nó tái hợp lại, tái hội lại tình thương và đạo đức trong gia cang. Cho nên đừng có chê sự kích động. Sự kích động chúng ta lấy oán làm ân thực hành để đi đến. Cho nên bề VN không có cơ hội dự ĐH là cũng vì sự trở ngại ở bên ngoài chứ bên trong họ không có bị mất mát. Họ càng dừng mãi tu hơn, họ càng ý thức được những âm thanh của ĐH chúng ta đã bàn bạc lẫn nhau, tương lai họ sẽ nhận được, rồi họ sẽ thấy càng dừng mãi hơn chúng ta ngày hôm nay.

(13) - Vấn: Kính thưa Thầy, lúc chủ Sáu Lung còn sống có nói ĐH ở Thailand chủ sẽ đi, chủ qua đời trước ĐH, như vậy phần hồn chủ có đến dự không? Ông Nguyễn Phụng Yêm có nói rằng không đi được, như vậy ông Nguyễn Phụng Yêm biết trước là sẽ chết phải không?

Đáp: Vì mỗi người có cái phần tu học, dốc lòng tu thì ĐH nào cũng có phần diện kiến tôi và tôi cũng xây dựng tiếp xúc được hết. Dưới người ta cũng ân xá cho được về thăm bề và để xây dựng tình thương và ăn năn sám hối trở về làm việc tốt hơn ở nơi bị hành hạ. Cho nên ĐH không phải là làm 1 việc. Chúng ta làm việc nhiều lắm, kể quá khứ cũng được dự mà người hiện tiền cũng được dự, chúng ta mới làm. Nó có giá trị vô cùng trong ĐH. Mỗi người đều có gia đình, có anh em, bà con bị lìa đời mong đến đạo mà ngày nay chúng ta có đại hội thì chúng ta ban chiếu cho những phần linh thiêng đó được tái hội tốt đẹp và vui với chúng ta, không sao hết. Cho nên các bạn đi đại hội rồi về tâm thức thỏa mãn, không khổ đâu, vui, chúng tôi đi cửu huyền thất tổ cũng được thăng hoa vì trong giây phút đại hội tinh thần thanh tịnh hướng thượng tới người đã khuất. Đó là chứng minh sự tận độ cho những người liên hệ gia cang của chính chúng ta

(14) - Vấn: Đi dự ĐH mà gặp bao điều trắc trở trực trắc, đó có phải Bề Trên muốn thử tâm thành của hành giả Vô Vi, hay vì hành giả còn đầy trược nên trước hút trược.

Đáp: Nuôi trược thì bắt buộc phải hút trược. Nhưng mà trược là độ hành tiến hoá của tâm linh. Chúng ta gặp trở ngại chừng nào, Vô Vi gặp trở ngại chừng nào sẽ vượt qua chừng nấy. Vượt qua rồi chúng ta mới thật sự dừng mãi

trong kinh nghiệm thực hành, chớ không dùng lý thuyết và cầu xin nữa, dứt khoát để tiến tới.

(15) - Vấn: *Thưa Thầy, con nhận thấy làm khổ vợ con nhiều mà con vẫn bao lần sửa đổi nhưng con vẫn tái phạm, vậy con muốn xuống tóc con để ngăn ngừa lỗi lầm, xin Thầy cho mình giải, cảm ơn Thầy.*

Đáp: Muốn xuống tóc là tự động, phải hiểu được tóc là cái gì. Tóc là trược, bã của máu, trược điển của máu tạo duyên ở thể gian mà thôi. Người cô gái để tóc dài có người thích ghẹo, mà anh trọc đầu đi ngang họ nhìn họ cũng nể một phần nào. Cho nên mình trọc đầu, và biết sửa cái đầu sạch, tâm phải sạch. Mỗi ngày trước kiếng Vô Vi nhìn mặt chúng ta mới ăn năn sám hối đêm hôm qua có làm gì sai không, đối với vợ con, với gia đình là Thượng Đế ấn định mà từ gia đình chúng ta lại có cơ hội học hỏi, nhin nhục, chúng ta tu Vô Vi là nhin nhục mới có cơ hội về Trời, thiếu nhin nhục là chỉ ở lại thể gian tranh chấp rồi sai một ly đi một dặm xuống âm phủ, rồi từ âm phủ học biết bao nhiêu khổ, một triệu lần khổ hơn thể gian mới được ra khu bình dân rồi mới luân hồi trở lại làm người hay làm thú tùy theo cái luật nhân quả đã ấn định.

(16) - Vấn: *Con xin đánh lễ ĐT, và con xin hỏi ĐT rằng con đang uống đậu đen để thanh lọc nhưng đã cả tuần rồi mà không có kết quả, vậy kính xin Thầy chỉ giúp cho con phải làm sao, con xin cảm ơn ĐT. Nam MÔ A Di Đà Phật.*

Đáp: Kết quả về phương diện gì (mắt ngủ). Mắt ngủ thì không phải đậu đen trị được đâu. Đậu đen trị về nhức mỗi thôi. Cái này là của một vị tám mươi mấy tuổi, đã bị nhức mỗi,

uống thuốc tây không được, Ngài uống cái đó hết rồi Ngài mới truyền bá cho chúng ta. Chúng ta cứ thực thi về cái nhức mỗi mà nhức mỗi làm được thì chúng ta làm còn làm không được thì chúng ta ngưng. Cái này không có bắt buộc, không có tổn hao gì hết. Mà khi mà chúng ta bị nhức làm cho hết nhức cũng phải ngưng. Cái gì quá thì nó hư. Vừa đúng thì thôi là tốt.

(17) - Vấn: *Kính thưa ĐT, xin ĐT giảng thêm về như lai bản tánh. Con có ý nghĩ rằng như lai bản tánh là tánh trời sanh mỗi con người khi sanh ra đời mang theo như người ta thường nói Cha Mẹ sanh con Trời sanh tánh, nhưng nghe Thầy giảng lúc ban huấn từ khai mạc thì như lai bản tánh còn cao siêu hơn con nghĩ.*

Đáp: Như lai bản tánh là một ánh sáng mà thôi. Cho nên khi mà các bạn sanh đẻ một đứa con ra người mẹ chịu đầy đau khổ mới lọt lòng mẹ được mà khi lọt lòng mẹ rồi tắm rửa tươi sáng hưởng dưỡng khí của Trời Đất tự nó lớn lên. Nó lớn đó là cái duyên điển của Trời Đất chúng ta quý thương nó, khổ nhưng mà vui, mẹ đối diện với một đứa con thơ ngây như vậy, lo lắng cho con, thương yêu con, âu yếm đứa con trong giây phút khổ cực. Cho nên tình mẹ con không có ai có thể dứt được. Đó là thiên tính, chứng minh là con người có thiên tính rõ ràng. Nói tới thiên tính ai cũng cảm thức được sự cảm động của Trời Đất mà tu. Cho nên chúng ta hiểu được ánh sáng chúng ta mới tiến tới vô sanh được, như lai được. Như lai của các bạn là ánh sáng. Cho nên các bạn để tự nhiên nhin nhục thăng hoa tu nó cũng tiến. Như lai là quan trọng. Luồng điển của Thượng Đế ấn ban xuống thể gian để phục vụ quần sanh và tiến hoá. Ngày hôm nay Vô Vi là phục vụ quần

sanh để tiến hoá chứ không phải kích động phá người ta mà mình được cái gì. Bạn thử gia đình một chút thôi, gây gổ một chút thôi, cả đêm các bạn không ngủ được, mà bạn còn mưu mô hại một số người là triền miên đau khổ, bệnh đủ thứ bệnh sẽ xảy đến. Cho nên người tu Vô Vi nó có đường hướng sửa mình, đầu óc sáng suốt, phục vụ xác thân ảnh hưởng người trần gian, đó là nhiệm vụ của người Vô Vi, tu mới có cơ hội ảnh hưởng. Trước kia có nhiều người bạn tự tu thôi, ngày nay ảnh hưởng được cha mẹ anh em tu, đó là do cái hạnh đức của mình tiến hoá tới thanh tịnh và sáng suốt trong nhện nhục mới tận độ quần sanh ở chung quanh chúng ta.

(18) - Vấn: Trước tiên con có lời thăm sức khoẻ đến ĐT, sau đó con có câu hỏi: Con có bị phản âm theo con tu hành không được tiến bộ, rất nhiều chuyện khó khăn xảy ra, vậy con kính xin ĐT chỉ giúp con giải quyết vấn đề nêu trên. Thành thật cảm ơn ĐT. Nam Mô A Di Đà Phật.

Đáp: Khi con biết được phản âm, con đại đột gì nuôi phản âm nữa. Con đã biết được phản âm thì con phải đem ánh sáng giải toả phản âm. Con thấy căn nhà con tối con bắc đèn cho nó sáng thì bóng tối nó phải đi, còn cái này là phương pháp Vô Vi là khôi phục hai luồng điện âm dương thì tâm thức con sẽ sáng, tà khí nó phải dang đi, đường lối rất rõ ràng, phải ý thức và chịu thực hành chứ đừng vì lẽ này lẽ nọ rồi thực hành một chút, buông bỏ, rồi chê pháp là mình mất cơ hội.

(19) - Vấn: Kính thưa Thầy con đến nhà một cô bạn ở VN, cô bạn ấy nói chuyện thờ phượng

những người khuất đi trong khi đó con ngồi niệm Phật, tại sao giữa lưỡi con bị tê, con cảm giác như ai châm vào lưỡi con vậy. Con có niệm Phật một phút sau thì không còn nữa.

Đáp: Khi mà thờ Phật thì một cái lư hương là một con ma, mà mười cái lư hương là mười con ma. Ở trong gia đình nó chễm chệ mà mình vô mình niệm Phật coi như mình đuổi nó ra, nó không thích đâu, nó không thích người co lưỡi răng kẻ răng như chỗ ông lên bà xuống mà co lưỡi răng kẻ răng nó nói đừng có co lưỡi, không chịu đâu, vô không được. Khi mình co lưỡi răng kẻ răng là khối thần kinh của mình nó mạnh lên, phát sáng ra nó không vô được. Cho nên nó ghét những người co lưỡi răng kẻ răng. Còn mục đích của mình co lưỡi răng kẻ răng để mở cái thần kinh phát triển đi lên trên tự nhiên thoát thay vì nhờ đỡ. Bên kia nó hết áp phe thì nó giận. Vô nhà nào mà có thờ mà niệm Phật là nặng ngực hay là nặng sau ót, vô chỗ có ma quỷ nó nặng ngực hay nặng sau ót thì chúng ta bỏ đi chỗ khác hay hơn là ngồi đó tranh đấu với nó một thêm, không có lợi lộc.

(20) - Vấn: Thưa Thầy, trước khi con đến dự ĐH vợ chồng con đã trải qua nhiều thử thách mà gần như đã tan vỡ, vậy đó là thử thách do nghiệp lực của chúng con phải không? Xin Thầy giúp con.

Đáp: Thử thách do nghiệp lực, đúng như vậy bởi vì nghiệp lực trước kia lại cần phải âu yếm, bây giờ mọi người lập lại trật tự của chính mình thì nó có sự sai biệt và phản kích với nhau. Cái đó là đương nhiên phải có, mà nhờ cái đó chúng ta mới đặt được nền tảng nhện nhục và

xây dựng hạnh phúc phục vụ cho nhau thì vợ chồng sẽ thương nhau, phải biết mình tu để xây dựng hạnh phúc phục vụ cho nhau thì mọi sự nó yên.

(21) - VẤN: Kính thưa Thầy, khi tâm linh báo trước một điều quan trọng cho gia đình người tu Vô Vi phải làm sao để tránh nạn, con cho ví dụ như con được báo trước cha con sắp lâm nạn nhưng con không tin, cho rằng đầu óc con lẫn lộn nên con không có biện pháp đề phòng, kết quả là ba con bị té và đứt gân máu mà mất. Điều này làm con ân hận hoài.

ĐÁP: Đó là cái vía con nhẹ được báo trước. Cái chuyện nó báo biết vậy chứ mình không có xác nhận được là đúng, nhưng mà cái vía nhẹ thường thường nó báo như vậy đó. Mà mình tin mới làm được, không tin làm không được. Những người mà thanh nhẹ báo trước họ tin họ làm họ thực hành để cản trở những cái sự tai nạn nó xảy tới, mà bên Vô Vi rất rõ ràng khi mình hiểu, thấy người ta bị tai nạn mình chỉ lo cho họ thôi chứ không cần nói cho họ biết. Nói cho họ biết là họ sẽ bị. Mình cứ lo cầu nguyện cho họ tai qua nạn khỏi, thay vì mình nói cho biết là tôi nằm chiêm bao tôi thấy chị đụng xe sắp chết. Cái đó mình không nói. Nói là nó bị. Mình cầu nguyện mình gọi cái từ trường tốt cho nó thì những cái phần âm không có tấn công được.

(22) - VẤN: Con là Linda Phan, riêng cá nhân con con hy vọng ĐHVV Quốc Tế Kỳ 16 hay là 17 sẽ được tổ chức tại Úc Châu. Chính bạn đạo Úc Châu cũng mong muốn như vậy. Con cũng kính chúc ĐH thành công mỹ mãn. Con cũng cảm ơn trưởng ban tổ chức rất xuất sắc. Con Linda.

ĐÁP: Cầu nguyện cho có ĐH Úc Châu để chi? Để chờ người ta đi chơi tốn xăng khổ thêm chứ ích gì. Tụi Vô Vi không có tiền. Cầu nguyện làm chi? Để tự nhiên. Mình cũng tham gia ĐH thế giới, rồi cái tình thâm huynh đệ, nó hiểu với nhau, nó xây dựng cho nhau, rồi nó sẽ đến khu vực mình làm ĐH, khỏi lo, tu trong thanh tịnh mà lo làm chi, mắc công. Không cần đi ĐH, như bây giờ vẫn minh rồi có video coi cũng như chúng ta tham dự ĐH vậy.

(23) - VẤN: Kính thưa DT, đây là lần đầu tiên con đi dự ĐH, không hiểu sao khi bước lên máy bay là con đã quên hết tất cả cũng như là cơ sở làm ăn, lòng con cảm thấy bình thản và chỉ hướng về ĐH mà thôi.

ĐÁP: Cái đó là mình có bà con quá khứ cũng sẽ đi ĐH, chết rồi họ vui với mình làm cho mình quên tất cả những chuyện làm ăn buôn bán so đo để cùng dự hội với họ, thiêng liêng đi theo mình chứ không có bỏ đâu, bà con của mình cũng đồng đi dự hội chứ không có bỏ, chồng mình cũng vậy thôi.

(24) - VẤN: Kính thưa thầy, đang trong khi giải đáp câu hỏi của Thầy, con cảm thấy rung động toàn châu thân và cảm thấy một luồng điện rút thẳng trên đỉnh đầu, thoải mái và dễ chịu, đó là trạng thái tầng số điển quang nào?

ĐÁP: Đó là chứng minh con thấy là con không phải nói chuyện với Thầy là người đời. Thầy dùng luồng điện để chuyển hóa sự việc mong muốn của mọi người để mọi người được an vui thanh nhẹ trong một ngày đầu năm của Tết Vô Vi.

(25) - Vấn: Thưa Thầy, khi con về VN con thấy con rất dừng dừng trước tất cả mọi người dù cho họ rất tội nghiệp nhiều hoàn cảnh. Gặp hoàn cảnh như vậy ở bên Mỹ con rất là tội nghiệp và rấm rứt hoài ?

Đáp: Làm sao dừng dừng?

(26) - Vấn: Về VN thì cảm thấy dừng dừng trước tất cả mọi sự đau khổ của những người ở VN, nhưng mà ở bên Mỹ thấy những cái cảnh đó thì rất là tội nghiệp ?

Đáp: Vậy là chứng minh sự tập quán của xã hội đó, người ta đã quen sống với cái cảnh đó mình cho là khổ, chứ họ đâu có thấy khổ. Còn bên Mỹ mình sống quen cảnh sướng thấy người ta khổ mình động lòng. Mình về VN là đồng đều như vậy, đâu có ai khổ đâu, họ cảm thấy sướng. Hồi trước bom đạn họ mới khổ, bây giờ họ đâu có khổ. Họ cũng ngày 2 buổi hay 1 buổi nó vui đủ, nó chung vui, họ tắm sông không có lọc nước hoá chất như chúng ta nhưng mà họ vẫn vui lợi, đó là họ đã quen cuộc sống như vậy. Mà chúng ta chưa quen cuộc sống thành ra bỡ ngỡ như vậy, không có gì khác lạ đâu.

(27) - Vấn: Kính thưa Thầy, ở VN khi cất nhà có treo một cuốn sách hay lá cờ bùa trên nóc nhà vậy cả nhà cùng thiền Vô Vi có nên bỏ lá cờ bùa đó không? Cảm ơn Thầy, con Lâm Văn Mừng.

Đáp: Cái đó là bùa Lỗ Bang để trấn cho gia cang bình an, tập quán của VN là đi ngược lại là kiếm ông thần giữ nhà cho mình để mình bình an, nhưng mà không bao giờ cho cơm ăn. Ông Thần nào cũng thờ hết mà không có cho

cơm ăn cho nên cuối cùng gia đình loạn, không yên, không biết tại sao. Cho nên hỏi giải phóng về có một bà bà nói: "Tôi thờ Phật kỹ lắm, tôi cúng kỹ lắm, mà sao ngày nay đất của tôi người ta lấy Ông Tám. Tôi nói "bà đêm đêm ngày nào bà cũng cầu Phật về, bây giờ Phật về thì Phật phải lấy chó ai vô lấy, bà cứ giao cho họ là bà yên, bà không chịu giao cho họ là bà khổ. Cái bà nói thôi bà giao cho nó yên. "Chó tương lai mà bà không giao, bà quý gỏi giao người ta không lấy đó. Bị đường lối của người ta mà. Mình bước vào đường lối mới mình phải thực thi theo đường lối mới, không sao hết, giao cho họ. Cho nên nhiều người thờ Phật thét rồi họ chán họ không có thờ, thờ mà không có phù hộ, nhà cửa bị tịch thu hết, không có Trời Phật nào phù hộ. Tại mình không có đi đúng đường hướng của họ thì họ tịch thu chứ có gì đâu.

(28) - Vấn: Thưa Thầy, cách nay một tháng ban đêm con ngủ con thấy DT đến dạy con làm Pháp Luân Chiếu Minh và cách đây mấy tháng con ngủ con thấy DT và lúc đó điển con rút rất mạnh như vậy liên tiếp ba lần, xin Thầy chỉ dạy cho con.

Đáp: Cái đó là phần vía nhẹ và hướng về con đường tu như tôi đang hành thì mới thấy tôi được. Đi một đường thì thấy được, thần giao cách cảm là vậy. Không có khó khăn đâu. Bây giờ computer nó cho hay tôi ngồi nói chuyện bên kia người ta bắt cũng ra hình tôi được. Thì mình thấy luồng điện từ trường mình nhẹ thì đâu mình cũng đi được. Tôi đứng tuốt đằng sau kia cũng được nữa, không có khó khăn hết đó.

(29) - Vấn: Kính thưa Thầy, trong 3 tuần con sống tại VN con chứng kiến cảnh cháu kêu con

bằng dì ruột bị giựt kinh mạnh, sau cơn giựt bị mất trí nhớ và nhìn như người mất thần. Xin Thầy giải thích cho gia đình anh chị con tại VN, như vậy có phải con của anh chị con bị phần nào tá vào hành xác hay không. Xin Thầy chỉ dạy.

Đáp: Không có, bên đó không có đầy đủ thuốc men giúp đỡ nó thôi. Nó chưa có đủ thuốc men để giúp đỡ nó, nếu đủ thuốc men giúp đỡ nó nó sẽ khôi phục được. Ở ngoài này cũng có những chứng bệnh đó nhiều, nhưng mà bác sĩ người ta cũng làm được. Mình phải tin người ta mới được. Người ta nghiên cứu cho mình hưởng. Nhiều người bác sĩ buồn, tôi học mười mấy hai chục năm mà tôi nói nó không tin, nó tin Thần Thổ Địa gì không, nó không tin tôi, rồi nó đổ thừa tôi .. tôi trị nó bệnh. Nhiều vị bác sĩ cũng than lắm, học khổ để phục vụ mà họ không tin mình, khó lắm.

(30) - Vấn: Kính thưa Thầy, xin Thầy chỉ rõ hơn, niệm Phật 6 chữ thấy dễ mà làm sao con thấy khó quá. Con biết Thầy đã giao chìa khoá, bây giờ con tự mở lấy mà hơn mười năm con cố gắng mở mà mở chưa đúng ổ khoá, tại sao? Kính xin Thầy vui lòng giải thích.

Đáp: Muốn niệm Phật mình phải bớt thị phi để cái lưỡi nó dịu lại mình co lưỡi mới được, mà vừa niệm Phật hai ba câu nói chuyện leo leo cả ngày nó chỉ có động thôi, rước động nhiều hơn tịnh làm sao khai mở được. Niệm Phật phải thành tâm niệm Phật, phải nhớ là ông Phật trước kia cũng nhờ luồng điện đó mới khai tâm mở trí. Bây giờ chúng ta thành tâm hướng về Ngài và thực hành như vậy thì chúng ta mới tiến triển tốt.

(31) - Vấn: Kính thưa thầy, như Thầy nói ở nơi nào thờ phượng nhiều thì khó niệm Phật, vậy trong nhà con thờ ông bà cha mẹ thì sao?

Đáp: Ông bà cha mẹ không có sao hết. Đừng có thờ lợi dụng hình Phật, hình Quan Âm, hình Quan Thánh, cái đó là mình có cái tinh thần lợi dụng, làm sao phát triển được. Thực thi nó phát triển, mà lợi dụng thì không bao giờ phát triển.

(32) - Vấn: Kính thưa Thầy, tu thiền là dùng tinh hóa khí, khí hóa thần, thần hoàn hư, một bạn đạo trẻ ở VN có hỏi con là tinh cứ bị xuất khi ngủ hoài vậy phải làm sao, con kính nhờ Thầy giải hộ, con thành kính cảm ơn Đức Thầy. Con, Lâm Văn Mừng.

Đáp: Mình làm Chiêu Minh nhiều, làm Pháp Luân nhiều nó mới đổi dời cái cơ sở đó. Soi hồn trung khí nó trụ thì nó hoà hợp với tinh ba của vũ trụ, nó mới dứt khoát cái tình dục được. Chớ cái tinh khí nó cứ luân lưu trong cơ thể thì phải tìm lối thoát, cái đó là đương nhiên rồi. Cho nên con trai lớn là phải lấy vợ, con gái lớn phải lấy chồng. Nhưng mà người tu nó có cái phương pháp để sửa ngược cái dòng đó thì nó ít có bệnh hơn người thường. Người thường huỷ hoại cơ tạng thì nó yếu ớt sẽ lâm bệnh, ngoại xâm được. Còn cái này là mình có cái đường lối khai mở như Pháp Luân Thường Chuyển là khai mở luồng điện, Soi Hồn trụ luồng điện. Đó, tinh hoá khí, khí hóa thần, thần hoàn hư, cần tinh khí để mà sống. Cho nên những người già bệnh cứ đòi uống thuốc bổ không hà. Mà không có tinh khí, uống sâm vô cái thấy khoẻ là khí. Thì tại sao chúng ta không lưu giữ cái luồng khí điện của chính mình đã và đang có hoà hợp với cả càn khôn vũ trụ càng ngày càng thanh tịnh và càng mạnh và càng

khỏe mạnh, không có bị yếu ớt như xưa. Người còn thiếu tinh khí trong mình, nằm vừa hít cái nó ngủ, mà nó đầy đủ nó không có ngủ, nó khỏe ra, nó nhẹ nhàng ra và nó hăng say làm việc hơn xưa nữa. Chính tôi là đã chứng minh, tôi bỏ con đường đó là tôi càng ngày càng khỏe. Tôi ngủ gì ngủ hai ba giờ khuya dậy làm việc từ ở VN cho tới bên này cũng vậy đó thôi. Tôi đi làm ở hãng người ta cho tôi 9 giờ, 10 giờ, 11 giờ tới cũng được, nhưng mà không bao giờ tôi đi giờ đó. Tôi 6 giờ là tôi đi tới bởi vì tôi dậy sớm quá, có dư thì giờ phục vụ nhưng mà tôi lợi dụng thì giờ đó phục vụ cho bạn đạo thơ từ khắp thế giới gửi về VN tôi phúc đáp rành rẽ. Sau đó tôi phục vụ chuyện đời làm việc. Mà hằng năm như vậy ông giám đốc hỏi tại sao anh không bệnh. Tôi nói tôi có cái gì buồn đâu mà bệnh. Tôi không có buồn. Tóc tôi cũng là cúp sát rồi tôi có cái gì đâu mà lo, không có cái gì lo là tôi không có bệnh. "Hằng ngày anh lo biết bao nhiêu công việc cho sở mà anh nói không có lo?" Tôi nói "làm việc trong trật tự như tôi không có làm. Anh thấy nhiều là tại anh làm biếng. Còn anh siêng năng như tôi anh thấy tôi làm không có bao nhiêu. Cho nên mình cần siêng năng trật tự thì mình làm được nhiều việc trong ngày. Một ngày 24 tiếng đồng hồ nhiều lắm. Nếu mà mình làm trật tự về điểm năng mình làm nhiều lắm.

(33) - Vấn: Kính thưa Thầy, con có một câu hỏi. Ở trước cửa nhà trong bốn con có mua một tượng Phật để dưới gốc cây cho đẹp, vậy có được hay không?

Đáp: Cái đó là đồ chơi, không có phải kính nể Phật mà để hình. Đồ chơi không có nghĩa lý gì hết. Chớ ông làm hình ổng lời chớ ông Phật

không có lời.

(34) - Vấn: Kính thưa Thầy, con thường xuyên làm soi hồn mỗi ngày 3 lần, có lần thì hiện ra ánh sáng trắng, có lần thì không, nhưng đặc biệt vào ngày 25/12/96 gần đây con thấy ánh sáng ngày sáng hơn lúc ban trước và tăng số mạnh hơn và lâu hơn, sau đó ánh sáng trắng dứt thì ánh sáng vàng kế tiếp như thấy xa hơn ánh sáng trắng và cùng tăng số. Xin cảm ơn Thầy.

Đáp: Thì con nhắm mắt con sẽ thấy rộng hơn hồi xưa, chịu soi hồn nhắm mắt thấy rộng hơn hồi xưa và những chuyện khó khăn của con đối với đời lần lần nó xóa bỏ, ai cần gì con sẵn sàng giúp. Đó là đúng. Cho nên mới thấy rõ cái pháp Soi Hồn rất hữu ích, khai sáng tâm thức của chúng ta, trí tuệ chúng ta mở và tương lai làm việc rất nhanh chóng, bất cứ gì hỏi là trả lời không có phải khó khăn vì mình quen trong chỗ thanh nhẹ, bao trùm tất cả, ai động gì mình thấy đó, không có sao hết.

(35) - Vấn: Kính thưa Thầy con đi dự Đại Hội được 4 câu thơ do Ông Tám cho mỗi bạn đạo tham dự Đại Hội. Mai một trở về T/Đ sẽ được 4 câu thơ Ông Tám cho mỗi bạn đạo ở T/Đ. Nếu 4 câu ở Đại Hội khác 4 câu ở T/Đ thì con nên lựa 4 câu nào?

Đáp: Bốn câu nào thích hợp với mình thì mình sửa trong nháy mắt thôi, chớ ôm để làm cái gì. Khi mà mình đọc mình hiểu được là thấy trình độ mình bao trùm được lá thơ mình mừng cho chính mình. Mình thấy cái thơ này là khó khăn tôi làm không được là mình thấy còn yếu quá. Mình tu đúng đắn là nháy mắt mình làm được, không có cái gì khó khăn cả.

(36) - Vấn: Kính thưa Thầy, khi hỏi đến phần hồn của bác Sáu Lung và huynh Nguyễn Phụng Yêm có được về dự Đại Hội không thì Thầy không trả lời.

Đáp: Đã có trả lời. Những người đó tôi phải lo cho họ và họ cũng dự Đại Hội như chúng ta, không có gì khó khăn. Tôi nói hồi nãy rồi. Gia đình họ vui lắm. Gia đình họ không khổ đâu. Chỉ có người chồng báng khổ thôi. Gia đình họ mà biết tu thuần túy như Vô Vi thì gia đình vui lắm. Vì họ thấy chồng con hay cha mẹ họ được chung vui hòa bình cả cần khôn vũ trụ, không phải chuyện tâm thường.

(37) - Vấn: Kính thưa Đức Thầy, trong mỗi bảng tên của chúng con đang mang có 4 câu thơ ở phía sau, vậy 4 câu thơ đó chỉ dành cho mỗi bạn đạo hay đó là giáo lý tu thiền mà Thầy muốn dạy cho chúng con?

Đáp: Mọi người bạn đạo nào mà nắm được và ý thức được công chuyện mình ở trong đó là mình thức tâm nhắc cho mình cố gắng tu hơn.

(38) - Vấn: Kính thưa Thầy, con tu đã nhiều năm, quyết tâm tu, nhưng không bao giờ thấy ánh sáng và ấn chứng gì khác, như vậy có hành sai không?

Đáp: Con phải kiểm điểm về đời, con lo nhiều hơn đạo. Nếu mà đạo chúng ta hành nhiều hơn thì chúng ta mới đạt ánh sáng. Mà đời lẩn đạo thì không bao giờ có ánh sáng. Ma nhất trọng, Phật nhất xích, đâu có thấy. Mình khai sáng, Phật nhất trọng, ma nhất xích thì mình sẽ thấy sáng. Thực hành nhiều đi, không có hoang phí đâu. Trời cho sẵn vốn đầy đủ, lửa Trời đầy đủ ban chiếu thanh khí cho chúng ta thực hành, vui lên, hành, chúng ta nhận được những gì của

Trời Đất miễn phí mà chỉ thiếu thực hành là tự hại mà thôi.

(39) - Vấn: Kính thưa Thầy, khi con ngồi thiền, con soi hồn vừa 15 phút, nhưng tới thờ Pháp Luân Thường Chuyển chưa đủ 6 cái con đã ngủ và con chưa nguyện xin đánh lễ Phật để học đạo, vậy con phải làm sao?

Đáp: Nếu ngủ là cơ thể nó còn thiếu những hoá chất gì, nó yếu trong người rồi, phải cần bồi dưỡng trong cơ thể đầy đủ, chớ nếu mà ngủ là đâu có thiền được, vô ngồi cái ngủ gục, nằm dài xuống luôn, người ta ngồi đứng đắn, làm pháp luân thường chuyển mới thấy cái nguyên khí nó tràn ngập trong cơ tạng, rồi từ từ nó khai thông xương sống lúc đó chúng ta mới bật ra, thấy ánh sáng ngay trung tim chân mày, lần lần thấy ánh sáng hào quang của bộ đầu, lần lần thấy ánh sáng của toàn thân mới là tu, tu để hiểu chuyện mình tiến tới đâu. Chớ không phải tu để hiểu chuyện ông A ông B để làm gì, ông tu cho ông. Ông Phật Thích Ca vị trí của ông Thích Ca ông tu cho ông, ông Phật Di Lặc ông tu cho ông. Còn mình đây biết được Phật mà hồn mình chịu tu cũng là Phật, tại sao mình không biết. Tu để thanh nhẹ là Phật. Phật là vô danh, không phải đặt địa vị như thế gian. Ở thế gian sai lầm lấy quyền thế, đặt địa vị ông Phật Di Lặc lớn hơn ông Phật A Di Đà ví dụ như vậy, ông Phật Thích Ca lớn hơn ông Phật Như Lai như vậy, cái đó là sai. Một đường chân lý tiến hoá về thanh tịnh, vạn vạn ức ức Phật cũng một Phật mà thôi, thanh tịnh, sáng suốt, vô danh, bất diệt, hữu hình hữu hoại là vậy. Danh là danh giả, đàng là đàng tu, cố gắng tu đi. Mình sai chẳng có ai sai. Tại vì tu tới ngày nay chưa thanh nhẹ là mình sai, mình ôm chuyện

đòi nhiều quá, chuyện dục ở trong tâm thức cũng giải quyết chưa được thành ra làm sao thấy ánh sáng. Phải giải quyết được cái chuyện dục thì tự nhiên nó bừng sáng, âm dương hợp nhất, hai luồng điện nó hợp lại nó mới có cái bóng đèn sáng trong nội tâm. Mình cứ huỷ hoại 2 cơ giới đó thì không bao giờ tiến được. Trời cho một tài sản tốt đẹp cuối cùng, xác của các bạn là một tranh Trời rõ ràng, tham dục đủ thứ, mọi trình độ nó ẩn tàng ở trong đó. Lâu lâu xuất hiện một món mình thấy mình cũng hay, lâu lâu xuất hiện một món thấy mình cũng hay. Cho nên chúng ta thanh tịnh toàn thân chỉ thấy ánh sáng. Ánh sáng là như lai, như lai mới tận độ được.

(40) - Vấn: Kính thưa Thầy, ngoài cái niệm Phật, thờ Pháp Luân Thường Chuyển, còn cách nào để giải trừ khí trong lúc con ở trong phố đi chợ hàng trong chỗ đông người?

Đáp: Chỉ có Pháp Luân Thường Chuyển thì đem nguyên khí vô đây rún đây ngực tung lên bộ đầu thì thở cũng phải xẹp sát bụng cái hơi nó đem độc tố ra ngoài. Độc tố đem ra bởi hơi thì con người nó mới thanh nhẹ. Chỗ đông người đương nhiên mà nó phải có chỗ ngủ là cái chỗ đó mình làm được, tới giờ ngủ mình giải trừ đi. Sáng mình phục vụ, càng phục vụ nhiều chừng nào, tâm thức càng vững mạnh, thấy thương người hơn. Mình có khả năng hơn người ta mình phục vụ họ mình mới thương người. Còn mình không chịu phục vụ làm sao mình thương người được.

(41) - Vấn: Trong khi thiền con ngủ 2, 3 tiếng. Nhưng gần đây con vẫn ngồi ngủ, nhưng khi tỉnh dậy con thấy con không còn ngồi trên gối mà ngồi dưới gối nhưng con vẫn tỉnh, không

một mỗi gì hết. Kính xin Thầy giải cho con, lưng con thẳng.

Đáp: Thì tốt lắm, cái đó là nguyên khí hoà hợp, con người nó khoẻ mạnh. Cứ tiếp tục như vậy mà làm, không sao hết. Đừng thấy bữa nay được, tôi như vậy là tôi đắc rồi đó. Ông Tám nói đúng tôi sẽ thành Phật rồi cái từ đó nó xuống luôn. Làm hoài nó đi tới nó mới yên, phải không?

(42) - Vấn: Kính thưa Thầy, kính Vô Vi lâu ngày có bụi bặm, lau chùi cách nào đừng thất lễ Bề Trên, xin Thầy chỉ dạy?

Đáp: Không có thất lễ. Mình muốn làm sạch miếng kiếng là tâm mình phải nghĩ tới Trời Phật để cho mình sạch, không có thất lễ. Miếng kiếng Vô Vi đem ánh sáng của bên ngoài tượng trưng sự thanh nhẹ cao cả của Bề Trên, mà biết săn sóc miếng kiếng là tức là săn sóc tâm thức của chính mình, kính nể Bề Trên, thực hành đúng đắn, không có sợ gì hết.

(43) - Vấn: Kính thưa Thầy, càng thực hành thiền và niệm lục tự di đà con càng hay quên mọi việc, ngay cả công việc đang làm suýt chút nữa mất việc, vậy con phải làm sao?

Đáp: Bởi vì mình làm việc là mình lấy cho lục căn lục trần làm việc, phải ghi chép, 10 giờ làm cái gì, 9 giờ rưỡi làm cái gì ghi hết, coi theo đó mà làm, không nên để trong óc. Mà nhiều người tu thiền ăn cho cố, cái ruột ở trên này nó cản cái nó quên hết hà, cho nên gần đây tôi chỉ cách thanh lọc rồi trí nhớ từ bao nhiêu năm từ hồi còn con nít cũng nhớ lại hết. Cái ruột nó sạch. Cho nên già chừng nào dơ chừng nấy, thanh lọc rồi nó bảnh bao như trai gái, không sao hết.

(44) - Vấn: Con nghe bằng khoá học Nhân Hoà, Thầy đã chỉ cho một bạn đạo ăn gừng để tự chảy nước miếng vì bao tử lạnh và Thầy có viết tên thuốc bắc để mua uống. Con xin Thầy cho con tên thuốc đó để con uống. Con ăn gừng miếng để bớt nước miếng chảy.

Đáp: Ăn gừng là được rồi. Ăn gừng được rồi.

(45) - Vấn: Trong gia đình có một người thân đang đêm ngủ bị sôi bọt rồi hôn mê bất tỉnh liền trong 6 tháng mới tỉnh thở, xin Thầy giải cho chúng con biết trong thời gian hôn mê đó phần hồn của bệnh nhân đã đi đâu.

Đáp: Cái đó là nó bị động kinh rồi, hôn mê là bị động kinh rồi, phải biết trị về thần kinh mới giúp được. Bệnh của nó phải chịu theo luật nhân quả của nó, khi chết phải chịu theo luật nhân quả của nó, học và tiến trở lại. Trong lúc hôn mê phần hồn ở trong xác chứ đi đâu. Cái lúc tỉnh thở mới xuất ra ngồi trên đầu được.

(46) - Vấn: Kính thưa Thầy, trong bằng gom lời Thầy giảng, Thầy nói ông Tư chỉ bắt tay bạn đạo mà biết chuyện người ấy, vậy ông Tư nhìn vào lòng bàn tay hay mu bàn tay?

Đáp: Ông Tư nhờ phát triển cái luồng trung tim bộ đầu, trung tim chân mày của ông, ông nhìn thấu triệt tất cả mọi việc mà chúng ta ở đây soi hồn thét rồi các bạn nhìn thấu triệt rồi các bạn sợ luôn tại sao tôi biết trước thằng cha nó như vậy, thấy không, biết trước thằng cha đó là xạo, không đúng, rốt cuộc là thấy nó xạo, không đúng. Cái tâm linh phát triển và trực giác của mình mở mình nhìn là biết rồi. Mình nhìn họ họ sợ họ khai hết tất cả những sự thật.

(47) - Vấn: Thầy chỉ cần nhìn xuống đất mà thấy chuyện trên Trời, thưa Thầy, Thầy nhìn góc 45 độ hay 90 độ?

Đáp: Cái nhìn của người tu Vô Vi không cần nói bao nhiêu độ. Nhìn bàn tay cũng thấy cả vũ trụ được, không có gì khó khăn, bởi vì cấu trúc từ siêu nhiên từ đó nó dẫn giải ra mình cứ đọc tới đọc tới nó mở ra biết liền, không có cái gì khó. Mà con người bây giờ làm được. Từ đây tới 2000 năm là làm được nhiều chuyện lắm. Cứ soi hồn đi là làm được nhiều chuyện, thấy rõ ràng hơn, không lệ thuộc nữa.

(48) - Vấn: Có đoạn ông Tư nói Thầy cũng đánh nhau với khối trước, Thầy phóng điện đổ trời. Con tưởng điện của Thầy điện của Thầy là màu vàng trắng mà sao lại màu đỏ cả Trời?

Đáp: Đó là lúc tôi mới tu. Luồng điện anh hùng dũng chí của mọi thanh niên đều có, mà khi xuất ra ai chọc là mình chơi liền, không có để trể, mà đánh hoài họ cũng không chết, mà họ bắn mình bắn hoài mình cũng không chết. Lúc đó mình mới chịu niệm Phật, thấy niệm Phật là hay, trước súng bắn gươm giáo tấn công mà mình chỉ niệm Phật tự nhiên nó tan. Lúc đó mình thấy cái Nam Mô A Di Đà Phật nó rất hay rất quý, lúc đó mới bằng lòng hướng về Phật mà tu. Chớ ban đầu tu ai cũng muốn tu sức khỏe, tu để có tiền, tu để có địa vị, ai cũng muốn như vậy hết. Tôi hỏi nhỏ tôi nói tôi theo ông già này tu để tôi xuất hồn vô nhà băng lấy tiền xài chớ đâu cần phải đi làm khổ lắm. Cái tâm nguyện của người thanh niên nó như vậy đó nhưng mà một thời gian rồi, mình bị đòn rồi mình thấy là giá trị của Nam Mô A Di Đà Phật nó vô cùng từ đó mới chấp tay niệm Phật,

khi xuất đi đâu cũng chỉ có niệm Nam Mô A Di Đà Phật, không có làm gì hết.

(49) - VẤN: Kính thưa Thầy, trong Lá Thư Vô Vi có bài chỉ số tuổi hợp hướng nhà. Hai vợ chồng tuổi kỵ hướng nhau, con làm hai cửa, mỗi người đi ra, vào một cửa có được không? Nếu không con phải làm như thế nào cho hợp vì chỉ có một người tu thì hướng của người tuổi nào?

ĐÁP: Cái đó cũng được. Mà nếu mình còn giữ tâm đời thì mình làm hai cửa, còn nếu mình giữ tâm đạo có một cửa đi ra thôi. Người nào làm chủ căn nhà thì lấy hướng của người chủ thôi.

(50) - VẤN: Tại sao nhiều người chồng đi về VN đều có vợ bé. Thưa Thầy giải thích dùm tại sao?

ĐÁP: Bởi vì tánh của một người già hay người trẻ đều thích lấy le lắm, liếc người ta, người ta liếc họ là dính hà, có gì đâu. Mấy ông già thích yêu lắm à. Hồi còn nhỏ không biết yêu, lớn rồi thích yêu lắm, liếc người ta người ta liếc cái là ảnh dính hà. Nhẹ dạ, không biết làm chủ lấy chủ mình, lệ thuộc vào ngoại cảnh.

(51) - VẤN: Kính thưa Thầy, mỗi đêm con bắt đầu thiền vào lúc 9 giờ tối và ngồi thiền khoảng 3 hoặc 4 lần mỗi đêm, cứ ngủ 1 giờ và thiền 1 giờ, vậy có đúng không? Hay ngồi 1 lần tới sáng là đúng? Xin cảm ơn Thầy.

ĐÁP: Cộng lại ngồi cũng được, cái đó là nhắc nhở mình tu. Mà nếu bộ đầu khai thông rồi ngồi một hơi hai, ba tiếng đồng hồ không nghĩa lý gì. Bên trên thông suốt, cơ tạng hoà hợp nó mới thông suốt đi lên ngồi lâu được. Cho nên tất cả

các bạn mà ngồi lâu đó nhờ nó rút cái bộ đầu, rút được là ngồi lâu được. Minh thấy khoan khoái và không có bận tâm nữa.

(52) - VẤN: Kính thưa Thầy, con có gia đình người cháu hiện đang sống tại căn nhà ở VN. Căn nhà này chủ trước đã san bằng mộ bia, đổ xi-măng lấp nền và cất nhà. Từ khi về ở trong căn nhà này gia đình người cháu thường đau yếu và lộn xộn giữa vợ chồng. Kính xin Thầy chỉ dạy cách nào tốt cho các phần âm đang chôn ở nhà và tốt cho gia đình?

ĐÁP: Coi cái hướng của nó hạp hay là không. Trúng cái hướng ngũ quý thì gia đình không bao giờ yên. Phải đổi cái hướng tốt thì nó may ra yên được nói về đời, còn đạo thì khác.

(53) - VẤN: Gia đình người cháu nghèo không có tiền để bốc các mộ này đem đi thiêu và chôn nơi khác. Con cũng xin thưa thêm rằng khu vực này phần nhiều nhà cửa đều cất trên phần mộ bia san bằng, vậy khu vực này ra sao?

ĐÁP: Thì cái khu vực đó là cái thi của người chết nó chảy cái trược khí thôi. Nó chảy tới đâu thì luồng điện nó trược tới đó.(nhảy câu, không thể đánh được)

(54) - VẤN: Kính thưa Thầy, con về VN gặp một trường hợp của một người bạn bệnh nặng, bị bùa, tâm thân bại hoại, bị bệnh hoạn rất nhiều, tình hình bệnh rất là nguy hiểm. Con có gởi tặng một mặt dây chuyền 6 chữ Nam Mô A Di Đà Phật để được Thầy trụ điện. Như vậy có giúp được phần nào không?

ĐÁP: Không có giúp được. Cơ thể nó bị parasite (ký sinh trùng) tấn công, ăn bậy từ

nhiều năm rồi, bây giờ nó tấn công rồi, phải chấp nhận rồi đi tới chỗ là cancer (ung thư), chết mà thôi. Cơ thể mà uể oải là bị vi khuẩn tấn công rất nhiều.

(55) - VẤN: Kính thưa Thầy, con có một anh bạn đã và đang thực hành phép Soi Hồn và Pháp Luân Chiếu Minh. Khi đang thở chiếu mình anh cảm thấy có 2 luồng điện lạnh chạy thẳng vô từ 2 đầu ngón chân cái, thẳng lên tới ngực thì ngừng lại và làm cho khó thở, anh phải ngừng lại và không thở tiếp được. Kính xin Thầy minh giải.

ĐÁP: Trong người của anh bị âm khí nhiều quá. Anh phải đổi thức ăn tốt lại cho dương tính hoá bên trong thì tự nhiên nó nhẹ. Khi nó âm thì nó rước trọc vào trong. Hít vô là thấy nó lạnh từ dưới chân lên trên rồi, dựa lên nói bậy nói bạ. Cái đó là âm khí bên trong nhiều, mình giải nó ra, nhưng mà bên VN đâu có đồ-la nhiều mà mua thuốc Mỹ để thanh lọc. Ở bên này người ta thanh lọc ít ngày là hết hà, không có gì hết.

(56) - VẤN: Kính thưa DT, tại gia đình con, chỉ con có làm 1 bàn thờ Đức Mẹ, nhưng con chỉ thích niệm Phật và không đốt đèn hay tượng nhớ đến Đức Mẹ như ngày trước bởi vì con là người công giáo nhưng con lại không đi nhà thờ hay tượng nhớ đến Chúa mà chỉ tưởng nhớ đến Nam Mô, đến Phật A Di Đà, như vậy con có lỗi đối với các đấng đó hay không?

ĐÁP: Không có lỗi với ai. Tâm làm thân chịu. Trước kia đường lối mình đi theo Chúa, đi theo tình thương bác ái của Chúa và để xây dựng

cho chính mình, cầu xin được bình an. Phải tiếp tục làm đứng đắn, không nên lật ngược tình thế. Lật ngược tình thế thì nó sẽ xảy ra những sự xáo trộn trong tâm thức. Còn niệm A Di Đà phải thật tâm thật tình niệm cái chân động nó khai mở và đưa tâm thức trở về không, bớt chấp mê và thanh tịnh hơn.

(57) - VẤN: Tại sao có những vị Thầy như đã mở huệ sáng suốt, thấy được đệ tử phản thầy và biết được kẻ đó đang lường gạt mình mà vẫn để họ làm mà không trách?

ĐÁP: Người đó là người hướng về Thượng Đế mà hành sự. Thượng Đế bị gạt biết bao nhiêu nghìn năm nay mà Thượng Đế vẫn chiếu rọi tâm thức của mọi sanh linh tại thế. Chúng ta là người tu chân, không có chấp, không có mê và không có thù. Cho nên người tu còn yếu, hay thù, hay giận, hay hờn. Khi mà các bạn tu mà giận hờn các bạn đi đường nào? Tiến về con đường chánh trị lợi lộc cho chính mình chém giết người khác. Người tu Vô Vi không được quyền làm cái đó, chỉ sửa mình thăng hoa tiến hoá bởi vì chúng ta thấy chúng ta có một quốc gia vĩ đại thanh nhẹ tốt đẹp là Thiên Quốc. Chúng ta dốc lòng độ tha để tiến hoá thì chúng ta không có cái thù hận lẫn nhau, xây dựng cho nhau, hy sinh cho nhau, nhịn nhục để tận độ cho nhau, người Vô Vi đã và đang làm. Làm những gì hữu hiệu cho đời và đạo mặt đất sẽ an vui, tâm đạo sẽ bừng sáng, Vô Vi làm.

(58) - VẤN: Dự Đại Hội xong chúng con về VN xin xây lại mồ mà ông bà chú bác được không? Xin Thầy cho biết?

Đáp: Cái đó là tốt. Người tu phải có hiểu. Cái tâm hiểu khơi dậy tâm thức tu học. Khi chúng ta nhiều năm không về thăm mồ mả ông bà cha mẹ bây giờ chúng ta tu Vô Vi chúng ta biết hồn bất diệt ta về thăm mồ mả cha mẹ thì việc đó cũng cảm động lòng chúng ta và xây dựng luồng điện lên nhẹ hơn. Điện từ bi chúng ta sẽ được thăng hoa nhẹ nhàng hơn và dứt khoát an tâm lo tu, khi thăm được rồi an tâm lo tu.

(59) - Vấn: Thưa Thầy, con về VN kỳ này rất vui mừng vì được thăm quê cha đất tổ và lễ mộ tổ tiên ông bà là một điều con cảm thấy thực tế. Mình đã nhìn về nguồn cội tuy rằng nguồn cội thế gian, nhưng bạn con lại bảo tu Vô Vi mà cúng lễ gì. Xin Đức Thầy minh xét cho.

Đáp: Tiên học lễ hậu học văn. Cúng là lễ. Nhưng mà chúng ta lễ bằng cách nào đừng tạo mê tín quá, đừng nói tôi cúng rồi ông bà phù hộ. Không! Tôi cúng để thức tâm, tôi thấy cái chữ HIẾU là quan trọng, tôi hiểu có trước có sau, có gốc gác. Chớ con người không phải như con thú, trí óc thô thiển không hiểu được gốc gác. Con người khác hơn con thú ở chỗ đó. Phải biết cái hiếu, phải biết cha mẹ mình. Biết mẹ mình là biết quê hương mình. Tình yêu nó sẽ sống động hơn, âu yếm hơn và thực hành tốt hơn, tu tiến dễ dài hơn.

(60) - Vấn: Kính thưa Thầy, khi ngồi thiền trong mê có tỉnh, bàn tay bắt ấn tam muội tự nhiên có một luồng điện, một luồng ánh sáng từ trung tâm chân mày xẹt ra, cùng trong lúc đó giữa hai ngón tay cái cũng có một luồng ánh sáng xẹt lên trời chạm với luồng ánh sáng từ trung tâm chơn mày phát ra một tiếng nổ như pháo nổ, đồng thời hai ngón tay cái cũng

bật ra. Con xin Đức Thầy chỉ dạy dùm cho con. Kính đợi ơn Thầy.

Đáp: Cái đó là cái luồng điện chúng ta hội tụ từ cơ tạng tới khối óc thăng hoa đi lên nhưng mà vẫn còn yếu cho nên bị dội trở lại thì chúng ta thấy rằng tôi hành tới ngày hôm nay được tiến tới một bước và tôi cố gắng hành nữa sẽ hoà tan với luồng điện bên trên và tôi sẽ đi được dễ dài, không có gì khó khăn. Nên mừng đi, và thực hành tới, đúng pháp và tiếp tục như vậy nó sẽ hội tụ rõ rệt và phần hồn sẽ được ra đi một cách yên ổn không sao.

(61) - Vấn: Kính thưa Đức Thầy, có những lúc con nằm chiêm bao, con biết con đang chiêm bao và con niệm Phật thì cảnh trong chiêm bao biến mất. Có những lúc con chỉ dẫn những người trong chiêm bao niệm Phật thì họ niệm theo. Có những lúc con chỉ họ niệm Phật thì họ nói biết rồi Nam Mô A Di Đà Phật chớ gì, nói hoài. Xin Đức Thầy giải thích giùm cho con.

Đáp: Niệm Phật của Vô Vi rất rõ ràng. Nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật vạn sự trở về không là thanh lọc. Chiêm bao là luồng điện trong cơ tạng không đồng nhất mới biến thể nó thành chiêm bao. Nó đựng cái nó biến cảnh này, đựng cái nó biến cảnh kia, đựng cái nó biến cảnh nọ, mình tưởng là thật. Không phải vậy. Thật là trực giác phát triển, nhắm mắt thấy rõ ràng như vậy, ánh sáng thực chất của bên trong đi ra. Lấy cái gì tạo thành cơ tạng các bạn? Nguyên lý của Trời Đất là một luồng điện ánh sáng, thanh quang từ từ ban chiếu xuống thể gian hội tụ thành cơ thể tròn trịa, đó là điện thôi. Mà chúng ta làm sao lại có ánh sáng? Chúng ta mượn cái điện bên ngoài, làm Pháp

Luân Thường Chuyển giải lần cái trược khí qua tiểu tiện đại tiện và lỗ chân lông nhiên hậu mới hội nhập với cái luồng điện của ngũ tạng hợp lại thành ngũ sắc ngũ quang, huyền sắc huyền quang...ánh sáng ra ngoài là gốc gác của ngũ tạng. Mà chúng ta chịu Soi Hồn thì tinh khí chúng ta trụ. Cho nên những người không có chồng, không có vợ mà biết tu thì khí tinh trụ, tinh ba càng ngày càng sáng suốt. Chớ ta nhờ luồng điện đó hình thành thành thể xác. Bây giờ luồng điện đó hướng thượng đi lên thì chúng ta hình thành cái gì? Phần hồn, rất rõ ràng, đi đứng nhẹ nhàng hơn thế gian và có thể bàn bạc với cõi trên rất tiện sau khi chúng ta hành đạo.

(62) - Vãn: *Tại sao con đối xử tốt người đó, làm đủ mọi chuyện cho người thậm chí luôn cả người làm của con cũng không nể nang con dù có đối xử lễ độ?*

Đáp: Nhiều khi mình tưởng lầm là mình đối xử người ta tốt vì trình độ của người ta mình chưa thấu hiểu. Mỗi người có một trình độ, người ở người làm nó có trình độ của người làm. Mình chỉ mở nó một chút xíu thôi trong thương yêu và xây dựng, bình đẳng đối đãi thì lần lần nó mới thức tâm nó mới tu. Còn nếu mình cứ lấy cái sự hiểu biết mình đập trên đầu, nó nghĩ lại bà này dữ quá, ông này dữ quá, không tốt. Là chính mình đã tạo cái chuyện không hay cho họ vì họ chưa có trình độ, bắt họ nhảy vô đó làm sao họ làm được, họ chịu không nổi thì họ phải bộc phát những lời lẽ bất mãn đối với mình. Nếu chúng ta biết thương họ, nhìn nhận sự phát triển của họ, từ ngày họ đến ở với chúng ta họ chưa biết nói một câu lễ độ mà ngày nay mình lễ độ bình đẳng đối xử

họ, họ tự động phải nói câu lễ độ và bình đẳng. Mình nói câu chủ tứ thì tự nhiên đối phương nó sẽ sáng, nó giận. Cho nên VN trong một lúc nhiều người thích cộng sản là vậy. Là tư bản nhà giàu khinh thị người làm, coi thường người làm. Người làm nó thấy rõ tôi không làm, tôi không có làm bánh bà lấy gì có ăn mà bà ngồi chễm chệ chửi tôi, tức, thì nó kết hợp với nhau rồi nó thành cộng sản chống phong kiến. Cũng do con người tự tạo thôi mà chúng ta biết được Trời Phật thì chúng ta không có làm điều đó. Phật là người khổ mà chúng ta ở cái tâm trạng người khổ thì làm sao chúng ta làm khó người khổ được. Phải thương yêu người khổ, xây dựng họ tiến tới tốt hơn. Họ là người của chính ta mà nếu họ không phục vụ chúng ta không có cái áo sạch bận, chúng ta không có cái nhà tốt ở. Họ lau, họ chùi họ làm cho sạch sẽ, cái công ơn họ nhiều hơn. Đồng tiền nhỏ mọn của chúng ta nghĩa lý gì. Chúng ta phải có tinh thần phục vụ họ, đối xử đối đãi bình đẳng thì người ở thành là người nhà trung tín, không bao giờ họ rời khỏi. Tôi đi khắp thế giới tôi thấy có gia đình của Ông Giao ở Manila rất tốt, đối xử với mọi người ở không bao giờ người ở xin nghỉ việc, làm chauffeur làm tới già tới chết, người ở làm tới già tới chết ông đi đưa đám thôi, mà rất thương yêu người làm, giúp đỡ cả gia đình của người làm. Vì Ông Trời cho chúng ta phước, chúng ta có tiền ngay trong gia cang chúng ta có người ở phục vụ, chúng ta phải thương người đó thì người đó không bao giờ loạn và rất trung tín. Cho nên khi ông bệnh nặng cái là tụi nó đứng xung quanh cầu nguyện Chúa giúp cho Ngài thoát nạn. Vì nó không phải là bác sĩ, nó không biết trị, nhưng mà nó có tâm thương chủ nó thì cảm động tình Trời

thì luồng điện sẽ giúp đỡ. Cho nên mọi năm tôi cũng mang ơn ông nhiều vì trước kia tôi ở trong tại cải tạo ông giúp đỡ người VN rất nhiều vì trước kia ông cũng chạy cộng sản. Cộng sản Tàu khổ hơn cộng sản VN nhiều, cho nên ông thương người tỵ nạn, xin gì cho nấy, đặc biệt muốn người lo phụ cho người tỵ nạn. Khi tôi cần cái gì là họ cho cái đó, cho nên tôi mang ơn ông, tôi phải giúp ông trừ khi tôi chết là tôi không đến thôi. Tôi còn sống là tôi phải đến thăm ông, lời nói tôi trước sau như một, thành ra sau cái Đại Hội này tôi phải đi thăm ông. Năm nay ông tới 96 tuổi, tôi đến mục đích để cầu nguyện Quan Âm hộ độ cho Ngài tăng thêm tuổi thọ. Già như ngày hôm nay chín mươi mấy tuổi nhưng mà luôn luôn sponsor cho nhà thương 20 cái giường, ai ngủ được giường đó là Ngài trả tiền hết. Cái tâm thức cao siêu tốt như vậy mà nhất định theo Phật chứ không có theo ai hết. Phật không có làm điều ác, tôi không làm điều ác, thương người là tôi làm. Có bao nhiêu mà hạnh đức của Ngài cao siêu và ngày hôm nay đi không được nhưng mà cũng vẫn có người phục vụ đầy đủ, vẫn khoẻ mạnh. Cho nên tôi khuyên những người ở đời nên phải biết thương người làm là mình làm phước ngay trong gia đình mình. Trời cho người làm đến phục vụ mình, nếu không có người làm nhà cửa mình mất trật tự hết. Họ lau họ chùi họ giặt từ cái áo cái quần cho mình, tại sao mình không biết thương họ? Mình phản lại tình Trời là mình không biết thương người nghèo. Thương người nghèo là thuận tình Trời, Phật nằm nơi đó, Thượng Đế nằm nơi đó mà chúng ta không chịu vụ người nghèo thì làm sao chúng ta đi về nguồn cội chỗ nào? Khi mà các bạn cứu được một người bệnh trong nhà

thương hết bệnh rồi tâm thức các bạn bảo đảm nhẹ nhàng và mặt mày phấn khởi chứ không phải đồng tiền bỏ trong túi mà phấn khởi đâu. Sự thật là giúp được người bệnh hết bệnh là chúng ta khoẻ khoắn. Cho nên cái khí giới tình thương và đạo đức là quan trọng.

(63) - Vấn: *Chú Sáu Lung nói bây giờ chúng con được thấy Thầy trong tầm mắt và được đối diện với Thầy, sau này ở cõi khác, tùy theo tầng số điển quang thấy Thầy từ xa có khi như con ngồi dưới đất chỉ thấy bóng Thầy trên mây xanh, có đúng như vậy không, thưa Thầy?*

Đáp: Cái đó là người tu người ta được thanh nhẹ người ta phân tách cái trược và cái thanh. Trược thì đục trược mà thanh hòa thanh. Thanh rồi mới thấy thanh được. Cái ý của Sáu Lung nói khuyên người tu tới nhẹ mới thấy được cái chuyện nhẹ ở Bên Trên. Còn ngồi đó tưởng tượng không bao giờ có.

(64) - Vấn: *Thầy từ bi thương yêu chúng con, không bao giờ phạt nếu chúng con phạm lỗi với Thầy, nhưng những hộ vệ của Thầy ở cõi vô hình khác sẽ thay Thầy trừng phạt, có phải vậy không, thưa Thầy?*

Đáp: Không phải trừng phạt mà nhắc nhở cho người thức tâm, cũng như thổ địa này kia kia nọ là nhắc nhở cho người thức tâm và những âm binh có thể xô ngã mình bất cứ lúc nào để mình đau đớn chính mình tạo mà hướng về thực tâm tu thay vì hỗn láo.

(65) - Vấn: *Thưa Thầy, trong cảnh chiêm bao con có nên niệm Phật lớn tiếng hay là niệm thầm trong ý?*

Đáp: Niệm trong thanh tịnh, càng thanh tịnh càng sáng, càng thanh tịnh càng nhịn nhục bất cứ ai phá, chặt đầu mình mình cũng thanh tịnh mà thôi là được tự cứu, không khác gì mình qua một đóm lửa bên kia là thấy có Phật đứng cười. Đừng sợ khổ, vượt khổ là tới Phật, không chạy đâu hết, vượt khổ mới tới Phật, đừng mãi đi, không sao đâu.

(66) - VẤN: Kính thưa Thầy, Thầy nói người Mỹ con không đồng ý, vì sao? Trước kia người Mỹ đã dùng tiền bạc để mua chuộc VN, sau đó đã dùng tiền bạc để bán đứng VN. Dân tộc VN hiện đang đau khổ vì sự phản trắc của người Mỹ, như vậy người Mỹ chỉ lo kiếm tiền và lợi dụng, thưa Thầy nghĩ sao?

Đáp: Người Mỹ đã khổ nhien hậu làm cái gì? Chỉ biết buôn bán thôi. Người Mỹ đi kiếm thị trường ở thế giới nhưng từ khi kiếm thị trường đó giúp đỡ lẫn nhau trong đó người Mỹ học không ít. Học cái phản động lực của các nơi và nghiên cứu rõ ràng để thực hành. Cho nên ngày hôm nay thấy người Mỹ khổ lắm, bị tai nạn bao nhiêu tỷ đô-la, nhưng mà người ta gom tất cả những tài liệu từ bao nhiêu năm giữ lại, nghiên cứu cho chung rồi cũng giải quyết được. Nếu xứ ta mà bị một cái nạn như người Mỹ, bao nhiêu tỷ đô-la làm sao mà giải quyết được? Cho nên những sự kích động và phản động đem lại hữu ích cho chung nếu chúng ta thanh tịnh và giữ lấy nó, học tiến, lấy oán làm ân. Người Mỹ luôn luôn bị chửi lấy oán, nhưng mà người Mỹ luôn luôn bắt tay những người chửi để cùng xây dựng cái thị trường để nó làm gì? Để cứu dân Mỹ có công ăn việc làm, chung vui hoà bình với các giới. Cho nên các bạn tới xứ Mỹ đều vui, không có ai buồn vì mọi người phấn

khởi có sự tự do, có sự đóng góp của chính mình dù biết cái xứ nào nghèo mình gởi 1 đồng 5 cắc họ cũng viết cái thư cảm ơn mình. Đâu đâu cũng có người phục vụ cho chung. Cái đó là cái tập quán tốt. Mình nói là tôi ghét người Mỹ, người Mỹ tới xâm chiếm xứ tôi. Nói sai, người Mỹ không có tới xâm chiếm xứ mình. Người Mỹ thấy cảnh đau khổ, trước kia người Pháp ở VN đã sống với người VN cũng như là họ hàng nhưng mà sau này vì sự tham, kẻ giàu người nghèo, người VN mới làm cộng sản để lật đổ một chế độ độc tài, không biết thương người. Kế đó thất bại, người Mỹ mới chun vô giúp đỡ là giúp đỡ người Pháp cũng mục đích để tìm thị trường mà thôi, cho nên người Mỹ tới VN không phải là người đánh giặc, không phải là người thù với người VN. Người Mỹ kiếm thị trường buôn bán, nhất là khí giới. Người Mỹ càng nhiều thị trường càng mừng vì người dân sẽ có kinh tế dồi dào. Cho nên nhiều người không thấu hiểu bực tức nói người Mỹ xâm chiếm xứ sở. Nếu người Mỹ xâm chiếm xứ sở, trong 3 ngày lấy VN rồi. Khí giới họ dồi dào, nhân tài họ dồi dào. Nếu họ ác độc, 3 ngày lấy xứ VN rồi, không đợi đến ngày nay. Mà họ tốn biết bao nhiêu của cải, rớt cuộc họ lãnh hậu quả, chửi mắng đủ thứ hết. Họ vẫn nhịn nhục, nhờ sự chửi mắng kích động đó mà ngày hôm nay họ phát minh nhiều kỹ thuật mới tân tiến....(băng hết)

(67) - VẤN: Con ở chung với một bạn đạo. Sáng nay chị ta thiền vừa Soi Hồn vừa ngáp nhiều và lớn tiếng ra, đầu xoay như chong chóng. Con phải giúp chị bằng cách nào?

Đáp: Cái đó là trực, ở trong người trực. Những người đó nên cần thanh lọc hay là buổi

sáng uống một ly nước chanh để giải bớt độc tố trong người thì thiên không có bị động.

(68) - Vấn: *Cháu con bị bệnh giựt kinh, con có thỉnh logo Vô Vi cho cháu con đeo để giải được phần nào nhưng sao có vài tháng mà mặt logo gị đen thui, như vậy là sao, xin Thầy chỉ dạy?*

Đáp: Thì chứng minh là trong mình cháu còn độc tố nhiều cho nên cần phải tiếp tục thanh lọc. Đêm hôm này tôi có trả lời 1 cái thơ mà cái thơ rất kỳ, viết thơ cho tôi không xưng danh, không có tên tuổi, không có địa chỉ, nhưng mà kể lể công chuyện gia đình không, chớ không nên làm như vậy. Tôi trả lời thơ rồi nhưng mà Bê sẽ tìm địa chỉ cho người đó và gọi cho người đó. Người đó cầu thả, không biết lễ độ, không biết đầu đuôi, viết thơ cho người, yêu cầu người ta trả lời mà không cho địa chỉ, hỏi chớ làm cái gì vậy? Tôi vẫn trả lời để người có cơ hội tự cứu, rồi đây rồi cô Bê sẽ tìm địa chỉ để gọi đi. Người nào thân với người đó phải cho người biết phải có lễ độ, gọi thơ cho tôi phải đàng hoàng, cho biết địa chỉ, cho biết danh xưng để tôi phúc đáp, chớ tôi không phải như người ta lợi dụng cái thơ đó bán ăn đâu mà sợ mất, không nên làm vậy. Mỗi đêm tôi trả lời mấy chục cái thơ chớ không phải ít đâu.

(69) - Vấn: *Con của em gái con nhà bị cắt lên mồ mả nên bị phần âm đeo như vợ chồng, như vậy thưa phải làm sao để được giải?*

Đáp: Ở đó được bao nhiêu rồi mà. Ở quen rồi thôi, không cần phải giải. Tâm mình hướng thượng tu giải là chánh. Cái mồ là cái xác này. Cái hồn giam trong cái thể xác này bất minh là đang sống trong cái mả trong cái mồ. Tu thì nó khai sáng mở ra, chỉ có một chiều hướng đi lên

mà thôi, thì không cần phải phá hủy những chuyện ở xung quanh. Ma nó cũng muốn sống với người. Nhiều người thành tâm tu và không có đá động ma quỷ rồi cuộc ma quỷ cõi âm nó có thể giúp đỡ mình một phần, có một nơi khang trang tốt đẹp ở tương lai. Họ có thể về báo mộng tôi sẽ giúp cho chị hay cho bà cho cô một cái nhà tốt hơn với giá rẻ. Trong Vô Vi cũng có những người đã được cái đó. Mà chúng ta sống mà thức hoà đồng không có, không biết thương yêu, không biết xây dựng, gặp đâu giết đó, gặp đâu phá đó. Chúng ta muốn về Trời thì ít nhất chúng ta phải biết cái cảnh thiêng liêng và thấy rõ ta là thiêng liêng chúng ta mới về trời được. Cái này gặp thiêng liêng là đánh túi bụi tung bưng mà làm sao mà mình tiến được. Thức hoà đồng không có, tâm từ bi không có, khó về trời, bị giam hãm trong thể xác này. Người chưa minh giác là người trong thể xác tối tăm không có lối thoát. Nên mở thức hoà đồng với tất cả. Cuộc sống của chúng ta không phải là vồn vện chính mình, vạn linh hợp tác. Mà vạn linh đồng nhất thể. Chúng ta biết vạn linh đồng nhất thể thì tất cả chúng ta sẽ chung tiến hoà bình và dẫn giải rõ rệt hơn. Không nên sợ ma sợ quỷ, không. Nếu chúng ta chết mà chúng ta muốn tới giúp một người nào người đó nói con ma con quỷ đánh mình, hỏi mình tức không? Cho nên con ma là ông bà tổ tiên của chúng ta cũng về báo mộng có thể giúp đỡ chúng ta được. Không nên nghĩ sai về những tâm linh đã và đang giúp đỡ chúng ta. Chỉ nghĩ về Thượng Đế là ánh sáng vô cùng đã đang ban chiếu cho chúng ta hành tiến đi để tự đạt.

(70) - Vấn: *Kính thưa Thầy, chúng con thường được Thầy dạy về luật nhân quả, ai làm thì*

nhận quả đó, ông làm ông chịu, bà làm bà chịu, nhưng thưa Thầy hiện tại chúng con thấy trong nhiều gia đình cha làm vậy mà con nhận quả xấu như người đời thường nói cha ăn mặn con khát nước. Kính xin Thầy chỉ dạy cho chúng con được rõ?

Đáp: Cái đó là nhân quả liên hệ với nhau, cha làm ác con hưởng cái của đó và hưởng cái giáo dục đó cũng tiếp tục ác như người cha, cha nào con nấy. Nhưng ở xứ Mỹ xã hội văn minh nó khác. Cha làm ác là chuyện của cha mà trường học không bao giờ dạy ác, xây dựng. Cha nó là trường học cho nên người VN đem con qua Mỹ, đi học với người Mỹ là phải tự do. Từ nhỏ là nó đã học làm tổng thống rồi. Về mà cha mẹ chửi trên đầu nó là tự nhiên là nó có luật lệ trong này nó chống trả. Cho nên nhiều người nói sao con tôi qua Mỹ bây giờ nó bất hiếu. Không phải. Mình cho nó học trong môi trường tự do phát triển mà mình phong kiến bắt buộc nó, mình thấy nó xấu với mình, chớ kỳ thật nó đang tiến. Môi trường học hành của nó là như vậy. Tại mình gởi nó vô đó nó phải học cái chiều hướng phát triển. Mỹ là tự do, cạnh tranh mới phát triển. Tự do cạnh tranh mới phát triển. Chớ không phải nói ông kia giàu quá rồi tôi sợ. Không cần biết. Nó giàu nó giỏi nó chế cái đó, tôi chế cái này hay hơn, tôi cạnh tranh với nó. Cho nên xứ Mỹ nó phồn thịnh hơn. Các bạn qua Mỹ thấy không? Rẻ hơn Đông Nam Á. Các bạn có đồng tiền mượn chiếc xe đi khắp xứ Mỹ, không ai cản ngăn và không ai hạch hỏi. Chỗ nào cũng chỗ phục vụ, trật tự an nghỉ, không có gì lộn xộn. Mà mình không quen mình chê Mỹ nói tui này nó khó khăn. Không phải. Trật tự của người ta phải làm trật tự của xã hội người ta, không phải khó khăn. Mình

khó khăn thì có, người ta không có khó khăn. Người ta lập lại trật tự cho mọi người hưởng. Con đường họ vẽ chữ cho thiết lớn để mọi người thấy mà không thấy thì là nói làm chi đường lớn quá chạy khó khăn quá, mấy thằng Mỹ này ngu. Không phải như vậy. Mình ngu mình chửi người ta ngu. Cho nên phải xét lại mình. Cho nên quý vị đã qua Mỹ ở, trước kia trồng rau khổ cực ở VN trong phạm vi đất đai chút xíu, bây giờ qua đây lớn rộng lái xe hơi chạy ào ào, mấy bà đó chạy ào ào. Thằng nào mà qua mặt ầu là ngừng xe dám gây lộn với người ta nữa. Hồi xưa đâu có vụ đó. Mình thấy văn minh và tiến bộ do nền tảng tự do của một người Mỹ đã từ trong khổ và tìm ra công hiến cho mọi người cộng hưởng. Chúng ta phải hiểu cái hay của họ, từ trong khổ mà ra. Và chúng ta mới tới cái xã hội đó thì chúng ta phải chịu khổ. Khổ là tập quán, chúng ta chưa học hỏi được, chưa tiếp thu được, chưa nhận được, chưa hiểu được cái khổ của đối phương, thành ra chúng ta thấy nghịch, chớ kỳ thật là muốn có cái bàn tốt phải là học thợ mộc. Làm thợ mộc phải bào, phải dũa, phải đóng đinh này kia kia nọ nó mới thành cái bàn. Ngày hôm nay người Mỹ học cái gì cũng phải kỹ thuật ở trong trường phải tốt nghiệp, phải học trật tự mới làm cho cái xã hội tốt. Tất cả mọi người làm việc của Mỹ bây giờ phải học, phải có bằng cấp, đó là học cái trật tự mới phục vụ cho chung được. Mà chúng ta không học mà muốn làm chuyện này chuyện nọ rồi chửi tùm lum, cái đó là sai. Cho nên cái chỗ chậm tiến và cái chỗ văn minh của đời là vậy. Văn minh của đời là trật tự. Văn minh của Trời là trật tự của thanh điển và ánh sáng phát quang thanh nhẹ. Mà chúng ta tu hoài không thấy sáng cũng trách ông Trời nữa. Bây

giờ ở thế gian trách người Mỹ, bây giờ lên Trời trách luôn ông Trời nữa. Vậy rồi sau này chết rồi đi đâu? Chắc chắn đi xuống địa ngục. Trật tự làm cho mình hưởng, mình không hưởng rồi trách người ta, sai rồi. Chính cái óc mình không có trật tự. Cho nên tôi tu Vô Vi khuyên những người than thở đó nên nhìn nhận là chính tôi sai, chẳng có ai sai thì mới tiến. Học ngu đi để tiến, đừng có giỏi một chút nào hết. Tôi ngu, tôi học tôi mới tiến.

(71) - Vấn: *Chị bạn đạo nhờ con hỏi Thầy bây giờ người tu Vô Vi chết nên chôn hay đem thiêu, việc nào có lợi cho người tu Vô Vi?*

Đáp: Người tu Vô Vi có gia đình đông con, có đất đai thì nên chôn để các con đến chiêm ngưỡng quá trình của cha mẹ hay là ông nội bà ngoại tốt hay xấu trong cái giỗ để nó hiểu nó thức tâm. Vì người VN của mình là kính trọng ông bà cha mẹ chết đi, bằng lòng thờ thì có những ngày kỵ giỗ đó chúng ta mới bàn bạc quá trình ông nội tôi hút thuốc phiện làm sao, ông nội buôn bán đạo đức làm sao, nói chuyện. Cái đó cũng như nhắc lại để độ tha tại trần. Tốt thì họ học, xấu thì họ bỏ. Cho nên có cái tật mời cả nhà bà con tới ăn làm heo cúng quẩy rồi nói chuyện ông nội không hà. VN có cái đó. Cái đó cũng hay. Cái đó cũng Thượng Đế chuyển cho sự học hỏi của quần chúng để dự lễ tiên học lễ, hậu học văn.

(72) - Vấn: *Kính thưa ĐT, con đi làm về tới khoảng 10 giờ thì khoảng 11 giờ con ngồi thiền luôn, con nguyện xong là điếu rút liền trên bộ đầu. Hôm nào con về nhà ngủ 1 giấc đúng 12 giờ con dậy ngồi thiền thì con phải tập trung hơi lâu thì điếu mới rút, cơ thể mệt mỏi mà sao*

ngồi thiền tốt, còn ngủ đầy đủ tại sao tập trung khó? Kính nhờ Thầy minh giải dùm cho con.

Đáp: Ngủ đầy đủ là mê thì tập trung khó. Những người thiền lâu năm rồi họ chỉ nằm 5 phút là họ ngồi dậy được rồi. Họ có 5 phút ngủ 1 cái là họ ngồi dậy khoẻ ru, không có gì. Thì nhìn nhận rằng mình làm chưa đúng mức, còn phần trước lần áp cho nên thấy mệt mỏi. Nếu không có phần trước không bao giờ mệt mỏi.

(73) - Vấn: *Phụ nữ có bầu có thể tập thiền được không: Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển, Thiền Định, Pháp Luân Chiếu Minh, những phương pháp nào ở trên người phụ nữ có bầu có thể làm được?*

Đáp: Phụ nữ có bầu, mẹ con âu yếm, phải có lưỡi răng kẻ răng tương tới Trời Phật mà niệm Nam Mô A Di Đà Phật mà nghĩ tới cái thai là dạy con tu trong thai, cho nên lúc ra đời nó không giống những con nít của người mẹ không biết lo cho nó. Nó dễ thương lắm. Cho nên Vô Vi có nhiều người đã có thai và tôi chỉ niệm Nam Mô A Di Đà Phật lưu ý cái thai lúc con nít ra, dễ thương, biết thương cha mẹ, quý trọng mọi người, không có phá quấy ai, học giỏi nữa.

(74) - Vấn: *Phụ nữ đang có kinh có thể làm những phương pháp trên hay không?*

Đáp: Có kinh không có liên hệ, không có sợ cái gì hết. Kinh ông Phật ông đâu có ngửi cái mùi kinh đâu. Ông ngửi cái mùi điếu, ông nhận cái mùi điếu của mình, mình thiền là thanh lọc bộ đầu, còn cái bộ đó là bộ sa thải, không có quan hệ gì hết. Mình làm đúng pháp nó sa thải nhanh. Cái ngày kinh mình như 10 ngày nó rút ngắn, 5 ngày 4 ngày, 3 ngày không biết chừng.

Lần lần nó đi tới có nhiều người tu thét dứt kinh luân, khoẻ mạnh, không có gì hết.

(75) - Vấn: *Thưa Thầy, đối với những người đã gạt con và gạt những người khác nhiều lần con không thích cộng tác với họ làm bất cứ việc gì dù là việc đạo, như vậy con có chấp không, xin cảm ơn Thầy?*

Đáp: Mình có gì cho người ta gạt. Mình cũng con số không làm sao nói người ta gạt được? Cho nên khi người đời có tiền bị người ta gạt, chính tôi cũng bị gạt rất nhiều, bị gạt thì tôi nghĩ là tiền tôi làm gì có? Trời Phật cho tôi mới có, mà tôi thiếu nợ họ ngày nay họ đòi tôi khỏi kiếm. Họ gạt rồi tôi thấy tôi bình an, không có gì hết, tôi thấy tôi trả được nợ rồi thì tôi bình an. Còn tôi thấy tôi mất của tôi sẽ buồn phiền đó là tôi tự sát. Của trời đất mà, đâu phải của của chính mình. Mà người gạt đó là họ đã tạo tập quán xấu cho chính họ rồi. Mình cứu họ. Cho nên tôi đã nói quá trình tôi bị một người ở Chợ Lớn người ta gạt, bước vô nhà tôi hỏi xưa định gạt 70 ngàn, bà Tám biết hết cái vụ đó. Bà biết coi tướng. Bà nói cái thằng này không được. Ông không nên tiếp xúc với thằng này. Nó tới nó có chương trình gạt ông. Tôi nói tôi hoan nghênh nó gạt, hỏi muốn gạt bao nhiêu? Thì bà nói nó dự định gạt 70 ngàn thì tôi đưa nó 70 ngàn. Bà hỏi tại sao ông điên vậy? Ông khùng hả? Ông tu thét rồi ông khùng hả? Tôi nói tôi đưa nó 70 ngàn thay vì tương lai nó gạt tôi 1 triệu. 70 ngàn là từ đây về sau nó không dám tới gạt nữa, tôi đóng cửa rồi, mà bà đóng cửa là nó tung vô nó gạt bạc triệu à. Tôi cho nó 70 ngàn từ đó về sau không bao giờ dám tới nữa. Nó mượn nó hứa ngày nào nó trả mà không trả, rồi sau tôi gặp nó tôi mời nó

uống cà phê, tôi hỏi nó lúc này anh cần dùng tiền nữa không? Nó khóc, nói tôi chừng này tuổi tôi mới gặp anh, ở thế gian này không có người nào. Anh phải đánh tôi, anh phải đá tôi, anh phải đập tôi. Tại sao anh còn mời tôi uống cà-phê và anh còn hỏi tôi còn cần dùng tiền nữa không? Anh thấy tôi khóc không? Đời nào tôi thẳng lưng gạt mà làm sao tôi đi khóc mà bây giờ tôi khóc trước mặt anh. Anh nghĩ sao về việc đó? Tôi đau đớn, tôi khổ cực lắm, hơn anh đánh nữa. Tôi nói không, nhờ anh gạt bây giờ tôi kiếm tiền nhiều hơn thành ra tôi mới hỏi anh cần tiền không? Anh giúp tôi chớ tôi có giúp anh cái gì đâu. Nói thôi ông, tôi xá tôi lay ông Phật, kêu tôi ông Phật, rồi đi luôn từ đó không dám tới gặp nữa. Mình lấy cái tâm từ bi khắc phục đối phương là cái tâm chánh. Mình lấy cái tâm nhỏ mọn làm sao khắc phục được đối phương? Không khắc phục được. Mình biết đâu tiền kiếp mình thiếu nợ người ta đó, bây giờ mình phải trả, khẳng khẳng trả cho đủ là mình yên, không có gì khổ đâu. Đám cỏ này mất còn đám cỏ khác. Trời sanh biết bao nhiêu đám cỏ. Cho nên ngựa hay không ăn cỏ cũ. Cho nên đừng có lo. Ngựa dờ mới đòi ăn cỏ cũ.

(76) - Vấn: *Kính thưa Thầy, đi tham dự ĐH là duyên thiện lành, nhưng đang trong thời kỳ dự ĐH có vài bạn đạo gặp phải tai nạn nhỏ hoặc sức khoẻ không tốt phải vô nhà thương như chị Long. Xin Thầy giải thích như vậy là duyên gì Thầy? Xin cảm ơn Thầy.*

Đáp: Dự ĐH là may mắn, không sao, rủi có chết cũng không sao. Nhưng mà bây giờ vẫn mình quá, dự ĐH mà nó mưa máu này kia

nọ cũng có nhà thương lo rồi, nhờ ĐH mà được cứu tôi, có dịp thấy tôi ăn ầu không nhai, nuốt trọng, trầy bao tử, chính tôi hại tôi, có ai hại đâu, ĐH không có hại. ĐH cứu. Cho nên người đi ĐH bị bệnh và được cứu khoẻ mạnh rồi phải về lo biết thương yêu mình, giúp cơ tạng, không nên tiếp tục phá hủy cơ tạng của chính mình. Do đâu mới sanh ra bệnh? Có người phá hoại nó mới sanh ra bệnh. Chính mình là người phá hoại. Bộ răng không hợp tác với bao tử là bao tử phải trầy. Nhai nhanh quá. Những người đau bao tử là nhai nhanh không, không chịu cẩn thận, giúp đỡ cơ tạng. Bao tử chỉ bóp làm việc như vậy mà cứ để cục cục vô bóp thét nó trầy. Mình phải hiểu nguyên lý của cuộc sống. Bộ răng giúp cho bao tử và ruột. Nhai cũng không thềm nhai nữa, rồi làm được việc gì? Việc của chính mình không làm. Nhai cho nát thiệt nát nó mới là khoẻ mạnh, không có sao.

(77) - Ván: Kính thưa Thầy, hôm lễ giỗ Tổ của đức Tổ Sư, thiên đường của chúng con khi cử hành lễ giỗ anh em bạn đạo có nhiều ý kiến không đồng nhất. Nhiều bạn cho rằng Đức Tổ Sư không thích đốt nhang, không thích nghi lễ, nhưng cũng có bạn muốn thể hiện lòng kính trọng hiếu thảo của mình đối với Đức Tổ Sư bằng cây nhang ngọn nến đánh lễ quỳ lạy. Ý kiến của bạn này không đề cập đến việc làm mâm tiệc ăn uống. Kính xin Thầy minh giải cho chúng con một đường lối thích hợp để cử hành lễ giỗ cho Đức Tổ.

Đáp: Đức Tổ lúc còn sống cúng ma Ngải mới thắp cây nhang. Bây giờ chúng ta biết người thật thoát tục đâu có cần cây nhang. Cúng ma mới thắp cây nhang. Người nào có ma trong mình là ông Đỗ Thuần Hậu thắp cây nhang để

trước mặt, sát cam rồi kêu ăn đi, ăn đi rồi khai công chuyện cho tôi biết. Đó, rồi một chập có người bịnh khai hết. Mời nó ăn cam, thắp cây nhang nó mới dám ăn. Cây nhang là cúng ma chứ đâu phải cúng Phật. Cho nên ông Tư đã xuất hồn giải thoát thì cần chúng ta tu, cần óc chúng ta sáng, cần sự lành mạnh tiến hoá của chính mình, đừng chỉ thăng hoa của chính mình, chứ không cần sự yếu hèn. Tôi cũng không cần sự yếu hèn của các bạn. Tôi cần sự dũng mãnh, tấn công ông Tám nhiều chừng nào ông Tám cảm ơn. Bé Tám sẵn sàng phục vụ. Người tu thanh tịnh không sợ người đòi tấn công.

(78) - Ván: Kính thưa Thầy, Thầy có nói đường tôi đi là đường các bạn sẽ đi. Con rất thích con đường tự tu tự tiến và hạnh đức của Thầy. Nhưng con nhìn công việc của Thầy làm nhiều quá, mệt quá con có thể theo đường Thầy đi mà không bao giờ làm Thầy không?

Đáp: Thì phải khổ công như Thầy mới giống Thầy làm việc nhiều được. Ban đêm ngủ ít tiếng, làm việc, trả lời nội thư, như con hỏi như vậy mà gọi đến Thầy thì phải trả lời tràn giang đại hải đời đạo song tu để cho con hiểu con tu. Thì con thấy cái khổ đó nó không phải khổ. Người hiểu phải phục vụ cho người không hiểu. Không có gì khổ. Người thanh tịnh phải giúp người động loạn tiến hoá tới thanh tịnh. Đó là tinh thần phục vụ hoà hợp và hội nhập với tinh thần của Thượng Đế để phục vụ quần sanh vậy thôi. Không có gì khổ đâu.

(79) - Ván: Kính thưa Thầy, con nghĩ nhà con bị yếm, có ma vì con hay bị mất đồ, có người án mắt cho không thấy, nhưng sau đó thì tìm

lại được và con ngồi thiền sau khi làm xong phép Soi Hồn thì con như bị nghẹt thở, nhảy mũi áp đảo, không làm tiếp Pháp Luân Thường Chuyển được. Nhưng nếu con ra sau vườn ngồi thiền thì được yên hơn là ngồi trong nhà. Vậy con có nên xông nhà bằng A-Quì để giúp cho gia đình bình an không?

Đáp: Cái chỗ nào mà yên thanh tịnh được mình cứ ngồi đó mình tu thiền thôi, ráng tu thiền nhiều thì tự nhiên giải được. Tu thiền luồng điển mình thanh nhẹ liên hệ với thanh tịnh, thanh tịnh chiếu vô căn nhà mình thì nó yên. Chớ còn đi cúng Thầy thì Thầy này nói chuyện này Thầy kia nói chuyện này thét rồi mình cũng điên luôn, tiền mất tật còn, không ai cứu ai được hết.

(80) - VẤN: Điều này làm con sợ quá, không dám cúng cha mẹ lúc giỗ. Kính thưa Thầy, con có nên cúng giỗ không?

Đáp: Cái giỗ của gia cang cha mẹ mình cúng đâu có sao, nhưng mà những cái hình tượng thì hằng tuần phải hơi alcohol, lấy chiếc đĩa bao bông gòn chấm alcohol hơi, chớ không có nên tận tín. Mình tận tín con ma nó lên nó ngự nó cũng có thể hoành hành mình được. Cho nên nhiều người thờ cúng dữ quá mà con điên khùng vì ma nhập là tại vì nó vô rồi, mình càng ngày càng cúng càng kính trọng, nó phá một chút là mình cúng dữ lắm thì nó ngự đó nó hại luôn, cái quan trọng là nó lấy được phần hồn, dẫn dắt đi nơi khác.

(81) - VẤN: Kính thưa Thầy, con là con một không có anh em và thân nhân nhưng lòng con thương người, mỗi lần con về VN đem quà về rất nhiều để cho người nghèo, nhưng họ không hài lòng vì có người được ít, có người được

nhiều nhưng lòng con vẫn vui, như vậy con có nên tiếp tục giúp những người nghèo khổ hay không?

Đáp: Giúp người bao nhiêu cho đủ. Ai cũng có lòng tham. Mình giúp phải giúp có trật tự, trong một cái hội đoàn, trong một số người người ta phân phối, nhất định 1 người 1 chai xì dầu là 1 chai xì dầu, không có đòi 2 chai. Còn mà chính mình đem đi tới đó rồi thấy người kia quen gục đầu mình cho 2 chai, cho người này 1 chai thì nó phải phân bì. Mình đưa trong trật tự, số người mà đi cứu trợ có trật tự thì họ đem mỗi người 1 chai. Họ tuyên bố mỗi người 1 chai chỉ tới đó lãnh 1 chai mà thôi. Còn mình đã cho người ta mà bị ghen ghét là tại mình không biết sắp trật tự mà thôi. Làm phước lúc nào cũng tốt. Cứu người đau khổ tâm mình bình an, vui hơn. Chính tôi tôi cũng được tình thương của bạn đạo, cho tôi tiền sợ tôi già đói chết cho tôi tiền để dưỡng già. Nhưng mà số tiền đó tôi đâu có giữ. Tôi cũng gửi về và nhờ người có trật tự phân phối gạo cho những người không duyên may bị nạn lụt, không cơm ăn áo mặc. Thì những người đó có trật tự biết làm, thành ra tôi ở đây tôi cũng như ở VN, tình thương của các bạn tôi cũng gửi về hết, tôi không có dấu dút trong người bỏ băng để làm lợi cho chính cá nhân, tôi không cần cái đó. Tôi, ngày mai chết tôi cũng chịu thôi. Những người đau khổ là Phật đó, chúng tôi giúp họ vậy thôi.

(82) - VẤN: Kính thưa Thầy, trong 1 cuộn băng Thầy có nói người tu phải với càn khôn vũ trụ là một thì mới là người tu. Nếu với càn khôn vũ trụ là 2 thì không phải là người tu. Con không rõ về vấn đề này.

Đáp: Đúng như vậy, người tu Vô Vi tại sao làm pháp luân? Lấy khí trời nói đầy rún, đầy ngực tung lên bộ đầu là bộ đầu phải khai mở hoà hợp với chấn động của càn khôn vũ trụ mới là người tu. Đó là mức tiến hoá vô cùng. Mà nếu là người tu chỉ có áo mão, xưng danh và áo mão, hạn hẹp trong cái cơ tạng tâm tối, không phải là người tu. Xuất phát đi lên mới thấy sự vô cùng của trời đất, mà dám hi sinh nhịn nhục tận độ quần sanh vì chúng ta đã được cái của thanh nhẹ bên trên chiếu độ rồi chúng ta mới dám làm những điều người thế gian không chịu làm.

(83) - Vấn: Thế nào là từ bi? Làm được từ bi?

Đáp: Thì bây giờ mình đang thấy 1 người trôi sông sắp chết mình nhảy xuống cứu họ là tâm từ bi sẵn có của chính mình phát triển. Mình thấy người đau khổ, mình chịu không nổi, mình giúp đỡ họ là tâm từ bi mình được phát triển. Mình thấy người bạn không có lối thoát mình cứu cho họ có lối thoát là tâm thân mình được an nhàn khoẻ mạnh. Chớ ôm của hưởng thụ sanh bệnh chết cũng không đem được cái gì, rốt cuộc phần hồn khổ thôi. Phát triển được tâm từ bi thì phần hồn lúc chết ra đi chư Thần báo cáo đầy đủ và chúng ta có phương tiện cũng như đi vô Immigration mà quen được người tốt họ dẫn mình đi đi luôn không có sao. Còn không có quen với ai và mặt mày không có xán lạn, tâm từ bi không có, họ hỏi gặt gao, họ hạch hỏi đủ chuyện rồi tới chỗ phạt tưng đủ chuyện khó khăn. Mà chúng ta bình thản, khi mà giúp được người cái tâm nó hân hoan lắm, vui lắm, giúp được người đau khổ, những người bệnh sắp chết mà mình giúp họ sống được, vui biết bao nhiêu, vui cả tuần lễ, nhớ

việc làm của mình thấy có đạo đức trong sự thương yêu thật sự.

(84) - Vấn: Tại sao Thầy chọn Thailand cho đại hội kỳ này?

Đáp: Thailand có cơ hội cho các bạn thấy Thailand xứ Phật. Hồi nào giờ Thái Lan dùng Phật là cuộc sống. Cái gì cũng học theo lễ độ theo Phật. Nhưng mà ngày nay biến cải tới cũng như chỗ văn minh mà các bạn đang ngự như là Mỹ Pháp ồn ào để cho các bạn hiểu giá trị của thanh tịnh, giá trị của Phật, giá trị của nền tảng văn minh động loạn bây giờ sẽ đi đến đâu. Các bạn thanh tịnh một chút các bạn sẽ đoán tương lai của xứ sở này đi đến đâu. Trước mắt của chúng ta có chuyện phải học. Chúng ta là người Đông Nam Á, trồng lúa, trồng Trời Phật để có cuộc sống. Nhưng ngày hôm nay lên xe hơi chạy ồn ào thì tánh tình nó cũng đổi khác, cái niềm nhịn nhục nó tan biến lần lần. Có nhịn nhục mới có cõi thần tiên tốt đẹp. Mà ào ào như vậy là chỉ tạo khổ cho hạ tầng cơ sở nhiều, không tiến, mất sự thanh tịnh của xa xưa. Sự quý báu của xứ Phật là thanh tịnh. Nhưng mà thấy không có thanh tịnh. Các bạn sẽ đoán thấy chiều đi xuống và chiều đi lên, nó sẽ từ đâu phát khởi ra. Cho nên chúng ta càng tu nhiều hơn cần sự thanh tịnh, khai sáng chính mình để hoà hợp với chấn động văn minh của Thượng Đế còn hơn theo văn minh vật chất tranh đua của cải rồi cũng tay không ra đi, không tiến bước nổi.

(85) - Vấn: Kính thưa Thầy con ở nước ngoài về thăm VN trở qua dự tết ĐH Âu Á Tương Hội, hiện nay hai bắp chuối dưới hai chân bị đau,

khi ngồi thiền rất đau. Xin Đức Thầy chỉ dạy cho con.

Đáp: Cái đó là độc tố nó dồn, không nên ăn đường nhiều. Ăn đường nhiều là nó bị đau. Độc tố nó dồn. Mà nhiều khi cái chân đau phải kiểm soát coi thử có tiểu đường không. Phải kiểm soát lại, bớt sự ăn uống đi. Đi VN là thấy vui bà con mời là ăn đủ chuyện. Bây giờ ta về ta ăn ít ngày rau luộc cho nó giải bớt đi, uống nước chanh cho nó giải bớt đi thì đâu có chuyện đó. Độc tố, khi độc tố chạy tới đâu là đau nhức tới đó chứng minh là mình có độc tố trong người.

(86) - Vấn: Hơn 4, 5 tháng nay con gia tăng soi hồn mỗi ngày 3 lần sức khỏe gia tăng rất nhiều, điều đặc biệt là mỗi đêm thiền xong, con lên giường nằm ngay ngất niệm Phật thì trên đầu nghe âm thanh xẹt xẹt giống như 2 cọng dây đàn chạm vào nhau. Trạng thái này kéo dài trên 4 tháng nay và càng ngày càng xẹt mạnh và nhiều lúc té buột bộ đầu liên tục cả tiếng đồng hồ. Xin Thầy cho con hiểu sao trạng thái này kéo dài như vậy?

Đáp: Đó là chứng minh soi hồn có hiệu lực hai luồng điện bắt đầu giao cảm và hoà hợp với luồng điện của vũ trụ thì nó rút lên cái là sáng. Có nhiều người đi tới giai đoạn đó nó nổ bùng cũng như bom nổ là cái trực điện tan hết. Lúc đó mình mới thấy thanh thản, bình minh sáng suốt, lúc nhắm mắt thấy rộng chớ không bao giờ thấy hẹp.

(87) - Vấn: Cách đây trên 10 năm sau khi thiền xong đi ngủ nhưng chưa ngủ thường thấy mình bay đi, có 1 lần dậy lên ý niệm bay đi luôn không muốn về bản thể nữa thì tức khắc thấy

1 bàn tay úp xuống lật úp lại con thấy mình nằm trên giường. Sau này nghe băng của Thầy con hiểu rằng ý niệm đó là sai lầm và ý thức được nghiệp lực của chính mình còn nhiều và phải cố gắng tu nhiều hơn. Thưa Thầy con chỉ muốn biết bàn tay đó là ai? Rất cảm ơn Thầy.

Đáp: Bàn tay đó là ngũ tạng của mình. Khi mình mạnh dứt khoát nó đi lên. Còn mình mà còn sợ sệt thì nó hút trở lộn lại. Ngũ tạng của mình kim, mộc, thủy, hỏa, thổ nó úp lại là mình phải chịu sống trong thể xác này. Do đó mình thấy cái phần vía nó nhẹ. Bây giờ chúng ta tu cho nó tiếp tục nhẹ hơn, gom gọn hơn, tiết ra ánh sáng thực chất, rồi từ ánh sáng thành ra thánh thai, biến thể thành cái hình cũng như 1 đứa baby đi chơi, lúc đó nó khỏe hơn. Chớ cái xác gồ ghề này nó còn lệ thuộc về trong ngũ tạng. Cái bàn tay đó là ngũ tạng.

(88) - Vấn: Con đang ngồi thiền trong phòng lúc Thầy đang minh giải thì con đang mê mê, con nhìn qua bên trái có 1 người đàn ông đến gần con lúc con đang ngồi mê con thấy mặc 1 bộ đồ tầu. Xin Thầy minh giải cho con.

Đáp: Thì chúng ta cứ bình tâm niệm Phật, không nên ngó tất cả những chuyện xung quanh. Ở đâu cũng có ngũ hành, cũng có người qua lại. Chúng ta tu là tâm nó phải định mới khắc phục những người xung quanh của chúng ta. Nếu tâm chúng ta không định thì người ta sẽ phá mình được. Không nên lưu ý những cái hình ảnh, hữu hình hữu hoại. Tâm thức trở về

với ánh sáng vô cùng là chánh pháp mà thôi. Mà lo không xong là cuối cùng sanh bệnh mà thôi. Không tin hỏi mấy bác sĩ thì biết.

(89) - VẤN: Kính thưa Đức Thầy, không hiểu nên đã lỡ dùng bùa xây nhà, nay đã hiểu rồi muốn giải bỏ thì phải làm sao? Thành kính cảm ơn Đức Thầy.

ĐÁP: Cái bùa đó do đâu? Do lòng tham của mình, muốn bảo vệ căn nhà cho tốt. Bây giờ chúng ta tu diệt lòng tham trong nội tâm nội thức thì cái bùa đó nó là rác chớ có gì đâu. Phải cố gắng tu đi luồng điện nó phát triển. Do đâu nó sanh ra cái đó? Do lòng tham của chính mình. Bây giờ mình tu rồi lòng tham nó sẽ giải bớt. Trở về trật tự, không có tham nữa, thì cái bùa đó không cần thiết. Mình cũng không cần phải gỡ, không cần phải kiếm Thầy mà tốn tiền. Sửa mình là chánh. Căn nhà tiểu thiên địa này là chánh, căn nhà mình đang ở đó phụ, không có ăn chung gì hết.

(90) - VẤN: Kính thưa Thầy, có 1 bạn đạo VN lớn tuổi cỡ tuổi Thầy, đang ngồi thiền bất chợt hướng tâm nghĩ đến những người quan tâm lo âu đến khó khăn của con cái thiếu nợ nần bạn đạo này nghĩ đến mua vé số buổi sáng thì buổi chiều trúng độc đắc trên 10 triệu, bạn đạo này đã toại ý nguyện và không bao giờ mua vé số nữa. Kính thưa Thầy giải thích hiện tượng này.

ĐÁP: Đó là may rủi mà thôi. Cũng như bây giờ 4 người đi đánh roulette 1 người đặt 1 số thế nào cũng có người trúng. Thì đó là không nên tham, không nên lo chuyện của người khác. Lo chuyện của chính mình, tiến hoá nó mới thực tế hơn. Lo chuyện người khác là tạo động luồng điện trong nội tạng của chính mình.

(91) - VẤN: Thưa Thầy, con tự giảm bớt chuyện ăn ngủ với vợ chồng con trong khi chúng con còn quá trẻ, như vậy có làm lỗi cho người đối phương không?

ĐÁP: Mình tham dục mình thấy tội nghiệp cho đối phương, chớ đối phương cũng muốn tu, muốn giải cái khổ cảnh lân la của đời. Thì mình phải xây dựng trí óc của mọi người, ta và người cùng tu cùng tiến để tự cứu thay vì tự hại. Dục là hại, phá hoại cơ tạng, và trí óc không có yên, hướng về con đường chật hẹp ích kỷ. Còn chúng ta hướng về con đường từ bi, giữ sức khoẻ cho nhau mới thật sự thương yêu nhau. Phá hoại sức khoẻ cho nhau không phải là thực sự thương yêu nhau. Tôi nói phải có bằng chứng. Chính tôi với bà Tám, trong lúc tuổi trẻ, tôi dứt khoát tôi ngủ riêng thì chị em của bà Tám tới gây gổ, trên đời này đâu ai kỳ cục như vậy, cưới vợ mà không ngủ chung với vợ, la um sùm, nhưng mà tôi vẫn làm thịnh. Tôi thấy là ân sư đang tới dạy tôi, tôi ráng tôi tu mà thôi. Nhưng mà ngày hôm nay bà Tám lại cảm ơn tôi vì nhờ ông tôi mới có sức khoẻ tốt, bây giờ bả tay chân ấm áp, lúc nào cũng khoẻ mạnh, nhờ giữ được nguyên khí của trời đất lại khoẻ mạnh. Cho nên cái chuyện làm hữu ích phải có bằng chứng. Rồi nói vợ chồng, tôi phải dục lạc với bả để tôi sáng khoái mới thấy hạnh phúc. Không phải hạnh phúc. Cuối cùng một đêm lân la với nhau sáng là mệt mỏi, ngủ dậy không đúng giờ, làm việc lần lần nó mất trật tự, thần kinh nó suy yếu, không tiến được. Phá hoại mà làm sao tốt. Cho nên người ta sanh bệnh vì dục nhiều sanh bệnh. Ăn 7 ngày mới có giọt tinh

rồi cứ dăm dăm nói sinh lý sinh lý rồi phá hoại hết, yếu ớt sanh bệnh, mặt mày không có hồng hào, xanh mét và hơi thở yếu. Tinh hoá khí, khí hoá thần, thần hoàn hư. Tinh hóa khí mà chất tinh xài quá, nói chuyện không có đủ hơi rồi sanh ra gây gổ, gia đình bất ổn chớ không ích gì. Người này bệnh thương nhau đồ thừa đủ chuyện. Người này bệnh thương nhau cũng đồ thừa đủ thứ. Hai bên đụng nhau làm xảy ra những cái chuyện khác, gia cang bất ổn. Rồi đồ thừa ma quỷ phá, rước thầy bùa về còn hại thêm nữa.

(92) - Vấn: Kính thưa Thầy, mẹ con đã chết năm 1994 vừa qua khi con về VN. Con xin kể lại, khi mẹ con phát bệnh trên đường chở thẳng xuống đến bệnh viện có người nhập vào lại xưng danh bà cố rồi cười lạnh lớt nửa đêm khi mẹ con tới bệnh viện thở 1 mạch 1 hơi rồi ra đi. Con xin Thầy giải đáp dùm.

Đáp: Cho nên tôi nói cõi âm đang hoành hành ở VN cho nên nó nhập xác con người bất cứ lúc nào. Thấy người kính trọng ông bà cha mẹ, nó nhập vô nó xưng ông bà cha mẹ rồi nó bắt cái phần hồn đi làm âm binh cho nó chớ không có ích gì.

(93) - Vấn: Con kính xin Đức Thầy giải đáp cho vợ con thường hay cúng trong ngày rằm và tháng 1, tháng nào cũng cúng như vậy. Con không bằng lòng làm như vậy thì con phải làm sao?

Đáp: Cái đó tâm thành. Rằm, mồng một tưởng Trời Phật là tâm thành. Luồng điện nó được đi lên nhẹ, không có sao. Rằm, mồng một không có sao. Là nó quý yêu Trời Phật cúng chớ không có cúng ma quỷ, tâm thức nó không có

hướng về ma quỷ. Mà khi nó sợ là nó muốn cúng cho có tiền, cúng cho phù hộ trúng số là chỉ có ma quỷ thôi.

(94) - Vấn: Kính thưa Thầy, con là Nguyễn Thị Nho, cách đây 3 năm xin Thầy về VN Thầy không cho, Thầy nói con ráng tu chừng nào Thầy coi được thì Thầy cho về, nhưng con thấy có dịp ĐH thì con mới về, nhưng mà con không dám xin Thầy, con sợ thầy, con xin Thầy tha thứ cho con. Nam Mô A Di Đà Phật. Vì các bạn đạo nói tại sao không xin Thầy mà đi? Con nghe nói thì con sợ, xin Thầy tha thứ lỗi cho con.

Đáp: Thì con ráng tu đi, chưa đủ đâu, về thét nó áp đảo thét rồi tinh thần xuống, không có tiền đâu. Về VN lúc này cũng như đi casino trở ra không còn xu nào rồi bận tâm khổ lắm. Ráng lo tu, cố gắng dành dụm 1 chút điện, lớn tuổi rồi, dùng phần điện đó mới có cơ hội tự cứu được.

(95) - Vấn: Xin Thầy giải 4 câu thơ: Sống trong tình huống tâm dao động, Thở xác tâm linh tự treo tròng, Quy hội không thành tâm độc ác, Tham sanh quý tử có cầu mong.

Đáp: Đó là khuyên mình tu, không nên hưởng ngoại, trở về với chính mình thay vì tạo sự độc ác và tự hại. Nếu mà nói về xâm thì đây là cái xâm hạ. Không phải xâm thượng.

(96) - Vấn: Kính thưa Thầy, trước khi rời VN bạn đạo có nhờ anh Sơn đem cuốn băng sang đại hội, nhưng anh Sơn có nhờ con, con mạo muội nghe cuộn băng đó nói toàn là Vô Vi trong lúc bạn đạo ở VN đang gặp khó khăn không được đi dự nên con không dám mang

theo, nhưng lương tâm con cứ ray rứt vì không làm tròn lời hứa với bạn đạo VN muốn gởi những lời nhắn nhủ và thăm hỏi Thầy, như vậy con có tội đối với bạn đạo VN không? Xin Thầy chỉ dạy. Con xin đa tạ.

Đáp: Thì mình sợ sệt là cái tâm mình không có thành rồi đó. Nếu mình thành tâm giúp đỡ người thì vượt qua mọi tai nạn, không sao. Mình sợ ở tù, còn sợ. Người tu có gạt ai mà sợ ở tù? Không sợ. Dù nó có hỏi đi nữa nói tôi tu. Bây giờ ông nghe thử coi tôi có nói phá hoại ông không? Không có chỉ đường lối cho người ta giết ông không? Không có. Thì cái tâm mình thẳng cứ việc đi, không sao hết.

(97) - Vấn: Kính thưa Thầy, cách đây 2 tháng con ngồi soi hồn xong, thổ pháp luân thường chuyển xong con thiền định, con thấy bay qua, không cao, dọc theo con rạch con thấy có nhiều ông râu dài ngồi thiền theo rạch, con vừa bay vừa niệm, nhìn xuống rạch mà sợ té, quả thật con té một cái bịch giựt mình thức dậy bản thể thấy con ngồi và đau bụng. Xin Thầy minh giải.

Đáp: Đó là phần vía nhẹ thôi. Khi mà đi tới đúng mức rồi cơ tạng nó hút trở lộn lại, không chạy đi đâu hết.

(98) - Vấn: Kính thưa Thầy, trong lúc thiền thỉnh thoảng con nghe những tiếng nói nho nhỏ bên tai làm con giựt mình tỉnh thiền. Xin Thầy minh giải tiếng nói đó từ đâu có và con phải làm gì để không bị trường hợp đó. Xin cảm ơn Thầy.

Đáp: Bởi vì thân kinh nó có trược nó mới có những cái tiếng, nó thu hút cái trược nó thành ra cái tiếng nói. Nhưng mà chúng ta tiếp tục làm pháp luân thì nó hơi sáng. Làm pháp luân

manh đi, không có sao hết. Đầy rún đầy bụng tung lên bộ đầu và soi hồn đứng đắn là nó giải hết hà. Pháp đó hay lắm mà nhiều người làm không có đúng rồi nghe nói cái sợ ở trong này nó hù nó nói ta là Quan Âm đồ này kia. Nói dốt. Không có Quan Âm nào mà xuống thể xác hôi thúi, không có vụ đó. Các bạn tin chắc là không có Quan Âm, không có Diêu Trì Kim Mẫu gì mà xuống thể xác hôi thúi nói chuyện bậy bạ, không có vụ đó. Mình chỉ tu đi lên đánh lễ Ngài, Ngài mới phán một chút điện, tâm chúng ta hiểu liền. Cái đó là chơn chánh.

(99) - Vấn: Thưa Thầy lúc trước con có bị tương tư, Thầy đã giải rồi, nhưng lúc con về VN bị bệnh lại rồi làm sao?

Đáp: Cho nên yêu mình mà không biết yêu. Muốn yêu mình thì phải tu thiền. Yêu cha mẹ cũng phải tu thiền vì cha mẹ sanh thành mình. Muốn có cơ tạng tốt thì mình cho nó khai mở trật tự đó là yêu mình, nhiên hậu mới yêu Trời, yêu quý nhân loại, mà không chịu làm, đường lớn không chịu làm, chung vô ngã hẻm thì phải chịu thôi. Yêu có một cô. Nhiều đứa nó đâu phải yêu tánh tình. Nó chưa yêu tánh tình. Nó thấy lỗ mũi nó yêu hà. Yêu lỗ mũi cô đó. Yêu lỗ tai cô đó. Yêu bộ tóc cô đó vậy thôi, rồi cưới về đánh lộn tùm lum. Cho nên ở thế gian không phải yêu đâu, không phải yêu thiệt, giả xạo thôi, không có sự thật. Mình tu mình có cái tình yêu sống động liên hệ với Trời Đất, tình yêu vô cùng sống động, không ai cắt đứt được, và liên hệ với cửu huyền thất tổ chúng ta, rất đậm ấm. Mà không biết yêu mà chạy đi yêu một cô nào là chỉ có khổ thôi. Cái nghiệp của cô, cô giải chưa được, mà nghiệp mình mình cũng giải chưa được, mình chun vô mình ôm thêm

một cái nghiệp nữa, biết bao nhiêu công chuyện phải làm. Rồi rồi trí, khổ. Nó có lý do hết đó.

(100) - Vấn: Thưa Thầy con 80 tuổi rồi, nên ngồi thiền hay chỉ niệm Phật thôi?

Đáp: Niệm Phật tốt hơn. 80 tuổi cần phải niệm Phật nhiều để nó giải cái nghiệp lúc ra đi nhẹ nhàng. Thiền sơ sơ cũng được rồi, mà nếu có khả năng hít thở nên hít thở để cho nguyên khí nó khôi phục vì đã sanh đẻ mất trung khí nhiều.

(101) - Vấn: Thưa Thầy con tu đã 10 năm rồi mà không thấy tiến, có phải tại con không có căn tu hay không?

Đáp: Xem lại cái trật tự của chính mình đã hành đúng hay là không. Hành chưa đúng thì nó không có tiến đâu. Bóng đèn muốn có sáng phải có cái máy phát điện. Cái máy phát điện phải xuất phát 2 luồng điện rõ ràng, âm ra âm, dương ra dương, hội tụ nó mới bộc ánh sáng. Thì cái phương pháp Vô Vi là làm lại trật tự hội tụ nó mới tới ánh sáng. Cho nên nói tôi tu 10 năm mà 1 ngày tôi tu bao nhiêu tiếng? Tôi nói chuyện 12 tiếng tôi tu 1/2 tiếng, cũng không có ăn chung gì hết. Nói chuyện ào ào, khẩu khai thần khí tán, làm lộn xộn cho chính mình mà lập lại trật tự cũng chưa có xong. Thầm tu thâm tiến những người đó họ đạt pháp. Hiện tại chúng ta hội trường này có nhiều người ở bên ngoài không vô được đây, không có cơ hội đến đây, họ cũng thâm tu thâm tiến vì hoàn cảnh đang giáo dục họ, khổ, như người đang ở VN, khổ lắm, muốn cái gì cũng không được, cho nên chỉ biết Trời Phật, chỉ biết ánh sáng, hướng về ánh sáng hành tiến thì họ cũng có cơ hội tự giải được.



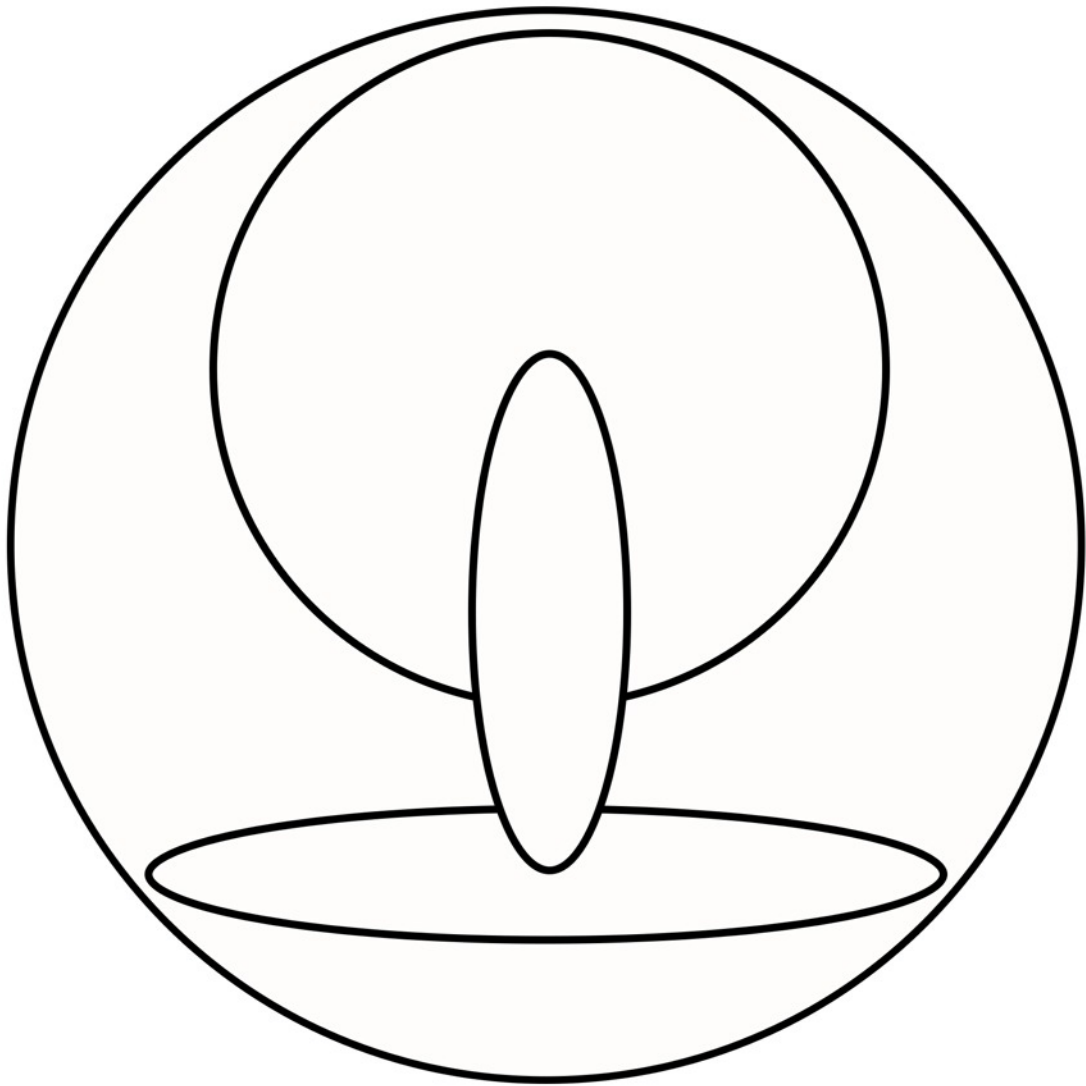
Thập Nhất -La Hán Khoái Nhĩ (Nāgasena)

Ngài tên là Na-già-tê-na (Nāgasena) hay còn gọi là Na Tiên. Nāgasena theo tiếng Phạn nghĩa là đội quân của rồng và tượng trưng sức mạnh siêu nhiên. Ngài Na Tiên sinh trưởng ở miền Bắc Ấn là bậc La-hán nổi tiếng về tài biện luận. Đương thời của Ngài gặp lúc vua Di-lan-đa cai trị, nhà vua là người Hy Lạp vốn chuộng biện thuyết. Nghe tiếng tôn giả Na Tiên là bậc bác học đa văn nên nhà vua đích thân phỏng vấn. Cuộc vấn đạo giữa bậc đế vương và bậc Tỳ-kheo thoát tục đã để lại cho chúng ta một tác phẩm bất hủ “Kinh Na Tiên Tỳ Kheo”, mà cả hai tạng Nam truyền và Bắc truyền đều lưu giữ đến nay. Nhờ sự chỉ dạy của tôn giả Na Tiên mà cuối cùng vua Di-lan-đa trở thành vị quốc vương anh minh hết lòng ủng hộ Phật pháp.

Có chỗ nói ngài Na Tiên chuyên tu về nhĩ căn, tranh tượng của Ngài mô tả vị La-hán đang ngoáy tai một cách thủ vị. Mọi âm thanh vào tai đều giúp cho tánh nghe hiển lộ, rất thường trụ và rất lợi ích. Từ nhĩ căn viên thông phát triển thiệt căn viên thông, trở lại dùng âm thanh thuyết pháp đưa người vào đạo, đó là ý nghĩa hình tượng của tôn giả Na Tiên.

Theo Pháp Trụ Ký, Ngài cũng là vị La-hán thứ mười hai, thường cùng 1.200 vị A-la-hán trụ trong núi Bán-độ-ba.

**Tai nghe muôn tiếng khổ sâu
Được, mất ...mặc kệ, lo âu mà gì**



Thiền Viện Vô Vi Thế Giới



Thiền Viện Vĩ Kiên

22125 Crest Forest Dr.

Cedar Pines Park, CA 92322

U.S.A.

Mailing Address:

P.O. Box 2045

Westminster, CA 92684-2045 - U.S.A.

Tel : (909)-338-6691

Thiền Viện Hai Không

392 Wayman Lane

Oroville, CA 96565

U.S.A.

Mailing Address:

P.O. Box 5234

Oroville, CA 95966 - U.S.A.

Tel : (530)-589-6972

Email : maioro@yahoo.com

Thiền Viện Nhẫn Hòa

4514 Gold Ridge Ln SW

Olympia, WA 98512 - U.S.A.

Tel : (360)-357-5675

Email : nguyenvg@comcast.net

Thiền Viện Quy Thước

Lieu dit Le Senaillet Lot 220

Publier, 74500 - FRANCE

Tel : (045)-070-8355

Email : santelli.dominique01@tele2.fr

Thiền Viện Quy Hội Tình Người

105 Wrights Road

Mareeba, QLD 4880

Australia

Thiền Viện

Hội Tụ Tâm Linh Cùng Tiến Tới

2922 Jolicoeur

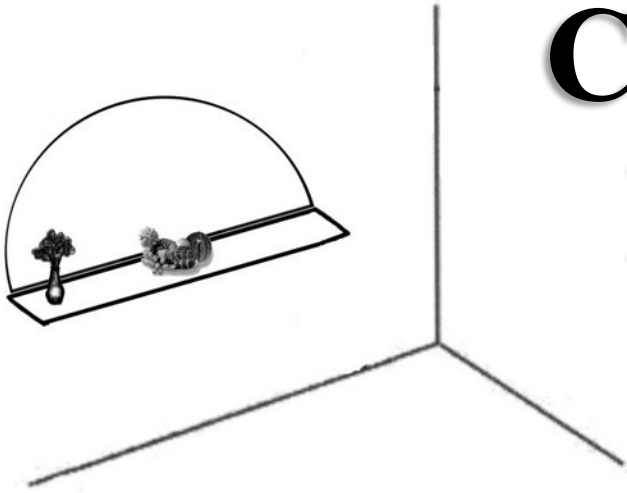
Montreal - Quebec

H4E 1Z3 , Canada

Tel : (514)-769-8799

Email : meditation.jolicoeur@primus.ca

<http://tvjolicoeur.jimdo.com/>



Cách Thượng Kính Vô Vi

Kính Vô Vi là biểu trưng cho thanh quang của Càn Khôn Vũ Trụ và cũng là biểu trưng cho lòng trung nghĩa.

1. Cách tốt là thượng kính Vô Vi trong phòng khách, hướng về cửa ra vào hay cửa sổ, nơi sáng sủa, khang trang, có nhiều ánh sáng chiếu vào. Kính nên dùng hình bán nguyệt (*nửa hình tròn*) vì hình bán nguyệt nhận ánh sáng mặt trăng dịu hơn. Ban ngày thì nhận ánh sáng mặt trời.
2. Chọn ngày mùng một hay ngày thứ mười lăm (*ngày rằm*) trong tháng âm lịch để thượng kính.
3. Kính Vô Vi khi gắn lên tường phải phủ vải đỏ cho đến khi làm lễ thượng kính.
4. Khi dâng hoa và ngũ quả (*năm loại trái cây tượng trưng cho ngũ tạng*) thì dùng hoa màu trắng (*tượng trưng cho huệ linh*) đặt phía bên trái (*từ ngoài nhìn vào kiếng*). Đức Thầy có dạy phía bên trái mạnh hơn, ngũ quả thì đặt ngay chính giữa.

Nếu làm ăn buôn bán thì nhớ dâng hoa mỗi ngày, còn không vào mùng một hay rằm thì dâng hoa và ngũ quả.

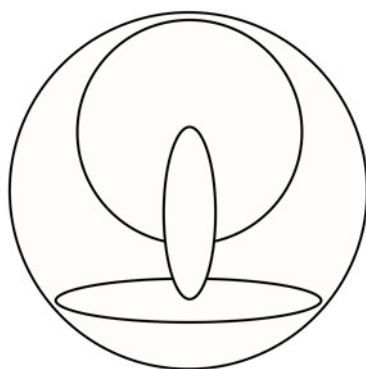
5. Đúng 12 giờ trưa, gia chủ đứng trước kính, chắp tay trước ngực và nguyện 3 lần: “*Xin Đức Quan Thánh Đế Quân hộ độ cho gia cang chúng con được bình an, tu hành tinh tấn.*”
6. Rồi ngồi trước kính trong tư thế thiền và tập trung ý trí lên trung tâm bộ đầu thâm niệm Nam Mô A Di Đà Phật liên tục từ năm tới mười phút. Xong rồi xá 3 lần.
7. Mỗi nhà chỉ nên thượng một kính Vô Vi thôi. Nếu bạn nào đã thượng kính rồi mà không phải hình bán nguyệt thì cứ giữ kính cũ.

Mục Lục

Mục Tiêu Của Đặc San Vô Vi	Trang 2
Hình Đức Thầy Lương Sĩ Hằng – Vĩ Kiên	3
Lá Thư Đặc San Vô Vi	4
Hình Đức Tổ Sư – Đỗ Thuần Hậu	5
Thơ “Du Hành Đạo Pháp”	6
Thơ “Hò Khai Mạc”	8
Thơ “Một Năm Dài”	9
Thơ “Kính Gởi Bạn Đạo Khắp Năm Châu”	10
Thầy Giảng Về Chủ Đề Thủy Điện Tương Giao	11
Thơ “Nước Trời”	13
Thơ “Áo Giáp Tình Thương”	14
Thơ “Trăm Năm Bia Đá”	16
Cảm Tưởng Đại Hội	20
Đại Hội Du Hành Đạo Pháp 2014 -	22
Lễ Tưởng Niệm 5 Năm Đức Thầy Ra Đi Và Lời Di Chúc Của Đức Thầy	
Tìm Chính Mình Qua Những Trải Nghiệm	28
Lần Đầu Đến Đại Hội	31

Thơ “Chay Độ”, “Ơn Thầy”	32
Thử Thách	33
Con Đường Tu Học Của Tôi	36
Tôi Thiếu Tu Thiên Vô Vi	38
Thơ “Học Và Hành”, “Study And Work Zen Vo Vi”	41
Hành Trình Tu Học	42
Tình Thầy Tận Độ	45
Đại Hội Du Hành Đạo Pháp 2014	46
Kỷ Niệm Về Đại Hội Vô Vi Kỳ II Montreal	48
Thơ “Lay Kiến Vô Vi”, “Học Và Hành”	49
Ninh Thuận Quê Tôi	50
Chữ Tính	55
Thầy Vẫn Bên Con	57
Thơ “Kiến Tánh”	60
Ơn Thầy	61
Truyện Kể Về Cốc Thầy Trên Thiên Viện Hai Không	62
Trí Thức Và Tâm Thức - Luận Lý Và Trực Giác	72
Thơ “Cuộc Đời”	81
Hình Ảnh Đại Hội Du Hành Đạo Pháp 2014	84

Viếng Thăm Mộ Tổ 2014	94
Sinh Hoạt Thiền Đường Hồ Văn Em	95
Khám Phá Một Kỳ Tích	96
Phát Tâm Hợp Tác	103
Bàn Về Ăn Chay Dưỡng Sinh	107
Gia Chánh	114
Thư Từ Lai Vãng	121
Vấn Đạo	128
Thiền Viện Vô Vi Thế Giới	161
Cách Thượng Kiếng Vô Vi	162
Mục Lục	163
Liên Lạc	166



Thông Tin Liên Lạc

www.voviphatphap.org

www.vovinyork.org

Voviphatphap@gmail.com

Vovinyork@gmail.com

Kinhhsachvovi@gmail.com

Tuanbaovovi@gmail.com

Vovidacsan@gmail.com

Not For Sale

Biển Cho Lặng Minh Châu Mới Phát
Lòng Cho Riêng Mới Gọi Là Thần



Nam Mô A Di Đà Phật
Vạn Vật Thái Bình